

# Thanh gươm cô độc

Vũ Xương

## Hồi 1

Nguyễn Hoàng có ý lo sợ Trịnh Kiểm tìm cách ám hại, ngoài những cách phòng thân giữ thể Hoàng còn cho người ra tận Bạch Vân am lạy Trình Quốc Công mà xin kế sách. Được Quốc Công cho vồn vẹn tám chữ:

*"Hoành sơn nhất đái, vạn đại dung thân"*

- Có nghĩa rằng: "Một dãy Hoành Sơn kia có thể dung thân được muôn đời".

Nguyễn Hoàng mới tìm đến chị ruột của mình là bà chúa Ngọc Bảo đang là ái thiếp của Trịnh Kiểm xin Trịnh Kiểm cho được vào trấn phía Nam.

Năm Mậu Ngọ (1558) Trịnh Kiểm vào tàu vua Lê Anh Tông cho Nguyễn Hoàng vào trấn đất Thuận Hóa. Lời khuyên của Trình Quốc Công đã thành lời tiên tri. Trong 180 năm truyền từ đời kẻ đầu tiên bôn ba lánh nạn tru diệt của họ Trịnh, Nguyễn Hoàng ẩn thân từ Quảng Bình (Hoành Sơn) rồi đến Quảng Trị, Quảng Nam... thu dùng hào kiệt, mua chuộc lòng dân nên đi đến đâu người người cũng một lòng một dạ mến phục.

Trong 180 năm Sáu đời làm chúa. Từ Nguyễn Hoàng, Nguyễn Phúc Nguyên (đến chữ Phúc lót đệm thì...) Nguyễn Phúc Loan, Tồn, Chu, Khoát Nguyễn Phúc Khoát là kết quả của sáu đời chúa... Đánh bảy trận lớn nhỏ với họ Trịnh ở đất Bắc...

Chiến tranh trong nước đã thế... Bên ngoài thì đánh với Xiêm La và Chân Lạp... Đến năm 1765 Vũ Vương Nguyễn Phúc Khoát mới dám xưng Vương hiệu đổi lại chế độ, định ra triều nghi lập cung điện ở đất Phú Xuân (Huế) ổn định và mở mang ở phía Nam... Năm 1765 Vũ Vương mất. Con trưởng Vũ Vương không còn (chết còn trẻ). Tờ di chiếu bị Trương Phúc Loan đổi tráo để lập người con thứ 16 của Vũ Vương là Định Vương mới có 12 tuổi lên nối nghiệp Chúa...

Từ đây quyền hành nằm trong tay quyền thần Trương Phúc Loan Một kẻ chuyên quyền, tham lam, làm nhiều điều tàn ác, nên trong nước nhân dân oán hờn, giặc giã nổi dậy... Trong Nam thì có Tây Sơn dấy binh đánh phá. Ngoài Bắc quân Trịnh lăm le lấn chiếm Phú Xuân...

Người dân lương thiện khổ cực trăm bề Chống chọi với chiến tranh thì ít mà đối chọi với cường hào ác bá thì không sao kể xiết...

Chưa kể đến việc di chuyển qua lại giữa Quảng Bình và Quảng Trị... Hai nơi ấy muốn qua lại phải qua Trường nhà Hồ là một nơi sào huyệt của bọn lưu đảng, cướp bóc giết người không gớm tay.

Còn muốn đi từ Quảng Trị vào Phú Xuân thì lại phải vượt Bào ngược cư (tại hai xã Vĩnh Xương và Kế Môn), còn gọi là Phá Tam Giang một nơi nước sâu và có trũng xoáy mạnh đánh chìm cả ghe thuyền thương buôn... trong những ngày bão tố.

Thiên nhiên tàn bạo hỗ trợ cho con người bạo ngược thời ấy, nên dân thương buôn thường đi từng đoàn để có bạn chống đỡ, che chở nhau... Còn bọn cùng đinh nếu không cam chịu kiếp lưu đầy, nhục nhã cho cường hào thì chỉ còn con đường theo quân khởi loạn...

Lời tiên tri ấy của Trạng Trình ứng hiệu cho chúa Nguyễn mà không linh nghiệm cho một nhà sư trụ trì trên Hoành Sơn... từ những năm Nguyễn Phúc Trấn mới đặt chân lên đất Quảng Bình được vài năm.

Hoành Sơn là một nhánh chẻ ra của dãy Vạn lý Trường sơn tại tỉnh Quảng Bình. Núi cao không vượt mây trời, nhưng vẫn có nhiều mây trắng la đà bám đỉnh, những ngày trời quang thì núi được thấy rõ một màu xanh lam do nhiều cây sanh đôi từ chân lên đến đỉnh. Chen lẫn với đá thạch anh quý từ màu trắng long lanh như cẩm thạch. Núi khoanh một vòng như con thanh xà khổng lồ co lại và bao bọc một vùng hồ gọi là Cửu Long khúc. Hồ này chia ra chín ngọn như chín đầu rồng, còn đuôi lại chạy xuất phát từ Hoành Sơn bao quanh...

Hoành Sơn có lẽ là sự tích từ ấy. Núi vòng và Cửu Long khúc tạo nên một cảnh thần tiên, huyền ảo như đã tách ra với cảnh tàn phá, giặc giã chiến tranh dưới vùng Hạ du và kinh thành bên dưới của con người còn nhiều bon chen, cầu ước danh lợi...

Minh Quang chàng thư sinh sơn dã tuổi vừa tròn mười tám. Từ một khúc đuôi của vùng nước xanh gồm chân Hoành Sơn Khúc đuôi thứ chín của Cửu Long khúc chàng nhảy lên gộp đá, khoác tấm vải thô lên người, dùng tay rũ mái tóc còn ướt sũng những nước hồ rồi cúi xuống nhấc chiếc giỏ mây lên vai. Con người như một thư sinh nho sĩ, có đôi mắt trong sáng long lanh yêu đời ấy nhìn lên chóp núi cao rồi cất tiếng hát một bài nhân gian để tỏ nỗi hứng tâm hồn của mình với thiên nhiên hùng vĩ... Tiếng hát ầm ập, trầm trầm nhưng sao mà man mác buồn thảm. Chim rừng ngẩn ngơ, vài chú nai, mền đang uống nước bên bờ Cửu Long khúc cũng ngẩng cổ lên thắc mắc.

Nhưng Minh Quang vẫn vô tư nhảy qua từng tảng đá để theo con đường quen thuộc chạy lên núi...

*"Núi cao... ờ, núi cao chen mây!"*

*Rừng xanh... ơ... rừng xanh lẫn màu trời!"*

*Chim bay... chim bay qua, bay qua để về đâu?"*

*Còn ta... Con người... Sao mãi ở chốn này? ...*

*Núi cao, núi cao chen mây*

*Ta ngày hai buổi ngắm trời*

*Ta ngày hai lần ngắm cây*

*Chim bay... mây bay... cây và trời cùng xanh*

*Còn ta vẫn đứng chốn này? ..."*

Tiếng hát dân gian cứ bay lan dần, ngút ngàn vào trùng trùng đá núi và cây rừng... Chim rừng và muông thú không còn ngơ ngác để tìm hiểu giọng réo rắt trầm trầm của con người bé nhỏ giữa thiên nhiên rộng lớn... Chim rừng cũng có tiếng hót của mình với thiên nhiên, muông thú cũng có tiếng kêu réo rắt bạn trong ngàn cây, thảo nguyên bao la kia mà...

Minh Quang vác giỏ đan bằng mây chạy lên đến lưng chừng núi. Chàng chống tay còn lại vào ngay hông vừa nhìn trở xuống dòng Cửu Long khúc chạy quanh co vượt ra cánh đồng hạ lưu của huyện Bồ Trạch... Người thanh niên yêu đời và đầy thắc mắc trước thiên nhiên hùng vĩ ấy bỗng thốt lên một câu:

- "Ta đang đứng trên cao hết! Ta đang đứng nhìn trọn vẹn cả một điệu kỳ! Ta làm chủ của Hoành Sơn của Cửu Long khúc! Vùng Cửu Long khúc!... Hà! Hà!..." Minh Quang quay mình, hít một hơi thanh khí vào đầy lồng ngực rồi nảy lên các gập đá cao để về cốc động...

Chàng đứng nhìn cảnh vắng lặng trước một lều tranh cất tựa vào vách núi đá. Lều tranh mở toan hai cánh liếp... mà lúc Minh Quang đã đóng kín. Còn sư phụ Chiêu Phước thì đã xuống phía núi bên sau để hái thuốc...

Sao bây giờ cửa lều tranh lại mở toang hoang? Minh Quang đặt giỏ thuốc lá xuống tảng đá bên ngoài cốc rồi nhẹ nhàng hé thêm cánh cửa liếp mà lách mình đi vào. Chàng giật mình nhìn lên giường tre, sư phụ đang thoi thóp nằm ngửa. Đầu tóc rối bù đã lệch ra khỏi gối bông lau. Minh Quang nhẹ nhàng bước tới nâng đầu sư phụ lên. Chàng đặt lại trên gối rồi đặt tay lên trán, lên phía tim để thăm dò.

Bỗng sư phụ mở mắt, ngài thều thào hỏi:

- Minh Quang? Có phải con đó không?

Minh Quang mừng rỡ đáp:

- Con đây! Sư phụ làm sao thế?

Lão sư đưa tay tìm tay đưa học trò. Ngài bảo bằng giọng khó nghe:

- Ta chết mất! Con mau... con mau lấy dưới tảng đá... Minh Quang đặt tay lên gần miệng lão sư. Chàng nghe lỏm bồm mấy câu thì vội cúi xuống tảng đá trên đầu giường phía dưới đồng thuốc lá. Mò mẫm một lúc Minh Quang mới nâng tảng đá lên thì thấy một bó vỏ cây được cột cẩn thận trong vòng vải lụa đỏ bầm cũ nát.

Đưa bó vỏ cây lên ho sư phụ. Lão sư bảo:

- Con mở ra... trong ấy có di tích lai lịch... của con!... Ta... phải đi đây!

Minh Quang ôm lấy sư phụ. Chàng kêu lên:

- Sư phụ! Sao người lại... người lại bỏ đi?

Lão sư đã nhắm mắt tắt thở. Ngài chưa kịp nói gì với đứa học trò duy nhất của ngài. Minh Quang khóc thầy cho đến chiều tối Ánh dương đã lặn bên kia phía đồi của ngọn Hoành Sơn thì chàng trai mới giật mình ngẩng đầu nghe ngóng. Ngoài kia lũ vượn đang chạy nhảy, chuyền cành và gọi bầy Minh Quang đi vào góc lều vác cây kích tựa trong vách và đi ra bãi đất dưới cuội tùng bên bờ vực Chàng âm thầm ra sức nạy đá tảng đá lên và đào một huyệt mả để chôn sư phụ. Công việc đến gần nửa đêm mới xong. Minh Quang mệt lả, chàng lăn ra một bên mộ sư phụ mà ngủ.

Đến nửa ngày hôm sau Minh Quang mới giật mình thức dậy khi nghe tiếng của lũ vượn quen nhảy chung quanh chỗ nằm của chàng. Việc đầu tiên của chàng thư sinh là vác cây kích của sư phụ cắm lên đầu mộ rồi tìm tảng đá phẳng viết mấy chữ vào đó bằng mũi kiếm ngắn:

*"Lão sư phụ Chiêu Phước chi mộ"*

Đệ Tử Minh Quang Lập Năm Ất Dậu.

Minh Quang đứng trước mộ sư phụ. Chàng khấn:

- Sư phụ linh thiêng xin báo cho con biết tại sao sư phụ lại chết bất ngờ như thế... Mới ngày vừa qua, người còn khỏe mạnh thể mà chỉ một buổi sáng ra sau núi rồi trở về thì... gặp tử thần!

Minh Quang khấn xong liền trở vào trong lều tranh. Chàng tìm bao vỏ cây lấy ra. Sau mấy lần mở lớp vỏ cây, từ trong ấy rơi ra một tờ giấy đã ố vàng giữa tờ giấy có viết mấy dòng chữ:

*"Con hãy tìm cho ra người họ Trương Hãn ta đã trộm tám họa đồ kho tàng của phụ vương của ta (Lê Hy Tông) và đã trốn về phía Nam. Ta tìm đến Quảng Bình thì lạc dấu hãn, nhưng đã giao lại cho sư đệ của ta là lão Chiêu Sơn tiếp tục theo dấu họ Trương..."*

*Ta không thể đi xa khỏi Hoành Sơn bởi nơi đây ta đã vương độc khí và đang tự chữa thương Con cố gắng trao đổi võ học hầu tìm lại kho tàng để phục hồi nhà Lê..."*

*Sư phụ: Chiêu Phước*

*Năm Hiên Tông thứ nhất*

Minh Quang nhìn màu giấy. Chàng suy nghĩ:

- Sư phụ mới viết cho ta gần đây. Sao giấy lại vàng ố? Và theo lời người vẫn hay nói thì người đã lên Hoành Sơn này ẩn dật từ những năm Nguyễn Phúc Trấn và Nam lập nghiệp... cũng như đã nuôi dạy ta từ ngày còn nhỏ dại... Sao nay lại có lời di thư lạ lùng thế này? Minh Quang lại loay hoay tìm dưới ổ rơm trên giường tre của sư phụ. Chàng hy vọng sẽ gặp một điều nào đó để có thể tìm ra sự thật về cái chết của sư phụ.

Tìm một lúc trên đầu ống tre chân giường Minh Quang bỗng phát hiện ra một mẩu giấy bản được xé ra từ quyển kinh thư. Mẩu giấy có mấy chữ:

*Không được xuống dòng suối phía sau núi... "Chết"...!*

Minh Quang khẽ à một tiếng rồi vò tờ giấy ném xuống khe đá phía sau vách núi. Chàng lâm bầm:

- Vậy là do sư phụ ra sau núi hái thuốc lá, nên mới gặp tai nạn! Còn tờ di thư này từ đâu mà có? Không lý lão sư biết trước mình bị độc và sẽ chết nên viết trước?

Minh Quang vốn là chàng trai thông minh được Chiêu Phước lão sư nuôi dạy văn võ từ nhỏ cho đến ngày nay. Chàng được tiếp thu hầu hết kiến thức sở học văn võ của thầy, nhưng thân phận thì vẫn mù mờ không hiểu mình là con cháu của ai. Chàng vẫn nghĩ có ngày sư phụ sẽ kể lại cho nghe về gia thế lai lịch, không ngờ sư phụ lại chết bất ngờ... Và, cái chết đầy bí mật Đồng thời xuất hiện di thư khả nghi.

Minh Quang cầm xấp vỏ cây lên quan sát. Chàng chợt thấy vòng vải lụa cột ngay xấp vỏ cây bị cắt đứt một cách vội vã. Còn lớp vỏ cây dường như bị mất một lớp khi chàng xếp lại như cũ. Sự việc ấy báo cho Minh Quang biết trong lúc chàng mệt mỏi sau khi chôn cất sư phụ thì có kẻ lén lút vào đánh tráo tờ di thư... Vậy kẻ ấy là ai? Sao từ bấy lâu không thấy y xuất hiện quanh vùng Hoành Sơn? ...

Minh Quang rời giường sư phụ Chàng bước lại chỗ nằm thường ngày của mình trong góc lều tấm da bằng phẳng có bọc gói y phục của Minh Quang bị tháo tung ra Minh Quang giật mình nhìn quanh phía trái trên mái lều Thanh kiếm ngắn bó trong lớp vỏ cây vẫn còn nằm yên trên mái đà tre. Tất cả không bị soát một dấu vết cũ. Tuy nhiên khi nhìn lại gói y phục của mình bị mở tung ra, Minh Quang nhú mày suy nghĩ:

- Có khi là bọn đạo chính, lục lâm chẳng? Chúng lục tìm vàng bạc của ta và trong xấp vỏ cây của sư phụ. Chúng thấy tờ di thư thì đoạt lấy để trao đổi với người của sư phụ quan hệ ngày xưa.

Minh Quang bỗng nghĩ lại:

- Thế sao hắn còn viết lại tờ di thư khác cho ta? Và họ Trương trong ấy có phải là kẻ mà sư phụ bảo tìm kiếm? Hay lại một tên nào khác muốn lừa ta lạc hướng?

Minh Quang lắc đầu thờ dài về mọi sự rối rắm trong đầu. Chàng lật từng tấm áo vải bạc màu và bỗng kêu lên:

- Tấm ngọc bài của sư phụ cho ta đâu rồi, kẻ gian đã đánh cắp?

Minh Quang tức giận kêu la ầm ĩ... Chàng chạy ra khỏi lều để quan sát chung quanh. Đứng giữa sân đá núi nhìn xuống Cửu Long khúc thì duy nhất chỉ có con đường Sơn tiểu đạo. Còn phía sau núi phải quen mắt lắm mới thấy được lối đi quen thuộc của sư phụ và chàng. Nhưng nơi đây ít khi nào chàng di chuyển bởi đây là con ngõ mòn khó đi và chỉ xuống đến mặt suối thì không còn ngõ nào khác. Dòng suối cũng chỉ chảy phát xuất từ lòng núi mà ra. Thế mà độc khí từ đâu hiện ra. Trong khi cả mười mấy năm qua chàng và sư phụ vẫn lên xuống mà không hề hấn gì? Phải chăng kẻ gian ấy muốn dọa hù chàng để chàng không dám léo hánh đến nơi đây bí mật ấy à! Còn sư phụ sao lại bị chết?

Hàng trăm câu hỏi luân quần trong đầu Minh Quang. Chàng lại quay vào lều nằm dài ra tấm đá mà thờ vắn than dài. Chưa bao giờ Minh Quang thấy lòng đau khổ và lo lắng đến như thế...

Nằm đến khi nghe bày vượn núi đang chuyển xuống trước cửa ngõ lều, Minh Quang mới ngồi dậy lôi cây đoản kiếm trên mái tranh xuống giắt vào lưng. Chàng cười gằn:

- Kẻ gian cứ đến đây một lần nữa sẽ thấy lưỡi kiếm của ta!

Minh Quang bước ra mộ sư phụ, chàng nhìn bày vượn đang đánh đu trên cành tùng. Chàng nói:

- Hỡi vượn núi! Chúng mi có hiểu được lòng ta bây giờ? Sư phụ ơi! Giờ đây con biết làm sao? Phải đi tìm kẻ mà mình không hề hình dung ra một nét nào đó để có thể tìm kiếm được!

Minh Quang nhìn bóng tà dương trải dài trên cánh đồng ruộng mênh mông có chín dòng sông uốn lượn như chín khúc rồng... Minh Quang chợt cười lên chua chát khi nhìn vài chú vượn ném đến người chàng mấy quả rùng... Chàng ứa nước mắt than:

- Ta đâu có đói mà chúng mi cho ta ăn! Lòng ta đã nó vì cả đau buồn lẫn cô đơn! Thôi sáng mai ta chào bọn mi. Chào nơi đã nuôi ta khôn lớn!...



## Hồi 2

Ánh dương quang vừa nhô lên phía biển Đông. Minh Quang đã gọn gàng trong bộ võ phục bằng vải thô màu khói lam. Chân bện giày da hổ, lưng mang bọc hành trang và cây đoản kiếm trong vỏ cây. Cây kiếm chỉ để lộ ra chiếc chuôi xấu xí bằng gạc nai kỳ lạ...

Chàng vái lạy mộ sư phụ rồi nhìn lại cửa lều đã đóng kín bằng mây bụi mây rừng đầy gai. Minh Quang đứng nhìn về con đường đi xuống phía sau núi. Chàng bậm môi lầm bầm:

- Dù sao cũng phải xuống hết con đường để xem sự thể ra sao? Biết đâu kẻ thù của sư phụ đã đánh lừa ta?

Minh Quang nghĩ xong thì rời chỗ đứng. Chàng bước mạnh dạn về con đường mà chàng sắp xuống...

Lũ chim rừng, chim núi nhón nháo bay, nhảy rồi tung cả lên khi Minh Quang lần đến đầu con đường và đang mò mẫm lần xuống. Chàng xuống rất chậm và luôn thận trọng quan sát hai bên lá cây rừng và các mỏm đá sắc bén. Cứ từng bước một chàng ngừng lại để nghe ngóng rồi mới tiếp tục đi tiếp...

Qua hết một đoạn đường khá dài thì mặt trời cũng đã lên cao... Minh Quang tìm một tảng đá bằng phẳng để ngồi nghỉ. Mắt chàng tìm kiếm những gì có thể khả nghi và có thể làm hại kẻ đi xuống dưới ấy...

Đang ngồi suy nghĩ bỗng Minh Quang nghe tiếng kêu "Chóe... chóe..." rồi một chú vượn rơi từ trên cao xuống tảng đá kế bên. Minh Quang vội bước lại quan sát... Chàng thấy chú vượn bị một mũi tên màu đen xuyên qua đùi... Con vật bị thương kêu rên khe khẽ, giương đôi mắt sầu thảm đau đớn nhìn chàng thanh niên sơn dã như cầu cứu...

Minh Quang nâng con vượn lên. Chàng bẻ đôi mũi tên và rút ra... Một dòng máu đen bầm tiết ra. Minh Quang hiểu loại tên độc này. Chàng quay tìm kiếm loại lá thuốc và nhai đắp lên vết thương cho con vật tội nghiệp... Chàng ôm con vật đặt vào một hốc đá nhỏ. Lấy lá cây phủ bên ngoài và cầm mũi tên lên xem. Một mũi tên vuốt rất khéo, nhưng không có dấu hiệu nào khác trên tên... Tuy nhiên nếu gấp mũi thứ hai chàng có thể nhận ra chủ nhân của nó. Minh Quang lầm bầm:

- Đây là loại tên có tẩm thuốc độc bằng mủ cây của người Vân Kiều... Rừng thượng du của miền núi chung quanh vẫn có dân tộc này qua lại và sinh sống. Có thể một thợ săn nào đó đang lẩn quẩn quanh đây... Nếu vậy thì vùng này không có độc khí. Có thể sư phụ bị ám hại bằng độc... Trên lá cây, trên đá, trong dòng nước... cũng nên!

Minh Quang nhét mũi tên gãy đôi vào túi hành trang rồi tiếp tục đi xuống chân núi... Chàng đi đến mặt trời đứng trên đỉnh đầu thì chân đã đặt xuống tảng đá cuối

cùng và nơi này một dòng nước trong suốt chảy êm đềm từ trong lòng núi thoát ra. Minh Quang ngồi xuống tảng đá, đưa mắt nhìn quanh một vùng đá núi thoải thoải và xa hơn là trùng điệp cây cao các loại tùng bách và bách điệp, sao...

Dòng nước tuôn chảy mà không có chỗ đọng lại để có thể rải xuống đầy một loại độc dược hoặc để giữ lại trong vại khố... Minh Quang nhíu mày suy nghĩ rồi nhìn thẳng vào cửa suối từ lòng núi chảy ra. Chàng ước lượng nếu một người tầm thước lội suối thì có thể đi thẳng vào lòng suối ấy... Và, có thể sự phụ của chàng đã thám hiểm vào ấy nên bị ám hại Nhưng sự phụ đâu có họa đồ của kho tàng. Sao người lại liều lĩnh đi vào nơi mà mình không biết rõ?

Minh Quang thở dài đứng dậy. Chàng tự nghĩ:

- Phải đi tìm người họ Trương! Kho tàng của nhà Lê?

Chàng xóc lại hành trang và nhìn lên đường hẻm núi... Bất ngờ chàng thấy một người cao lêu khêu đang cầm cung, lưng mang một xâu thú rừng... Nào là thỏ, vượn và chim trĩ...

Người thợ săn nhìn xuống thấy chàng thì đưa cung lên vẫy chào. Trông hắn ta có vẻ dễ dãi, vui vẻ không có gì phải đề cho Minh Quang ngờ vực đề phòng... Minh Quang đáp lại bằng cái vẫy tay rồi bước lên các tảng đá để trở lại con đường cũ.

Người thợ săn đã nhảy xuống đứng đối diện với Minh Quang. Hắn nhìn chàng từ đầu xuống chân rồi hỏi:

- Nhân huynh đi lạc đường à?

Minh Quang nhìn người thợ săn dân tộc. Chàng hỏi:

- Huynh đi săn vùng này từ bao lâu rồi?

Người thợ săn đưa tay chỉ một vòng bao quát rồi nói:

- Lâu lắm rồi! Ta sống trên núi cao kia!

Minh Quang nói:

- Sao ta không trông thấy nhân huynh? Ta sống trên đầu núi kia mà.

Người thợ săn lại nhìn Minh Quang rồi đáp:

- Ta biết ông lão trên ấy!... Còn huynh thì... không!

Minh Quang ngạc nhiên hỏi lại:

- Sự phụ ta ít ra ngoài... Sao nhân huynh lại biết... Còn ta ra nhiều mà huynh lại không?

Người thợ săn cười khà khà trả lời:



- Ông lão vẫn hay xuống dòng nước này... Vẫn hay chui vào cái hang núi kia... Ta gặp ông ấy lúc đi săn con thú... Còn nhân huynh có xuống nơi này đâu... mà gặp?

Minh Quang chợt hỏi:

- Sáng hôm qua huynh có đến săn ở đây không?

Người thợ săn lắc đầu:

- Ba hôm nay ta nghỉ ở nhà... Hôm nay mới đi đây!

Minh Quang đưa tay ra. Chàng bảo người thợ săn:

- Nhân huynh cho ta xem mũi tên của huynh với?

Người thợ săn vui vẻ rút một mũi tên ở ống tên phía sau đưa cho chàng trai. Hắn ta cười hỏi:

- Muốn đi săn như ta à?

Minh Quang không đáp. Chàng quan sát thấy đúng là mũi tên đã bắn con vượn mà chàng cứu. Chàng trả mũi tên cho hắn và nói:

- Nhân huynh đừng bắn thú quanh chỗ ta ở nhé! Ta vừa cứu một chú vượn đấy... À! Huynh quê nhà ở đâu?

Người thợ săn cúi đầu xuống như suy nghĩ. Thật lâu y mới nói bằng giọng xa xăm:

- Ta ở xa... xa lắm... Không nhớ được.

Minh Quang lại hỏi:

- Thế những con vật này nhân huynh sẽ đem đi đâu?

Người thợ săn chỉ qua phía bên kia mấy ngọn đồi trập trùng. Y nói:

- Ta mang đến phiên chợ bán cho quan binh của chúa Nguyễn.

Minh Quang chợt hỏi:

- Nhân huynh danh xưng như thế nào?

Người thợ săn chỉ vào ngực đáp:

- Tên gọi ta là A... Túc Kiều A Túc! Còn huynh đệ?

Minh Quang đáp:

- Ta là Minh Quang không có họ!

- Sao vậy? Ai lại không có họ?

Minh Quang lắc đầu lảng qua việc khác. Chàng hỏi:

- Lúc nào thì nhân huynh xuống phiên chợ?

- Chiều nay! Lúc ông trời nằm xuống bên kia thì ta đi!...

Minh Quang bảo:

- Ta cùng đi với nhân huynh được chứ?

Kiều A Túc khẽ gật đầu:

- Được thôi. Cứ đi...

Buổi chiều hôm ấy. Kiêu A Túc đi trước mở đường, Minh Quang đi theo sau. Chàng vừa đi vừa quan sát người thợ săn. Hắn ta thân nhiên vạch những đường còn đầy cành lá và thỉnh thoảng quay lại hỏi chàng trai sơn dã:

- Huynh đệ theo ta đi về đâu... Sao không ở trên cái nhà đó nữa?

Minh Quang giấu tiếng thở dài. Chàng đáp:

- Ta được sư phụ ta dặn lại... phải tìm cho được người bà con họ Trương! Cái nhà sẽ trở lại sau này!

Kiều A Túc lăm lăm điều gì đó rồi nói:

- Người họ Trương thì nhiều lắm. Huynh đệ phải biết y làm nghề gì, giàu nghèo... cũng như sống ở đâu... chứ?

Minh Quang lại lắc đầu sau một cái nhảy qua một đường hố:

- Ta chỉ biết họ Trương... Còn làm nghề gì hay các việc khác thì chịu... thôi!

Kiều A Túc chợt dừng lại nói:

- Từ đây ra đến phiên chợ... đường còn gần... Huynh đệ nên nghĩ xem sẽ đi đâu... Ta thì tới phiên chợ rồi ở lại đó... không đi nữa đâu...

Minh Quang gật đầu đáp:

- Được! Ra đến chợ phiên rồi sẽ tính!

Kiều A Túc chợt hỏi:

- Huynh đệ có đem đồng quan hay bạc nén để mua cái ăn?

Minh Quang giật mình lo lắng đáp:

- Ta chỉ có một nén bạc của sư phụ để lại. Còn quan tiền thì không...!

Kiều A Túc cười vui vẻ:

- Được! Nén bạc là tốt rồi. Nhưng phải tìm thêm để mua cái ăn, cái áo cho ấm...!

- Vâng! Ta hiểu.

Hai người đi đến hoàng hôn thì đến chợ phiên Ba Đồn bên này Bắc sông Giang. Minh Quang nhìn những ngọn đèn dầu mù u, đèn dầu phụng thấp giăng giăng như những con đom đóm khổng lồ. Người đi buôn phần đông là dân miền

núi đem bắp, thịt rừng và măng củ xuống đồi chác... Số nông dân, thương buôn thì dắt trâu bò, heo gà đến để bán cho lũ quan binh...

Phiên chợ họp hàng tháng một lần. Lần này Minh Quang may mắn được Kiều A Túc gặp và dẫn đường nên chàng trai sơn dã đồ lúng túng... Chàng theo Kiều A Túc đến nơi một bãi đất trống rồi đứng nhìn người thợ săn bày những con thú đã bị bắn chết trên tấm thổ gai vừa mượn của những bạn buôn gần đây.

Họ Kiều mang cung vào vai. Y vui vẻ cất giọng tự nhiên mời khách:

- Mua đi bà con! Con thịt mới bị giết... máu còn tươi, thịt còn béo ngon. Mua đi quan nhân, quan bà!...

Giọng rao hàng dẻo vui vang vang của Kiều A Túc nổi bật giữa không gian ban tối... Bay đi xa...!

Kiều A Túc rao đến tiếng thứ ba thì một bọn chừng năm tên quân lính mặc áo nẹp đỏ đội mũ đầu... tay cầm kích và đao đi đến. Một tên trông có vẻ đầu đàn chỉ con mền mập mạp y hỏi:

- Con này bao nhiêu?

Kiều A Túc vui vẻ nói một hơi:

- Dạ! Kể luôn da là năm quan... ạ!

- Năm quan à? Đắt dữ thế?

- Bẩm quan ngài. Năm nay mất mùa nên các con thú cũng khó săn lắm. Thôi kẻ rừng núi này bán cho quan ngài bốn quan rưỡi vậy.

Một tên lính cầm đao xăm vào con thịt. Hắn cười khinh khịch:

- Con này giá chỉ hai quan là nhiều... Nào! Có bán không?

Kiều A Túc lắc đầu đáp:

- Ba quan rưỡi cũng không bán chứ... đừng nói... là...!

Tên lính cầm đao trợn mắt hỏi:

- Mi là dân ở đâu mà láo vậy? Mi không biết bọn ta là ai à?

Kiều A Túc quay lại nhìn Minh Quang rồi nhìn lên tên chỉ huy. Y cười không chút sợ hãi bảo:

- Hai đứa ta là người miền núi nên không cần biết quan quân của Nam Bắc để làm gì... Cứ ai trả được giá là ta bán thôi.

Người chỉ huy trầm nét mặt lại. Hắn bảo:

- Bọn ta là Bắc quân... Đây thuộc về đất chúa Trịnh... Bọn mi cũng thuộc người của Chúa... Thôi hãy đưa con thú đây!...

Kiều A Túc giật con thú lại và ném trở xuống tấm trải dưới đất. Y bảo:

- Bọn ta qua lại sông Linh Giang như đi tắm mát. Sao lại thuộc dân của Chúa Trịnh được?

Người chỉ huy phất tay cho năm tên lính ép nẹp đỏ bước tới nhắc lấy con thịt:

- Mang tất cả về cho quân ta khao mừng trận ở Lũy Thầy. Chúng nó chống cự thì đưa về huyện cho quan xét...

Năm tên lính được lệnh của chỉ huy thì hè nhau xông đến vác các con thịt trên vai...

Minh Quang từ nãy đến giờ vẫn đứng im để nghe và theo dõi. Đến khi thấy bọn lính chúa Bắc cậy thế thì lúng túng chưa biết hành động ra sao đã thấy Kiều A Túc nhanh nhẹn tung luôn hai cước vào hai tên vừa vác các con thịt bước ra. Hai tên lính "Nhất bình" bất ngờ bị hai cái đá như trời giáng làm ngã bật ra mặt đất... rồi lăn lộn kêu la như bị cắt cổ.

Minh Quang lo lắng bước lại Kiều A Túc. Chàng hỏi:

- Làm sao bây giờ?

Kiều A Túc lạnh lùng bảo:

- Đối với bọn cướp ngày này thì cứ mạnh tay thôi! Đừng sợ... Đã có ta.

Minh Quang lùi lại phía sau thì tên chỉ huy đã tuốt gươm ra:

- Bắt hai đứa giặc Nam cho ta!

Ba tên lính còn lại đồng loạt múa đao vây lấy Kiều A Túc và Minh Quang vào giữa. Kiều A Túc bỗng nói với Minh Quang:

- Huynh đệ hạ ba thằng này... Để ta bắt thằng chỉ huy đem qua bờ Nam bán lấy tiền...

Kiều A Túc nói xong thì đá luôn hai cước thần tốc làm hai tên lính nhất bình (là loại lính giữ các trấn, hầu hạ các quan) phải nhảy lùi lại để tránh... Kiều A Túc chỉ nhân lúc ấy mới nhảy ra vòng vây. Y nhắm tên chỉ huy mà tấn công.

Người chỉ huy kêu lên một tiếng căm giận. Y múa kiếm chém xả vào Kiều A Túc như chém mía...

- Cho mi biết thế nào là quân phía Bắc nhé!

Kiều A Túc không thèm đá. Y lùi lại để tránh đường kiếm và cánh cung trên vai bỗng đánh thẳng vào vai của cơ nhất bình một phát là rơi cả thanh gươm xuống đất... Tên chỉ huy ôm vai nhảy ra phía sau kêu to:

- Mau chạy về huyện báo tin có hai thằng giặc phía Nam qua đây náo loạn.

Y vừa kêu vừa chạy. Còn ba tên "Nhất bình" cũng vội vã bỏ trận đấu mà chạy theo chỉ huy. Hai tên đang lăn lộn dưới đất cũng cố bò lê lết theo đồng bọn...

Kiều A Túc nhỏ bãi nước bọt chửi theo:

- Bọn khốn kiếp! Cậy thế hiếp kẻ yếu. Chưa chi mà đã chạy như ma đuổi...

Minh Quang nhìn qua bờ Linh Giang. Chàng hỏi Kiều A Túc:

- Bọn ta có qua sông không?

Kiều A Túc nhặt các con thú lên vai. Y chậm rãi bảo:

- Phải qua thôi! Qua bên kia bán mới có bạc mà mua cái ăn chứ!

Minh Quang nhặt hộ mấy con thú và giữ trên tay. Chàng cười bảo người thợ săn:

- Chúng nó đã gọi ta và huynh đệ là thợ săn thì ta cũng nên làm thợ săn xem sao?

Kiều A Túc cũng cười bảo:

- Thợ săn đâu có xấu, chỉ có bọn cướp ngày mới xấu chứ!

Hai người thấy dân chợ đang xầm xì nhìn Có người tránh ra khi hai người đi qua. Minh Quang hỏi Kiều A Túc:

- Họ làm sao vậy?

- Họ sợ vạ lây ấy mà!

Minh Quang ngây ngô hỏi:

- Sao lại vạ lây?

Kiều A Túc giải thích:

- Bọn "Nhất bình" kia là lính ở phủ hay huyện phía Bắc mà ta gây sự đánh nhau với chúng, dân họ sợ bị vạ lây với ta... chứ sao?

Minh Quang giục Kiều A Túc:

- Chúng ta qua sông thôi! Đừng để bọn "Nhất Bình" đến quấy rầy.

- Ừ! Thì đi!

Hai người nhắm hướng sông Linh Giang bước mau. Minh Quang nhìn lại cảnh chợ phiên ban đêm còn loáng thoáng ánh đèn mờ như những con thiêu thân đang lao vào đêm tối. Chàng chưa nghĩ đến cách nào để sang sông mà khỏi bị quân chúa Nguyễn bên bờ Nam gây phiền hà, thì Kiều A Túc đã kéo chàng chạy về phía một vùng lau sậy cao um tùm. Người thợ săn bảo Minh Quang đứng chờ y nơi bờ sông đầy lau sậy rồi loay hoay trong ấy một lúc...

Khi Minh Quang nghe dưới nước sông có tiếng khua động thì nhìn xuống. Chàng thấy một thuyền nan do Kiều A Túc đang bơi lại. Người thợ săn bảo:

- Xuống thuyền nhanh lên!

Minh Quang loay hoay mãi mới bước được xuống lòng thuyền, chàng ngồi yên thở phào nói:

- Cả đời ta... Hôm nay mới đi qua sông bằng cách này.

Kiều A Túc vừa bơi thuyền vừa hỏi:

- Thế huynh đệ chưa từng đi sông nước à?

Minh Quang đỏ mặt trong bóng đêm. Chàng e thẹn hỏi:

- Chưa... Nếu còn đi với huynh thì ta còn qua sông nhiều chứ?

Kiều A Túc đáp:

- Chưa hẳn ta còn đi với nhân huynh đâu... Bởi mỗi người đều có việc riêng của mình mà!

- Ừ nhỉ?

Minh Quang đáp xong thì nhìn về bờ Nam... Chàng chỉ thấy một màu đen sẫm những bóng cây bên bờ. Chàng thầm nghĩ Không hiểu kẻ có họ "Trương" này là ai, làm sao mà tìm. Chắc phải hỏi Kiêu A Túc mới xong. Nghĩ thế nên Minh Quang mới cất tiếng khe khẽ:

- Kiêu nhân huynh!... Anh đi đến đâu vậy?

Kiều A Túc lẩm bẩm điều gì đó rồi trả lời:

- Ta đến gần Lũy Thầy mà thôi!

- Lũy Thầy là thế nào?

- Là cái nơi đắp đất cao để ngăn chống giặc đến đánh...!

Minh Quang hỏi:

- Nơi ấy có người nào họ Trương không?

Kiều A Túc cười khẽ đáp:

- Họ Trương lính lát thì nhiều. Còn họ Trương làm quan chỉ có một mà thôi!

Minh Quang thắc mắc hỏi:

- Lính lát là thế nào?

Kiều A Túc nhăn mặt:

- Là bọn không có quyền trong tay. Bọn nhà nghèo...

Minh Quang gật đầu nói:

- Vậy thì ta tìm người họ Trương làm quan vậy!

Kiều A Túc lại cười:

- Họ Trương làm quan khó gặp lắm.

- Sao thế?

- Bởi là quan thì họ ở nơi có canh gác cẩn mật... làm sao huynh đệ đến gần được?

Minh Quang nói:

- Được! Ta sẽ có cách đến gần...

Kiều A Túc cố giấu một nụ cười về câu nói của Minh Quang. Y lại cầm cùi bơi cho thuyền đi về phía cánh đồng cỏ lau bên mạn bờ Nam. Đến nửa đêm chiếc thuyền con của Kiêu A Túc mới lủi vào một lùm cây rậm rạp. Nơi đây cách đường xa lộ chính, nên chắc chắn không có bọn lính tuần canh.

Minh Quang chợt hỏi khi hai người đã kéo thuyền vào cát giấu để đi bộ ra bãi quang:

- Kiêu huynh vẫn dùng thuyền này qua lại hai bờ đấy à?

Kiều A Túc gật đầu trong bóng đêm. Y nói nhỏ nhỏ:

- Phải săn thú mới có tiền quan mà mua cái ăn chứ!

- Nhân huynh định bao giờ trở lại Hoành Sơn?

- Để làm gì?

- Nhân huynh không săn nơi ấy nữa à?

Kiều A Túc làm thinh một lúc mới đáp:

- Ta không muốn làm đau con thú chung quanh nơi huynh đệ ở. À! Chừng nào huynh đệ trở lại núi?

Minh Quang cầm đầu đi theo Kiêu A Túc, chàng vờ như không nghe câu hỏi ấy. Họ Kiêu phải hỏi lại một lần nữa Minh Quang mới trả lời:

- Chừng nào tìm ra người họ Trương thì ta mới trở lại núi.

Kiều A Túc cười nhẹ. Y nói một câu thật lạ lùng:

- Họ Trương! Khó mà tìm ra y lắm!

- Nhưng ta vẫn phải tìm...!

Hai người đến con đường đất rộng. Họ Kiêu chỉ cho Minh Quang thấy những bóng nhà ẩn hiện hai bên đường đất. Rất lạ là nhà chỉ có mái mà vách thì che tạm vài tấm tranh đơn sơ.

Minh Quang ngạc nhiên hỏi:

- Nơi ấy có người ở không?

- Có chứ!

- Nhà cửa như thế làm sao che gió mưa?

Kiều A Túc cười buồn buồn đáp:



- Thời chinh chiến. Người dân không muốn có cái nhà tốt. Họ sợ bị đốt phá... Với lại hôm nay đang vào mùa hè mà. Nóng lắm!

Minh Quang đưa tay ra như nghe ngóng. Chàng gật gù bảo:

- Mùa này gió từ núi qua... Nóng lắm! Nhưng có cái vách nó ngăn cái nóng thì đỡ hơn nhỉ?

Minh Quang định hỏi nữa thì đã nghe có tiếng mõ giục từng canh. Kiều A Túc thì thầm bảo:

- Gần đến Lũy Thầy. Ta tìm chỗ nghỉ qua đêm. Ngày mai sẽ tính...

- Nghỉ nơi đâu... Anh có nơi quen à?

- Phải! Nghề săn thú như ta thì quen nhiều lắm.

Họ Kiều lại kéo áo Minh Quang đi theo y len vào các căn chái tranh tồi tàn... Hai người đến một mái tranh, Kiều A Túc nhìn vào phía ngọn đèn mù u. Y kêu khẽ mấy tiếng:

- A! A Thều! A Thều!

Trong ánh sáng tù mù ấy một người đang cuộn mình trên ổ rơm dưới đất vệt ngói dầy nhìn ra. Y giụi mặt một lần nữa rồi cất giọng nhura nhura hỏi:

- Ai đây?

Người thợ săn thì thầm trả lời:

- Kiều! Kiều A Túc đây!

- A Túc à? ... Chờ hi!!

Cánh cửa liếp được xô ra. Kiều A Túc đẩy Minh Quang vào trước. Y vào theo rồi bảo:

- Mi còn cái ăn không?

- Khoai luộc mấy củ à!

- Đem ra đây cho ta.

Người chủ nhà lúi cúi đi vào phía sau chái. Một lát y đi ra, Minh Quang thấy một người nghèo đói lam lũ hơn họ Kiều. Người này độ chừng ba mươi nhưng đáng vẻ già hơn họ Kiều đến mười tuổi. Chủ nhà đặt rổ khoai còn độ năm củ xuống nền đất.

Người chủ nhà nhìn khách lạ. Y hỏi họ Kiều:

- Ai đây?

Kiều A Túc cầm củ khoai đưa cho Minh Quang. Y giục:

- Ăn đi! Cái bụng đói lắm rồi!

Minh Quang không buồn lột vỏ. Chàng cảm thấy hôm nay bắt đầu đói... Bởi mấy ngày qua phần đau buồn, phần suy nghĩ về cách đi đứng để tìm người nên không nghe đói. Củ khoai chỉ vừa hai lần nhai. Minh Quang tiếp lấy củ thứ hai trong khi họ Kiều trả lời A Thều:

- Y là người quen với ta đấy... A Thều cho y ở đây vài bữa nhé?

A Thều gật đầu, nhưng mắt thì lộ vẻ phân vân. Một lúc y mới nói:

- Làm sao đủ cái ăn?

Kiều A Túc gắt khề:

- Y tự lo lấy...!

- Được! Vậy thì ở mấy hôm cũng được.

Hai người ăn xong mấy củ khoai. Minh Quang được A Thều lót cho một ổ rơm trong góc chái mà nằm. Còn y thì nằm chung với Kiều A Túc. Chỉ một lát sau mọi người đã ngủ yên...

### Hồi 3

Sáng hôm sau... Minh Quang là người đầu tiên thức dậy. Chàng nhìn ra cửa liếp... Ánh nắng đang trải dài theo bờ lũy đất đắp cao. Những hàng tre, cọc cắm dọc theo lũy như những ngón tay lật ngược chìa lên trời.

Còn cửa thông qua lại cho dân và lính canh được đắp hai ụ đất cao có cửa tre mở ra. Có lính canh đứng đề xét khám. Minh Quang nhìn quang cảnh ấy thì lo lắng hỏi:

- Làm sao qua lũy được nhỉ?

Kiều A Túc vừa lồm cồm ngồi dậy bảo:

- Ta cho huynh đệ mượn mấy con thú để mang theo ta đi tìm họ Trương...  
Đừng lo!

Minh Quang quay lại nhìn người thợ săn. Chàng nở nụ cười hiền hậu:

- Đa tạ nhân huynh!

- Không có gì mà phải đa tạ. Ta với huynh đệ quen nhau trên núi thì xuống đây cũng phải quen nhau chứ?

- Vâng!

Minh Quang chợt hỏi Kiều A Túc:

- Nhân huynh bảo phía sau Lũy Thầy có người họ Trương à?

- Phải! Ông ta là viên tướng Trương Phúc Phấn một tướng giỏi của Chúa Nguyễn. Trần Lũy Thầy mấy năm nay rồi đấy. Quân Chúa Trịnh không qua nổi...

Minh Quang lẩm bẩm một mình:

- Trương tướng quân đánh Trịnh mà phò Chúa Nguyễn. Còn cái người họ Trương kia là ai mà phò vua Lê nhỉ?

Kiều A Túc chợt chen vào. Y bảo:

- Họ Trương này trước kia cũng phò vua Lê, rồi Trịnh. Nay lại quay mặt phò Chúa Nguyễn... Cứ tìm hiểu biết đâu ông ta là... họ Trương của huynh đệ muốn tìm!

Minh Quang khẽ gật đầu đáp:

- Vâng! Cũng có thể lắm!

Kiều A Túc lay A Thêu dậy, y bảo:

- Dậy đi! Bọn ta cần mua một vài món...!

A Thêu giụi mắt ngồi dậy. Y càu nhàu một mình:

- Đêm ngủ không yên với tội lính thông lại... Vừa chớp mắt đã lại dậy vì hai nhà người... Bây giờ lại... lại kêu réo.

Kiều A Túc bảo Minh Quang:

- Nhân huynh đưa bọc cho hần đi đổi cho. Ta cần mua vài vò rượu... Đã có con thịt đây rồi... Chốc nữa ta đi bán sẽ hoàn lại tiền cho nhân huynh.

Minh Quang lục trong gói hành trang lấy ra một nén bạc ròng. Chàng đưa cho A Thều. Hần cầm lấy nén bạc, mắt sáng lên...

- Chà! Chà! Bạc ròng. Lâu lắm kẻ này mới gặp, nhưng làm sao đổi... Với cái xứ nghèo này? ...

Kiều A Túc nhăn mặt hỏi:

- Còn cái nơi mà mỗi lần trước chú mi hay đến thì sao?

A Thều khẽ lắc đầu đáp:

- Chỉ đổi bạc nhỏ mà thôi... Hay là nhân huynh chặt ra vậy?

Minh Quang cảm thối bạc. Chàng rút đoản đao ra ấn mạnh lên thối bạc. Lưỡi đao cắt ngọt như tấm đậu hủ... khiến họ Kiêu khen nức nở:

- Cái đao đó trông xấu xí thế... Ai ngờ nó sắc quá hỉ? Nó tên là gì vậy?

Minh Quang lắc đầu đáp:

- Ta cũng không nghe sư phụ gọi. Chỉ biết là nó có trước khi ta sinh ra và...

Kiều A Túc nhìn A Thều lảng xảng chạy ra cửa tiếp. Y hỏi:

- Và sao hả... huynh đệ?

Minh Quang nói:

- Và đây là gia bảo của ta... Ai biết được gốc gác nó thì người ấy sẽ biết lai lịch ta!

Kiều A Túc se sẽ hít hà bảo:

- Vậy là khó lắm! Một bảo đao màu đen!... Cán sừng lộc!

Minh Quang thở dài nhìn về phía Lữ Thầy đang bắt đầu có kẻ ra người vào. Chàng chợt hỏi Kiêu A Túc:

- Nhân huynh có quen với quan trấn Lữ Thầy không?

Kiều A Túc gật đầu đáp:

- Ta ra vào nơi đây như đi chợ phiên. Các lính canh đều biết mặt. Huynh đệ đi với ta thì không ai làm phiền đâu.

- Vâng! Tại hạ sẽ đi với nhân huynh.

Hai người ngồi bên cửa liếp nói chuyện một lúc thì A Thêu mang hai vò rượu và một gói bánh bột gạo đi về. Y đặt các thứ xuống tấm đệm cỏ rồi đưa cho Minh Quang một xâu tiền kẽm. Y liếm môi hí hửng khoe:

- Bữa ni gặp may đó hỉ. Lão quán ni đổi nữa nén ra sáu mươi quan. Ta mua hai vò rượu to với bánh gạo cho hai huynh đệ ăn được rồi đi... Được không?

Kiều A Túc nhìn A Thêu. Y bảo:

- Sao nửa nén bạc lại ăn có sáu mươi quan? Mặc rứa? A Thêu lắc đầu đáp:

- Thời buổi đánh nhau được vậy là khá lắm rồi. Sợ nó không đổi nữa là khác...

Minh Quang đem xâu tiền vô cổ. Kéo áo lên che cổ rồi kéo tay A Thêu mời y ngồi xuống. Chàng nhìn hai vò rượu to thì le lưỡi lắc đầu nói:

- Ai mà uống cho hết. Tại hạ chưa từng uống món này... E không chịu nổi một chung chứ đừng nói một bát...!

Kiều A Túc rót rượu ra bát. Y nói giọng hào sảng:

- Ta với huynh đệ được cái vô tình mà từ một ngọn núi xuống hạ du. Nay lại từ chỗ này cùng đi tìm người bà con của huynh đệ. Vậy cứ xem như bằng hữu với nhau... Huynh đệ uống hết chén ni rồi đến ta... Lần lượt qua A Thêu... Nào xin mời!

Minh Quang cảm xúc tấm lòng của người thợ săn. Chàng sẽ hỏi:

- Tại hạ vốn chưa từng xuống hạ du. Nay có nhân huynh giúp đỡ ngày sau không quên ơn...

Minh Quang nói xong nhắm mắt mím môi uống một nửa chén rồi nhắm mặt khà hơi nói:

- Khó uống quá! Xin cho tại hạ uống một nửa thôi... Dần dần sẽ tính...

Kiều A Túc bật cười bảo A Thêu:

- Công chú mi đi mua về. Vậy chú mi hãy uống giúp cho huynh đệ của ta một nửa vậy!

A Túc liếm môi, tươi cười đáp:

- Xin nghe lời nhân huynh!

Y nốc một hơi hết nửa chén rượu rồi rót đầy chén và nói:

- Bây giờ đến phiên Kiêu huynh hỉ?

- Đến lượt ta.

Người thợ săn và A Túc chén chú chén anh một lúc thì hết vò rượu. Còn Minh Quang thì nằm quay ra mặt đất như mê tiếp... Bên tai chàng cứ thoang thoang nghe lời đối đáp của hai người dân tộc.

Kiều A Túc nhìn Minh Quang nhắm mắt thở đều. Y nói với A Thêu:

- Chú mi có ghé qua quan đường cơ báo tin ta về không?

A Thêu nốc một chén rượu nữa mới trả lời:

- Vâng!

- Ngài có dặn gì không?

- Ngài bảo đợi đại huynh về ngài có lệnh riêng.

Kiều A Túc chồm người đến hỏi khê:

- Mi có bảo ta đi với ai không?

- Bẩm có chứ... Nhưng ngài không nói gì cả.

Kiều A Túc lăm lăm một mình:

- Không hiểu rồi việc này đi đến đâu... Khó lắm đấy!

A Thêu lè nhè hỏi:

- Đại huynh bảo cái gì mà khó! Ta thì làm được tất cả.

Kiều A Túc gắt y:

- Chú mi giữ gìn cái mồm đấy! Thôi đi nằm đi... Để bọn ta lên đường...

Kiều A Túc sẽ lay Minh Quang dậy. Chàng trai trẻ sơn dã cứ mê man u ứ trong miệng. Kiêu A Túc chửi khê:

- Cái thằng như nữ nhi! Mới uống có ba cái nửa chén mà say như chết... Vậy mà đòi đi giang hồ!

Người thợ săn lại lay gọi. Một lúc thì A Thêu đi từ chái bếp bước ra, y cầm trên tay gáo nước lã. Mồm thì nói còn gáo thì dội xuống đầu cổ Minh Quang:

- Nước lã làm hẩn mau thức lắm... Đại huynh khỏi cần gọi lâu.

Quả nhiên gáo nước lạnh tưới xuống thì Minh Quang lồm cồm ngồi dậy. Chàng ôm đầu kêu khê:

- Sao mà nhức đầu quá!

Kiều A Túc cười khà khà:

- Chà huynh đệ uống rượu kiêu ni là mất mạng có ngày đó hỉ? Phải tập như bọn ta đây này... Uống mà không say!

Minh Quang nhăn mặt đáp:

- Tại hạ có bao giờ uống đến cái món này đâu. Thôi chẳng bao giờ uống nữa.

Kiều A Túc lắc đầu bảo:

- Đã ra giang hồ là phải biết các thứ, nhưng không để nó làm ngã mình... Ta phải làm chủ nó chứ! Nếu không làm sao mà đến nơi ta muốn đến hả?

Minh Quang rũ nước trên tóc và áo rồi bảo A Thêu:

- Huynh đệ cho ta một gáo nước lã nữa đi... Ta khát quá!

A Thêu cười ha hả bước đi thì từ ngoài cửa có mấy tên lính cơ bước vào. Một tên nói oang oang:

- Kiều huynh! Săn được nhiều thịt mà không đem vào bán cho ngài chương cơ hả? Ngài đang trông huynh đấy.

Kiều A Túc nhướng mắt nhìn lên. Y thản nhiên đáp:

- Ta đang định đưa thịt vào cho ngài đấy...! Các người về rồi ta sẽ đến.

Tên lính cơ nhìn vò rượu nằm ngã nghiêng trên chiếu cỏi. Hắn gạ gẫm:

- Kiều huynh không mời bọn đệ một chén được sao?

Kiều A Túc hất mặt về Minh Quang, y bảo:

- Rượu của huynh đệ ấy. Các người muốn uống thì đợi anh ta mời...

Lính cơ sà xuống gần Minh Quang. Y bảo khẽ:

- Nhân huynh mời bọn ta hai chén. Ta sẽ giúp cho nhân huynh nếu nhân huynh cần...

Minh Quang đã tỉnh táo. Chàng cười ui vể cầm chén rót vào hai chén và đưa đến cho từng tên lính cơ. Chàng nói:

- Cứ uống cho vui. Rượu của bọn ta như rượu của các huynh đệ.

Hai tên lính cơ nốc cạn hai chén rượu thì Kiều A Túc đã giục:

- Thôi vào đi... Bọn ta sẽ vào sau... Không nên uống rượu trong lúc canh gác... Ngài chương cơ sẽ trị tội đấy!...

Hai tên lính dường như chưa thỏa mãn với hai chén rượu đầu... Một tên đã nói với Minh Quang:

- Xin nhân huynh cho ta thêm một chén nữa... Bọn này sẽ về thôi!

- Được! Cứ uống! Minh Quang lại rót hai chén rượu.

Kiều A Túc trầm mặt lại bảo hai tên lính cơ:

- Ta nói mà bọn người không nghe thì lát nữa chớ trách ta đấy nhé!

Hai tên lính cơ cầm giáo đứng dậy. Một tên chùi tay áo qua mồm rồi nói với Minh Quang:

- Nhân huynh tốt lắm! Bọn anh em tại hạ sẽ nhớ đời... Hẹn hôm nào không là lúc canh gác... Tại hạ sẽ tìm nhân huynh mà uống một trận cho đã... Xin từ tạ!



Tên kia lại hỏi:

- Nhân huynh quý danh tánh là gì hỉ? Tại hạ hỏi để làm quen!...

Minh Quang đang bối rối chưa biết đáp thì Kiều A Túc đã trả lời thay:

- Huynh đệ ta tên gọi "Trương" Minh! Các người hãy nhớ lấy nhé!

Hai tên lính cơ bước ra cửa. Kiều A Túc nhìn vẻ mặt ngơ ngác của Minh Quang. Y cười khà khà bảo:

- Đó là ý muốn của huynh đệ rồi còn gì... Tại hạ gọi "Trương Minh" là tìm giúp người thân cho huynh đệ đấy... Bọn này quen biết nhiều. Chúng đi lại trong đất Chúa Nguyễn không sót chỗ nào...!

Minh Quang ngạc nhiên hỏi lại họ Kiều:

- Lính cơ mà đi nhiều thế hả?

Kiều A Túc cười nhạt đáp:

- Hai tên này có tên gọi trong giang hồ là "Song Tử Nguyệt đao". Có nghĩa là hai con ma thần men uống rượu rất khiếp. Nhưng tài múa đao như trăng lên cao Múa đao loang loáng như không thấy ngọn đao...!

Minh Quang thích thú kêu lên:

- Giỏi thế à? Họ là người xứ nào vậy nhân huynh?

Kiều A Túc đưa tay như tỏ ý nói khẽ. Y bảo:

- Ngài chú ý cơ nhận hai tên này từ xứ Nghệ vào đây... Chức thì là lính cơ, nhưng lại có nhiều quyền hành để đi từ Phú Xuân đến hết Bãi Dáy Giang ở Quảng Trị mà không sợ ai ngăn cản...

Minh Quang vỗ đùi nói ngay:

- Vậy là nhân huynh muốn tại hạ quen họ để truy tìm họ Trương đây à?

Kiều A Túc nhìn chàng trai ngây thơ trực tính. Y khẽ gật đầu bảo:

- Đúng! Vậy từ đây huynh đệ cứ xem mình là Trương Minh nhé?

- Vâng!

Kiều A Túc ngó quanh để tìm A Thêu, nhưng y đã chui xuống chái bếp nằm ngáy khò khò từ lúc nào. Người thợ săn bảo Minh Quang:

- Để vò rượu cho hẩn. Hai ta vào lữ đi... Đừng để lâu mà con thịt nó hư hết...

Minh Quang sờ lại xương tiên trên cổ rồi lấy bọc hành lý đeo lên vai. Thanh cổ kiếm vẫn giắt sau lưng. Nếu để ý mới thấy cái đuôi sừng lộc nhô lên khỏi vai rất kỳ dị... Chàng bảo Kiều A Túc:

- Con thịt đã mổ ruột thì không lo hư đâu, nhân huynh có xát lá rừng vào trong lòng của mấy con thú chưa?

Kiều A Túc gật đầu... Cả hai đi ra cửa...

Mặt trời đã khá cao, Minh Quang đi phía sau Kiêu A Túc. Cả hai đến cửa lũy. Tốp người phía trước đã vào hết. Kiêu A Túc bước tới thì tên lính canh đã đưa tay mời hai người vào một cách kính trọng. Minh Quang thầm nghĩ Chỉ cần hai chén rượu mà ta lại được việc nhỉ?

Minh Quang vừa đi vừa quan sát cảnh bên trong Lũy Thầy. Chàng thấy nhà cửa dân dã thì lụp xụp nghèo nàn do chiến tranh phá hoại gây ra. Chỉ một dinh to đắp bằng đá núi chen với đất đỏ...

Bọn lính cơ vào ra như lũ ong kiến về tổ xây dựng rồi bay đi tìm mồi, tìm vật liệu để tiếp tục công trình của mình...

Lác đác những người dân theo đường quan mà di chuyển tiếp... Minh Quang nhìn theo đoàn người ấy Đoàn người lam lũ, nghèo kiếm cái ăn. Chàng thở dài hỏi họ Kiêu:

- Kiêu huynh! Họ đi về đâu thế?

Kiều A Túc không nhìn phía tay chỉ của Minh Quang mà đáp:

- Đi vào trong "Đàng trong" đấy mà!...

Minh Quang thắc mắc hỏi lại:

- "Đàng trong" là thế nào?

Kiều A Túc dừng chân lại. Y giải thích:

- Từ Lũy Thầy trở vào trong Quảng Trị, Phú Xuân, Quảng Nam rồi đến Qui Nhơn và mãi mãi đến chỗ nào không có Chúa Nguyễn đặt chân ngựa đến thì gọi là Đàng trong... Còn trở ngược ra đến Thăng Long và Bắc Giang, Tuyên Quang, Lạng Sơn... gọi là Đàng ngoài thuộc chúa Trịnh và vua Lê...!

Minh Quang lẩm bẩm:

- Vua Lê! Vua Lê đâu còn quyền bính trong tay nữa...

Kiều A Túc như nghe thấy lời than nhỏ ấy. Y bảo nhỏ:

- Vào đến đây huynh đệ không nên nhắc đến vua Lê, chúa Trịnh nữa nhé! Xem như ta là dân "Đàng trong" thế thôi! Nhớ chưa?

Minh Quang gật đầu không nói gì nữa. Cả hai đã đứng trước cửa dinh lũy. Từ trong hai tên lính cơ đã bước ra. Một tên ôm lều khêu vớ vai Minh Quang. Hắn nheo một mắt cất giọng nặng nề của xứ Nghệ:

- Chú mi! Chú huynh đệ Trương Minh vô đây! Để lão Kiêu theo lão nhất lên gặp ngài chương cơ...

Minh Quang nhì Kiều A Túc. Chàng thấy y khẽ gật đầu thì chậm rãi theo người lính cơ đi vòng ra phía sau dinh... Chàng hỏi:

- Nhân huynh danh tánh thế nào hi?

Người lính cơ cười khi đáp:

- Cứ gọi ta là "Nhị nguyệt đao". Cái chức lính quan chẳng thấm gì đến anh em ta đâu... Chú mi có chịu vậy không?

Minh Quang lấy cái vui của người có tên Nhị Nguyệt đao. Chàng lại hỏi:

- Đành rằng vậy, nhưng nhân huynh mà không có nó thì khó đi lại lúc này. Có phải vậy không nhị huynh?

Nhị nguyệt đao dẫn Minh Quang đến một dãy chái cất bằng tre lồ ô... Y đến một căn chái không có khép cửa. Chỉ tay vào bảo:

- Trương huynh đệ vào đó ngồi chờ ta đi lấy... rượu về uống...! Tệ xá của anh em ta đây nhé!

Họ Nhị nguyệt đao nói xong là quay mình bỏ đi, để mặc Minh Quang đứng phía ngoài cửa chái. Chàng đứng một lúc thì nổi tính hiếu kỳ nên mạnh dạn bước vào trong nhìn quanh căn chái. Chàng thấy trên vách chái treo song song đôi nguyệt đao bọc trong vỏ cây đã lên nước bóng lộn. Minh Quang thầm nghĩ:

- Nhìn song đao là biết anh em này ra giang hồ đã lâu rồi... Rất may mà mình gặp họ đối xử tốt... Nếu không thì sẽ còn nhiều khó khăn đấy!

Chàng lại nhìn vào vách nứa phía trong... Chàng thấy ngoài mấy bộ y phục lính cơ còn có bộ võ y màu xám đã rách ở gối... và những thứ vật vãnh mà bọn giang hồ vẫn thường dùng đến như dây gai, vải quần đầu và áo giáp nhỏ mảnh...

Minh Quang tự cười với mình:

- Giang hồ như mình thì có mà chết với gió mưa chướng khí... nhưng không sao... cầu vong hồn sư phụ theo phù trợ cho ta những lúc nguy hiểm!

Minh Quang đứng nhìn cho đến khi nghe tiếng lão Nhị nguyệt đao oang oang ngoài cửa chái:

- Há! Ta bảo chú mi vô ngồi chờ... Sao lại đứng như đi làm rể thế hử? Ngồi đi! Mấy lão kia sắp đến đây rồi đấy!

Minh Quang quay lại mỉm cười với người hào sảng xứ Nghệ:

- Nhân huynh có đôi song đao đẹp quá! Hẳn nhân huynh ra đời sớm hơn đệ?

Nhị Nguyệt đao cười khà đáp:

- Anh em ta ra đời từ năm lên mười tám... tức là ta mười sáu tuổi đã ra đời... Còn chú mi thì lúc nào?

Minh Quang cười hiền hậu đáp:

- Đệ mới bắt đầu tìm cái ăn từ ngày kia đến hôm nay là được ba hôm!

Nhị Nguyệt đao cười khanh khách:

- Vậy là dê non! Nào chú dê mới mọc sừng!

Lão đưa cho Minh Quang một chén rượu. Còn chén kia lão nốc sạch. Minh Quang đã khôn ngoan từ khi nghe lời Kiều A Túc dạy. Chàng uống vào tức thì vận công đẩy hơi men ra các huyết chân lông để chống say sớm...

Nhị Nguyệt đao lại hỏi:

- Vậy Trương đệ năm nay được mấy tuần trăng hỉ?

Minh Quang cười. Đôi má đỏ ửng vì rượu. Chàng đáp:

- Mười tám!

Nhị nguyệt đao lại cất tiếng cười vang nói:

- Bằng lão Nhất lúc ra đời... Và hôm nay chú mi kém ta đến mười tuần trăng đó hỉ... Ta ra giang hồ được mười hai năm, đánh nhau gần trăm trận dư... Còn chú mi chắc chưa đụng trận nào phải không?

Minh Quang gật đầu. Chàng khiêm tốn bảo:

- Đệ chỉ đi tìm người bà con chứ đâu dám nghĩ đến chuyện ra giang hồ!

Nhị nguyệt đao gạt đi:

- Trương đệ không nên nói vậy. Đã là nam nhi thì phải biết đánh đấm, phải biết làm cái điều mà mình cho là đúng... Không nên nhút nhát... Chú mi tìm người bà con ở đâu. Tên chi và tìm nghề ngỗng gì... nói đi. Ta quen nhiều lắm, may ra sẽ giúp được cho chú mi đó chứ?

Minh Quang cảm tạ lời nói chân tình của Nhị nguyệt đao. Chàng cầm vò rượu rót vào chén và đưa lên:

- Xin chúc sức khỏe nhị huynh!

- Hà! Hà! Chú mi chơi được. Mới gặp mà ta với lão Nhất đã thích rồi... Này!

Nhị nguyệt đao cúi sát tai Minh Quang, nói khẽ:

- Này! Nhưng phải cẩn thận với lão...!

Vừa lúc ấy đã xuất hiện Kiều A Túc và Nhất nguyệt đao. Lão Nhị trở lại vị trí cũ, nhưng mắt vẫn nháy nháy ra hiệu cho Minh Quang. Chàng hiểu lão Nhị nguyệt đao thật tình muốn dặn dò chàng điều gì đó, nhưng rất tiếc là hai lão Kiều và Nhất đã vào... đành chờ dịp khác!...

Kiều A Túc vỗ vai hai người. Giọng người thợ săn vui vẻ:

- Quan chương cơ đã mua hết các con thú ấy. Ngài cho làm ngay một con mền để hôm nay tiếp khách... Bọn ta chắc chắn sẽ có phần đấy nhé!

Nhị nguyệt đao đưa đến cho mỗi người mới vào một chén rượu rồi nói:

- Hai chúng tôi đã hết sáu chén... Bây giờ các lão huynh uống bù vào chỗ trống vắng đây chứ?

Kiều A Túc nhìn Minh Quang. Y thấy chàng thư sinh sơn dã vẫn tỉnh táo thì cười hỏi:

- Có thật không Trương đệ?

- Quả vậy!

Kiều A Túc bật cười vang một lúc mới chồm tới vỗ vai Minh Quang:

- Chỉ cách nhau chưa đầy mấy canh mà huynh đệ khá lắm. Chúng tớ nội công có hạng đó hỉ?

Minh Quang cười khiêm tốn đáp:

- Đâu dám qua mặt các nhân huynh. Tại hạ chẳng qua đã quen rượu rồi đây chứ!

Nhị nguyệt đao bảo với Nhất nguyệt:

- Đại huynh thấy chưa? Vậy là Trương đệ nhập nhóm "Song Tử" nguyệt đao của anh em ta được rồi đây...

Nhất nguyệt đao rút ra bốn chén đưa đến từng người. Y trầm ngâm bảo:

- Bọn ta sống có hơn ai về của cải dinh cơ. Chỉ có rượu là bạn để lui tới giang hồ. Kẻ nào uống giỏi là người xứng đáng để bọn ta kết thân. Tuy nhiên đừng vì cái giỏi rượu ấy mà đem thủ đoạn để ngăm hại người ngay thật... là tốt lắm hỉ? Nào xin mời huynh đệ uống cho vui nổi buồn tranh bá đồ vương!

Kiều A Túc nhìn Nhất nguyệt đao. Người thợ săn khế nhíu mày hỏi:

- Chúng ta là dân dã gặp lúc chinh chiến thì như cái lá trong trận cuồng phong phải cố xoay mà lo thân. Sao lão Nhất lại buồn vì chuyện "Tranh bá đồ vương" của kẻ khác?

Nhất nguyệt đao đặt chén không xuống vạch giường tre. Y trả lời:

- Họ tranh bá đồ vương là chuyện riêng ai thêm quan tâm để ý đến, nhưng sao lại lôi cuốn kẻ ngoài cuộc như anh em ta? Có phải một kẻ làm trăm kẻ cùng chịu đó sao?

Nhị nguyệt đao cũng nói:

- Ta biết vậy thì phải tách mình ra... Đại huynh đừng lo buồn vô cớ làm mất vui buổi hôm nay. Phải không Trương đệ?

Minh Quang cũng chợt nghe buồn. Chàng nhớ câu sư phụ dặn trong thư để lại (dù chưa biết câu ấy thật hay giả)

"Hãy cố tìm cho ra họ Trương để biết tấm họa đồ kho tàng nhà Lê mà dựng lại nghiệp cho tiên đế".

Minh Quang thở dài đáp:

- Tại hạ vốn chưa từng trải chuyện đời, nhưng mấy ngày qua nhìn cảnh dân hiền lành cơ cực phải tìm sống cả ban đêm thì lòng không khỏi buồn đau... Mong sao các vị ở trên nghĩ lại cái lòng tham, cái mộng chiếm đoạt ấy để làm gì và cho ai hầu giảm bớt sự chen ép, đè nén lớp cùng đinh đỡ đau khổ cơ cực!

Kiều A Túc lặng người đi một lúc. Người thợ săn thở khi nói:

- Bỏ hết chuyện buồn ấy đi! Ta đây chỉ có săn thú. Còn Trương đệ đi tìm bà con. Hai người là lính cơ, nếu chán cảnh đời thì bỏ đi giang hồ như ta, đừng than thở nữa...!

Người thợ săn chợt hỏi Nhất nguyệt đao:

- Từ đây đến hết vùng của Chúa Nguyễn cai trị... nhà người có nghe đến tay phú hộ nào mang họ Trương không?

Nhất nguyệt đao phẩy tay như phủi bụi đáp:

- Bọn phú hào họ Trương thì làm gì mà có. Chỉ có giới võ tướng của chúa như... ngài Phó tổng Trương Phúc Hùng con trai Tổng sứ Trương Phúc Phần ngày trước giữ Lũy Thầy Hiện nay Trương Phó tướng trấn thủ lũy chỉ mới trong ngoài ba mươi tuần trăng thì làm gì có thân quyền như Trương đệ... Và theo ta Trương đệ thì vóc dáng nho sinh, mắt đẹp tợ Phan An thuở nào... Còn họ Trương trấn thủ thì diện mạo... hà... hà... Quả như phường dạ xoa!

Nhị nguyệt đao đưa tay ngăn đại huynh của y:

- Sao đại huynh lại nói thế? Nhỡ đến tai phó tướng thì anh em ta tìm đất nào mà trốn đây?

- Nhất nguyệt đao lại rót rượu uống rồi chỉ Kiêu A Túc. Giọng của y vẫn quả quyết rõ ràng không có vẻ gì là say cả:

- Ta nói thế là do Kiêu huynh mà thôi!

Nếu Trương phó tướng hay Trương tổng sứ có muốn bắt tội thì ta lại làm chim... bay đi phương trời khác... phải không Kiêu huynh?

Kiều A Túc gật đầu, nhưng trông vẻ như đang nghĩ ngợi đầu đầu.

Minh Quang hỏi lão Nhất nguyệt đao:

- Trương tổng sứ năm nay bao nhiêu tuổi... Nhân huynh có biết?

Nhất nguyệt đao bấm đầu ngón tay rồi đáp:

- Năm mươi hai! Không sai một tuổi.

Minh Quang lại hỏi:

- Lai lịch ông ta thế nào?

Nhất nguyệt đao chỉ Nhị nguyệt rồi đưa bàn tay sắp trên mặt giường:

- Điều này bọn ta lại càng rõ hơn ai hết. Năm chú ni Chỉ Nhị nguyệt đao còn nhỏ cỡ ni bàn tay sắp la đà trên mặt giường thì cha ta từng là thuộc hạ của Trương tướng quân. Còn Phó tướng đạo ấy thì hơn anh em ta năm ba tuổi mà thôi. Trương tướng quân gốc xứ Đàng trong đi lưu lạc Đàng ngoài rồi làm thuộc hạ cho Chúa Trịnh... Sau bị tội mới bỏ Trịnh chạy theo Chúa Nguyễn Phúc Chu đánh dẹp quân Chân Lạp lập được công to... Chúa Nguyễn mới cho trấn thủ lũy của ông Đào Duy Từ đắp... đấy chứ?

Minh Quang nhìn Kiều A Túc. Chàng thấy y vẫn trầm ngâm uống rượu, thì hỏi tiếp:

- Nếu Trương tướng quân chỉ theo phò chúa Trịnh thì làm sao gặp được vua Lê hi?

Kiều A Túc quay lại nhìn Minh Quang rồi nhìn Nhất nguyệt đao lắc đầu đáp:

- Điều ấy thì ta không rõ... nhưng cứ như xét việc tướng quân bị tội mà bỏ Trịnh đầu Nguyễn thì nên xem lại "Bị tội gì"?

Minh Quang định hỏi nữa thì ngoài cửa chái một tên lính cơ bước vào chấp tay báo:

- Quan chương cơ cho mời quý quan nhân.

Kiều A Túc bảo với người lính:

- Chú mi lên trước, bọn ta sẽ đến sau...

Minh Quang lúng túng hỏi Kiều A Túc:

- Hành trang của tại hạ thì làm thế nào đây?

Nhất nguyệt đao gạt đi. Lão bảo:

- Đã là giang hồ với nhau thì tùy Trương đệ thích thế nào thì làm thế ấy! Quan chương cơ vốn cũng là tay giang hồ như bọn ta đấy thôi!

Minh Quang gật đầu... Cả bọn lần lượt bước ra cửa chái mà đi lên dinh lũy...



## Hồi 4

Quan Chương cơ họ Mạc tên để tiếp xúc với bọn đồng liêu cũng như với chúa Nguyễn thì được gọi là Mạc Duy Anh Nhưng giang hồ những ai từng giao du trao đổi thì được biết là Mạc Long Kham. Một cái tên không nghe ra điều dữ dội sôi động, nhưng khi nhìn tận mặt vị quan trung đẳng được thay mặt quan trấn thủ Lũy Thầy là Trương Phúc Hoàng để thừa lệnh chúa Nguyễn kiểm soát một vùng Nam Bộ Chính mạn Đàng trong sông Linh Giang, thì kẻ diện kiến sẽ có linh cảm là đang ngồi trước một vị La hán đầy hung tính...

Kiều A Túc dẫn đầu rồi đến Minh Quang và hai anh em Song Tử nguyệt đào. Cả bọn bước vào phòng khách. Hai tên vệ binh lách ra để hướng dẫn chỗ cho khách ngồi. Kiêu A Túc nhìn các bạn đã ngồi yên. Y quay về phía vị võ quan đang bước từ trong hậu phòng ra. Kiêu A Túc thì lễ:

- Thay mặt các bằng hữu chúng tôi ra mắt Mạc quan nhân!

Mạc Long Kham vuốt hàm râu hàm én được cắt tỉa gọn ghẽ. Ông ta đưa bàn tay ngón to như những quả chuối ra mời với giọng ồm ồm:

- Các huynh đệ bình thân!

Minh Quang nhìn đăm đăm vị võ quan đen đúa như Trương Phi. Chàng trầm nghĩ:

- "Lão họ Mạc mà lại giống Trương Phi... Không lý di thư lại ám chỉ cho người này à?"

Anh em Song Tử nguyệt đào dù mặc y phục lính cơ, nhưng xem ra hai người này không có vẻ gì rụt rè trước Mạc Long Kham cả. Nhất nguyệt đào cười bảo:

- Hôm nay Kiêu huynh có món thịt rừng. Nghe đâu Mạc tướng quân định chiêu cố đến bọn giang hồ tại hạ thì phải?

Mạc Long Kham vẫn không rời hàm râu. Lão nhìn đăm đăm Minh Quang như dò xem hoặc ước lượng một điều gì đó... Đến khi nghe Nhất nguyệt đào nói thì lão thở phì ra một phát và đáp:

- Lão đã cho chúng sắp đặt cả rồi. Hôm nay ta có ý mời rượu người huynh đệ trẻ tuổi kia. Còn các túc hạ đều là quen cũ thì cứ như trong nhà... À! Huynh đệ trẻ tuổi kia tên gọi là gì nhỉ?

Minh Quang có cảm giác không thích lão võ quan mà chàng cho rằng không lương thiện như cái tên của y. Chàng ngồi yên chứ không đứng dậy mà trả lời như một sự thách thức:

- Tại hạ vốn là kẻ sơn dã tên là... Trương Minh! Lão huynh đã có lòng mời thì ngày sau chắc chắn tại hạ sẽ trả lại một bữa thật xứng đáng đấy!

Mạc Long Kham tròn mắt nhìn chàng thư sinh trẻ tuổi dám xem thường một võ quan trung đẳng như lão. Nhưng lão dường như đặc ý về sự ngông của Minh Quang. Lão vỗ mấy cái vào tay và cất giọng oang oang:

- Đem rượu ra cho ta!

Minh Quang dù chưa trải giang hồ, nhưng nhờ được sư phụ nuôi nấng từ nhỏ nên mọi hành động, ánh mắt của kẻ giao tiếp hôm nay ít nhiều được chàng ghi nhận để làm kinh nghiệm. Chàng liếc nhanh qua hai tên vệ binh đứng ở cửa phòng. Chàng nghĩ:

- Sao lão không gọi bọn này đi thông báo mà lại vỗ tay nhỉ? Hãy chờ xem và nhớ hãy cẩn thận như lời Kiều huynh chỉ bảo.

Chàng nhìn qua phía Kiều A Túc và anh em Song Tử thì thấy họ mãi thì thầm trò chuyện điều gì đó. Còn Kiều A Túc thì nhìn ra cánh cửa tò vò để theo đuổi đám lính cơ đang đào đất đắp bồi thêm dưới chân lũy. Minh Quang thấy không khí nặng nề thì kém vui. Chàng hỏi Kiều A Túc:

- Kiều huynh định bao lâu lên đường?

Kiều A Túc quay lại nhìn Minh Quang. Trong ánh mắt của người thợ săn có vẻ lơ đãng mệt mỏi. Y bảo:

- Vài hôm nữa... ta trở ra phía Bắc Linh Giang... Còn Trương đệ cứ ở đây tìm cho ra người quen nhé!

Minh Quang khẽ lắc đầu đáp:

- Đệ không thích hợp với cảnh võ phòng... có lẽ chốc nữa đệ chia tay Kiều huynh vậy!

Kiều A Túc ngạc nhiên hỏi hơi to:

- Sao? Trương đệ định đi ngay à?

Minh Quang nhìn anh em Song Tử đang quay lại phía chàng và chàng cũng biết Mạc Long Kham cũng đang nhìn chàng. Minh Quang nói:

- Đệ phải đi lần vào Đông Hà... Ở đây thì làm gì có kẻ "Thân quen" ấy.

Kiều A Túc nghe chàng nhấn mạnh hai chữ "Thân quen" thì biết Minh Quang muốn ám chỉ Mạc Long Kham có tính cách bề trên... nên họ Kiều đỡ lời:

- Trương đệ đi đâu mà vội... Cứ ở đây nếu không tiện thì trở ra chái A Thêu mà tìm tự do... Phải kiên nhẫn mà tìm Trương đệ à!

Mạc Long Kham đứng dậy bảo tên vệ binh đứng hầu:

- Mi nhắc ghé lại gần chỗ Trương đệ để ta tâm tình với người bằng hữu trẻ xem!

Khi Mạc Long Kham ngồi xuống đối diện với Minh Quang. Nhìn tấm thân đồ sộ phốp pháp của viên tướng so với thân hình nhỏ nhắn trắng trẻo của Minh Quang. Hai anh em Song Tử bật cười:

- Hà! Hà! Mạc tướng quân định chọn người học trò này mà làm bạn sao? Huynh đệ này một mạc lắm!

Mạc Long Kham nhìn vẻ khó chịu nơi Minh Quang. Lão cười ồ ồ rồi hỏi:

- Các huynh đệ có biết ta thích Trương đệ do từ đâu không?

Nhất nguyệt đao lắc đầu. Nhị nguyệt đao thì nói:

- Chắc lão tướng thấy Trương đệ là người sinh trưởng ở miền sơn dã chứ gì?

Kiều A Túc thì như đọc được trong ruột của họ Mạc. Người thợ săn cười khà đáp:

- Mạc tướng quân để ý đến thanh quái đao của Trương đệ phải không!

Mạc Long Kham quay lại hỏi Minh Quang:

- Còn Trương đệ thấy thế nào?

Minh Quang lắc đầu đáp:

- Tại hạ nghĩ kẻ có quyền như tướng quân thì muốn thích ai lại không được!

Mạc Long Kham cười khanh khách bảo bọn quân hầu:

- Đem thức ăn thêm ra cho bọn ta!... Nào rót rượu ra chén đại Tổng nè.

Tên quân hầu đặt năm chén to trước mặt năm người thì có tên khác rót rượu. Họ Mạc nâng chén lên. Giọng lão bắt đầu nghe vui hơn. Lão nói:

- Mời huynh đệ uống xong chén thứ nhất ta sẽ nói cho nghe!

Hai anh em Song Tử không đợi mời lần nữa đã uống một hơi rồi đặt chén xuống. Còn Kiêu A Túc nói với Minh Quang:

- Trương đệ, ta uống ra mắt Mạc tướng quân nhé! Đã làm kẻ sĩ là phải biết bỏ qua những cái sai ý nhỏ để tìm được cái lớn chứ?

Minh Quang khẽ gật đầu đưa chén tới trước. Chàng chậm rãi nói:

- Xin mời tướng quân!

Ba người cùng đặt chén xuống một lần. Mạc Long Kham ra hiệu cho quân hầu rót rượu tiếp. Lúc này lão mới cười vui vẻ bảo:

- Trương đệ còn nghi kỵ ta. Vì ngỡ ta làm võ tướng là đủ sức hiệp đáp dân thu nguồn lợi vào túi... Quả là sai!... Ta năm nay năm mươi tuổi. Ba mươi năm theo nghiệp võ hết sức phò Lê đến Trịnh, nhưng cứ bị bọn gian thần đè nén chịu không nổi nữa nên phải theo phò Chúa Nguyễn để mở mang sơn hà phía Đàng

trong... Thế có phải ta bỏ cái yên ổn, sung sướng để tìm cái khổ cực cùng dân nghèo, kẻ có tội bị đi đày không? Trương đệ đã hiểu ta rồi chứ? ...!

Minh Quang nhìn vào mắt Mạc Long Kham. Chàng thấy mắt của viên tướng đầy xúc động thì lòng nghi ngờ xa cách giảm bớt. Chàng thở dài nói:

- Mạc tướng quân trả lời câu thắc mắc của các nhân huynh đang chờ... Còn tại hạ thì mong rằng sẽ có thời gian để tìm hiểu và kết thân với tướng quân...!

Mạc Long Kham bật cười sảng khoái. Lão nói:

- Đúng là kẻ sĩ khí! Ta chịu người trẻ tuổi thẳng tính này. Còn việc thích Trương đệ thì... Lão quay lại Minh Quang nói nhỏ:

- Trương đệ bỏ lỗi cho nếu lão quá sỗ sàng. Lão thích Trương đệ do cây quái kiếm phía sau lưng chứ không phải đoản đao như Kiều huynh đệ vừa nói...!

Anh em Song tử nhíu mày hỏi:

- Sao mà thích người vì cây kiếm quái dị?

Còn Minh Quang thì thầm giật mình. Chàng nghĩ thầm: Lão này có thể hiểu được lai lịch của mình đây... Chờ xem!

Mạc Long Kham nhắm mắt lại như nhớ lại một thời nào đó... Thật lâu, khi lão mở mắt ra thì từ nơi ấy hai giọt lệ lăn nhanh khiến mọi người giật mình. Minh Quang kêu thầm: "Một kẻ trông dữ tợn thế mà lại mềm lòng vì một kỷ niệm?"

Mạc Long Kham cầm chén đưa lên nốc một hơi... Hai anh em Song Tử cũng nhân đây mà uống luôn... Duy chỉ có Kiều A Túc thì thầm lặng nhắm mắt lại như chờ đợi để nghe một điều gì đó. Minh Quang cầm chén lên uống chậm rãi.

Mạc Long Kham đặt chén xuống. Lão cầm một đũa thỏ đưa lên. Lão nói:

- Hai mươi năm rồi ta mới dám ăn lại món thịt thỏ rừng! Nay định ăn thì kỷ niệm xưa bỗng trở lại... Phải chăng thịt thỏ không là món ta thưởng thức từ đây cho đến cuối đời? ...

Mọi người lặng lẽ nhìn chén rượu vừa rót đầy. Mạc Long Kham dừng lại để lắng cơn xúc động. Lão mời:

- Các huynh đệ dùng rượu nhưng phải ăn thật nhiều... Hôm nay bỗng dưng ta hứng khởi để kể lại câu chuyện xưa do nhìn thấy thanh quái kiếm của Trương đệ! Lão dừng lại hỏi Minh Quang: Trương đệ có thể cho ta xem qua thanh kiếm một chút chứ?

- Vâng!

Minh Quang với tay rút thanh kiếm đen xì ra đưa đặt lên bàn, trước mặt Mạc Long Kham. Họ Mạc chưa sờ tới. Lão cúi nhìn đắm đắm rồi tấm tắc khen:

- Một màu đen tuyền của sắt thép! Tuyệt vời, khó có cây thứ hai... Đây đúng là cây "Huyền kiếm lục giác" của Lê Duy Khâm tiên bối! Sao lại lọt vào tay Trương đệ?

Minh Quang không đáp. Chàng chỉ nhìn chăm chăm họ Mạc. Họ Mạc không nghe ai hỏi gì cả thì nói tiếp:

- Vậy Trương đệ không phải họ Trương hoặc người truyền kiếm cho Trương đệ có thể là họ Lê...

Minh Quang lạnh lùng đáp:

- Tại hạ không rõ... Chỉ biết sư phụ trao cho... thế thôi!

Mạc Long Kham lại nói:

- Một lão sư ẩn trên núi nhiều năm vậy hẳn có liên quan gì ít nhiều với Lê tiên bối... Rất tiếc lão sư không còn để ta có dịp đến hỏi.

Mạc Long Kham nhìn thấy vẻ thắc mắc của Minh Quang thì giải thích:

- Lúc trưa ta có nghe Kiều huynh kể sơ lược về nơi ở của Trương đệ nên ta mới biết lão sư vừa mất. Xin thành thật chia buồn với Trương đệ.

Minh Quang khẽ vâng một tiếng, nhưng mắt vẫn không rời về mặt của Mạc Long Kham. Họ Mạc khẽ cầm lưỡi kiếm lên rồi búng ngón tay vào lưỡi... Hai tiếng "Boong...boong!" vang lên như chuông ngân.

Kiều A Túc và hai anh em "Song tửu" cùng khen:

- Bảo kiếm?

Mạc Long Kham gật đầu đưa trả kiếm lại cho Minh Quang, lão thở dài nói:

- Một danh thủ đúc ra cây kiếm này mà lại bị chết một cách bất ngờ... thật đau xót...!

Kiều A Túc bỗng hỏi:

- Mạc tướng quân có biết rõ về chủ nhân của kiếm này?

Mạc Long Kham lắc đầu giữa sự ngỡ ngàng của mọi người. Lão nói:

- Ta chỉ nghe phụ thân ta kể lại trước khi người cỡi hạc quy tiên. Nhưng lời kể thì khá rõ...

Hai anh em Song Tửu Nguyệt đao giục:

- Tướng quân kể ngay đi. Còn chần chờ gì nữa?

- Được, ta sẽ kể, nhưng các huynh đệ hãy ăn uống mạnh bạo thật lòng đi nhé.

Ngày ấy... vào năm Canh Tý (1720) Vua Lê Dụ Tông phái Lê Duy Khâm vào Quảng Bình tiếp nhận xe châu báu của vua Lâm Ấp triều cống. Trời giữa mùa

đông mưa phùn gió bắc lê thê kéo dài nhiều ngày. Đường đi thì khó khăn do gió mưa lạnh giá và hiểm trở. Còn giặc cướp khuấy phá bốn phương thì chưa kể...

Đường qua đèo Ngang quá nguy hiểm. Mà mật lệnh của vua Lê chỉ duy nhất một mình Duy Khâm được nhận để vào Đồng Hới phối hợp với quân sở tại hộ tống xe châu báu. Một tấm lòng của vua Lâm Ấp muốn hỗ trợ thâm lén để vua Lê có tài lực chiêu tập binh mã phục hồi Lê nghiệp của tiên đế. Một thân một ngựa rong đuổi đường dài bất kể ngày đêm để cho kịp đến điểm hẹn.

Lê Duy Khâm vốn là danh thủ nổi tiếng trong võ lâm từ xứ Nghệ đến suốt dãy Trường Sơn vượt qua cả Linh Giang Đàng trong... Ông đã ngoài năm mươi tuổi, nhưng với thanh "Huyền kiếm lộc giác" Một thân một kiếm làm khiếp vía kinh oai bọn thảo khấu cướp đường...

Đêm ấy Lê Duy Khâm vừa đến Hoành Sơn thì chuyện lạ xảy ra ngoài dự kiến. Họ Lê nhìn theo đường sạn đạo kéo dài từ Ròn đi xuống đường đèo là những xác chết của đoàn quân áp tải người Lâm Ấp. Lần theo dấu xác chết là dấu bánh xe lăn. Lê Duy Khâm tự hỏi: "Có phải dấu bánh xe này là xe chở châu báu của vua Lâm Ấp? Và ai đã hạ thủ những người áp tải vốn có trình độ võ công không kém một danh thủ hạng ba? "

Tất cả rơi vào bí mật Lê Duy Khâm buồn rầu lần theo dấu bánh xe theo đến một bờ suối phát xuất từ chân Hoành Sơn chảy ra thì dấu bánh xe bị xóa mất dưới đường nước...

Lê Duy Khâm vội vàng quay trở lại triều đình để báo tin... Không may cho viên tướng trung thành, khi ông vừa về đến Hoàng triều thì có tờ sắc dụ dán trước ngõ môn như sau:

*"Hoàng thượng sắc dụ cho phản tướng Lê Duy Khâm được biết rằng:*

*- Mệnh lệnh triều đình Đạo làm tôi phải nên tuân thủ Áp tải hộ tống bảo vệ từ Đàng ngoài về kinh thành làm tướng mà tự chuyên thất thoát tài vật của vua. Trẫm đã sai nội tướng Lê Duy Khâm vào Quảng Bình để áp tải tài vật. Không ngờ phản tướng mang dạ hai lòng đánh tráo châu báu, giết hại quân áp tải trái đạo vua tôi.*

*Nay triều đình truyền dụ cho bắt cứ các quan quân cho đến dân gian. Ai bắt được hoặc giết được phản thần Lê Duy Khâm, trẫm sẽ phong thêm chức tước vinh hiển, làm rạng tổ tông... Nhược bằng chứa chấp bao dung sẽ phạm tội với triều đình.*

*Vĩnh Thịnh dụ sắc"*

Lê Duy Khâm rụng rời trước hung tin ấy. Lão tướng chưa biết mình nên phân giải thế nào với nhà vua và sẽ đối xử ra sao với gia đình đang còn lại trong nội thành.

Lê Duy Khâm quay ngựa trở ra ngoài thành, lên vào nhà một nông dân quen biết. Đêm ấy ông thay đổi trang phục và đột nhập vào nội thành. Trèo qua tường hoàng cung để về nhà.

Tư dinh Lê Duy Khâm đã bị phong tỏa.

Vợ con ông bị cầm giữ tại chỗ. Họ Lê liền lĩnh phóng leo lên nóc mái nhà xâm nhập vào tư phòng... Rất may vợ ông còn thức... Ông bảo vợ để ông đưa đứa con trai út ra đi... "Nó là giọt máu truyền nhân" của ông để ngày sao minh oan cho hành động hôm nay của lão tướng trung thần...

Người vợ chùi nước mắt nhìn ông đưa con qua ngõ mái nhà thoát ra ngoài. Không may cho ông, vừa ra đến ngoài cung thì gặp họ Trương một danh thủ thuộc hạ của nhà chúa Trịnh... Trương Đàm chặn Lê Duy Khâm lại. Y bảo:

- Lê tướng quân! Ông đánh tráo châu báu của vua Lê hầu tích trữ tài vật để làm phản triều đình. Nay lại trốn về đưa con đi à?

Lê Duy Khâm nổi giận quát:

- Nhà ngươi làm sao biết việc ấy? Chỉ có ta với nhà vua biết việc này. Hôm nay bỗng dưng có tờ sắc dụ bảo ta làm phản! Có phải do tay bọn mi gây ra không?

Trương Đàm cười thâm hiểm:

- Vua tôi nhà ngươi làm điều ám muội thì tự gánh lấy hậu quả. Sao lại hỏi ta? Có điều trước mắt là nhà ngươi không thoát ra được nội kinh thành này đâu.

Lê Duy Khâm tuốt đoản kiếm ra. Viên lão tướng cười nhạt:

- Không ai cản được đường ta đi. Ngày sau ta sẽ giải bày với Hoàng thượng... rồi... Tránh đường!

Lê Duy Khâm mở con đường bằng hai nhát kiếm thần tốc rồi phóng lên lưng ngựa chạy ra cổng kinh đô.

Phía sau Trương Đàm hô đám thuộc hạ đuổi theo... Hắn múa kiếm truy kích phía sau để cả đường thoát của Lê Duy Khâm.

Họ Lê vừa đánh vừa cố chạy ra khỏi cổng Tây thành, nhưng cổng thành đã đóng chặt. Viên lão tướng buộc phải rời ngựa ôm con nhảy lên mặt thành để chạy...

Trương Đàm nhân lúc Lê Duy Khâm vừa đặt con lên mặt thành để buộc lại tấm đai trước bụng. Hắn ra lệnh buông tên độc. Lê Duy Khâm vừa che đỡ, gạt tên vừa một tay buộc con vào đai ngực. Ông nhảy ra phía ngoài thành với năm mũi tên độc trên vai và lưng...

Lê Duy Khâm ôm con chạy như gió lốc, mưa bão... nhờ đêm tối ông đã vượt ra tới Mã Giang và vào nhà một người anh em kết nghĩa tên là Chiêu Phước họ Lê. Vốn là một võ sư danh thủ của Đàng trong mai danh ẩn tích. Lê Chiêu Phước



được Duy Khâm trao con và kiếm báu rồi trời trăng lại những việc đã qua trên vùng đất Quảng Bình...

Mạc lão gia năm ấy đã xấp xỉ năm mươi, nhưng không hề bước ra khỏi gia trang. Chuyện giang hồ, bon chen không làm rộn lòng người võ tướng của nhà Mạc... Ông ngán ngẫm chuyện tranh bá đồ vương, nên khi nghe bạn cũ kể lại tình huống của Lê Duy Khâm thì cảm giận bọn gian ác và hứa sẽ ở lại kinh thành để tìm cho ra thủ phạm đã ám hại Duy Khâm...

Lê Chiêu Phước hẹn bạn khi nào có tin thì cứ vào chân núi Hoành Sơn đặt vào tâm đá bên hồ Cửu Long khúc một viên đá "Tàng Ong" là ông sẽ tìm đến để nghe tin tức về vụ ám hại ấy. Hiện tại ông còn phải đưa đứa bé đi nuôi dạy, nhưng không cho bạn biết là mình sẽ trú ẩn nơi đâu...

Từ đó hai người không nghe tin tức của nhau và việc ám hại cũng như kho tàng châu báu của vua Lâm Ấp cũng chìm vào quên lãng...

Mạc Long Kham dừng lại... Viên tướng nhìn các huynh đệ đang chăm chú theo dõi câu chuyện của mình. Họ Mạc thờ dài để chấm dứt câu chuyện của mình...

- Bản chức được phụ thân kể lại trước khi lâm chung. Ông bảo tìm mọi cách xin được trấn thủ gần Hoành Sơn, dù Nam hay Bắc Bó Chính Linh Giang cũng được. Mục đích tìm cho ra người con của tiền bối Lê Duy Khâm đã được Lê Chiêu Phước đưa đi lúc còn bé nhỏ. Nay ta được gặp Trương đệ từ Hoành Sơn xuống mà lại có thanh "Huyền kiếm lộc giác". Vậy chắc chắn Trương đệ là họ Lê chứ không phải họ đang mang.

Mạc Long Kham nhìn Kiều A Túc và anh em Song tửu rồi nhìn Minh Quang. Chàng trai sơn dã bản khoản không hiểu điều họ Mạc kể có đúng sự thật hay không. Nếu quả đúng như vậy thì sao sư phụ chàng không viết di thư để lại. Và nếu tờ di thư đã viết bị đánh cắp thì kẻ ấy là ai? Và mục đích của hắn, trong việc bảo chàng đi tìm họ Trương để làm gì? Tất cả vẫn là một cuộn tơ rối. Đây bí mật!

Minh Quang thờ dài nói:

- Mạc tướng quân! Ngài có nghe Mạc tiền bối bảo tại sao không tìm ra kẻ ném đá giấu tay kia không?

Mạc Long Kham cười nhạt:

- Phụ thân của ta vẫn đi tìm dò, nhưng lúc ấy triều thần tan tác, nhà chúa Trịnh lộng hành quá nên người chán nản bỏ dở công việc cố nhân nhờ... Một phần người nghĩ nếu có tìm ra thủ phạm hoặc xe châu báu ấy thì cũng không vực lên nổi nhà Lê hay đưa kẻ ấy ra trị tội... Biết đâu đó là người của chúa Trịnh thì sao?

Kiều A Túc bỗng hỏi Minh Quang:

- Nếu vậy thì Trương đệ chắc chắn là đứa bé con của lão tướng Lê Duy Khâm...? Và ta nên gọi chú ấy là Lê đệ đi các huynh đệ à!

Anh em Song tửu nâng chén rượu lên:

- Mời Lê đệ uống! Chúc Lê đệ tìm ra nguồn gốc của mình!

Mạc Long Kham đặt chén xuống trước và bảo mọi người:

- Hôm nay bọn ta hãy xem Lê đệ như thủ túc. Nếu Lê đệ còn muốn tìm kho châu báu hay kẻ ám hại phụ thân thì ta phải hỗ trợ phải không các huynh đệ?

Kiều A Túc và anh em Song tửu cũng gật đầu đồng ý. Minh Quang trái lại như đã tìm ra một biện pháp, chàng chậm rãi nói:

- Cảm ơn quý nhân huynh và Mạc tướng quân đã có lòng ưu ái chiếu cố cho tại hạ. Riêng lòng tôi không còn muốn tìm châu báu hay kẻ ám hại phụ thân. Tại hạ chỉ ước mong một điều là tìm cho đúng sự thật thân thế của mình để phăng ra ngày nay mẹ và anh em của tại hạ ai còn ai mất... thế thôi!

Mạc Long Kham trầm ngâm một lúc mới bảo:

- Chuyện ấy quả là quan trọng! Lê đệ cứ hành động, chắc chắn anh em lão Song tửu và Kiêu huynh không từ chối. Bản chức saUần sàng để Song tửu tự do giúp Lê đệ một tay.

Minh Quang nhìn ra ngoài trời. Chàng thấy mặt trời đã xuống đầu núi Hoành Sơn thì đứng dậy cung tay nói:

- Trời cũng đang vào hoàng hôn. Tại hạ xin cáo từ quý nhân huynh. Hẹn ngày nào đó rất gần ta sẽ gặp lại nhau.

Kiều A Túc hỏi:

- Lê đệ không đến dinh phó tướng Trương Phúc Hùng à?

Minh Quang lắc đầu đáp:

- Lúc này không cần thiết nữa. Tại hạ tự lo liệu được...

Anh em Song Tửu Nguyệt đào cũng đứng dậy bảo:

- Bọn ta sẽ cùng đi với Lê đệ cho có bạn...

Kiều A Túc lại nói:

- Rất tiếc ta không theo Lê đệ được. Xin hẹn sẽ gặp lại ngày sau...

Mạc Long Kham rút từ ống tre ra một thẻ tre màu nâu sẫm có viết chữ

*"Chưởng cơ lệnh"*.

Họ Mạc đưa cho Minh Quang:

- Lê đệ đi lại trong này nên cầm thẻ lệnh sẽ dễ dàng khi di chuyển!

Minh Quang cầm thẻ bỏ vào hành trang. Chàng bái tạ mọi người và bảo anh em Song Tửu Nguyệt đào:

- Tại hạ đa tạ Song huynh. Vốn chưa biết đi những đâu... e sẽ vướng chân nhị vị... Xin bái tạ!

Minh Quang bước ra cửa dinh lũy. Chàng không hề quay lại để nhìn những kẻ phía sau đang nhìn theo với những ý nghĩ đa tạp trong đầu họ.

## Hồi 5

Minh Quang ghé vào làng Phúc Lộc Một làng nghèo nằm phía Nam sông Linh Giang... Cách Lũy Thầy khoảng năm dặm...

Minh Quang tìm được một quán tranh khá yên tĩnh và kín đáo. Chàng nhờ lão bà nấu giúp bữa cơm mắm...

Nhìn ra cánh đồng khô cỏ lằn cát trắng chạy dài thỉnh thoảng nổi lên vài cụm thùy dương, phi lau đen sậm. Chàng mỉm cười lẩm bẫm:

- Rồi sẽ hiểu các ngươi là ai?

Bữa cơm nghèo đạm bạc bày ra trên tấm ván nứt nẻ. Minh Quang so đĩa mời ba lão gần bảy mươi...

- Mời lão bà dùng với cháu luôn thể cho vui miệng!

Bà lão lom khom đến ngồi bên mép ván gỗ. Bà nhìn Minh Quang dò hỏi:

- Chú em là người ở đâu mà lưu lạc vào giờ ni?

Minh Quang bới chén cơm đưa đến tầm tay bà lão. Chàng đáp:

- Mời bà lão dùng bữa với cháu.

- Không! Cảm ơn chú em. Lão đã ăn từ khi mặt trời vừa nghiêng qua đầu núi rồi. Chú em cứ ăn cho no...

Minh Quang không khách sáo. Chàng gấp những lát khoai sắn tấp cơm ăn ngon lành. Chàng nghĩ:

- Dân mình nghèo quá! Một chén cơm thì hết hai phần khoai sắn. Còn lại một phần khoai sắn. Còn lại một phần cơm gạo hầm. Ôi! Giặc giã!

Bà lão nhìn Minh Quang ăn ngon miệng, bà thở dài bảo:

- Đời của choa (tôi) chưa khi nào có được bữa ăn ngon. Ngày nay đến đời các chú cũng lại như rứa! Tội lắm hỉ!

Minh Quang hỏi bà lão:

- Lão bà sống nơi đây lâu chưa?

Bà lão cười móm mém đôi gò má. Bà đáp:

- Từ năm lên tám là choa đã có mặt nơi này rồi! Năm ni nữa là sáu hai năm rồi đó hỉ?

Minh Quang bỗng hỏi:

- Lão bà chỉ sống trong làng hay có đi ra các làng quanh đây hay xa hơn là gần Đèo Ngang núi Hoành Sơn?

Bà lão hỏi lại Minh Quang:

- Chú em là người xứ "Mô"?

Minh Quang đáp:

- Cháu sinh ra ở đất Thăng Long. Nhưng lớn lên ở Hoành Sơn!

Bà lão nhìn đăm đăm chàng trai hiền hậu. Bà nói:

- Rứa là gian nan đó hì? Song thân còn hay đã mất?

- Cháu mồ côi từ nhỏ. Mới đây lão sư, người nuôi cháu vừa mất. Cháu phải đi tìm nơi sống...

Bà lão trở lại câu hỏi của Minh Quang:

- Choa cũng ra đời tìm cái ăn sớm lắm, nên từ bờ Bắc sông Linh Giang cho đến Quảng Trị... choa đều đặt chân đến... Hái sim, bẻ củi, đem về đổi chén gạo, củ khoai!

Minh Quang ăn vội vàng cho hết nồi cơm nhỏ. Chàng nhặt khoai để vào chén. Còn cơm thì gom lại trong góc nồi rồi đập nắp lại. Chàng bỏ đĩa rồi thỉnh thoảng cầm từng lát khoai bỏ vào miệng nhai và nghe bà lão kể...

- Giặc giã đâu đâu có cũng lôi về hai mạn bờ sông ni để đánh loạn tung lên làm dân nghèo như choa càng khổ thêm.

Minh Quang chợt hỏi:

- Cách đây chừng mười tám năm lão bà có nghe hoặc thấy một đoàn áp tải đi từ nước Lâm Ấp về qua Đồng Hới... và bị cướp giết hại hết... chứ?

Bà lão nheo mắt nhìn ra cánh đồng cát đã tối sẫm lại. Bà thở dài nói:

- Năm đó, cũng chạng vạng vào giờ ni... choa định đóng cửa liếp để tránh gió bắc từ phía núi thổi xuống. Còn mưa phùn thì lát phát thấu xương. Bỗng trước đường rầm rộ đầu chừng năm mươi quân lẫn quần đi quanh chiếc xe trâu chở một hòm gỗ to chiếm muốn hết cả xe...; choa se sẽ lên nhìn ra cứ lo đánh nhau chi nữa đây... Nhưng thấy cái đoàn quân ni sao mà âm thầm như lén lút chở hàng cấm... Đoàn quân qua đến gần bờ sông Linh Giang đang chờ cách qua sông... thì choa lại thấy hai người cưỡi hai con ngựa cao khỏe đội mưa đi đến. Họ qua ngang đây thì một người đen râu ria xồm xoàm bảo người ồm mà trắng:

- Mạc huynh! Vào đây tìm chén rượu cho ấm rồi đi tiếp... Chúng nó qua sông cũng hết đêm nay. Không lo gì mà vội.

Người ồm trắng gật đầu... Hai người đến cửa liếp gọi cửa. Choa giả vờ thức dậy trề và đến mở cửa...

Hai người lách vào như ông Thiện ông Ác... Người thì đeo cây cung màu đen sau vai, người thì cầm cây gươm cả thước... Choa mới hỏi:

- Các quan cần chi không?

Người có râu bảo:

- Cho chúng ta hai bầu rượu to nhanh lên!

Còn người kia thì lấy từ tay nải sau lưng ra một gói khô nai... Cả hai ngồi uống rượu vừa nói chuyện oang oang xem như không có chũa. Có lẽ họ thấy chũa già quá rồi chẳng?

Minh Quang hỏi:

- Họ nói những gì bà lão còn nhớ không?

Bà lão gật đầu đáp:

- Người da trắng uống một lúc ba chén rượu rồi nói: Họ Lê muốn đến bờ Bắc để đón xe này cũng phải sáng mai... Còn bọn ta đêm nay đã giải quyết chuyện được giao cũng vừa xong!

Người da đen râu xoàm khen bạn:

- Mạc huynh đã mưu trí như Gia Cát Khổng Minh. Đệ bái phục. Nhưng rồi ta phải đưa cái món ấy đi đâu?

Người da trắng cười nhẹ bảo:

- Trương huynh chớ lo nhiều... Việc ấy đã có cách...!

Người da đen có râu lại hỏi:

- Còn lão Lê Trương ta tính thế nào?

Họ Mạc vừa nhìn vào trong vách nơi lão đang rình nghe. Lão gất khẽ:

- Trương huynh không nên sơ hở... Thôi uống đi để còn qua sông!

Hai người uống xong hai bầu rượu và gói thịt khô rồi ném lại cho chũa năm quan tiền. Lão da trắng nhìn người già chăm chăm rồi hỏi:

- Năm quan tiền Bà lão từ đầu đến giờ có nghe lọt điều chi không? Lấy tiền rồi kín mồm đấy nhé?

Lão già vờ ngờ ngác đáp:

- Chũa già cả rồi, có nghe được điều chi đâu? Các quan hỏi chi rứa?

Hai họ Trương và Mạc không hỏi gì thêm. Họ lên ngựa giật cương đuổi theo đoàn người phía trước...

Minh Quang nôn nóng hỏi tới:

- Thế họ có trở lại đường cũ không?

- Không! Nhưng đêm ấy chũa không yên tâm, nên nằm được một khắc thì lòng hiếu kỳ giục chũa ngồi dậy mặc thêm hai lớp áo bông nữa rồi khoác toi lằn về phía bờ Linh Giang...

Gần canh năm chọ mới đến bờ Nam. Thấy mọi vật đều vắng vẻ. Chọ nghĩ đã đến đây mà trở về thì cũng hoài công. Thế là chọ đi tiếp. Nhờ trời năm ấy chọ còn khỏe mạnh hơn cả bọn con gái bây chừ! Chọ lội mưa gió đến một thuyền nan đang bập bềnh trôi tấp vô bờ. Chọ mừng quá vội nhảy xuống thuyền thì thấy có dấu máu bết bết... Mới biết chủ thuyền nì đã bị hai người kia giết rồi... Lòng căm tức khôn cùng. Chọ chèo thuyền qua sông...

Đi bộ lên gần chân núi Hoành Sơn thì thấy có nhiều xác chết... Của những người theo đoàn xe trâu... Xác nào cũng có dấu tên cắm phía sau lưng... Chọ sợ quá định quay trở về thuyền thì nghe có tiếng rên trong lùm cây rậm... Chọ chui vào lùm cây thì gặp một người còn sống... Anh ta độ ba mươi hơn... Một vết tên cắm vào tay Cánh tay bị chặt đứt nằm gần anh ta! Chọ nâng đầu anh ta dậy... Lay mãi một lúc anh ta mới tỉnh lại và thều thào bảo:

- Đưa ta đi trốn mau!... Coi chừng chúng nó trở lại!...

Chọ cúi xuống công người trung niên. Thật khó khăn lắm mới về được thuyền nan. Để đề phòng hai kẻ ác kia trở lại tìm kiếm. Chọ đưa người bị thương về một căn chòi của người cháu để nhờ hấn chăm sóc...

Hai hôm sau chọ trở lại... Người trung niên đã khỏe... Vết thương được bó thuốc lá rừng. Chọ hỏi anh ta:

- Tại làm răng mà anh bị chặt tay rứa?

Người trung niên đáp:

- Bọn ấy bắn tên độc vào cánh tay, nên phải chặt đi để tự cứu, nếu chậm trễ là chết...!

- Anh làm chi ở mô mà bị chúng nó hại?

Người trung niên lặng yên một lúc mới đáp:

- Cự không nên lộ ra ngoài cho ai biết cháu được cự cứu và đang ở đây nhé! Nếu lộ ra là chết cả... đấy!

- Ủ! Nhưng anh là ai?

- Cháu là Lê Trương...! Người theo áp tải xe châu báu cho vua Lâm Ấp... Không ngờ bị lộ nên chúng phục kích ám hại?

- Hai người ấy là ai rứa?

Người trung niên tròn mắt hỏi lại chọ:

- Sao cự biết hai người?

- Họ vô quán của chọ uống rượu mà sao không biết? Một người tên Trương một người tên Mạc phải không?

Người trung niên cười như mếu:

- Không phải đâu. Trương và Mạc là hai họ, còn tên thì cụ không nên biết. Đến khi nào cháu lành vết thương rồi sẽ nói cho cụ hay...

Cứ rứa mà hàng ngày choa với người cháu thay nhau chăm sóc kẻ bị thương cho đến khi anh ta lành mạnh. Đến quá mùa xuân thì người trung niên bỏ đi mất tăm... Choa với thằng cháu ngõ anh ta bị hại nữa rồi chứ...

Không ngờ đến đầu mùa thu năm sau. Lúc choa vừa đi bẻ củi rừng về thì thấy một người lam lũ đen đúa như bọn hành khất. Y đội chiếc nón lá lụp xụp, tóc tai rối bù đang đứng nơi cửa quán ni để chờ choa.

Khi không có ai. Người xin ăn ấy mới nói khẽ với choa:

- Lão bà! Tại hạ là người được lão bà cứu năm trước đây này!

Bà lão giật mình nhìn sững. Rồi hỏi bằng giọng thương xót:

- Răng mà anh đến nông nổi rì?

Người xin ăn mới đáp:

- Phải như vậy mới qua được tai mắt bọn chúng nó!

Bà lão hỏi tiếp:

- Có nghe được tin gì không?

- Lão tướng Lê Duy Khâm người được cử đi hộ tống xe châu đã bị chết...

Người anh em kết nghĩa của lão tướng đã đem đứa bé con của Lê lão tướng đi biệt tích... với xe châu báu... Bây giờ chỉ còn cách cuối cùng là đợi lão Lê Chiêu Phước đem đứa trẻ ra thì... cháu mới dám lộ ra điều bí mật này!...

Bà lão hỏi:

- Chứ ngày ấy anh không thấy đưa xe châu báu đi đâu à?

- Cháu còn phải lo chống đỡ với họ Trương thì bị một phát tên... Cháu phải giả ngã xuống rồi chặt tay liền để tránh phát tác của độc... Còn chúng thì biến mất cả...

Bà lão than:

- Tiếc hỉ? Bây giờ biết chúng nó đi đâu mà tìm?

Người trung niên sẽ lắc đầu đáp:

- Đồi trước thì trốn tránh, nhưng đồi sau đang ở gần đây... Cháu đã phăng lần ra chúng nó rồi! Thôi chào bà lão... Ngày sau có người nào xưng là Lê Chiêu Phước hay có thân quen với ông ta thì cụ dặn họ rằng:

"Lê Trương còn sống... Hãy cố tìm cho ra anh ta!"

Lê Trương lại đi về phía Đàng trong...

Cho đến năm nay đúng mười năm không trở lại.



Minh Quang vò đầu bứt tai. Chàng lẩm bẩm:

- Lê Trương là người như thế nào thưa cụ bà?

Bà lão hỏi lại:

- Chú em là ai mà muốn biết anh ta?

Minh Quang thành thật kể:

- Cháu là đứa trẻ được tiền bối Lê Chiêu Phước đưa lên núi nuôi nấng dạy dỗ đây.

Phụ thân cháu là Lê Duy Khâm đã chết vì tay chúng nó!...

Bà lão thở dài bảo:

- Lê Trương ốm nhỏ người... Chỉ còn một tay phải... Nếu chú em muốn tìm anh ta thì nên lặn lội từ đây vô đến Quảng Nam may ra sẽ gặp...

Minh Quang giúp bà lão đưa nồi cơm và lấy chén ra phía sau quán tranh ngồi rửa. Chàng vừa rửa chén vừa nghĩ:

- Mạc Long Kham kẻ Trương Đàm đã vây đánh cha ta... Và bắn tên độc. Vậy Trương Đàm có phải họ Trương cùng đi với họ Mạc đánh đoàn áp tải xe châu báu không? Nếu hai tên này đã liên kết với nhau thế tại sao Mạc Long Kham lại có vẻ căm ghét họ Trương? Hay là chúng nó đã trở mặt với nhau sau khi cất giấu kho tàng? ... mà ai là kẻ cuối cùng biết rõ xe châu báu giấu tại đâu...?

Minh Quang ngồi ngẫm nghĩ mãi đến khi nghe có tiếng động khẽ bên ngoài hàng phi lao trước cửa quán Chàng tưởng cụ bà đi đóng cửa liếp, nhưng bà cụ đã đi nằm. Cửa liếp đã đóng tự lúc nào. Minh Quang lách người đi vòng qua hông quán tranh. Chàng ngồi xuống bên bụi hoa dâm bụt để nghe ngóng. Chưa lâu Minh Quang đã thấy một bóng đen đứng thập thò bên ngoài vách quán để nhìn vào trong...

Rất may là quán không đèn... nên y không nhìn thấy gì. Bóng đen đứng một lúc không nghe động tĩnh gì thì rời chỗ ẩn đi ra ngoài đường lộ. Minh Quang nhẹ nhàng bước theo hàng phi lao để xem bóng đen ấy làm gì bên ngoài... thì thấy có thêm một bóng nữa xuất hiện. Chàng nghĩ thầm:

- "Song tửu" nguyệt đao theo dõi ta để làm gì? Bọn này có dính líu đến hai họ Trương, Mạc à? Có lẽ Mạc Long Kham đã nhờ chúng theo ta...!

Đứng một lúc cố xem coi hai con "Ma rệu" này bàn bạc điều gì... Thì thấy hai tên bỏ đi trở về phía Lũy Thầy... mất dạng... Minh Quang nghĩ:

- Có lẽ chúng muốn biết xem ta còn ở lại vùng này hay đã đi rồi... Dù sao cũng phải đề phòng bọn này...!

Ngày hôm sau Minh Quang thức dậy sớm. Chàng đưa tiền cho bà cụ và bảo:

- Cụ bà mua được gì cho hai bà cháu ta ăn vài hôm... Nếu có ai nhờ nhần được người cháu trai của cụ đến quán này cho cháu hỏi thăm. Nhưng cụ nhớ cho là phải kín, đừng để bất cứ một ai ngoài bà cháu ta biết được chuyện này mà nguy hiểm đấy! Đêm qua có kẻ đến rình rập ngoài quán... Nói vậy để cụ bà đề phòng!

Bà cụ cười nhạt bảo:

- Choa còn tin lắm đó hỉ! Chú mi đừng lo...! Choa cũng không sợ sệt nữa đâu...! Thôi ở nhà mà nghĩ... Đề choa đi...!

Bà cụ đi ra sân thì Minh Quang bỗng chạy ra hỏi nhỏ:

- Ở làng này người ta gọi cụ như thế nào... thưa cụ?

Bà lão vỗ vào vai chàng trai trẻ tuổi. Cát giọng mắng yêu:

- Chú mi lạ rứa hỉ! Cả một chiều tối đến sáng mi mới đi hỏi tên của choa... À! Làng Phúc Lộc ni ai cũng gọi choa là cụ Lữ đó hỉ!

- Cảm ơn cụ! Thôi cụ đi cho chóng kéo trưa nắng.

Cụ Lữ cắp cái mẹt đi chậm chậm ra phía chợ nhỏ của dân bản làng hạp bất thường. Họ có khoai, sắn, cá mắm, thịt lợn đều đem ra đổi chác gạo muối. Nơi chợ nhỏ này hiếm thấy người đi chợ dùng tiền quan mua sắm... Cụ Lữ đi dọc ra xóm làng Cá phía Nam bờ Linh Giang. Dù tuổi cao nhưng dáng đi của cụ vẫn vững chắc như người sáu mươi... Cụ vừa đi như vừa lắng tai để nghe ngóng chung quanh. Một sự cảnh giác của những người già ở vùng vẫn hay giao tranh. Cụ Lữ bước đến nơi một phụ nữ bán mấy con cá bóng cát. Ngồi xuống lựa cá, nhưng mắt vẫn không quên quan sát phía trước cụ bảo nhỏ người phụ nữ:

- O mi nhìn ra phía sau lưng choa xem thử có đũa mô dòm ngó theo dõi chi không! Nhớ giữ ý nghe không?

Người phụ nữ bán cá bóng se sẽ nhìn về phía sau lưng cụ Lữ. Tất cả đều không có vẻ gì đáng nghi ngờ cả. Chị ta nói:

- Không có gì cả cụ Lữ à!

- Rửa thì khi mô o mi bán hết cá. Lúc về nhớ nhần thẳng cả Lú rằng: Hấn đến nhà choa có việc hỉ?

- Vâng!

Cụ Lữ mua xong mấy con cá bóng cát rồi quay đi mua thêm vài hào khoai sắn đoạn rào bước đi về...

Vừa qua hết đoạn đường vắng để vào ngõ phi lao thì cụ Lữ đụng phải một tên say rượu. Hấn lẫn xả vào cụ và kêu la:

- Cụ già ni đụng người ta mà không xin lỗi hỉ?

Cụ Lữ tránh qua lối khác để gã say không níu kéo được thì từ trong các hàng phi lao có hai tên nhảy ra chụp cụ già trói lại và bịt cả mồm rồi cho vào bao tải cói...

Từ một lùm cây lục cục đi ra một xe trâu chất đầy rơm và củi nhánh. Bao tải cói trùm cụ Lữ được hai tên lẹ mặt ấy ném lên xe trâu rồi đánh đi về phía cửa Nhật Lệ...

Chiếc xe trâu lộc cộc đi đến gần xé trưa thì đến một ngôi miếu hoang nằm dưới cây đa to bên cửa Nhật Lệ. Xe trâu dừng lại. Hai tên lẹ mặt vác bao đựng cụ Lữ xuống... Chúng nó đưa cụ Lữ vào miếu... Mà chưa cho bà cụ chui ra.

Cụ Lữ nằm trong bao dù nói không được, nhưng vẫn cố lắng tai nghe ngóng bên ngoài.

Bốn bề im phăng phắc bỗng có tiếng nói của một kẻ nào đó hỏi một người mà cụ Lữ tin rằng đó là thằng cháu của cụ. Cả Lú!

Tên cất giọng ồm ồm hỏi:

- Chú mi phải khai thật về chỗ ở của Lê Trương. Lâu nay y lẩn trốn nơi đâu?

Tiếng Cả Lú đáp:

- Thật tình tui có biết Lê Trương là ai đâu mà chỉ?

- Mi dối là ta cất lưỡi mi... Lê Trương là tên bị tên độc phải tự cắt tay cách đây mười hai năm... Mi là kẻ giúp đỡ nuôi giấu y...

Cả Lú lắc đầu đáp:

- Tui không biết gì cả... Đạo ấy tui săn sóc y là do biết y bị thương nặng... Ngoài ra tui không hiểu gì cả.

Có tiếng kêu của Cả Lú khi anh ta vừa dứt câu nói. Rồi giọng của người nói lúc đầu lại hỏi:

- Mi gan dạ lắm hỉ? Ta sẽ cho mi biết tay!

Có giọng nói khác ngăn lại:

- Khoan đã! Để hỏi thêm cụ già rồi tính luôn cả hai...!

Cụ Lữ nghe có tiếng mở bao cói. Một tên kéo cụ ra khỏi bao... Ánh sáng làm cụ già chói mắt. Khi cụ nhìn được rõ ràng thì tên ấy tháo tấm vải bịt miệng nơi cụ. Hấn hỏi:

- Mụ già nói nơi ẩn nấp của Lê Trương cho bọn ta nghe!...?

Cụ Lữ nhìn chăm chăm tên lẹ mặt. Cụ nói:

- Choa không biết hấn ở đâu cả... cứu hấn sống rồi hấn bỏ đi... ai mà biết được!

Tên kia cười gằn. Hấn rút một mũi tên ra và dí vào mắt Cụ Lữ. Hấn bảo:

- Mụ không nói ra thì ta đâm vô mắt là đui ngay.

Cụ Lữ vẫn tỉnh táo đáp:

- Choa không biết là không biết. Mặc mấy đứa mi muốn làm gì thì làm!

Tên cầm mũi tên nghiêng răng cầm mũi tên đẩy vào mí mắt của Cụ Lữ, nhưng tay hắn chưa kịp đẩy thì hắn đã ngã ngửa ra mặt nền miếu hoang. Còn tên đứng bên Cả Lú thì giật mình rút cây đao ra. Hắn quát khê:

- Đứa nào giỏi cứ ra mặt, đừng ném đá giấu tay hỉ?

Trên cây đa nhảy xuống một thư sinh Minh Quang! Chàng trai trẻ trầm giọng bảo tên cầm đao:

- A Thều! Ta không ngờ nhà ngươi hèn hạ đến như thế. Ngươi là tay sai của ai?

A Thều thụt lùi ra cửa định tìm hướng tháo lui, nhưng hắn bỗng thét lên một tiếng rồi gục xuống nơi cửa miếu. Trên lưng A Thều một mũi tên cắm sâu còn lay động...

Minh Quang chạy ra nhìn về các rặng phi lao. Tất cả yên vắng. Chàng cười nhạt:

- Lũ hèn nhát! Ta sẽ chờ bọn mi...

Minh Quang lại nhỏ mũi tên. Hoàn toàn không có dấu hiệu, và mũi tên cũng khó nhìn ra nguồn gốc... Minh Quang mở trời cho Cụ Lữ và Cả Lú. Chàng an ủi hai bà cháu:

- Đừng sợ! Cháu sẽ đưa cụ và huynh đệ vào phía Đàng trong lánh nạn... chờ yên rồi sẽ trở về làng cũ...

Cụ Lữ cười đáp:

- Choa khen chú mi giỏi đó hỉ? Phải cho tụi hần sợ mới được!

Minh Quang quay lại Cả Lú. Chàng hỏi:

- Nhân huynh có quen ai có thuyền... Ta vượt cửa Nhật Lệ vào Đàng trong rồi tính...

Cả Lú gật đầu... Cả ba người theo nhau đi về cửa sông Nhật Lệ. Minh Quang đi sau cùng. Chàng quan sát chung quanh để đề phòng cho hai bà cháu Cả Lú... Họ ra đến cửa sông. Cả Lú lôi từ trong bãi lôi ra một thuyền nan. Anh ta bảo Minh Quang:

- Ngoài ni không lo thiếu thuyền... Huynh đệ cần thì chui vô lùm bụi thể nào cũng có một hai chiếc. Dân làng chài thiếu chi miễn là ta dùng xong trả là được.

Minh Quang gật đầu. Chàng đáp:

- Dân dã thì tốt còn hơn bọn quan lính lắm đũa thì bắt lương. Mình không hiểu hết chúng nó đâu. Thôi ta xuống thuyền... nhưng tại hạ không biết bơi chèo đâu nhé.

Cụ Lữ cười khả khả vui tính... Vậy phải tập, nếu không có ngày bị bọn tụi hấn lừa xuống nước thì chết đó hi?

Con thuyền ra khỏi bãi cát. Cả Lú chèo qua các vùng nước xoáy một cách tài tình. Trong lúc ấy Minh Quang được dịp tiếp tay để tập cách chèo chống con thuyền như Cả Lú...

Thuyền đi một lúc thì trên bờ hai anh em "Song tửu" xuất hiện. Họ đứng nhìn theo bóng thuyền rồi bảo nhau:

- Về báo lại cho ngài Chương cơ rõ... để ngài định liệu.!

Cả hai quay trở về phía miếu hoang...

Mạc Long Kham đi tới đi lui trong dinh Chương cơ. Nét mặt y hằm hằm nhìn anh em Song tửu.

Nhất nguyệt đao lắm lét không dám nhìn thẳng vào mặt viên tướng trung đẳng. Lúc này không ai ngờ được hai anh em Song tửu lại hèn nhát đến thế, cũng như không ai ngờ được viên Chương cơ mới cách đây hai hôm đã vui vẻ, cảm xúc khi nhìn thanh đoản kiếm của Minh Quang, bây giờ đang lồng lộn như hổ trước hai con cừ non: Anh em Song tửu!

Họ Mạc bảo:

- Tại sao các ngươi lại để cho thằng bé ấy cứu thoát được hai bà cháu mẹ ta. Vậy thì còn gì máu chột để tìm?

Nhị nguyệt đao không còn ngông nghênh như hôm nào. Hấn lắm lét đáp:

- Bẩm quan Chương cơ... Anh em tại hạ cứ ngỡ thằng ấy lù khù... Ai ngờ nó ranh ma như thế?

Mạc Long Kham vỗ tay đập xuống bàn:

- Phải đi mà bắt lại hai đũa ấy cho bản chức. Nếu không thì đừng trách ta.

Nhất nguyệt đao hạ thấp đầu gần như đập mình xuống chân Mạc Long Kham. Y bảo:

- Tướng quân quên mất thằng bé ấy đang đi chung với họ sao? Chưa kể lưỡi đoản kiếm chém sắt như xẻ bùn. Hay là tướng quân sai lão Kiêu đi thay anh em tại hạ vậy!

Mạc Long Kham đưa chân co lên. Một cước nhanh như gió. Nhất nguyệt đao văng bắn ra phía cửa. Họ Mạc gầm lên:

- Bọn mi định chạy tội để dón qua cho họ Kiêu à? Ta chưa muốn hấn lộ diện... Bằng mọi cách anh em mi phải đi ngay cho bản chức!

Nhất nguyệt đao lờm cồm ngồi dậy. Hai tên ma rệu cúi rạp người trước Mạc Long Kham. Cùng nói:

- Vâng! Chúng thuộc hạ đi ngay!

Mạc Long Kham bước lại chiếc trường kỷ. Y ngồi xuống nhìn hai anh em Song tử kè nhau đi xuống chái trại lính cơ.

Họ Mạc nói theo giọng hăm dọa:

- Khi nào về đây là phải có đôi ấy! Nếu không, thì anh em mi tự liệu lấy!...

Mạc Long Kham nói xong thì đã thấy hai thớt ngựa từ chái trại lính cơ phi ra như gió lốc. Họ Mạc lẩm bẩm:

- Phải giữ hai bà cháu hẩn mới xong!...

## Hồi 6

Nhất nguyệt đao ra roi cho ngựa chạy như điên. Phía sau y là Nhị nguyệt đao cố bám theo ngựa của đại ca hần. Hai anh em không buồn để ý đến cảnh vật chung quanh... Việc trước mắt của bọn hần là: Cố chạy chặn đầu ba người đang dùng thuyền đi vào "Đàng trong".

Đôi kỵ mã chạy đến trưa thì có một xóm làng nhỏ gần xã Cô Liêu... Nhị nguyệt đao vừa thúc ngựa cho kịp vị đại ca của y vừa gọi:

- Sư huynh! Nơi đây quá xa rồi! Anh định giết ngựa để rồi bọn ta đi bộ à?

Nhất nguyệt đao như bưng bình. Lão Nhất gò cương cho ngựa chạy chậm lại rồi hỏi lão Nhị:

- Đệ nói gì ta không nghe?

Nhị nguyệt đao chùi mồ hôi và bụi trên trán. Lão bảo:

- Chúng ta đi đã trên trăm dặm rồi... Sư huynh nên tìm nơi uống vài chén rồi tính chuyện đi tiếp... Tội gì mà khổ thân với lão Mạc!

Nhất nguyệt đao không nói gì. Lão nhìn quanh quất rồi nói:

- Xóm bàu của làng Cô Liêu hay xã Cô Liêu gì mà hoang vắng thế này. Liệu có quán hàng gì hay không?

Nhị nguyệt đao kèm cương ngựa. Lão chỉ vào mấy căn nhà tranh lụp xụp phía sau một hàng phi lau:

- Có lần đệ vào đây. Rượu được lắm! Thuở giặc giã mà đại huynh đòi nhà cửa, hàng quán sung túc sao được?

Anh em Song tửu dong ngựa bước chậm rãi đến một nhà tranh. Nhị nguyệt đao nhảy xuống ngựa. Y hỏi to:

- Có ai trong ấy không?

Y gọi hai ba tiếng mới thấy một bà già thò đầu nhìn qua cửa liếp. Nhị Nguyệt đao cần nhẫn:

- Giặc giã làm gì mà đi đâu, đến đâu cũng thấy đàn bà già cả không... Tệ hại thật... Này trong ấy còn hũ rượu nào không?

Người đàn bà đứng tuổi cũng cần nhẫn như trả đũa khách:

- Đói kém giặc giã không có ăn mà cứ hỏi rượu... Quán ni còn được một bầu thôi!

Lão Nhất nhảy xuống ngựa. Lão hỏi:

- Có con gà, con vịt gì không, làm thịt cho bọn ta hai con... nhớ làm nhanh nhanh đấy nhé!

Người đàn bà lúi vào trong nhà... Anh em Song tửu cột ngựa ngoài sân rồi lom khom chui vào quán. Có tiếng gà vịt kêu quang quác phía sau. Lão nhìn sư huynh cười:

- Đại huynh thấy đệ giỏi không?

Lão Nhất lặng lẽ nhìn khắp nhà trên vách trát đất. Y nói:

- Tìm không ra hai bà cháu ấy thì chỉ có cách trốn thôi. Nhà ngươi không lo mà cứ oang oang cái mồm!

- Đến đâu hay đến đấy... Đại huynh lo mà ôm người.

Lão Nhất lăm bằm trong mồm rồi nói:

- Từ đây đến làng Hồ Xá ta không nên đi đêm... Bọn cướp ở Truông nhà Hồ không non tay đâu nhé. Ăn uống xong ta đến xã Cháp Lễ tìm chỗ nghỉ ngơi. Ngày mai hãy qua Truông!

Nhị nguyệt đao gật đầu nói:

- Sao nơi đây có rượu thịt mà đại huynh không ở đêm. Sáng mai ta lên đường... Trưa mai qua Truông yên tâm hơn.

Lão Nhất lắc đầu đáp:

- Chú mi không hiểu gì cả... Cứ thấy rượu là mê tit mắt. Phải nghe lời ta...

- Vâng! Đệ luôn nghe lời đại huynh đó chứ!

Hai anh em bàn bạc cãi nhau một lúc thì rượu thịt đã dọn ra... Lão Nhất rót đầy một chén rượu uống cạn. Lão khà một tiếng:

- Rượu ni cất bằng sắn nên gắt đấy nhỉ?

Người đàn bà chủ quán trả lời:

- Có rượu lúc ni là tốt... Choa sợ không có mà uống đó chứ?

Nhất nguyệt đao khó chịu. Y nhìn người đàn bà. Mồm lăm bằm:

- Dân vùng này khó chịu nhỉ? Gặp ai cũng hay cãi lại! Lão xé đùi gà nhai ngấu nghiến rồi hỏi người đàn bà:

- Nhà chị ở đây có nghe tên hay biết một tên bà cụ tên Lữ không?

Người đàn bà sửa cách ngồi. Bà ta đáp:

- Từ đây trở vô đến Đồng Hới ai mà không biết tiếng cụ ấy! Một cụ già sinh sống nơi đây trên sáu mươi năm rồi đó chứ ít chi!

Lão Nhất nhìn lão Nhị như ngầm bảo cho người đàn bà biết y cũng hay lắm nào kém ai. Lão lại hỏi:



- Từ bấy lâu nay bà cụ ấy có hay đi qua đây không?

Người đàn bà nhìn hai anh em "Song tử" như quan sát xem họ thuộc thành phần nào rồi đáp:

- Cách đây một tháng... cụ ấy có đi qua đây, nhưng mà các người hỏi để làm gì?

Lão Nhất ngẫm rửa thầm trong bụng:

"Phải ở nơi khác là ta cho cụ biết mùi cây đào này ra sao". Nhưng cụ cũng cố tính bơ mà đáp:

- Ta làm việc nơi Lũy Thầy nên quen cụ ấy vậy mà!

Không ngờ người đàn bà vốn ghét căm cái bọn quan quân ở Lũy Thầy. Bà ta lại hỏi để đoán mức quan trọng của việc hỏi thăm:

- Có cần biết lắm không?

Nhị nguyệt đào chen vào. Giọng cụ bức bối:

- Không cần thì hỏi làm gì? Cụ này lời thôi nhỉ?

Người đàn bà đáp:

- Hôm qua cụ ấy có qua đây... Đi về phía Vĩnh Linh!

Nhất nguyệt đào mừng rỡ hỏi tới. Cụ không ngờ người đàn bà gạt anh em cụ:

- Cụ ấy đi với những ai? Bằng xe trâu hay đi bộ?

- Hình như đi chung một đoàn năm sáu người gì đó... Đi bộ!

- Sao đi đông thế nhỉ?

- Sao lại hỏi choa?

Lão Nhất nguyệt đào quay lại giục lão Nhị:

- Ăn mau rồi đuổi theo cho kịp!

Lão Nhị vừa ăn vừa cần nhẫn. Nhưng lão Nhất lặng im không để ý... Cả hai ăn uống xong. Lão Nhất hỏi:

- Bao nhiêu tiền?

- Ba quan rưỡi!

- Gì mà đắt thế?

Lão Nhất vừa hỏi vừa moi tiền kẽm trong lưng ra trả cho cụ chủ quán khó tính. Lão mắng khéo:

- Buôn bán đắt vậy mà không cất được cái quán cho to nhỉ?

Người đàn bà trả đũa ngay:

- Phải tính như rửa cho hết tiền mấy người. Chứ để trong lưng cũng nộp cho mấy ngài ngoài Truông nhà Hồ mà thôi!

Lão Nhất nhảy một bước ra ngoài và phóng lên lưng ngựa.

Lão chửi đồng:

- Giặc cướp không cắt cái mồm của mụ cho rồi!

Lão Nhị chạy theo gọi oang oang:

- Chậm chậm đại huynh! Bộ anh định vượt Truông luôn đây hả?

Lão Nhất phóng ngựa như điên... Bỏ lại đằng sau đám bụi đất tung tóe... Và lão Nhị chạy lẻo đẻo... như chú bê con theo mẹ.

Hai anh em Song tử chạy đến hoàng hôn thì vào địa phận huyện Cháp Lễ. Nhất nguyệt đao dừng ngựa lại. Lão quan sát con đường vào huyện. Hai bên mọc đầy cỏ tranh cao ngang đầu người. Con đường từ giáp ranh Cô Liêu và Cháp Lễ ước chừng hai mươi dặm, toàn một màu cỏ tranh vàng úa. Lão Nhất nguyệt đao chờ lão Nhị đến gần mới bảo:

- Ta thấy chú mi nên phóng ngựa đi trước để ta đi đoạn hậu. Có gì thì dễ tiếp ứng chứ vùng này ta ngờ lắm đấy!

Nhị Nguyệt đao rút thanh đao cầm tay. Y vênh mặt lên nói:

- Đại huynh chớ nên lo. Dù sao anh em ta cũng đã thành danh trên chốn giang hồ vài mươi năm có dư... Không lý lại nhụt nhuệ khí đến thế à?

Nhất nguyệt đao lừ mắt mắng sư đệ:

- Chú mi không nên khoác lác... Dù gì thì cũng phải nhớ câu cộp nào rừng này nhé.

Lão Nhị hừ một tiếng rồi nói:

- Rồi, sư huynh cứ đi đoạn hậu. Ngu đệ đi trước cho?

Lão Nhị nói xong thì giật dây cương cho ngựa chồm lên và phóng dồn dập vượt trên con đường độc đạo xuyên qua trắng tranh bao la...

Lão Nhất cũng vội giật cương cho ngựa đuổi theo chú em...

Hai anh em lão Nhất nguyệt đao vừa phi ngựa, vừa chú tâm đề phòng mọi bất trắc có thể xảy ra trên con đường vắng vẻ để vào huyện Cháp Lễ.

Quả sự đề phòng không làm hài lòng lão Nhị vì cho đến khi chạng vạng tối thì hai anh em Song tử đã vào huyện đượng Cháp Lễ mà không có một việc gì xảy ra, lão Nhất nguyệt đao thở phào một tiếng nhẹ nhõm rồi bảo người sư đệ:

- Chú mi cất đao đi. Anh em ta tìm huyện đường để nhờ quan tri huyện cho ngủ đờ qua đêm. Ngày mai hãy tính!

Lão Nhị giắt nguyệt đao vào vỏ sau lưng rồi chỉ một nó nhà cao có cây đại kỳ màu xanh sậm đang phát phơ lơ mờ trong ánh tà dương. Lão nói:

- Đại huynh! Huyện đường đằng ấy. Ta đến xem!

Lão Nhất khẽ gật đầu rồi lấy trong người ra một thẻ tre màu trắng. Cả hai anh em Song Tử Nguyệt đao nhắm hướng ngọn cờ xanh giục ngựa tiến đến. Họ vừa đến cổng huyện đường thì từ nơi thềm dinh chạy ra một lính cơ. Tên lính cơ đưa ra một tờ điệp màu đỏ. Y bảo:

- Ngài Chương cơ truyền lệnh. Ngay đêm nay nhị vị phải đi thẳng đến Vĩnh Linh gấp. Không được chậm trễ. Đây là lệnh!

Nhất nguyệt đao sầm mặt lại. Lão bảo Nhị nguyệt đao:

- Lão này ép anh em ta quá nhỉ? Để xem lệnh rồi tính!

Lão Nhị nhăn mặt bảo lão Nhất:

- Nếu có lệnh bắt buộc thì sư huynh cứ đi! Đệ đã ngán lắm rồi. Thật là một lũ cường quyền!

Lão Nhất mắng át người em nóng tính:

- Chú mi không nên nói vậy! Muốn gì thì cứ phải chờ không nên hấp tấp mà hư việc. Chưa kể là bị họa đó hỉ?

Lão Nhị nhảy xuống ngựa. Dẫn con ngựa đang thở phì phò đến cột vào cột đại kỳ. Nhị nguyệt đao đứng nhìn về phía Vĩnh Linh thở dài:

- Muốn đến đó cũng phải đổ ít nhiều máu đấy nhé!

Nhất nguyệt đao mở lệnh ra đọc rồi đưa cho người em. Lão bảo:

- Ngài Chương cơ truyền anh em ta phải vào kịp đêm nay. Để đón hai bà cháu mẹ Lữ đưa về Lũy Thầy! Cấm chậm trễ. Ngu huynh nghi ngờ lệnh này quá!...

Lão Nhị hỏi:

- Sao mà nghi?

- Bởi từ khi anh em ta lên đường đến lúc này... Có thấy một tên lính cơ hay kỵ mã nào chạy qua mà không biết. Sao bây giờ lính lại đến trước ta?

Lão Nhị nhổ toẹt bãi nước bọt xuống chân. Lão quay lại tên lính huyện:

- Mi có thấy người đưa thư này đến đây chứ?

Tên lính cơ ở huyện lắc đầu đáp:

- Có thấy ai đâu. Chỉ nghe quan dân đưa thư thì đưa thôi!

Lão Nhất chột cười nhỏ một cách lạ lùng rồi hỏi:

- Quan huyện còn trong ấy chứ?

Tên lính lắc đầu bảo:

- Ngài đi trước các huynh đệ độ một canh.

- Quan đi đâu?

Tên lính chỉ về hướng Vĩnh Linh:

- Về phía ấy đấy!

- Bao nhiêu người?

- Cả lính tùy tùng là mười người!

Lão Nhất vỗ tay bảo lão Nhị:

- Anh em ta tìm cái ăn rồi đến sau. Chú mi yên tâm! Thư ni là thư quan huyện mượn lính quan Chương cơ để nhờ anh em ta theo hỗ trợ!

- Để làm chi vậy?

- Bí mật! Thiên cơ bất khả lậu?

Lão Nhất nói xong quay lại tên lính cơ:

- Mi vô lấy thức ăn và rượu ra đây cho an em ta. Nhanh lên để ta còn theo giúp quan huyện!

Tên lính cơ mỉm cười lẩm bẩm trước khi quay vào phía sau huyện đường:

- Hay! Hai lão ni giỏi... Vậy mà cũng đoán ra được!

Lão Nhất và người anh em kéo nhau vào giữa huyện. Họ kéo cả chiếc bàn của đề lại dùng bày giấy tờ ra nơi cửa chính rồi nhìn ra sân cờ. Nơi hai chú ngựa đang lăm lăm tìm cỏ...

- Phải cho hai con vật thân của ta ăn uống chứ sư huynh?

- Được để ta dặn hần. Dù sao bữa nay ta như đang làm thuê cho quan huyện!

Vừa lúc tên lính cơ bung ra một mâm đầy rượu thịt. Hần đặt xuống bàn. Lão Nhị cầm rượu rót ra chén và bảo hần:

- Chú mi cho ngựa ta ăn luôn thể. Từ đây vào trong ấy còn xa...

- Vâng! Nhưng nhị vị khá nhanh nhanh kéo ngài đợi hỉ?

Lão Nhất cười khà:

- Ta đã bảo mà... Thà chú mi nói ngay cho ta đỡ bức!

Lão Nhị làm thỉnh rót rượu uống liên tiếp hai chén, gấp miếng thịt lợn to tương bỏ vào mồm nhai ngồm ngoàm rồi mới hỏi:

- Ở nơi này sung sướng. Ăn uống đầy đủ vậy sao quan huyện của chú mi lại chịu khổ đi xa mà lại đi hôm như thế?

- Ai mà hiểu được! Các huynh đệ vô trong ấy mà hỏi ngài!

Lão Nhất gạt ngang:

- Mi đi lấy cỏ cho ngựa ta ăn nhanh lên... Ta sắp đi đây!

Tên lính cơ đi ra phía kho cỏ. Lão Nhất nguyệt đao mới bảo lão em:

- Những kẻ sống vùng này trên mười năm. Ít nhiều gì cũng có dính líu đến vụ núi Hoàn Sơn.

Hai anh em Song Tử Nguyệt đao ăn uống no say thì ngựa cũng đã ăn xong. Hai người đứng dậy dẫn ngựa đi ra ngõ huyện đường. Lão Nhất bổng liếc nhanh về phía sau huyện rồi bảo lão Nhị:

- Lên đường nhanh lên!

Hai thót ngựa phi nhanh vào rừng tranh. Chạy khoảng một dặm. Lão Nhất nguyệt đao bỗng đưa tay ra hiệu cho lão Nhị:

- Dừng lại!

Lão Nhị ngạc nhiên kèm cương ngựa rồi nhìn lên bầu trời đang nổi đầy sao đêm. Lão cẩn thận:

- Sư huynh sao mà lẩn thần thế? Lúc ra lệnh chạy nhanh lúc thì bảo dừng... là thế nào?

Lão Nhất nghiêm mặt lại. Lão bảo:

- Ta trở lại huyện đường. Chú mi phải im lặng làm theo lời ta dặn.

- Nhưng để làm gì?

Lão Nhất trừng mắt với lão Nhị:

- Đã bảo làm theo lời ta kia mà? ...

- Ủ! Thì ngu đệ làm theo lời sư huynh!

Lão Nhất quay đầu ngựa lại rồi đi chậm rãi. Vừa đi vừa nhìn lên bầu trời đêm. Lão gò cương cho ngựa song song với ngựa lão Nhị rồi nói:

- Cho chạy nước kiệu. Đến cách huyện đường độ nửa dặm thì xuống đi bộ... nghe chưa?

Lão Nhị ngạc nhiên nhưng không dám hỏi lại. Lão chỉ lặng lẽ làm theo sư huynh. Đến nửa dặm đường, lão Nhất nhảy xuống ngựa rồi dẫn đến một cây phi lao trong xa cách đường cái quan một tầm tên. Lão Nhị cũng làm theo anh... Khi hai anh em hoàn toàn không vướng bận gì đến ngựa và bóng đêm thì lão Nhất bảo em:

- Trở lại huyện đường! Bọn chúng tụ họp đêm nay ở nơi ấy!

- Sao quan huyện đi rồi mà?

- Chẳng có đi đâu cả. Ta quan sát dưới nền đất. Mười thót ngựa mà chẳng có dấu nào hướng ra... Hoàn toàn quay vào phía hậu huyện đường!

- Vậy sao tên lính cơ bảo...?

- Ta đã bảo chúng nó muốn ta không ở lại tại huyện đêm nay nên cứ giục ta đi nhanh... Rượu thịt đầy đủ...!

Lão Nhị lẩm bẩm một mình rồi nói:

- Sư huynh nghĩ ta có nên đến nơi ấy tìm hiểu... chúng nó chứ?

- Nên lắm!

Hai anh em Song tử dùng thuật phi hành chạy về huyện đường. Chỉ tàn nửa cây nhang cả hai đã đứng bên ngoài vòng thành huyện đường.

Lão Nhất chỉ lên mái nhà phía Tây bảo với lão em:

- Chú mi ở phía ấy rình nghe chúng nó bàn bạc điều gì. Nếu không có thì qua bên Đông với ta... Trái lại ta cũng thế... Hãy cẩn thận!

Lão Nhất nói xong phóng lên đầu tường và biến mất trong màn đêm.

Hậu phòng trong huyện đường có một cửa sổ nhìn ra vườn trúc. Làn gió mát thổi qua cành trúc la đà vung vẩy bên ngoài cửa sổ. Ba người ngồi trong hậu phòng gồm quan tri huyện Nguyễn Hiệu, Chưởng cơ Mạc Long Kham và Kiều A Túc. Bàn rượu được dọn ra thật giản dị, với vài bầu rượu trung, thức ăn chỉ có thịt heo nướng và luộc. Dường như buổi họp mặt của ba người không phải để ăn nhậu, mà còn có mục đích khác.

Nguyễn Hiệu trong bộ áo dài the gấm nét mặt nhợt nhạt và màu da tái tạo thêm phần hiem độc của một tên tham quan. Lão nở nụ cười nhưng người đối diện không nghĩ rằng lão đang cố tạo cho không khí ngọt ngào này một vẻ thoải mái, gần gũi.

Nguyễn Hiệu nói:

- Bây giờ thì hai anh em của hấn chắc chắn là đang bị bọn giặc cỏ ở Vĩnh Linh bao vây hoặc đánh cho tơi tả.

Kiều A Túc trầm ngâm bảo:

- Việc đó không quan trọng. Ý của tại hạ là muốn cho hai người ấy vào đến "Đàng trong" may ra sẽ gặp được bọn kia!

Mạc Long Kham khẽ hừ một tiếng rồi bảo:

- Bản chức không tin hai anh em này sẽ vào được... Có khi bọn hấn sẽ chạy theo lũ giặc ở Trông nhà Hồ... không chừng!

Nguyễn Hiệu lắc đầu bảo:

- Biết vậy ta lưu chúng lại để hạ thủ... tốt hơn!

Kiều A Túc khẽ hừ rồi bảo:

- Các người tưởng anh em nhà ấy dễ chịu thua lắm đấy à?

Mạc Long Kham chen vào bằng giọng gay gắt:

- Thế tại sao nhân huynh không hạ thủ bọn hần ngay khi tìm ra gốc gác...?

Kiều A Túc trầm giọng trả đũa:

- Tưởng ai như nhà anh cả ấy à? Ta muốn để cho thật chín muồi xem bọn này có tìm ra được người giữ "địa thế" món ấy không. Không ngờ chúng nó lại biết được âm mưu của bọn ta tại ngôi miếu hoang... Thôi cứ chờ xem chúng nó sẽ làm gì những ngày sắp tới... Ta cứ vờ như không biết chúng là ai?

Nguyễn Hiệu khẽ lắc đầu đáp:

- Ta nghĩ khi con chim đã ra khỏi lồng thì không bao giờ chui trở lại...!

Kiều A Túc quả quyết đáp:

- Anh em của hần vẫn còn tin tại hạ... Mong rằng chúng tôi sẽ gặp nhau ở Đàng trong tốt đẹp hơn.

Mạc Long Kham bây giờ mới rót rượu ra chén. Tên võ tướng họ Mạc hỏi Kiều A Túc:

- Huynh đệ có định vào trong ấy chứ?

- Vâng, tại hạ sẽ vào tìm cậu bé họ Lê.

Nguyễn Hiệu cũng hỏi:

- Nhà anh định bao giờ trở lại đây?

Kiều A Túc cũng rót rượu uống. Xong một chén, y mới đáp:

- Chưa báo trước được... Còn tùy thuộc tình hình!

Mạc Long Kham chợt hỏi họ Kiều:

- Anh thấy ta có nên lần quần vùng núi Hoành Sơn may ra tìm thấy.

Kiều A Túc lắc đầu trả lời:

- Tại hạ đi săn vùng ấy gần năm năm mà không tìm ra một vết tích nào. Nhà anh không nên làm cấp tốc sẽ tạo nghi ngờ cho kẻ khác. Để bọn ta đi tìm tên họ Lê sẽ hay sau!

Nguyễn Hiệu cũng lắc đầu:

- Ta cũng muốn rút về Đàng ngoài cho yên thân. Đóng ở đây lâu rồi... dễ chết lắm!

Mạc Long Kham trề môi bảo họ Nguyễn:

- Nhà ngươi chỉ được cái gan thô. Ngày mai nhớ cho bọn lính cơ truy lùng trong khắp các dân dã để tìm cho ra tung tích của bọn hần nhé. Chúng nó không đi xa đâu... Cũng như bọn ta... cứ quanh quần cối xay thế nào cũng tìm ra.

Kiều A Túc chợt hỏi:

- Thôi tại hạ phải đi ngay đêm nay. Các huynh đệ cố gắng nhé!

Mạc Long Kham đưa chén rượu đến mời:

- Hãy cạn chén này... Mong gặp lại nhân huynh sớm...!

Nguyễn Hiệu hỏi:

- Nhà anh có cần ngựa không?

- Thôi khỏi! Tại hạ quen đi bằng đôi chân này rồi!

- Chúc nhân huynh bình an!

Hai tên võ quan cùng đứng dậy đưa Kiều A Túc đến tận cửa... Họ Kiều bước ra ngoài trời đêm. Màu y phục đen xám của y tiếp với màu trời nền thấp thoáng đã thấy lẫn mất bóng dáng người thợ săn.

Anh em Song Tử Nguyệt đao nhảy qua tường. Cả hai ngồi xuống lắng nghe động tĩnh. Mãi thật lâu lão Nhất kéo nhẹ tay áo của lão Nhị rồi bảo khẽ:

- Ta về nơi giấu ngựa!

Lão Nhị hỏi:

- Sư huynh định đi ngay trong đêm nay?

- Không! Bọn ta đi tìm nơi ngủ qua đêm... Ngày mai ta đi sẽ không gặp họ Kiều...

Hai anh em đến nơi giấu ngựa. Lão Nhị nhìn quanh rồi nói:

- Đệ thấy nơi đây nghĩ qua đêm được. Mai ta đi sớm sư huynh à!

- Ừ!

Hai anh em Song tử ngồi tựa lưng vào thân cây phi lao. Bốn bề vắng vẻ... Những con chim đêm vỗ cánh bay qua buồn buồn đánh thức lũ thỏ, chuột ăn đêm không dám rời hang. Lão Nhị khẽ hỏi sư huynh:

- Sao lão Kiều này thấy được anh em ta nép gần miếu hoang nơi cửa sông Nhật Lệ?

Lão Nhất bảo:

- Tại chú mi không đề ý. Khi bọn ta núp sau lưng Trương Minh thì cũng vừa lúc Kiều A Túc từ bờ sông bò lên hạ thủ A Thều. Rồi Trương Minh cứu cụ Lữ và Cả Lữ đưa đi thì chú mi động dậy định bước theo cùng lúc Kiều A Túc chạy ngược chiều với Trương Minh thì hấn nhìn thấy chú mi. Còn ta vẫn nằm im nên y không thấy... Có điều bọn kia chưa chắc đã hiểu ra thân thế của ta đâu... Yên tâm đi! Chúng chỉ ngờ vực thế thôi!

Lão Nhị lắc đầu trong bóng tối:

- Sư huynh không nghe tên Nguyễn Hiệu bảo cần phải hạ thủ anh em ta à?



Lão Nhất đáp:

- Đứng vào vị trí của chúng thì phải nói thế. Chứ họ Kiều vẫn muốn nương vào bọn ta để tìm người hiểu về nơi giấu giữ kho tàng!

Lão Nhị thở dài giọng chán nản:

- Đệ muốn xuất đầu lộ diện để đánh một trận với chúng nó. Cứ ầm náu kiêu này thật khó chịu quá.

Lão Nhất cười an ủi người em:

- Phải kiên nhẫn! Dục tốc bất đạt Chú mi hay cãi lời ta! Ngày nào đó chớ trách đấy! Vội vàng không được việc đâu.

Lão Nhị trề môi vỗ vào cán nguyệt đao bảo:

- Đệ không trách sư huynh đâu. Chỉ có điều rất nôn nóng làm được việc mà thôi.

- Vậy thì ngày mai ta sẽ cho chú mi có việc làm!

- Thật nhé?

- Không sai lời đâu!

- Được! Sư huynh sẽ thấy đệ...!

## Hồi 7

Cuối cánh đồng cỏ tranh mênh mông thì đến bát ngát đường tre dày đặc hai bên. Con đường cái ăn thông từ đồng cỏ tranh chạy xuyên qua vùng rừng tre dày đặc ấy. Đi vào đường kín mít không thấy ánh thái dương sáng tỏ, mà có chăng là những lác đác đốm sáng như ánh sao đêm giữa trùng dương đen ngút trùng trùng.

Con đường ấy gọi là đường Truông. Đường Truông từ đầu bên này đến được bên kia để bắt gặp cánh đồng cỏ hạ du yên lành phải đến một ngày đường dành cho kẻ cưỡi ngựa. Mà phải là kẻ có bản lĩnh để đưa ngựa đến nơi đến chốn. Còn đám con buôn cũng có võ nghệ đấy chứ! Thì sớm lắm cũng mất hai ngày đường để đưa được hàng hóa, loài vật trong chuyến buôn của mình...

Sáng hôm sau. Khi mặt trời vừa nhô lên khỏi cánh đồng cỏ tranh vàng chết. Hai anh em Song Tử Nguyệt đao đã lên ngựa ra roi nhắm đường Truông mà tiến đến... Nhị nguyệt đao phi ngựa chạy trước kể đến là lão Nhất. Cả hai chạy đến khi mặt trời đã nghiêng chênh chếch ngọn tre đầu Truông thì cũng đã đến miệng Truông.

Lão Nhị kéo cương ngựa dừng lại chờ lão Nhất. Mắt lão nhìn đắm đắm vào đầu ngõ vào đường Truông. Tay sửa lại thanh nguyệt đao phía sau lưng. Lão Nhất đã dừng ngựa đứng bên. Lão bảo chú em:

- Chú mi đi trước một đoạn đường nửa tầm tên. Còn ta đi sau. Đó là phép "Tiếp vận giao tranh" ở những nơi đường hẹp hoặc khó xoay trở... được không?

- Thì cứ đi! Đệ mà sợ gì lỗi này!

Lão Nhị nói xong tức thì giục ngựa chạy vào đường Truông. Lão phi ngựa không mau lắm mà cũng chạy như kẻ săn thú... Con ngựa tinh khôn phi nước tốc kiệu. Nó chạy từng bước dài mà không sai để tránh tầm bẫy của kẻ địch. Cách phóng của con vật có thể tránh được tầm bắn lén và dây căng nhưng gặp hố chôn bẫy thì sẽ sa hố dễ dàng. Bởi sức nặng của ngựa lúc nào cũng tập trung vào hai chân trước. Nhưng với kinh nghiệm của hai anh em Song Tử Nguyệt đao thì con đường Truông này không bao giờ có hố bẫy. Bởi khi mà có ai đi qua Truông. Chắc chắn không dưới hàng chục người kẻ cả xe trâu, ngựa và người đi bộ... thì hố bẫy sẽ trở thành vô dụng... nên giặc cỏ, thảo cướp chỉ còn dùng đến thuật tung dây, giăng lưới và hạ sách nữa là bắn lén. Nhưng bọn giang hồ dù sao cũng còn có cái máu tự trọng với nhau nên chỉ khi cùng lắm chúng mới sử dụng đến hạ sách này...

Lão Nhị dong ngựa chạy một lúc thì bỗng kèm cương lại cho ngựa bước chậm. Lão lắng tai nghe một lúc rồi mới quay lại chờ lão Nhất. Tay lão đã lôi thanh nguyệt đao ra cầm dựng ngược mũi lên trời. Lão Nhất đến nơi. Lão Nhị nói:

- Phía trước đang có giao tranh! Ta nên đến chứ sư huynh?

Lão Nhất lắng tay nghe một lúc rồi giật cương phóng lên. Lão chỉ bảo người em:

- Lên xem!

Lão Nhị giật cương. Con ngựa chồm lên và đuổi theo người ngựa phía trước.

Lão nhất cho ngựa chạy đến một khoảng rộng. Hai bên đường truông mở rộng tre bao kín cả vòm trời nơi đây có mấy lối rẽ qua hai bên. Lão Nhất bảo lão em:

- Đây là lối hậu của thảo khấu. Chúng dùng ngõ này để tẩu thoát nếu có quân triều đình đông gấp nhiều lần hơn chúng. Còn với bộ hành khách giang hồ thì chúng nó dùng ngõ hậu này để tập kích rồi giải đưa vào trong núi xa kia... để chia của cướp được hoặc cần thì "Mỏ lợn" luôn.

Phía bên kia ngõ "Tả hậu đạo" đang có người giao tranh ta đến xem sự thể ra sao rồi liệu...

Lão Nhị hỏi:

- Mỏ lợn luôn là thế nào?

- Là giết kẻ bị bắt nếu chúng cảm thấy không cần đến!

- Vậy ta phải qua xem. Không nên để chúng nó giết người bừa bãi như thế!

Lão Nhất nhìn chú em thô lỗ. Lão bật cười hỏi:

- Chú mi hôm nay sao mà từ tâm thế?

Lão Nhị không trả lời. Lão giật cương cho ngựa phóng đi... Đến một lùm tre kín có thể nhìn ra bên ngoài ngõ "Tả hậu đạo" Nơi đây là bãi đất cằn cỗi lác đác mấy bụi sim khó khăn lắm mới sống được...

Lão gò cương đứng vào nơi lùm tre nhìn ra. Ngoài bãi đất ấy hai người bận võ phục màu chàm bạc phếch sử dụng kiếm và một trường côn đánh với một người đi bộ mặc bộ võ phục đen. Người này chỉ sử dụng một đoản đao tay phải và tay trái cầm cung màu bạc sáng.

Lão Nhị kêu anh lại mà nói:

- Kiêu A Túc! Hắn bị giữ chân ở đây!

- Có lẽ anh em ta nhân lúc này chạy qua Truông trước để ngày sau hắn không nghi ngờ đêm qua anh em ta còn lẩn quần gần huyện đường.

- Liệu họ Kiêu có thoát được đường Truông này không?

- Nhìn cách đánh của y thì hai tên kia không phải là đối thủ của Kiêu A Túc đâu. Thôi ta đi...

Hai con ngựa lại quay đầu hướng lại đường Truông mà đi. Anh em Song tử cho ngựa chạy qua mấy đường "Hậu đạo" mà cũng không gặp một ai chặn đường. Lão Nhị vác đao trên vai vừa cười vừa nói:

- Hay bọn giặc cỏ nơi vùng này đã nhìn lầm anh em ta. Bọn chúng ngỡ Song Tử Nguyệt đao là Song thảo khẩu đất Bắc Hà nhỉ?

Lão Nhất trầm ngâm một lúc mới nói:

- Ít khi đường Truông lại yên lặng như lúc này. Có thể hôm nay sắp xảy ra một chuyện gì đó khá trầm trọng đấy nhé?

Lão Nhị vung một đường nguyệt đao chém phẳng một cành tre trước mặt. Lão cười vang:

- Làm gì có chuyện ấy! Có thể chúng nó đón tiếp anh em ta đấy!

- Chú mi lúc nào cũng huênh hoang như sống ở chốn rừng vắng!

Lão Nhị bật cười chỉ chung quanh:

- Chứ nơi đây là đâu? Không vắng vẻ thì ở kẻ chợ đấy à?

- Hà! Hà! Nhị vị qua Truông mà lại xem thường chủ tướng của Truông đến thế à?

Một tiếng nói từ trên lùm tre cao đưa xuống khi lão Nhị vừa dứt lời đồng thời hai bên túa ra mười người mặc áo vải đai thô như những kẻ hành khất. Tuy nhiên ở đây họ được trang bị trên tay những vũ khí sắc bén chứ không là những "Gậy đánh chó" như bọn ăn xin khốn khổ.

Lão Nhất nguyệt đao rút nguyệt đao ra. Lão nhìn mười người đang đứng hàng ngang chặn ngang đường Truông. Lão khẽ nghiêng người tới và thì thầm:

- Tại hạ không là thương buôn mà cũng không là quan quân triều đình. Nay có việc phải mượn đường qua Truông... Chẳng hay các vị anh hùng muốn dạy dỗ điều chi?

Một người búi một túm tóc trên đỉnh đầu chống cây trường côn bước ra. Anh ta cười nhạt nói:

- Các vị dù là người của ai, giàu hay nghèo cũng mặc. Hễ đã qua Truông thì đều phải bỏ lại đây. Nếu không là vũ khí thì cũng phải chõ đội nón, bịt khăn. Bằng không thì chỉ có trở lui mà thôi!

Lão Nhị giục ngựa vượt lên. Lão huơ cây nguyệt đao rồi nói:

- Bọn ta dùng lễ để nói không xong. Chỉ còn có dùng lực mà thôi. Các nhà người là ai? ... Phải xưng danh cho ta biết kéo xuống xuống dưới âm thì không ai biết mà thấp cho cây nhang!

Người cầm trường côn khoát tay ra sau cho người trong nhóm:

- Các huynh đệ lùi lại giữ đường Truông. Còn lão kia thì để đó cho tại hạ... dạy cho y biết thế nào là lễ độ với "Anh hùng Truông".

Người ấy nói dứt lời tức thì tung luôn một đòn côn quét như dông từ dưới lên trên làm con ngựa phải kinh hoàng nhảy lùi lại hí lên một tiếng. Ngọn trường côn quét vào không khí.

Lão Nhị nương theo đà côn quét qua. Lão đâm thốc một đao vào ngực đối phương, rồi tung người nhảy xuống đất. Chân vừa chấm đất, lão Nhị nguyệt đao đã lướt đến gần như muốn ôm lấy địch thủ, nhưng cái lướt đến của lão Nhị kèm theo một nhát nguyệt đao cắt ngang hông đối phương và bàn tay tả xòe ra như vuốt chim ưng bầu lầy mặt hấn.

Người ấy xoay lại. Mũi côn từ dưới đất đánh thốc trở lên đồng thời chân của anh ta cũng tung luôn một cước vào hạ bộ lão Nhị... khiến lão phải nhảy lùi ra sau mà tránh.

Hai người kẻ đánh xa, người đỡ lấy rồi phản đòn nhịp nhàng từ chậm đến nhanh, từ hòa dịu đến nổi dậy cơn sóng bão... Lão Nhị tân công cầm chừng để khám phá ra môn phái của anh ta... Còn người kia thì vừa thủ thế đòn, vừa quyết liệt để hạ cho được kẻ xâm nhập đường Truông...

Lão Nhất đứng ngoài nhìn đối phương tung ra những thế trường côn đẹp mắt và khá hiểm độc. Lão cũng thấy chú em của lão cứ vừa đỡ vừa tặc lưỡi như kẻ nhấp nhấp ly trà ngon. Lão nạt:

- Sao không ra đòn! Chú mi tưởng đường đi gần lắm hả?

Lão Nhị nghe sư huynh giục thì đối thế đao mà đánh ra những đường đao lạ lùng khiến người kia phải la lên:

- Có ai ra thay ta không?

Từ trong nhảy ra một kẻ mặt đen. Người này múa xích chùy đánh ra một đường vòng rồi giật mạnh cho quả chùy gai quay oặt lại đập vào lưỡi nguyệt đao của lão Nhị.

Lão Nhị cười gằn nạt:

- Các người xưng "Anh hùng đường Truông" mà lại luân phiên thay nhau để hạ ta đây à? Sư huynh mau vào đây ta dùng thế đẹp tan "Lũ anh hùng" này cho khách qua lại đỡ bận tâm.

Lão Nhất nhảy xuống ngựa. Cây nguyệt đao của lão đã rút ra khỏi vỏ và múa lên như một vùng mây bạc che trên đỡ dưới đánh vào hàng ngang của mười kẻ đang đứng ngăn đường...

Lão Nhị cũng đánh ngang một đường đao cho người cầm xích chùy gai lùi lại rồi phóng đến phía lão Nhất. Cả hai tựa lưng nhau đánh ra một trận thế "Lưỡng long ngự thủy". Đường đao hòa nhập che kín cả hai người và cứ liên tiếp đánh ra những mũi đao sắc bén khiến mười kẻ đang đứng ngăn đường liên tiếp nhảy tránh. Thế tiến công của họ bắt đầu lung lay và bức tường chặn ngang đường Truông không còn tác dụng nữa.

Mười kẻ bao vây vòng ngoài. Vũ khí của họ dù có tầm mở rộng, nhưng hai lưỡi nguyệt đao như bức tường vững chắc che kín để cho lão Nhị và lão Nhất tiến dần về phía đường Truông. Lão Nhị hiểu ý sư huynh nên lão bảo:

- Đệ không muốn bỏ hai con ngựa lại... Dù gì anh em ta cũng một thời ngang dọc. Nay qua Truông không được thì ngày mai ta sẽ qua. Sao lại bỏ ngựa để đi mình không?

Lão Nhất đáp:

- Cứ gọi lại cho các vị "Thảo khấu" này. Ngày sau ta đến đòi lại... Hôm nay việc gấp nên phải đi... Sao chú mi cứ lộn xộn hoài vậy?

Lão Nhị chém một đường đao rồi nhảy lùi lại đứng. Lão bảo:

- Sư huynh cứ đi một mình đi... Xem có qua được không? Đệ quyết lên đường bằng ngựa thì qua Truông cũng bằng ngựa... Việc quan trọng của họ mặc họ... Tội gì ta phải nai lưng ra mà gánh!

Lão Nhất trầm mặt lại quát khế:

- Chú mi quên lời hẹn ước với ngài khi ra đi đấy à? Phải giữ lời hứa!

Lão Nhị nghe thế tức thì múa nguyệt đao nhảy vào đánh tiếp. Vừa đánh lão vừa la to:

- Các huynh đệ mà không nhường đường cho bọn ta thì ngày nay anh em ta cam thất lễ...!

Mười người vẫn múa vũ khí vừa đánh vừa ngăn đường. Người mặt đen múa xích chùy gai đánh một đường chùy thật hiểm hóc rồi nói:

- Đại ca của chúng ta đến kìa!

Anh em Song Tử Nguyệt đao vừa che đao vừa nhìn về phía bụi tre bên đường Truông. Nơi ấy một người ở trần, lưng quần tấm da hổ xuống đến gối. Tay anh ta cầm một cây đại phủ. Lão Nhất nói nhỏ với lão Nhị:

- Trông người này quen quá!

Người cầm đại phủ chậm rãi bước đến. Anh ta khoác tay cho mười người kia lui lại rồi bảo:

- Nhị vị là "Song nguyệt nhị Lê" có phải?

Lão Nhất giật mình hỏi lại:

- Nhân huynh là ai mà biết anh em ta?

Người mình trần bước đến một bước. Anh ta chấp tay thi lễ:

- Tại hạ là Lê Xuân Ước tự Đại phủ Sầm Sơn xin tạ lỗi cùng nhị vị huynh đệ!

Lão Nhất nguyệt đao vội vàng hạ đao xuống chấp tay trả lễ:

- Anh em tại hạ vô tình quá, mong Lê huynh bỏ qua cho.

Lê Xuân Ước quay qua bọn kia. Chàng bảo:

- Các lão đệ! Đây là Song nguyệt nhị Lê mà ngu huynh vẫn thường bảo với các chú đây... Nào chúng ta về trại tâm sự cho thỏa lòng huynh đệ nhé!

Các đệ tử cùng đồng loạt vâng dạ rồi vòng tay thi lễ với Song nguyệt hướng nhị Lê. Kế đó cả bọn kéo nhau về phía cánh đồng cỏ tranh mà đi. Lê Xuân Ước quay qua anh em Song nguyệt nhị Lê nói:

- Tại hạ những trên mười năm rồi không gặp mặt nhị vị huynh đệ... Nay không ngờ lại được diện kiến trên đất Trông nhà Hồ... Quả là duyên đầy chớ...!

Lão Nhất cũng cười đáp:

- Tại hạ vắng đi khá lâu cứ ngỡ Lê huynh đi ẩn dật xứ nào... Có ngờ đâu lại tụ nghĩa xứ này... hay lắm!

Lão Nhị nhìn qua người họ Lê, lão hỏi:

- Xứ này đói kém lắm hay sao mà Lê huynh không mặc áo vậy?

Lê Xuân Ước bật cười nhìn lão Nhị. Chàng nói:

- Nhị lão huynh đệ cứ sống nơi đây thời gian thì biết. Nếu giàu có thì làm gì phải đi "ăn cướp"...!

Lão Nhị cũng cười thích thú đáp:

- Tại hạ thích sống nơi đây lắm. Nếu Lê huynh mà thiếu người thì nên nhận lão này vào cho có bạn... được không?

Lão Nhất bỗng hỏi:

- Các huynh đệ bỏ đường Trông vào trại rồi ai ở ngoài ấy trông chừng?

Lê Xuân Ước cười đáp:

- Đường Trông này chia ra làm nhiều trạm. Khách qua đường qua được trạm này thì còn trạm khác mỗi trạm đều có một trại chủ. Ai qua được đường Trông nếu không là tay có bản lĩnh thì cũng là người được anh em thảo khẩu vị nể cho qua... Nhị vị lão huynh không lo...

Lão Nhất gật gù bảo:

- Đầu đường Trông là chủ trại nào cai quản?

Lê Xuân Ước đáp:

- Nhị Hồng Cầu họ Lý! Họ từ xứ Nghệ ra đây!

Lão Nhị cười nói:

- Nếu anh em tại hạ không lọt ngoài ấy thì cũng khó đến đây.

Lê Xuân Ước nhìn hai người khách cũ. Chàng họ Lê cười:

- Vậy... không phải nhị vị đã hạ hai "Con chó đỏ" ấy à?

- Không! Hai chủ trại đang giao tranh với một người Nhân chỗ trống ấy anh em tại hạ mới gặp Lê huynh đây chứ!

Lão Nhị lại hỏi:

- Nếu anh em ta mà qua được trạm của Lê huynh thì còn gặp trạm nào?

Lê Xuân Ước đáp:

- Còn trạm chốt của "Bát ma Cù Lao Chàm" Đó là tám anh em ẩn cư trên cù lao chàm ngoài đất Quảng Nam. Bị đám giặc Hồng Mao đánh phá quá nên phải bỏ đảo vào đất liền kiếm sống.

Lão Nhất thắc mắc hỏi:

- Tài nghệ của họ đến đâu mà phải bỏ đất nhà vào đất khách tìm sống?

Lê Xuân Ước nghiêm mặt đáp:

- Nếu không bị bọn Hồng Mao khuấy phá bằng súng đại bác thì với "Tám cây đinh ba thép" ấy họ có thể hạ thủ cả một đoàn quân cấp phủ...

Lão Nhất lẩm bẩm:

- Tám tay võ lâm ấy nếu gặp thời thì hẳn là có ích lắm.

Tiếc rằng bọn họ cũng như anh em ta đều gặp thời loạn và bọn gian thần nên phải lưu lạc...!

Cả bọn vừa đi vừa nói chuyện một lúc đã đến chân Vú Cồn. Đây là một cồn đất đá đỏ nổi lên như một nhũ hoa của phụ nữ nên dân địa phương mới đặt cho cái tên Vú Cồn. Vú Cồn cao khoảng trên hai mươi trượng. Cây rừng mọc rậm rịt. Chung quanh như một vòng tường thành chắc chắn. Chưa kể đến loại mây gai bao quanh chân cồn như lưới sắt ngăn chặn kẻ muốn xâm nhập vào trại...

Trại của nhóm anh hùng Thập nhất Sầm Sơn cất thành một dãy nằm ngang chia làm mười hai căn đều xoay mặt xuống chân cồn vào trang trại. Mỗi bên năm căn chái. Chính giữa là hai căn rộng. Một căn cho chủ trại Lê Xuân Ước nghỉ ngơi. Căn kế để tụ họp làm đại bản doanh...

Đoàn người lên đến trại Hán tử sử dụng dây xích chạy đến mở cổng cho đoàn vào cổng... Lão Nhất ngạc nhiên hỏi họ Lê:

- Các huynh đệ có lâu la à?

Lê Xuân Ước cười khà khà:

- Bọn tại hạ không cần lính. Ta cứ vừa tướng vừa quân là an tâm hơn Không sợ phản!

Lão Nhị chen vào hỏi:

- Nếu tại hạ muốn vào trại Lê huynh có nhận không?



Lão Nhất cười gần bảo chú em:

- Chú vui lúc nào cũng lộn xộn Cứ đứng núi này trông núi nọ Hễ thấy nơi nào ngon ăn là nhào đến... Lê huynh! Anh cho chú ấy ở trần quanh năm là hẳn bỏ trại ngay thôi!

Lão Nhị cười cười chọt lão Nhất:

- Vậy là sư huynh chê Lê huynh không biết tiếp người có tài à?

Lê Xuân Ước vừa cười vừa chỉ căn trại giữa:

- Xin mời nhị vị lão huynh vào nghỉ ngơi Lão Nhất và lão Nhị theo Lê Xuân Ước bước đến ngồi vào dãy ghế ghép bằng cây rừng. Chính giữa là một dãy bàn cũng ghép bằng các thân cây nhỏ. Phía bên kia bàn là dãy ghế đã có các huynh đệ của Lê Xuân Ước ngồi.

Lê Xuân Ước đưa mắt ra hiệu cho một người có nước da đen như cột than cháy. Khi người này vừa đi thì họ Lê nói:

- Đó là ngũ đệ của anh em tại hạ! Người này ngoài tài đánh côn còn có nghề nấu rượu... rất ngon.

Lão Nhất cười nói:

- Lão Nhị đã chạm trán với anh ta rồi!

Lê Xuân Ước đợi người da đen bày rượu ra bàn xong xuôi. Họ Lê mới nói:

- Hôm nay may mắn được tiếp kiến nhị vị Song nguyệt họ Lê. Người cùng họ với tại hạ trên đất Truông này. Chúng ta nên vui chơi một ngày cho thỏa chí giang hồ... Trước khi tại hạ giới thiệu chủ khách. Xin mời các uống cùng tại hạ mỗi người một bát rượu cho ấm!

Họ Lê nói xong rồi tự rót cho mình một bát rồi đưa lên cao. Chàng hảo hán trên dưới ba mươi tuổi chờ Nhị Lê Song nguyệt đưa chén lên. Tất cả mười ba người cùng uống một lúc...

Lê Xuân Ước đặt chén xuống. Chàng nói:

- Tại hạ giới thiệu cho các đệ biết về "Song nguyệt Nhị Lê" để cùng hiểu nhau mà đi lại cho tiện!

Người sử dụng trường côn đứng lên, y nói:

- Tại hạ rất mến mộ nhị vị nhân huynh... Để khi hiểu nhau rồi, ta phải so tài lại một trận mới được. Chứ lúc chưa đánh đám chưa đến đâu thì đại ca đã ra... uống quá!

Tất cả cùng cười vui tiếp sau câu nói của người ấy. Lê Xuân Ước nghiêm mặt nói:

- Các đệ yên lặng! Để ta giới thiệu rồi tính sau... Này nhé... người có dáng cao ốm là lão Nhất trong Song nguyệt nhị Lê. Tên của lão là Lê Ban, một cận

tướng của vua Lê Hy Tông, cùng em là lão Nhị Lê Nhân cũng là một cận tướng như anh.

Hai vị cận tướng họ Lê bị gian thần và người của chúa Trịnh ám hại Vua Hy Tông thương cảm cho hai cận tướng của mình nên đã cho họ ra ngoài giang hồ hành hiệp cứu đời và... và còn một điều cơ mật nữa ta không thể nói ra đây cho các hiền đệ rõ... Ngày sau sẽ hiểu!

Lê Ban đứng dậy. Lão nhú mày nói:

- Đã nói ra thì còn gì phải giấu giếm. Anh em tại hạ ngày ngày lặn lội giang hồ cũng như ý nguyện của các huynh đệ... tại hạ nhớ cách đây trên mười năm lúc ấy Lê huynh vừa tròn mười bảy tuổi. Bọn ta trên đường phò vua Hy Tông đi săn... Nếu không nhờ Lê huynh đệ báo trước về việc làm ám muội của chúa Trịnh Tạc thì giờ này chắc đâu còn được ngồi uống rượu với anh em... Một hành động cao quý của một người nhỏ tuổi... Chính nhờ vậy mà nhà vua mới đặt cho anh ta cái tên Lê Trục đấy chứ!

Lê Xuân Ước xúc động đỡ lời Lê Ban chàng nói:

- Tại hạ được nhà vua ban cho tên Lê Trục đã có ý dặn rằng phải sống bằng sự ngay thẳng, chân thành. Thế mà ra đời cứ bị bọn ác bá đè nén hiếp đáp và truy tìm nên phải đổi ra tên Lê Xuân Ước và ẩn náu nơi đường Trông này để tìm sống.

Nay được may mắn gặp nhị vị lão huynh... Đệ muốn bày tỏ một điều... không hiểu nhị vị có ưng không?

Lê Nhân (lão Nhị) chen vào nói:

- Lê huynh đệ cứ nói nghe... Nếu hay thì chúng ta cùng tán thưởng. Phải không các huynh đệ?

Lê Xuân Ước mỉm cười nói tiếp:

- Phía các hiền đệ của trại thì sắp đặt theo tên họ thứ bậc như sau: Lê Nhất người có hàm râu cước. Lê Nhị người có đôi tay dài như vượn. Lê Tam người có đôi mắt lồi ra như hai núm đồng đại đánh. Lê Tứ người sử dụng đôi phán quan bút. Lê Ngũ người có màu da đen. Lê Lục người thấp nhất trong đoàn. Lê Thất có mái tóc đỏ. Lê Bát sử dụng trường tiên. Lê Cửu có đôi tai to. Lê Thập sử dụng song kiếm...

Họ Lê dừng lại một lúc. Chàng nhìn các hiền đệ rồi nói:

- Các hiền đệ chúng tôi trên dưới chưa đến ba mươi tuổi. Nay xin thay mặt anh em. Tại hạ muốn lưu nhị vị tướng quân ở lại cùng lo việc lớn phù Lê diệt Trịnh. Không hiểu các hiền đệ nghĩ thế nào?

Mười người đồng đứng dậy hô to:

- Xin mời nhị vị tướng quân nhận cho...!

Lê Ban cảm động nói:

- Điều ấy tại hạ vẫn mong ước. Tuy nhiên sứ mạng của nhà vua còn mang trong người làm sao ở lại cùng huynh đệ được!

Lê Nhân đứng dậy nói theo:

- Tại hạ thấy sư huynh nên ở lại đây cùng lo việc lớn với các huynh đệ Lê thập nhất Còn việc kia khi nào thuận lợi thì ta cứ đi.

Lê Xuân Ước cười khanh khách nói:

- Lê lão Nhị vậy mà hay! Mong lão Nhất ưng thuận cho. Dù sao thì chúng ta vẫn là người của vua Lê.

Mọi người vui vẻ nhắc bầu rót rượu mời nhau. Lê Ban trầm ngâm một lúc mới nói:

- Tại hạ vẫn muốn được như ý của các huynh đệ. Tuy nhiên nếu có dịp để lên đường thì mong Lê huynh đệ không nên ngăn cản nhé!

Lê Xuân Ước gật đầu đồng ý. Bỗng họ Lê gọi chàng có đôi mắt lồi như hai con mắt trên đánh đồng:

- Này Lê tam đệ! Chú mi chạy qua báo cho hai con "Con chó đỏ" qua đây chung vui cùng anh em ta chứ?

Lão Nhất nhìn lão Nhị với đôi mắt đầy ý nghĩa. Vừa lúc họ Lê chủ trại quay lại bảo:

- Lê lão tướng đã bằng lòng ở lại trang trại trên "Vú Cồn". Vậy các hiền đệ nên cùng ngu huynh thề với nhị vị lão tướng chứ?

Chín anh em họ Lê nghe đại ca nói tức thì nâng chén lên cùng thề:

- Mười một anh em chúng tôi được nhị vị lão tướng bằng lòng ở lại chung lưng góp sức để làm việc lớn. Hôm nay huynh đệ chúng tôi cùng thề suốt đời không phản bội lại lời thề hôm nay!

Lê Ban xúc động cầm tay Lê Xuân Ước rồi dần đến từng người khác, lão nói:

- Tại hạ mong được như thế để tiên đế ngậm cười dưới suối vàng.

Lê Nhân nâng chén ngang mày:

- Tại hạ quyết trở hết tài nghệ để cùng huynh đệ đón đường bọn quan quân phản tặc qua lại dưới Trùng! Nào uống đi các đệ!

Lê Xuân Ước uống một chén rồi nói:

- Còn một việc nữa mong nhị vị lão tướng nhận cho?

Lê Nhân cười hà hà nói:

- Lê huynh đệ cứ hé từ từ làm cho ta khó hiểu quá... Cứ nói toẹt nó ra một lúc có được không? Điều nào tại hạ nghĩ cũng được hết... Nói đi!

Lê Ban nhìn Lê Xuân Ước như dò hỏi. Họ Lê nghiêm mặt nói:

- Hễ có trại, có anh hùng hảo hớn thì phải có chủ tướng... Nay trại "Vú Cồn" đã được nhị vị lão tướng nhận lại. Vậy ai là người đủ tài sức đứng lên làm chủ tướng của chúng ta. Tại hạ thấy chỉ có hai vị lão tướng mà thôi! Các hiền đệ thấy thế nào?

Bọn người họ Lê đồng thanh hô vang hưởng ứng:

- Lê tướng quân làm chủ trại! Lê Ban tướng quân làm chủ trại!

Lê Ban bắn khoăn đứng dậy. Lão chậm rãi nói:

- Các huynh đệ còn trẻ. Tài sức còn lên. Tại hạ nghĩ Lê Xuân Ước xứng đáng làm trại chủ... Còn anh em ta đã già rồi... Không còn sức để lo việc lớn đâu... Mong các huynh đệ hiểu cho!

Lê Nhân cũng nói:

- Anh em ta yếu rồi... Được ở lại để cùng lo việc lớn là điều đáng mừng... Còn việc chủ trại hãy để Lê Xuân Ước...

Không nên sống và nghĩ theo nếp cũ mà dở đi!

Lê Xuân Ước vẫn khư khư giữ ý định, nhưng từ dưới chân Cồn đã có giọng oang oang của hai anh em Hồng Cầu vang lên:

- Anh em ta hôm nay gặp ngày xấu nên mới bị lôi đi mãi thế này! Ta đã bảo không nên uống rượu nữa... Nó có hại!

Tiếng nói chưa dứt thì hai người trung niên ôm tong teo vác hai cây trường côn đi vào chính trại. Lê Xuân Ước đứng dậy vui vẻ nói:

- Mời nhị vị bên đầu Trông trại vào đây!

Anh em Hồng Cầu vác trường côn xá dài trước cửa đại bản doanh. Nơi tụ hội sảnh. Người cao có mái tóc rối bù, hàm râu dài đến ngực nói:

- Lý Mộc trưởng xin chào quý vị anh hùng!

Lê Xuân Ước bước xuống trả lễ:

- Mời Lý trưởng huynh ngồi gần Lê huynh của chúng tôi. Còn Lý thứ huynh ngồi gần tại hạ... Nào, tất cả cùng nâng chén chúc sức khỏe nhị vị đầu lĩnh bên đầu Trông trại...!

Lê Ban và Lê Nhân nhìn hai người họ Lý đang sảng khoái nâng chén rượu uống ngon lành. Lê Ban mỉm cười hỏi họ Lý:

- Lý huynh lúc ban sáng đến với người sử dụng cung bạc ra sao rồi?

Lý huynh đệ đặt chén xuống. Người hảo hán nhìn chăm chăm Lê Ban rồi hỏi:

- Huynh là thế nào mà biết được việc ấy?

Lê Xuân Ước mỉm cười nói:

- Để tại hạ giới thiệu cho nhị vị làm quen với nhau nhé Họ Lê chỉ Lê Ban và Lê Nhân rồi nói tiếp Hai vị nhân huynh này là Lê tướng quân theo phò vua Lê Hy Tông, nhưng phần số còn đen đui như mồm chó nên bị lũ gian thần ám hại phải bỏn ba... Lúc sáng nhị vị có đi qua cầu Trùng nên đã thấy nhị vị nhân huynh đấu với một người... Nay mới hỏi thế mà!

Lý trưởng cười khà đáp:

- Cái tay ấy xem thế mà giỏi lắm. Hắn đấu với anh em tại hạ được một trăm hiệp thì bảo: Hãy ngừng tay cho y đi ngoài rồi vào đấu tiếp... Bọn tại hạ vốn là tay hiểu đời giang hồ Không nỡ để cho một kẻ đang đau bụng đi ngoài phải chịu khổ để đấu với mình. Dù thắng họ cũng không tài giỏi gì. Thế là tại hạ bằng lòng để cho y đi ngoài... Anh em tại hạ đứng trong này chờ mãi... Chờ mãi đến trưa mà không thấy đối thủ trở lại, bèn đi tìm thì chỉ thấy một mũi tên cắm xuống đất và có mấy chữ viết vội vàng:

*Hẹn gặp lại...*

Lý trưởng kể đến đó rồi cười nói tiếp:

- Tên cáo ấy lừa bọn tại hạ để chạy trốn, nhưng xem ra y đâu có kém cỏi gì mà phải làm thế. Thật khó hiểu.

Lê Ban cũng cười rồi nói:

- Người ấy làm nghề thợ săn. Tên y là Kiều A Túc. Anh em tại hạ đã từng giao du nhiều với y nhưng không hiểu người này thuộc thành phần nào?

Lê Xuân Ước ngẫm nghĩ rồi nói:

- Kẻ võ lâm sử dụng cung tên thì ngày nay rất hiếm. Tuy nhiên nếu họ Kiều là thợ săn bình thường và võ nghệ giỏi thì tội gì phải dùng mưu kế để chạy khỏi Trùng. Tại hạ nghĩ người này hẳn là có quen biết với bọn ta nên mới phải dùng kế đào tẩu để tránh mặt bọn ta mà thôi.

Lý Thứ chợt nói vào:

- Hắn ta đâu chỉ dùng cung bạc để phản đòn của anh em tại hạ! Y còn dùng một thanh đoản đao cán nạm bạc để tiến công với những chiêu thức hiểm độc...

Một người có đôi tay dài như vượn bỗng chen vào nói:

- Người này tại hạ đã gặp cách đây năm năm có hơn... Hắn ta rất giỏi về cung tiễn. Y thường lẩn quất vùng núi Hoành Sơn... Có phải thế không?

Lê Ban ngồi nhòm dậy hỏi tới:

- Lê nhị đệ lúc ấy ở đâu mà biết y?

Lê Nhị cười đáp:

- Tại hạ từ Hà Tĩnh về Đồng Hới để đón Lê Thất cùng về Vú Cồn thì gặp một người cỡi ngựa Con ngựa bị thương nơi chân. Tại hạ thấy y thì gấp đi mà ngựa thì bị thương tật nên mới chặn lại hỏi nguyên do. Y bảo:

- Tại hạ là thợ săn chẳng may ngựa bị hổ vồ... Mà đường thì xa e khó đi kịp về Đồng Hới đêm nay!

- Tại hạ cũng về Đồng Hới... Nếu tráng sĩ không chê thì ngồi chung ngựa cùng tại hạ mà về cho kịp.

Người thợ săn nhìn từ đầu đến chân kẻ tốt bụng. Mãi một lúc y mới hỏi:

- Các hạ từ đâu qua Đồng Hới mà... mà có lòng chiếu cố đến tại hạ?

Lê Nhị bật cười thật vô tư. Chàng nói:

- Tại hạ từ quê nhà đi đón người huynh đệ vào Đàng trong có việc thế thôi!

Người thợ săn e ngại nói:

- Huynh đệ vào Đàng trong?

Lê Nhị thành thật đáp:

- Tại hạ thích đi giang hồ thì đi cho biết... chứ không theo chúa nào cả. Nhân huynh đừng lo!

Người thợ săn cũng cười đáp:

- Tại hạ thì chẳng ngại gì chuyện ấy. Duy có điều rất sợ người của các chúa hiểu lầm thì khổ cho nghề săn thịt của mình!

Lê Nhị vỗ vào cây trường kiếm sau lưng. Giọng đánh lại:

- Tại hạ tuy còn nhỏ tuổi, nhưng quyết không làm xấu đến danh gia của mình. Tại sao lại đi làm tay sai cho các chúa nhỉ? Mời nhân huynh lên ngồi sau lưng tại hạ... Ta lên đường!

Người thợ săn nhảy lên ngồi sau lưng. Tay vẫn giữ dây cương con ngựa phía sau. Y bảo:

- May mắn được quen biết với các hạ mà chưa được nghe danh. Xin các hạ cho biết hòng ngày sau có ngày báo đáp.

Lê Nhị cũng nói:

- Vậy thì ta kết tình huynh đệ chứ? Tại hạ tên gọi là Lê Nhị... còn nhân huynh?

Người thợ săn đáp:

- Tại hạ đi săn gần Hương Khê... Lúc quay về thì bất ngờ gặp ông ba mươi phục thù... May mà bắn kịp cho ông ta bị thương nơi mắt vừa lúc ông ta vồ hụt yết hầu con ngựa, nhưng bàn chân của ông cũng đã tạt vào chân ngựa... làm nó bị thương!

- Còn những con thú săn được của các hạ đâu... hay lại bị ông ba mươi vồ luôn?

- Đúng vậy! Tại hạ đâu còn thời gian để nhặt lại những con thú ấy. Thà chạy lấy mạng còn hơn mê các con thú ấy mà bỏ mạng!

Chiều ấy, lúc chạng vạng thì chúng tôi vô huyện Đồng Hới... Trước khi chia tay tại hạ bảo người thợ săn:

- Khi nào có dịp đi qua đường Truong. Các hạ cứ nói tên tại hạ thì đi suôn sẻ ngay!

Người thợ săn cảm ơn rồi từ giã... Đêm ấy Lê Nhị tìm đến nhà Lê Thất rồi sáng hôm sau hai người lên đường...

Vừa qua Đồng Hới một dặm... Hai anh em Lê Nhị bỗng phát hiện ra phía sau có toán lính cơ đang theo dõi để vây bắt...

Lê Nhị bất ngờ quay lại thì thấy người thợ săn họ Kiều đang đứng nói chuyện với một trong hai người lính cơ trước huyện đường Cô Liêu... Nhưng y cũng vừa lần đi mất trong số đám dân đã đang đến huyện. Lê Nhị không nghĩ rằng việc truy đuổi hai anh em họ Lê là do Kiều A Túc nên hai người vẫn thân nhiên ra roi cho ngựa hướng về Vĩnh Linh... Còn mấy tên lính cơ đuổi theo đến địa phận huyện Cháp Lễ thì biến mất...

Lê Nhị kể lại từng ấy sự kiện về người thợ săn. Không ngờ lão Lê Ban bật cười nói:

- Thế ra ngày ấy hai người chạy về Cháp Lễ là Lê Nhị đấy à?

Lê Nhị gật đầu. Lê Ban trầm ngâm một lúc mới nói:

- Hai người lính cơ kia là anh em tại hạ trà trộn vào huyện đường Cháp Lễ, Cô Liêu để dò la một tin tức cho vua Lê. Không ngờ họ Kiều là một kẻ nguy hiểm đến thế nhỉ? Anh ta bảo bọn tại hạ bằng mọi giá phải theo dõi các huynh đệ để xem mưu đồ ở còn Vú Còn nhằm cho ai? Nhưng hai anh em tại hạ từ chối và viện cớ còn lo việc riêng cho chúa Trịnh nên không thể đi xa được...

Anh em Hồng Cầu và Lê Xuân Ước cùng nói:

- Vậy là hôm nay họ Kiều hẳn đã vào đến Đông Hà... Ta có nên vào trong ấy xem thử anh ta làm gì và làm cho ai?

Lê Ban đứng dậy nói:

- Việc ấy hãy để cho tại hạ lo... Chỉ có anh em tại hạ mới biết được mưu mô của họ Kiều.

Lê Xuân Ước nói:

- Nhị vị lão tướng hãy để vài hôm nữa rồi đi... Dù sao họ Kiều cũng không đi xa được như ý...

Hồng Cầu huynh đệ cũng nói:

- Vài hôm nữa anh em tại hạ sẽ cùng đi với nhị vị... Chúng tôi phải trị tội cái tên giáo hoạt đã lừa dối anh em tại hạ!



## Hồi 8

Mười một anh em trong trại Vũ Cồn và nhị huynh đệ Hồng Cầu họ Lý đưa tiễn hai anh em Song Tử Nguyệt đào ra đường Trùng...

Lê Ban cầm tay từng người một với tấm lòng triu mến tha thiết. Đến anh em họ Lý Hồng Cầu, Lê Ban mới nói:

- Các huynh đệ cứ đón ở đầu Trùng sẽ có lúc họ Kiều trở về Lũy Thầy. Lúc ấy các huynh đệ lo gì mà không hỏi tội hử?

Lý Trường dựng trường côn hăm hực bảo:

- Tại hạ muốn vô Đàng trong một chuyến nhưng mấy tiểu tử họ Lê kia không chịu, thật là bức... Thôi chúc vị lão tướng lên đường may mắn hử?

Lê Ban và Lê Nhân nhảy lên ngựa. Hai vị lão tướng nhà Lê ra roi cho ngựa phi nước đại qua đường Trùng. Đường đi không còn trở ngại nào đáng cho hai anh em Song Tử Nguyệt đau bận tâm. Hai con ngựa chạy song song trên cánh đồng mênh mông phi lao. Thỉnh thoảng mới thấy một vùng cát trắng cuộn lên trong gió ban mai làm lão Nhị Lê Nhân khoái chí kêu lên:

- Sư huynh! Đất nước chúng mình đẹp nhỉ? Hết núi cao, trũng sâu, đồng xanh, biển ngát lại đến đồng cát trắng mênh mông hỏi sao lòng người lại không nhịp nhàng như cảnh vật. Trí óc con người lại không thông minh và quyết liệt với kẻ thù nhỉ?

Lê Ban quay qua nhìn chú em. Lão Nhất ngạc nhiên nói:

- Ta sống với chú mi gần cả đời thế mà hôm nay được nghe lời tâm sự khá trí tuệ như một nhà nho. Chú mi đã học được ở đâu vậy?

Lê Nhân vỗ vào bờm ngựa nói:

- Sư huynh có cái tật hay coi thường người nhỏ tuổi, nên có bao giờ để ý đến đệ đâu... Ngu đệ đi một ngày thì học thêm được một chút chứ. Này, nếu sư huynh thích thì đệ ngâm cho anh nghe một câu thơ nhé?

Lê Ban càng giật mình suýt kèm cương lại, nhưng lão dừng dừng nói:

- Chú mi đọc cho ta nghe thử?

Lê Nhân hắng giọng. Cất tay giật cương cho con ngựa ngẩng cao đầu rồi đọc to bằng cái giọng sang sảng:

*Đạm đạm trường giang thủy.*

*Du du viễn khách tình.*

*Lạc hoa tương dữ lận.*

*Đáo địa nhất vô thanh!*

*Dịch:*

*Sông xa, nước chảy lờ đờ,*

*Đi xa, người những vẫn vơ nỗi lòng.*

*Hoa rơi tưởng cũng nào nùng.*

*Dù cho tới đất vẫn không tiếng gì...!*

(trong bài "Nam hành biệt đệ" của Vị Thừa Khánh đời Đường) Lê Ban kèm cương ngựa lại. Lão chồm người qua cầm tay chú em mà lão vẫn cho là thô lỗ. Lão Nhất nói:

- Hiền đệ! Ta thương em vô cùng! Chú mi tha lỗi cho ta bấy lâu gần gũi mà như không có mắt để nhìn ra một con người tuy bề ngoài thô lỗ thế, mà trong tâm lại sâu sắc đầy tình người... chú em của ta quả là giỏi!

Lê Nhân cười hiền hậu như gã trai vừa được thầy khen:

- Ngu đệ đọc được trong bản vua Hy Tông... lúc ngài chép từ một quyển cổ thi...

Lê Ban lại vỗ tay khen:

- Hiền đệ quả là người hiếu học, nhớ dai. Có óc quan sát...

Lúc ấy hẵn vua Lê muốn ghi lại để tiền chúng ta lên đường lo việc cho nhà Lê...

Lê Nhân gật đầu đáp:

- Ngu đệ cũng nghĩ như thế. Nên cố học cho nhớ đến hôm nay. Lê Nhân vừa dứt lời thì chỉ về một ngôi cổ miếu bên đường. Lão nói:

- Sư huynh xem kia!

Lê Ban nhìn theo tay chỉ của người em. Lão thấy một người bị treo lơ lửng trước cửa miếu cổ. Hai anh em kèm cương ngựa lại nhưng không xuống mà vẫn ngồi trên lưng ngựa để quan sát kẻ bị chết.

Đó là xác của một gã ăn mày bị cụt một tay trái... Xác chết dường như tự treo cổ chứ không phải bị người ám hại.

Lê Nhân nhìn xác chết rồi nói:

- Người này bị giết chưa lâu... Có thể mới đêm qua thôi.

Lê Ban dùng móng dao rạch một đường cho chiếc áo rách thêm ra. Lão Nhất nói:

- Đúng vậy! Nếu anh ta tự vẫn thì tội gì lại tìm đến ngôi miếu gần đường đi cho người qua đường nhìn thấy?

Lão Nhị cũng cười rồi đáp:

- Đây là ý của Kiều A Túc chẳng?

- Chú mi nói vậy là ý gì?

Lê Nhân giật cương cho con ngựa quay ra đường rồi nói:

- Sư huynh có nhớ họ Kiều cũng như Mạc Long Kham cố tình tìm cho được cụ Lữ và Cả Lú để hỏi cho ra nơi ẩn của người ăn mày Lê Trương chứ?

- Nhớ!

- Họ Kiều giết người này để xóa đường tìm của anh em ta cũng như Trương Minh Thật sự người này đâu phải Lê Trương!

Lê Ban nhú mày suy nghĩ rồi giật cương ngựa song song với Lê Nhân. Lão gật gù nói:

- Có lý! Nếu là Lê Trương thì anh ta không chết vì sợ hãi... mà cũng không để cho bị bắt... Và dù có để cho bị bắt thì kẻ bắt anh ta cũng không giết mà treo nơi đây cho chúng ta thấy. Quả là hành động ầu trĩ. Thôi ta đuổi cho kịp Kiều A Túc! Không nên để hấn lộn hành như thế...

Lê Nhân lẩm bẩm nói:

- Kiều A Túc đi bộ sao mà nhanh hơn ngựa của chúng ta nhỉ?

- Có khi hấn đã dùng ngựa của người quen trong này thì sao?

- Nếu dùng ngựa thì phải có dấu chân ngựa chứ... Ở đây hoàn toàn chỉ có dấu chân người...

- Được để anh em ta xem hấn giỏi đến đâu...!

Hai anh em Song nguyệt đao lại ra roi cho ngựa chạy nhanh. Đến trưa họ thấy một khu nhà tranh chen chúc trên một vùng đất xanh mướt những rau và nước. Khu đất này rộng chừng tám công đất có trồng vài cây dừa cao lêu khêu nhưng lại rất nhiều quả.

Lê Ban kèm cương cho ngựa rẽ vào cổng một khu nhà tranh... Cổng gác sơ sài bằng những thân phi lao gác qua đầu hai cột to. Bên trong có một hàng quán thấp lè tè bán vài phong bánh gạo trộn mật đường và mấy con gà luộc đang bày, đàn ruồi vẫy vẫy bên trên. Người bán hàng là bà cụ già gần bảy mươi và một cô gái khá xinh xắn.

Lê Ban xuống ngựa. Lão bảo nhỏ Lê Nhân:

- Nơi đây vắng vẻ mà lại xem ra không mấy an toàn. Thế mà chỉ có một bà cụ và cô gái trẻ đẹp... Họ không sợ bọn du tử làm càn à? Chú mi cẩn thận nhé!

Lê Nhân cột ngựa nơi cổng. Lão bước lom khom đến quán tranh và nói:

- Cụ cho đem lại nồi nước sôi rồi nhúng gà cho anh em chúng tôi ăn nhé! Nhúng hết mấy con... Không chừa con nào cả.

Lão Nhị lại bảo cô gái:

- Cô tìm cho ta hai hũ rượu ngon được không?

Cô gái không tỏ vẻ gì lo ngại hai người khách phong trần đang đứng trước cửa. Cô bước ra kéo hai chiếc ghế gỗ đặt trước một bàn tre rồi mời:

- Hai ông ngồi chờ hỉ?

- Được! Cô cho rượu sớm lên... Ta khát lắm rồi đây!

Cô gái chợt quay lại chỉ lên cây dừa:

- Khát thì uống dừa hỉ?

Lão Nhị cười ngất bảo:

- Ai lại đi uống dừa? Chỉ có bọn nữ Nguyễn Hiệu mới thể thôi!

Cô gái tròn mắt đáp:

- Ông nói chi rứa? Hôm qua mới có một anh con trai đòi uống một lúc ba quả đó hỉ?

Lê Ban cười:

- Thôi! Cô cứ đi lấy rượu rồi ra đây ta hỏi thăm.

Cô gái đi khuất thì bà cụ đã bung gà ra. Bà cụ đặt mấy con gà bốc khói lên khay gỗ. Cụ bảo:

- Chịu khó ăn với muối ớt hỉ. Ở đây không có nước chấm.

Lê Ban nhìn bà cụ. Lão Nhất cười nói:

- Cụ đun nước cách nào mà nhanh thế?

Bà cụ trừng mắt kiêu trách móc rồi đáp:

- Buôn bán mà đợi có khách mới đun nước đó à? Hai ông muôn tôi nhúng cả người cũng có đó hỉ. Lúc nào lại không có sẵn nước sôi...

Lê Ban nhìn bà cụ vui vẻ. Lão Nhất hỏi:

- Đêm qua và mấy hôm trước bà cụ có thấy một người mang chiếc cung bạc hoặc một thanh niên đi cùng bà cụ và một trung niên?

Cụ bà gãi trán suy nghĩ rồi nói:

- Hôm chiều qua... Có một cậu chừng mười chín hai mươi chi đó đi một mình đến đây mà thôi.

Lão Lê Ban ngạc nhiên hỏi lại:

- Sao lại đi một mình kìa, mà anh ta ăn mặc thế nào?

Cụ bà cười cười nói:

- Để tui hỏi con cháu... Nó thì rành hơn tui việc nì...

Bà cụ quay vô trong một lúc thì cô gái ôm hai hũ rượu đi ra. Cô gái đặt hai hũ rượu xuống bàn tre. Cô hỏi:

- Hai ông muốn hỏi cái cậu con trai uống dừa đó hỉ?

Lê Nhân gật đầu sau khi đưa cho sư huynh chén rượu. Hai anh em uống chén rượu đầy rồi chờ nghe cô gái trả lời. Nàng đáp:

- Bộ võ phục màu chàm rách cả bụng. Và một cuộn võ cây có cái cán gươm màu đen thò lên vai... Nhưng anh ta đã đi ngay chiều hôm qua.

Lê Ban hỏi:

- Thế buổi tối cho đến lúc chúng tôi đến, không có người nào qua đây à?

- Không!

Lê Nhân hỏi:

- Ngoài hàng quán này... còn hàng quán khác nào gần đây không?

Cô gái lắc đầu:

- Không có! Chỉ khi nào vô tới Đông Hà mới có nhiều...!

Lê Ban và Lê Nhân ăn vội vã hai con gà rồi gói lại một con bỏ vô túi hành trang đoạn đặt lại bàn mấy quan tiền rồi bước ra cổng. Lê Nhân bỗng quay lại hỏi cô gái:

- Gần đây làng này có một người trung niên chỉ có một tay phải không?

Cô gái hỏi lại:

- Người ấy diện mạo ra sao?

Lê Nhân nhớ lại xác chết của người ăn mày nơi miếu cổ lão nói:

- Ăn mặc lam lũ, tóc vàng hoe như cỏ cháy. Dáng người gầy gò...

Cô gái lắc đầu đáp:

- Không có! Cách đây độ một năm, có một người như thế nhưng tóc anh ta màu bạc, chân đi khập khểnh và anh ta đã đi vô Phú Xuân rồi.

- Sao cô biết?

Cô gái cười:

- Nơi đây thiếu gì người ra Phú Xuân Vĩnh Linh mà ông hỏi rứa?

Lê Nhân cũng cười và hỏi đùa cô gái:

- Nơi đây vắng vẻ thiếu quan nhân. Cô không sợ bọn du tử quấy rầy à?

Cô gái trợn mắt hỏi lại:

- Sao mà quấy rầy?

Lão Nhân đáp tự nhiên:

- Tại vì cô có nhan sắc!

Cô gái hừ một tiếng rồi nói:

- Tui đâu sợ một đũa du tử nào... Bởi vì tui có món ni...!

Lê Nhân ngạc nhiên nhìn theo dáng đi của cô gái. Cô quay ra sau lưng khi bước vào trong vách buồng quán Trên tay cô gái một đôi song đao sáng loáng.

Lê Ban cười khanh khách nói:

- Cô cũng biết múa đao à? Nếu có thời gian tôi cho chú em đấu với cô một vài hiệp xem thử đường đao của cô đến đâu.

Cô gái trâng tráo như gã con trai đáp:

- Không cần đấu... Tui chỉ xem ngọn đao của các ông là biết còn thua bà tôi một bậc đó hỉ?

Lê Ban và Lê Nhân quay trở lại. Hai anh em Song nguyệt đao hỏi:

- Bà cụ cũng biết múa đao hả cô nương?

Cô gái cười nắc nẻ bảo:

- Bộ mấy ông có ra giang hồ mới biết võ hả? Bà tui đã từng hạ nhiều tay giang hồ lắm rồi đó?

Lê Ban hiếu kỳ hỏi:

- Cụ bà là ai thế? Tên gì?

Cô gái lắc đầu bí mật đáp:

- Mấy ông vô mà hỏi... Tui đâu dám nói!

Lê Ban nhìn Lê Nhân. Cả hai lưỡng lự nửa muốn vào nửa không. Bên trong quán tranh có tiếng bà cụ nói ra:

- Nhị vị đừng nghe lời con bé nói ngoa đấy. Chừng nào xong công việc cứ qua đây hỏi: "Cụ già Tuyên Quang họ Mạc" là người ta chỉ cho...

Hai anh em "Song nguyệt đao" nhìn nhau một lúc rồi lên ngựa ra roi quên cả chào cô gái.

Trên con đường chạy vào Đông Hà. Lão Lê Ban bảo chú em:

- Ta cứ ngờ "Bà cụ Mạc" ở Tuyên Quang đã quy tiên rồi chứ!

Lê Nhân cười đáp:

- Khi nào có dịp giao đấu bằng song đao với bà cụ này, đệ mới tin. Còn cứ nghe tên, biết đâu bà cụ này mạo danh cụ bà Mạc thì sao?

Lê Ban nạt Lão Nhị:

- Chú mi thì lúc nào cũng ngông ngênh xem trời như là rau má. Không nên xem thường cụ bà này. Nếu bà ta tâm thường thì làm gì có cô gái đẹp dám ở nơi hoang vắng trong một xóm nhà như thế?

Lê Nhân cười giả lả:

- Đại huynh tha lỗi cho ngu đê. Tuy nhiên nơi đê lúc nào cũng phải có chút thực mới tin. Còn cứ nghe lời đồn đại thì phải xem lại.

Lê Ban chợt kéo Lê Nhân vào lề đường. Hai con ngựa bị ghì cương bất ngờ thì giẫm chân bồm bộp ra chiều bức bối...

Từ đầu phía Đông Hà một cuộn bụi bay mịt mù rồi tung cả lên bầu trời nắng chói chang. Dần dần trong đám bụi mù ấy hiện ra lần lượt tám con ngựa đang ào ào tiến tới...

Lê Ban chăm chú nhìn kẻ cỡi ngựa dẫn đầu là một người ngực trần, quần từ lưng xuống một tấm thô nâu. Nơi lưng bên chặt một sợi dây gai to cỡ cổ tay. Màu da đen của anh ta tương tự như bảy người đi phía sau. Nói chung tám người này ăn mặc giống nhau một kiểu kẻ cả tóc tai rũ dài xuống cả lưng, nên xem ra họ có nét quái dị.

Người ấy nhìn thấy hai anh em họ Lê. Hai thanh nguyệt đao sau lưng của hai anh em như có sức quyến rũ, tám anh em đang kèm cương ngựa lại trước "Song nguyệt đao". Người lớn tuổi cất giọng oang oang hỏi lão Nhất:

- Các huynh đệ từ đâu qua đây?

Lê Nhân trợn mắt vỗ vào ống nguyệt đao khi nghe kiểu hỏi của người ấy, nhưng lão Nhất đã điềm tĩnh nói:

- Anh em chúng ta từ đường Truông qua đây.

- Các người đi từ đường Truông qua đây mà có gặp một tên mang cung bạc trên đường?

- Không gặp!

Người ấy quay qua các người phía sau. Anh ta nói:

- Vậy thì chỉ có trong khu xóm lá kia mà thôi.

Bởi chung quanh đây đều là đồng trống... Hắn không biến xuống đất được đâu.

Một thanh niên cỡi ngựa nhích lên nhìn chăm chăm lão Nhị. Anh ta hỏi:

- Còn các hạ là ai mà tỏ ra không bằng lòng khi nghe đại ca ta hỏi.

Lê Nhân bật cười khan. Lão đáp:

Lão là lão Nhị trong "Nguyệt đao song sát". Lão không thích kẻ nào cứ cậy vào số đông để hằm hè người khác... còn chú mi là ai mà lại hỏi lão bằng cái điệu ấy!

Thanh niên chồm tới một chút. Tay anh ta vuốt lên đầu ngựa của mình rồi nói bằng giọng the thé:

- Ta là một trong "Bát ma Cù lao chàm"... Cũng rất không ưa kẻ nào ngang bướng như nhà anh!

Lão Nhị nạt lên một tiếng:

- Tưởng ai té ra tám con ma ngoài cù lao bị tụi Hồng Mao đuổi vô đất liền... Hãy xem nguyệt đao của lão gia đây!

Lão Nhị rút nguyệt đao chém ra một nhát như làn chớp nhưng thanh niên kia cũng nhanh không kém. Anh ta đẩy một cái, thanh đinh ba nằm dọc theo lưng ngựa đã nhô lên cản đường nguyệt đao đánh "Choang" một cái làm thanh nguyệt đao bị dội lại.

Lão Nhị trợn mắt phùng mang giật cương lùi lại và một nhát đao lại đánh vệt lên cổ của thanh niên khiến anh ta phải đẩy cán đinh ba lên đỡ rồi trở mũi đinh ba chọc mạnh tới ngực lão Nhị. Hai bên đã đánh thử cùng nhau ba hiệp, nhưng đường đao và đinh ba của hai người sắp đánh thêm một hiệp nữa thì lão Nhất đã chĩa lưỡi nguyệt đao vào giữa hai ngọn binh khí của hai người rồi nói:

- Các huynh đệ dừng tay lại... hai bên cùng đều anh em cả... Ta không nên đánh nhau làm tổn hại tình giang hồ...!

Người được gọi là đại ca cũng bảo thanh niên:

- Tam đệ lui lại để chúng ta nói chuyện!

Anh ta quay lại hỏi lão Nhất:

- Các hạ bảo chúng ta đều là anh em cả "Là thế nào"?

Lão Nhất cười đáp:

- Anh em ta đã kết nghĩa với "Thập nhất đồng Lê" cũng như "Nhị Hồng Cầu" mà các huynh đệ cũng ở trại cuối đường Truông. Vậy có phải đều là anh em hết phải không?

Đại hán nhìn hai anh em "Song nguyệt đao" rồi hỏi:

- Về danh xưng trong giang hồ thì nhị vị thế nào?

Lão Nhân đáp chen vào:

- Ta đã bảo "Song sát nguyệt đao"... mà nhà ngươi không nhớ à?

Người kia nhìn lão Nhất. Anh ta cười nhẹ hỏi:

- Tại hạ chưa hề nghe "Song sát nguyệt đao"...



Lão Nhất cười đáp:

- Các huynh đệ bỏ qua cho tật châm biêm của lão Nhị. Thật tình anh em tại hạ là "Song nguyệt Nhị Lê" ở đất Bắc Hà...

Đại hán cười xoa bảo các em phía sau:

- Các hiền đệ! Đây là anh em ta cả... Khi còn ngoài cù lao ta vẫn nghe đến nhị vị tướng quân này... Họ là "Một nóng một lạnh" đấy, nhưng rất hào hiệp...

Lão vòng tay thi lễ. Lão Nhất cũng đáp trả. Lão hỏi:

- Nhị vị định về đâu hôm nay?

Lão Nhất đáp:

- Anh em tại hạ vào "Đàng trong" tìm một người.

Đại hán bảo:

- Một người? Tên họ là gì, may ra tại hạ có nghe qua!

Lão Nhất bảo:

- Người này chỉ độc có một cánh tay phải. Còn dung mạo thì e ngày nay có thay đổi... nhiều.

Đại hán thở dài đáp:

- Một tay như thế thì chịu thôi... Sáng nay anh em tại hạ có thấy một người như thế bị treo cổ nơi ngôi miếu bên đường...!

- Lão Nhất như nhớ lại một điều gì. Lão vội vàng bảo:

- Chúng ta trở lại nơi ấy xem thử?

Mười thớt ngựa cùng quay lại ngôi miếu cổ... Lão Nhất và người kia dẫn đầu. Khi đoàn người đến gần ngôi miếu thì cả đoàn kinh ngạc kêu lên:

- Đâu rồi?

Lê Ban nhìn chú em. Lão nói:

- Chúng ta đi ngang còn trông thấy đây mà! Sao bây giờ lại thế nhỉ?

Lê Nhân cười bảo anh:

- Anh quên cụ bà họ Mạc rồi à? Sao không quay lại xem thử!

Lê Ban quay lại người kia. Lão bảo:

- Huynh đệ chúng tôi còn phải đi trở lại... Xin giã biệt các huynh đệ. Hẹn ngày qua Trùng!

Hai anh em Song nguyệt đao quay trở lại quán nơi xóm tranh. Đứng trước quán lá, Lê Ban nhảy xuống ngựa. Lão nhìn vào tìm cô gái, nhưng từ trong ấy một bà cụ bước ra. Bà ta hỏi:

- Các hạ tìm ai?

Lão Nhất nhìn đăm đăm bà cụ. Một lúc lão mới hỏi:

- Tại hạ muốn tìm cô gái có cặp song đao...

Bà cụ cười đáp:

- Cô ta và bà cụ vừa đi khi nãy! Họ có để lại cho ông mẫu giấy này đây.

Lão Nhất tiếp tờ giấy màu vàng nhạt cũ kỹ rồi quay lại nhìn lão Nhị. Lão đọc:

*"Nhị Lê"! Bọn ta phải trở ra Bắc Hà... tên Kiều A Túc cũng cùng đi với ta.  
"Các ngươi đừng tìm y nữa!"*

*Họ Mạc.*

Lão Nhất nhìn bà cụ. Lão nói:

- Cụ từ đâu mà khi sáng tại hạ không gặp?

Bà cụ cười hiền hậu:

- Choa ở mấy căn nhà gần đây!

Lão Nhất nhíu mày nhìn bà cụ. Lão lại hỏi:

- Chiều qua cụ có trông thấy một thanh niên mang sau lưng bó vỏ cây có nhô lên đuôi kiếm đen? Anh ta uống ba quả dừa?

Bà cụ lắc đầu đáp:

- Chẳng thấy ai cả!

Lão Nhất lại hỏi:

- Trông cụ khá quen. Nhưng không hiểu tại hạ đã gặp cụ nơi nào rồi nhỉ?

Bà cụ cười tươi đáp:

- Choa ở trong Đồng Hới đó "Ờ". Người ta ở trong nớ gọi choa là cụ Lữ!

- Cụ Lữ!

- Phải! Choa là cụ Lữ đây!

Lão Nhất quay qua chú em. Lão nói:

- Cụ Lữ đây nè chú mi!

Lão Nhị nhảy xuống ngựa. Lão hỏi dồn:

- Thế cụ ra đây với ai? Còn Cả Lú đâu?

Bà cụ lắc đầu bảo:

- Hắn vô hản trong Qui Nhơn với mấy ông Nhạc, Lữ rồi! Ở đây chỉ còn có choa với...

Lão Nhất mừng rỡ hỏi:

- Có phải cụ ở với Trương đệ không?

Cụ bà chưa đáp lời lão Nhất thì trong cửa buồng Minh Quang bước ra. Chàng đáp:

- Tại hạ ở đây! Xin chào nhị vị "Song nguyệt đào"!

Lão Nhất cười tươi:

- Huynh đệ ở đây mà bọn ta phải đi tìm đứt hơi.

Minh Quang bước ra nơi có chiếc bàn bằng tre. Chàng mời:

- Mời nhị vị lão huynh ngồi nghỉ chân... uống nước dừa rồi ta nói chuyện.

Lão Nhất và lão Nhị bước ra ngồi đối diện với Minh Quang. Chàng nghiêm trang hỏi:

- Có phải Mạc Long Kham bắt nhị vị đi tìm cho được tại hạ?

Lão Nhất đáp:

- Nói chung là cả họ Kiều và Mạc Long Kham đều như thế!

Minh Quang hỏi:

- Họ Kiều là người thế nào? Người của ai?

Lão Nhất đáp:

- Tại hạ không hiểu nguồn gốc của y. Còn người của ai thì cũng chịu thua luôn!

Minh Quang trầm ngâm. Một lúc chàng mới nói:

- Nhị vị từ Đồng Hới vô đây. Còn ngoài ấy thế nào?

- Ngoài ấy chỉ còn Mạc Long Kham và các thuộc hạ của y...!

Lê Nhân nhìn chàng trai sơn dã. Lão nhú mày hỏi:

- Trương huynh đệ ở đây từ hôm qua à?

Minh Quang lắc đầu đáp:

- Tại hạ đưa cụ Lữ vào đây được tuần nhật...

- Thế tại sao cô gái bảo chiều qua?

Minh Quang cười đáp:

- Cả bà cụ Mạc và cô gái ấy đều không biết ba người chúng ta là ai. Bởi chúng tôi ở tít mãi cuối xóm, giả làm ngư dân bị giạt thuyền vào cửa xóm Cát...

Lê Ban hỏi lại:

- Các hạ không định vô Đàng trong sao?

- Không! Tại hạ còn nhiều việc phải làm. À! Nhị vị định bỏ Mạc Long Kham à?

Lê Ban đáp:

- Khi mà cụ bà họ Mạc đã biết được anh em chúng tôi vào đây và đã nhìn thấy cái xác của người cụt tay thì việc trở về Lũy Thầy không còn ý nghĩa nữa.

Minh Quang hỏi:

- Tại sao vậy?

Lê Ban thở dài đáp:

- Cụ bà Mạc biết chúng tôi là người của vua Lê sai đi. Nay cái xác của người cụt tay treo giữa đường và sự ra đi của bà ta sẽ báo cho họ Mạc ở Lũy Thầy biết anh em tại hạ sẽ không trở lại nữa.

Minh Quang dăm chiêu nói:

- Thế nhị vị có nghĩ ngày nào trở lại Thăng Long?

Lê Nhân bậm môi bảo:

- Việc ấy không còn là điều quan trọng nữa. Bởi nhà vua bây giờ như con chim nằm trong chiếc lồng của Trịnh... Chỉ có các hạ mới thử ra cách nào đó để giữ được kho báu đừng để lạc qua tay bọn phản bội mà có hại cho Tổ quốc!

Minh Quang chợt hỏi anh em Song nguyệt:

- Nghe nhị vị đã kết nghĩa với anh em trên trại Vú Cồn. Điều ấy có đúng không?

Lê Ban gật đầu. Minh Quang lại hỏi:

- Cái xác cụt tay ấy làm cho nhị vị nghĩ điều gì?

- Đây là một xác giả để đánh lừa nhưng ai muốn đi tìm Lê Trương!

Minh Quang cười gật đầu:

- Đúng vậy! Đến nay tại hạ cũng chưa nghe hoặc tìm ra manh mối của Lê Trương. Còn cái xác này chính tại hạ thấy Kiều A Túc treo lên miếu đêm qua. Không hiểu y tìm hoặc giết người nào đó để đánh lừa ta.

Lê Ban suy nghĩ một lúc rồi đáp:

- Kiều A Túc muốn chúng ta tin rằng Lê Trương đã bị giết hoặc ít ra thì cũng sợ người tìm mình nên đã tự vẫn mà chết. Y giảng ra cái hỏa mù này rồi rút về Bắc Hà cùng cụ Mạc để tạo thêm sự tin tưởng cho chúng ta rằng: "Không nên tìm kiếm Lê Trương nữa"? Có phải thế không?

Minh Quang nhìn một vòng quanh các ngôi nhà tranh lợp xúp trên mảnh đất xanh tươi những rau và dưa. Chàng nói:

- Nhị vị chờ một chút sẽ có dĩa cho nhị vị uống giải khát. Không nên uống nhiều rượu quá... sẽ có hại!

Lê Nhân cười vỗ vào đầu lão rồi nói:

- Tại hạ nhờ rượu mà sáng suốt ra... Các hạ mà uống dĩa nhiều sẽ sinh đau bụng mà chết đấy.

Hai người đang nói cười chưa hết câu thì có đứa bé khoảng tám tuổi gánh bốn quả dĩa đưa vào. Minh Quang chặt dĩa đồ ra bát. Chàng bảo đứa bé:

- Tiểu đệ! Cậu vào bảo cụ bà lấy ra đây cho chúng ta mấy phong kẹo vừng.

Đứa bé chạy vào nhà. Minh Quang lại nói tiếp câu chuyện đang dở:

- Theo tại hạ thì nhị vị lão huynh nên lên trại Vú Cồn với anh em họ Lê. Dù sao họ cũng là người hiểu rõ các vị hơn. Còn chuyện Đàng trong hiện nay còn phức tạp lắm.

- Là thế nào?

- Chúa Nguyễn đang chinh phạt, mở mang mạn Đông Nam thì trong nội địa bọn Trương Phúc Loan lại quấy nhiễu dân lành. Dân căm hờn nên anh em Tây Sơn đang nổi dậy... Vì vậy mà tình hình chưa rõ để cho nhị vị huynh đệ biết nên đầu quân bên nào. Có khi họ còn nghi ngờ cho nhị vị là người của chúa Trịnh ra do thám thì mệt lắm đấy!

Lão Ban gật đầu rồi hỏi:

- Còn huynh đệ thì thế nào?

Minh Quang thở dài. Trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Tại hạ không vào trong nữa, mà có thể lẩn quần quanh vùng này. Bởi Lê Trương ngày xưa đã căn dặn cụ Lữ rằng anh ta sẽ tìm đến bà ấy khi cần thiết. Và, hiện tại cụ Lữ sẽ ở lại quán này để đón Lê Trương.

Lê Nhân nhìn vào quán. Lão Nhị hỏi:

- Huynh đệ không sợ cụ bà họ Mạc tìm ra cụ Lữ à?

- Không!

- Tại sao thế?

Minh Quang cười nhẹ đáp:

- Bởi cụ ấy ra đi vội vã, người chủ nhà này chưa kịp đòi số tiền thuê. Còn tại hạ mới thuê cách đây mấy khắc thì nhị vị vừa đến.

Lê Nhân thắc mắc hỏi:

- Sao huynh đệ không thuê nơi khác mà lại chọn chỗ này?

Minh Quang lại cười:

- Sáng nay nép ngoài miếu hoang. Tại hạ thấy nhị vị lão huynh đứng xem cái xác rồi ghé vào quán... Tại hạ biết nhị vị sẽ trở lại khi nghe cụ bà họ Mạc báo tin nhắn gởi và họ Kiều không ở Phú Xuân... vậy thì hai nhị vị phải trở lại đây thôi!

Lê Ban cũng cười:

- Tại hạ không ngờ các hạ mới xuống núi chưa bao lâu mà đã lịch lãm đến thế!

Lê Nhân nhìn lên bầu trời đã nghiêng bóng về Tây. Lão Nhị nói:

- Anh em ta có nên đi ngay về đường Truông không?

Lê Ban hỏi:

- Chú mi lại thích quần tụ để uống rượu à?

Lê Nhân lắc đầu đáp:

- Xem thử các hảo hán trong Truông có giữ chân Kiều A Túc lại không?

Minh Quang lắc đầu đáp:

Họ đi đường biên để tránh đụng độ với các nhóm khác.

Lê Ban cười:

- Cũng như huynh đệ đã làm hôm vào đây?

- Vâng! Đôi khi cũng không nên va chạm nhiều quá... sẽ có hại...!

Lê Ban uống xong chén nước dưa. Lão giục Lê Nhân:

- Chúng ta lên đường trở lại Truông.

Lê Nhân hăm hở xốc lại nguyệt đao. Lão Nhị vươn vai nói:

- Nên trở lại sớm. Cứ đi mãi mòn chân hết...!

Minh Quang cười. Chàng đưa tay nói:

- Nhị vị lão huynh không có rượu nên muốn đi sớm à? Hãy chờ tại hạ dọn mâm rượu thịt mừng được gặp lại những hậu nhân của phụ thân...

Lê Ban xúc động ngồi xuống. Lê Nhân cũng không kém gì sư huynh. Lão hỏi:

- Làm sao mà huynh đệ biết anh em ta là hậu nhân của Lê tiên bối?

Minh Quang lắc đầu đáp:

- Xin tạm giấu điều bất khả lộ...! Có dịp tại hạ sẽ kể cho nhị vị lão huynh rõ. Bây giờ xin mời nhị vị dùng với chúng tôi một tiệc tẩy trần nho nhỏ!

Cụ Lữ từ trong bụng ra một mâm đầy rượu thịt. Cậu bé đi sau ôm hai hũ rượu ta. Minh Quang vuốt tóc đứa bé. Chàng giới thiệu:

- Đứa cháu muộn sót của Cả Lú. Bà mẹ của cháu bị Kiều A Túc giết lúc đi tìm Cả Lú không gặp. Tại hạ đưa cháu từ cửa sông Nhật Lệ về đây đây.

Lê Ban nhìn cậu bé. Lão hỏi:

- Tiểu điệt tên là gì?

Đứa bé vòng tay lễ phép thưa:

- Cháu tên Cả Nhật Lệ đấy ạ!

Lão Nhân bật cười hỏi:

- Sao lại lấy họ Cả?

Minh Quang giải thích:

- Mẹ cháu muốn cháu giữ cái chữ Cả có nghĩa là lớn. Thay vì chữ Đại, nhưng chữ đại nó không gần gũi nhân gian như chữ Cả của ta. Thế nên Cả Lú đặt nó tên Nhật Lệ để nhắc nhở cháu ngày sau phải nhớ đến cửa sông nơi mẹ cháu và cháu lớn lên...

Lê Ban bỗng nói:

- Tại hạ muốn đưa cháu lên Vú Cồn cho các hảo hớn dạy dỗ được chứ? Ở đây các hạ và cụ Lữ đều bận rộn lắm không có thời giờ để dạy cho cháu...!

Minh Quang nhìn cụ Lữ rồi hỏi đứa bé:

- Tiểu đệ có thích theo các lão nhân này học võ không?

Cả Nhật Lệ lắc đầu đáp:

- Cháu thích theo Minh... Quang đại ca hà!

Mọi người cùng cười. Minh Quang vò đầu đứa bé bảo nó:

- Vậy thì Cả tiểu đệ phải làm những việc ngu huynh dặn nhé?

Cả Nhật Lệ gật đầu liên tiếp và nói:

- Nhớ, nhớ lời đại ca dặn lắm chứ!

Cả Nhật Lệ nói xong chạy liền ra đường cái quan lẫn vào sau các thân phi lao mất dạng.

Minh Quang rót rượu ra chén. Chàng đưa một chén cho cụ Lữ:

- Cụ nhấp với cháu một chút cho ấm bụng!

Bà cụ đặt các thứ xuống bàn rồi cười móm mém nói:

- Các huynh đệ cứ tự nhiên cho. Choa còn phải lo mấy việc sau bếp!

Bà cụ nói xong thì đi vào trong quán... Minh Quang và hai anh em Song Tử Nguyệt đào ăn uống vui vẻ. Lê Ban hỏi:

- Các hạ có nghe họ Trương ở Phú Xuân không?

Minh Quang gật đầu đáp:

- Họ Trương là một tay ác bà lộng quyền Đảng trong ấy mà!

Lê Nhân nói ngay:

- Anh em tại hạ lên Vũ Cồn tập luyện cùng các huynh đệ trên ấy và một ngày nào đó sẽ xuống Phú Xuân hỏi tội thằng gian tặc ấy mới hả tức.

Minh Quang mím môi đáp:

- Tại hạ có lẽ rồi cũng vào trong ấy một chuyến...

Ba người ăn uống và tâm sự đến khi mặt trời ngả xuống đầu núi voi thì Lê Ban đứng dậy từ biệt Minh Quang. Hai anh em cùng nói:

- Phải đến vào lúc này may ra còn gặp nhiều chuyện vui. Hẹn gặp lại các hạ ngày gần nhất.

Khi hai anh em Song nguyệt đao khuất khỏi khu miếu cổ thì Minh Quang quay vào phía trong quán. Chàng đi qua căn chái bên sửa soạn lại mấy thứ cần thiết để sáng ngày mai đi vào Đảng trong. Thì ngoài sân cát chú bé Nhật Lệ chạy vào vừa hồn hên vừa báo tin:

- Đại ca ơi! Có mấy người cỡi ngựa đang đứng ngoài cổng nhìn vô!

Minh Quang khẽ gạt đầu dặn nhỏ:

- Tiểu đệ ra xem thế nào... mọi việc đã có ngu huynh!

- Dạ!

Nhật Lệ chạy vòng ngõ sau ra ngoài. Minh Quang giắt thanh Huyền kiếm lộc giác vào phía trong bụng rồi vạch lá nhìn ra ngoài sân. Chàng thấy hai người mặc võ phục màu lam khói đầu đội mũ rơm rộng vành, lưng giắt đoản đao đang cột ngựa vào cột cổng. Một người, có râu thưa thưa chằm ngực, đi vào quán. Người này hỏi cụ Lữ:

- Bà cụ có biết ở đây có người già nào tên là cụ Lữ không?

Cụ Lữ giụi mắt. Nhìn người râu thưa rồi hỏi lại:

- Các vị ở đâu mà hỏi cụ Lữ?

- Tại hạ là người trong phủ chúa Nguyễn!

Cụ Lữ cười nhạt bảo:

- Người trong phủ chúa sao lại ăn vận như kẻ giang hồ thế?

Người râu thưa nhìn cụ già chằm chằm rồi hỏi giọng nhát gừng:

- Cụ là ai mà không chịu trả lời câu hỏi của ta, lại đi bàn chuyện đâu đâu vậy?

- Lão đây là người bản xứ nên rất rõ người trong phủ nhà chúa. Còn các vị muốn hỏi ai thì cũng để lão suy nghĩ xem có nên trả lời không chứ?

Người râu thưa bực tức nạt:



- Bà này ngoan cố nhỉ? Ta là người của quan quyền thần họ Trương đây!

Cụ Lữ cười nhạt:

- Các vị có là người của chúa ta vẫn không sợ. Bởi nơi đây còn có người của Trùng ba trại. Các vị có gan thì vào Trùng mà hù dọa họ... chứ lão thì không trả lời đâu!

Người râu thưa không nói gì nữa mà quay trở ra gọi người đứng chờ ngoài cổng cây:

- Lão tứ! Vào đây xem!

Ngoài cổng người mặt xanh mét nhọn choắt như chuột bước vào. Y nhìn bà cụ rồi hỏi người râu thưa:

- Đúng là mục ấy rồi đấy!

Người râu thưa gật đầu đáp:

- Vậy thì trói mục lại... đem về cho quan quyền thần!

Hai tên trung niên bước tới một bước rồi cùng loạt đưa tay ra chụp lấy tay cụ Lữ. Bà cụ trên tám mươi nhưng khá nhanh nhẹn, cái chụp của hai trung niên kia bị cái lách người của bà già nên chụp vào khoảng trống. Người râu thưa tức giận quát lên:

- Giỏi nhỉ?

Hai người lại đưa tay lên để chụp tiếp, nhưng cái chụp lần này lại trúng vào người của Minh Quang. Chàng để cho hai tay của mình nằm yên trong tay của hai trung niên rồi nghiêm giọng hỏi:

- Các hạ ở đâu lại đến quấy nhiễu nơi đây thế hử?

Hai tên thanh niên buông tay Minh Quang ra. Người râu thưa đáp lừng khừng:

- Bọn ta đi bắt người!

Minh Quang cười nhạt:

- Đi bắt một bà cụ mà lại đến hai trung niên có võ công! Thật buồn cười nhỉ? Nhưng bà cụ này mang tội gì mà bị bắt thế?

Người mặt sạm đáng chuột hỏi lại Minh Quang:

- Chuyện này có liên quan gì đến nhà ngươi mà... hỏi?

Minh Quang cười nhạt đáp:

- Sao lại không liên quan?

- Liên quan thế nào... hử?

Minh Quang trầm giọng:

- Thứ nhất là các vị vào quán của ta. Thứ hai là chụp vào tay ta. Thứ ba là bà cụ bị tội gì mà các người lại vào vào đây để bắt?

Người râu thưa vênh mặt đáp:

- Bọn ta cần thì bắt. Nhà người không phải hỏi. Còn chuyện chụp trúng tay người thì đã sao?

Minh Quang không nén được cơn giận. Chàng quát khê:

- Ra ngoài ngay! Lũ chuột rừng. Dù sao nơi đây cũng còn người ở chứ đâu phải chỗ hoang vu!

Hai tên trung niên cất giọng cười trêu chọc:

- Nhóc con! Chú mi làm được gì mà lớn giọng thế?

Minh Quang chờ cho hai tên dứt lời. Bằng một động tác nhanh như chớp. Chàng phát nhẹ vào má của hai tên vô lại. Hai tiếng chát vang lên. Hai tên trung niên lùi ra ngoài đưa tay xoa gò má đỏ ửng dẫu bàn tay.

Minh Quang bước ra theo. Chàng bảo:

- Các người biết khôn thì biến khỏi đây ngay.

Người có râu lụa thưa rút thanh đoản đao ra. Y gần giọng bảo:

- Nếu mi không sợ mang tật thì lấy vũ khí ra!

Minh Quang cười nhạt.

Chàng lướt ra như cơn gió và một cái xoay nhanh điềm luôn một lúc ba huyết trên người đối thủ. Tên này nhảy lùi lại tránh được đòn đầu và hất đao lên đâm thọc vào ngực Minh Quang. Chàng trai trẻ sơn dã búng ngón tay vào bản đao của địch thủ nghe "Boong" một phát. Tay kia điềm vào trán hắn và chuyển qua trào công bấu vào huyết thánh hội một phát. Tên râu thưa lão đảo ngã ngửa buông đao. Y nằm nhìn lên trời như một kẻ nhàn du đang ngắm trăng...

Tên da xanh mặt chuột nhảy xô tới đánh liên tiếp mấy đao vào đầu, ngực và bụng Minh Quang. Chàng trai trẻ lại cười.

Tên da xanh mặt chuột vẫn múa đao đánh thốc tới khiến Minh Quang phải tái diễn mấy chiêu thức cũ. Và, kết quả là hai kẻ đi bắt người được đặt lên lưng ngựa rồi Minh Quang đạp vào mông cho ngựa chạy như điên về lối cũ...

## Hồi 9

Minh Quang đi trước. Nhật Lệ chạy lon ton phía sau. Hai anh em như những kẻ chạy nạn Minh Quang vác một bọc hành lý trên lưng. Đầu đội chiếc mũ rơm rộng vành, lưng giắt thanh Huyền kiếm lặc lự lên khỏi vai. Chân quấn một vòng da voi làm giày chống cát nóng. Cậu bé Nhật Lệ lại thích chạy chân không. Đầu đội chiếc mũ rơm như Minh Quang, nhưng mũ quá to nên người ta chỉ thấy được một thân hình bé nhỏ di động dưới chiếc mũ rộng như mũ biết đi.

Hai anh em vừa đi vừa quan sát cửa biển Thuận An. Nhật Lệ hỏi sư huynh:

- Đại ca! Nơi đây có nguy hiểm như lúc đi qua Phá Tam Giang không?

Minh Quang cười giải thích:

- Ở Trường thì có các chủ trại đánh phá khách giang hồ. Còn Phá Tam Giang thì nguy hiểm do vực nước sâu dễ nhận chìm thuyền bè qua lại... Như tiểu đệ thấy đấy... Khi anh em ta đi qua sông Ô Lâu, gặp sông Bồ... thay vì mình lên dòng Hương Giang, nhưng thả ra cửa Thuận An nguy hiểm con nước còn hơn đối đầu với bọn thám sát binh của họ Trương!

Nhật Lệ nhìn cửa biển rộng, sóng vỗ rì rào. Chú bé say mê trầm trồ:

- Nơi đây thích hơn cửa Nhật Lệ quê tiểu đệ đại ca nhỉ?

Minh Quang mỉm cười bảo:

- Mỗi nơi có một cái đẹp khác nhau. Cửa Nhật Lệ dù nhỏ nhưng con nước cũng tuyệt vời. Sóng lẫn tăn nhưng ngọn gió ngoài trùng dương cũng hùng vĩ lẫn tràn vào từng cơn ngào ngạt. Còn Thuận An thì rộng bao la nhưng cơn gió chan hòa không thu được trong lòng kẻ xa quê nổi cô đọng nhớ nhung đậm đặc... Hiền đệ có hiểu thế không?

Nhật Lệ nhìn người đại ca, mắt cậu chớp chớp khó hiểu, nhưng cậu cũng nói theo cảm nghĩ được của mình. Cậu nói:

- Cửa Thuận An rộng mát không làm cho tiểu đệ nhớ nhà bằng cửa Nhật Lệ đại ca à!

Minh Quang cười vuốt lưng cậu bé đứng xấp xỉ ngang lưng của chàng. Hai anh em thả dọc đi lên triền dốc để vào xóm chợ bên bờ Hương Giang. Một khu chợ sầm uất của dân tứ xứ đến bán buôn đổi chác...

Minh Quang kéo Nhật Lệ đến một góc cây bàng Nơi đây có gánh bánh canh gạo thịt heo. Chàng hỏi chú em:

- Hiền đệ ăn món này nhé.

Nhật Lệ nhìn cái món ăn lạ lùng chú hỏi:

- Ngoài đệ món này đâu có cái khoanh đùi lợn.

Minh Quang giải thích nho nhỏ:

- Ở đây họ gọi bún giò heo Bún sợi to hơn người ta... Đệ đừng hỏi nhiều mà họ để ý... nhé!

Nhật Lệ gật đầu vừa ngồi ăn vừa nhìn quanh. Chợt chú bé thấy một toán lính mặc võ phục màu lam khói. Chú nói nhỏ:

- Giống hai người đến bắt cụ Lữ quá đại ca hỉ?

Minh Quang bám tay vào lưng chú bé. Chàng nói khẽ:

- Không nên nói to như thế. Đây là nơi của bọn chúng nó...!

Toán lính mặc võ phục màu khói lam mang đủ loại vũ khí. Người thì kiếm ngắn, kẻ đoản đao. Chúng đi đến đâu thì người buôn bán nem nép quay đi chỗ khác. Có hai tên bước lại gần người phụ nữ bán bún giò heo. Một tên dừng lại hỏi:

- Bán buôn chi mà không có ghế ngồi rứa hỉ?

Chị phụ nữ khép nép nói:

- Bẩm mấy quan... nhà em đi bán rong nên không sắm ghế đó ạ!

- Vậy thì mức cho ta mấy bát ăn chơi!

- Vâng! Xin hai quan nhân chờ cho ạ!

Hai tên tựa vào thân cây chờ người phụ nữ mức bán cho Minh Quang rồi đến chú bé. Một tên hất hàm bảo:

- Đưa cho bọn ta trước hỉ? Bọn dân quê mi thì từ từ mà ăn sau. Nhanh lên!

Chị phụ nữ đưa bát bún của Minh Quang cho tên lính rồi đưa tiếp cho tên thứ hai. Minh Quang lặng lẽ ngồi chờ. Còn Nhật Lệ thì cảm thấy tức giận nên chú bé cắn nhằn:

- Sao của tui mà o đưa cho mấy người nòu trước. Tui gọi trước mà!

Minh Quang không kịp ngăn cậu bé trực tính. Thì một tên lính đã lấy chân hất thằng bé ngã nhào ra phía sau. Hắn cười khanh khách bảo:

- Mấy thằng ranh con nhà quê ni ở đâu đến mà không biết bọn quan à?

Minh Quang quay lại đỡ Nhật Lệ. Chàng vỗ về chú bé:

- Hiền đệ chóng ngoan. Để rồi đến anh em ta ăn... hãy nhường cho các quan ăn... để các quan đi làm công cho nhà chúa!

Cậu bé không vừa bụng về cách khuyên nhủ của anh. Cậu kêu lên:

- Sao mà đại ca sợ bọn này? Chúng nó hiếp đáp tiểu đệ... mà đại ca sợ à? Đập cho nó một trận đi...!

Nhật Lệ vừa kêu la vừa lao vào tên vừa đập mình. Người bán bún ái ngại đứng lên kéo cậu bé lại. Minh Quang cũng ôm cứng lấy đứa em, nhưng phía sau chàng một tên đã co chân tung luôn một cước vào lưng Minh Quang. Hắn cười vang:

- Bọn nhà quê ni mà cũng đòi đánh đá với các quan hi? Nhà mi mang cái chi sau lưng rứa?

Minh Quang ôm Nhật Lệ ngã nhanh qua một bên thật nhanh chàng té ngổ vào lòng tên vừa đập chàng. Tên lính kêu lên một tiếng té ngổ gục xuống bên gốc bàng:

- Ôi! Cứu choa với mấy anh ơi! Hắn đánh cái chi vô bụng choa mà tức muốn nghẹn thở đây này!

Bọn mặc võ phục màu khói lam chạy đến vây Minh Quang và Nhật Lệ vào giữa. Người đàn bà bán bún vội vàng gánh gánh lùi qua kia đường chợ. Một tên ra vẻ trưởng toán quát hỏi Minh Quang:

- Mi là ai mà vô đây khuấy phá hi?

Minh Quang ôm Nhật Lệ vào lòng. Chàng nói:

- Tại hạ đâu có làm gì các quan nhân đâu!

Tên vừa hỏi lại nói:

- Mi vừa đánh người của ta bị đau đó hi? Các huynh đệ mau bắt hắn đem vô phủ cho ta!

Một tên lại nhào vô chộp ngực áo Minh Quang. Chàng vờ thụt lùi lại và kéo luôn Nhật Lệ, nhưng chân chàng loay hoay một cái, tên lính ấy lại ngã nhào rồi cũng kêu la như tên vừa rồi.

Bốn tên còn lại đồng quát lên một tiếng rồi múa vũ khí lao về chém Minh Quang. Chàng trai trẻ ôm Nhật Lệ lòn qua đường kiếm của một tên phía trước. Chàng diềm nhanh một phát qua nách của hắn, lại một tên ngã xuống. Cuộc chiến đầu kỳ lạ của Minh Quang với ba tên áo khói lam còn lại chỉ xảy ra chớp lát rồi kết quả là thêm ba tên nằm quay ra đó bên gốc cây bàng. Bọn áo lam sáu tên vừa rên la vừa lăn lộn như bị trúng độc.

Người đàn bà bán bún đứng bên kia đường gọi Minh Quang:

- Chú em! Mau chạy vô trong kiệt (hẻm) kia mà trốn đi... Đừng đụng tụi lính thám sát trong phủ mà bị hại hi?

Minh Quang bây giờ mới biết chàng đã đụng với bọn thám sát binh của Trương quyền thần ở Phú Xuân này. Chàng bảo Nhật Lệ:

- Hiền đệ đeo sau lưng cho ngu huynh công... Ta thoát ra ngoài vùng này mau!

Nhật Lệ nhảy lên đeo sau lưng Minh Quang, nhưng chú bé khoan khoái cười nói oang oang:

- Đại ca đánh thích nhi? Đánh nữa đi đại ca!

Minh Quang vỗ nhẹ vào hông cậu bé. Chàng bảo:

- Lo ra khỏi đây, không sợ hãi? Ta đang ở trong vùng cai quản của chúng nó đó!

Minh Quang chạy qua đường hẻm mà người đàn bà vừa chỉ. Chàng vượt qua một bức tường thì lọt vào trong sân của một dinh cơ đồ sộ. Nhìn chung quanh toàn là cây ăn quả và hoa kiểng. Minh Quang lo lắng bảo nhỏ Nhật Lệ:

- Anh em ta lạc vào vườn nhà ai mà rộng lớn thế này... Tiểu đệ mau bám chặt để ngu huynh đưa ra ngoài...

Minh Quang công Nhật Lệ chạy lộn trở lại bức tường cũ. Chàng vừa đưa tay bám vào đầu tường thì đã nghe bên ngoài có tiếng nói oang oang:

- Thằng đó chạy qua lối ni. Mau cho người đón bên kia ngõ dừng để cho hắn chạy thoát!

Minh Quang lùi trở lại và núp vào trong một cụm hoa kiểng. Bỗng từ trong vườn có tiếng nói của một cô gái:

- Nhũ mẫu! Ta ra sau vườn xem có chuyện gì lạ thế!

Minh Quang ngồi trong cụm hoa kiểng nhìn ra. Chàng thấy một thiếu nữ khuê các tay cầm đoản kiếm lá liễu đi trước. Phía sau cô ta là một nữ nhân trên dưới năm mươi tuổi trắng.

Hai người chậm rãi đi ra. Họ đến gần bức tường nơi Minh Quang vừa nhảy xuống. Người phụ nữ lớn tuổi đứng yên nghe ngóng rồi nói:

- Chẳng nghe gì cả tiểu thư ạ! Có lẽ bọn du tử khuấy phá ngoài chợ rồi đuổi nhau chạy qua kiết phía sau mà thôi!

Người được gọi tiểu thư tuổi chừng mười bảy. Nàng nói:

- Từ bấy lâu nay... Con có bao giờ nghe bọn du tử đánh nhau chạy vào kiết (hẻm) này đâu!

Vừa lúc đó nữ nhân lớn tuổi bỗng chỉ lên đầu tường rồi hỏi to:

- Ai ngoài đó?

Từ đầu tường nhô lên mấy đầu người rồi một tên nói:

- Chúng tại hạ là thám sát binh trong phủ quyền thần... Xin được hỏi quý phu nhân... rằng có thấy một tên tội phạm công tử bé con nhảy vào trong ni không?

Nữ nhân nghiêm giọng hỏi lại:

- Tội phạm thế nào mà lại công tử con?

Tên thám sát binh đứng phía ngoài bảo:

- Xin được hỏi đây có phải là hậu dinh của quan Phó quyền thần không ạ?

Nữ nhân gật đầu rồi hỏi:

- Ta hỏi sao ngươi chưa trả lời?

Tên thám sát binh nói:

- Hắn chưa ở tù. Hắn mới đánh bọn đồng đội của tại hạ đấy ạ!

- Chúng đi bao nhiêu người mà đánh... bao nhiêu đồng đội của chú mi?

Tên thám sát binh khẽ nói:

- Hắn đi một mình với đứa bé mà đánh ngã sáu người của thám sát binh đấy ạ!

- Không có ai vô trong ni đâu. Các ngươi lui đi cho ta yên.

- Bẩm vâng!

Nữ nhân quay vào bên thiếu nữ. Bà ta vừa cười vừa nói:

- Chỉ một người đi cùng đứa bé mà đánh ngã sáu thám sát binh của phủ quyền thần... nghĩ cũng lạ... hỉ?

Thiếu nữ chép miệng nói:

- Người ra sao mà giỏi vậy. Phải chi mà ta gặp thử xem nhũ mẫu hỉ?

Thiếu nữ vừa nói dứt thì từ trong cụm hoa kiểng có tiếng cậu bé vọng ra:

- Đại ca tui ở đây này mấy o.

Người nhũ mẫu và thiếu nữ cùng quay lại phía lùm hoa rậm rạp. Họ bước lại tìm kiếm. Trong ấy Minh Quang đứng dậy. Chàng vạch lá hoa chui ra. Trên lưng chú bé nhoèn miệng xinh xắn cười:

- Anh em ta trốn trong này mà mấy o không trông thấy à?

Minh Quang dờ mếu dờ cười vì cậu em nông nổi. Chàng cúi đầu thi lễ:

- Tại hạ vô tình làm ngã chạy. Nay lạc vào đây xin phu nhân và tiểu thư thứ lỗi cho.

Thiếu nữ cầm kiếm bước lại nhìn chàng trai có gương mặt khả ái nhưng không kém vẻ chất phác. Nàng nói với người nhũ mẫu:

- Làm thế nào đây hả nhũ mẫu?

Người nhũ mẫu chặc lưỡi rồi nhìn từ đầu đến chân Minh Quang. Bà ta hỏi:

- Nhà ngươi từ đâu đến đây mà gây sự với bọn thám sát binh?

Minh Quang thành thật kể lại chuyện chàng và Nhật Lệ ăn bún thịt heo. Chàng giấu chuyện đi tìm người của mình. Nữ nhân nghe xong bèn bảo:

- Nếu ra khỏi đây nhà ngươi sẽ đi đâu?

Minh Quang lúng túng thì cậu bé Nhật Lệ đã nói:

- Ra khỏi đây anh em tại hạ sẽ không chọc ghẹo ai nữa, nếu họ còn chọc ghẹo anh em tại hạ nữa thì đại ca sẽ đánh cho chúng nó một trận nữa chứ không chạy trốn đâu!

Minh Quang vỗ vào vai cậu bé. Chàng nghiêm trang đáp:

- Anh em tại hạ sẽ tìm đường khác mà đi... Mong rằng không gặp lại những người thám sát binh ấy...

Người nữ mẫu nhìn tiểu thư rồi nói nhỏ:

- Trông y không đến nỗi là kẻ bất lương. Tuy nhiên nếu để y trở ra ngoài sẽ không sống nổi với bọn thám sát binh của quyền thần họ Trương, mà... mà để đâu bây giờ?

Tiểu thư nhìn nhanh qua Minh Quang đang thản nhiên nhìn lên ánh nắng trên các cành lá cao. Nàng cảm thấy khó chịu cho gã thanh niên đang đứng trước nguy hiểm mà không tỏ ra sợ sệt. Nàng bậm môi bảo:

- Cứ để cho y ra ngoài... Tùy y định liệu!

Nữ mẫu nhìn tiểu thư với cặp mắt kinh ngạc. Bà bảo khẽ:

- Tiểu thư! Từ lâu cô vốn là người hay giúp đỡ kẻ hoạn nạn lắm mà? Nay sao...?

Tiểu thư cúi đầu lẩm bẩm:

- Ta ghét ý lắm!

Nữ mẫu nhìn người tiểu thư xinh đẹp mà bà nuôi nấng từ nhỏ. Bà không lạ gì tánh tình ngang bướng, nghịch ngợm nhưng lại đầy lòng nhân ái. Nàng không như ông bác họ Trương mà nàng cũng như bà vẫn căm ghét. Bà mỉm cười bảo nàng:

- Vậy thì để nữ mẫu bảo chàng ta đi ra nhanh lên. Kéo ở đây lâu tiểu thư sẽ mang họa đấy thôi!

Tiểu thư nhìn người nữ mẫu ngạc nhiên. Nàng hỏi:

- Mang họa thế nào?

- Là tội che chở cho người... nhà... nghèo dám chống trả bọn kiêu binh.

Tiểu thư quay lưng đi. Nàng tỏ vẻ giận dữ một điều gì đó...

Lúc ấy Minh Quang đã công bé Nhật Lệ lên lưng. Chàng sửa lại bao Huyền kiếm lộc giác đưa ra phía trước ngực. Chàng cúi chào nữ mẫu:

- Tiểu diệt xin bái tạ... nữ mẫu. Hẹn ngày sau sẽ gặp lại để trả ơn hôm nay!

Chú bé Nhật Lệ cũng vẫy tay chào:



- Cháu kính chào nhũ mẫu và tiểu thư nhé... Hẹn ngày sau hi?

Hai anh em bước ra tới đầu bờ tường thì tiểu thư gọi:

- Này...! Công tử... kia! Dừng lại cho ta hỏi?

Minh Quang quay đầu lại hỏi:

- Tiểu thư muốn hỏi gì thì hỏi. Còn công tử thì tại hạ không phải đâu!

Tiểu thư xì một tiếng rồi bảo:

- Nhà ngươi là gì thì mặc. Tuy nhiên bây giờ mà ra ngoài kia thì chỉ có vào nhà giam của bọn kiêu binh ấy mà thôi!

Minh Quang cười nhạt đáp:

- Anh em tại hạ đâu có ngại chuyện lao tù mà... tiểu thư hăm dọa!

Tiểu thư cũng cười nhạt nói:

- Ta chỉ tội cho cậu bé kia mà thôi... chú ấy còn bé mà bị đánh đập, tra khảo thì còn gì...! Còn nhà ngươi thì sá gì đến mà ta lo?

Minh Quang tròn mắt đứng sững. Chàng lo lắng nhìn lại bé Nhật Lệ đang chồm đầu ra phía trước nhìn chàng. Minh Quang hỏi nhỏ Nhật Lệ:

- Hiền đệ có sợ ở tù không?

Ngật Lệ lắc đầu đáp:

- Không! Tiểu đệ thích đi với đại ca mà!

Minh Quang mỉm cười nói với chú bé. Chàng bảo:

- Vậy thì anh em ta đi chứ hi?

- Vâng!

Minh Quang lại gật chào nhũ mẫu và cô tiểu thư rồi quay đầu để bước đi... Nhưng tiểu thư đã nạt:

- Gã ngu ngốc kia! Nhà anh nghe lời trẻ con à? Anh có biết nó sẽ như thế nào trong tù không. Anh có che chở được cho nó khi mà mỗi người đều bị trói, treo riêng mỗi nơi?

Minh Quang lại dừng lại. Trông chàng lúng túng đến buồn cười. Chàng vò đầu đến tung mái tóc cột tấm khăn lụa của sư phụ bỏ lại cho mình. Tấm khăn đỏ chói như lá cờ điều được Nhật Lệ cuốn lại theo chiều dài rồi bó quanh đầu đại ca. Cậu bé vô tư bảo:

- Đại ca bỏ tiểu đệ xuống mà cột tóc lại cho đỡ rối. Mai sau tiểu đệ không để tóc dài như đại ca đâu... Nó cứ bay rối vô mũi của tiểu đệ... nhột mũi quá hà!

Cả ba người lớn tuổi cùng bật cười một lần. Họ quên mất đang đứng trước mối nguy hiểm... Tiểu thư họ Trương là người cười nhiều nhất. Nàng che mặt cười rồi bảo:

- Chú bé lại đây với tỳ tỳ! Đừng đi theo đại ca nhột của chú mà phiền lắm!

Chú bé Nhật Lệ lắc đầu bảo:

- Đại ca ở đâu thì tiểu đệ theo đó hà! Tiểu thư dặn đại ca ở lại nữa đi!

Nhũ mẫu bật cười khẽ. Bà nhìn tiểu thư họ Trương đang quay mặt đi để giấu che màu đỏ ửng trên gò má con gái của mình...

Vừa lúc ấy phía trước cổng dinh có tiếng gọi vang:

- Nhũ mẫu với tiểu thư đâu cả rồi!

Nhũ mẫu đẩy tiểu thư ra trước. Còn bà thì chạy lại kéo Minh Quang và Nhật Lệ chạy về phía nhà kho chứa củi. Bà vừa kéo hai anh em vừa nói khẽ:

- Thân phụ của tiểu thư đã về... Không hiểu ngài gọi có việc gì... Các hạ và tiểu tử vào trong nhà kho này. Chờ xong việc ta ra đưa đi.

Minh Quang nói:

- Nhưng... tiểu đệ muốn ra ngoài...

- Không được đâu. Ngoài kia bọn thám sát binh đang lùng sục... các hạ không qua khỏi đâu... Hãy kiên nhẫn mà chờ.

Bà nhũ mẫu đẩy Minh Quang và chú bé Nhật Lệ vào kho rồi khóa cửa lại. Bà vội vã đi ra vườn hái vài quả chín cho vào giỏ rồi chậm rãi đi vào. Đến ngang khách phòng bà nghe giọng của Trương Phúc Hùng hỏi con gái:

- Cả ngày hôm nay con có đi đâu xa khỏi dinh cơ nhà ta không?

Tiểu thư nũng nịu đáp:

- Con ở mãi sau vườn luyện tập múa kiếm cùng nhũ mẫu thôi!

Bây giờ nhũ mẫu làm gì ngoài ấy mà chưa vào?

Nhũ mẫu chậm chậm xách giỏ quả chín bước vào. Bà đáp:

- Tướng công hỏi gì già này?

Trương Phúc Hùng nhìn giỏ quả chín trên tay người nhũ mẫu. Lão nói:

- Ồ! Ồ! Ta không thấy nhũ mẫu nên hỏi thế thôi!

Trương tiểu thư vờ vờ hỏi qua chuyện khác:

- Hôm nay phụ thân từ Lũy Thầy về đây có chuyện gì hay cho con không mà... phụ thân cho gọi con... gấp qua vậy?

Trương Phúc Hùng lúng túng đáp:

- Cha về đây một chút thôi rồi vào phủ quan quyền thần xem người gọi về... có chuyện gì không đấy mà!

Tiểu thư nhìn nhũ mẫu. Nàng khẽ mỉm cười rồi bảo họ Trương:

- Phụ thân có việc hệ trọng thì cứ đi. Con ở nhà với nhũ mẫu cũng yên lắm mà cũng vui nữa... phụ thân à!

Nhũ mẫu ngồi xuống bên Trương tiểu thư. Giọng bà chậm rãi nghiêm trang. Bà hỏi:

- Tướng công trông không được thư thái lắm. Ngài có thể đi nghỉ một chút rồi vào phủ... không nên ngồi mãi có hại cho sức khỏe Bà quay qua Trương tiểu thư bảo:

- Chúng ta vào trong đi. Không nên quấy rầy tướng công!

Trương tiểu thư đứng dậy định cúi chào cha. Trương Phúc Hùng bảo:

- Khoan đi đã. Chờ cha hỏi một chuyện rồi vào cũng không muộn!

Trương tiểu thư đứng lại. Nàng nhìn đăm đăm viên tướng già. Trương Phúc Hùng hỏi:

- Phía sau vườn của nhà ta có bức tường thông với ngõ kiệt chạy ra bờ Hương Giang phải không?

Trương tiểu thư hiểu cha nàng hỏi việc gì rồi, nhưng vẫn giả vờ ngờ ngác hỏi:

- Phụ thân hỏi vậy là thế nào. Con lớn lên ở đây bộ con không biết ngõ ngách trong thành Phú Xuân này sao cha lại đó?

Trương Phúc Hùng cười nhạt. Lão nói:

- Ta hỏi vậy để con cũng như nhũ mẫu hiểu rằng con đường ấy đến sau lưng vườn nhà ta thì không còn thông đi đâu được... con hiểu rồi chứ?

Trương tiểu thư cũng nghiêm mặt lại đáp:

- Vâng! Con hiểu.

- Vậy thì cha hỏi Lúc gần Ngọ có một tên du tử cõng một thằng bé con. Hai đứa này đã gây hấn với bọn thám sát binh rồi chạy vào ngõ kiệt này... Vậy mà bọn thám sát binh tìm mãi không ra. Chứ chúng chạy đi ngõ nào?

Trương tiểu thư tròn mắt lên. Nàng nhìn cha:

- Sao phụ thân lại hỏi con điều ấy?

Trương Phúc Hùng thở dài bảo:

- Nếu không hỏi con thì cũng hỏi nhũ mẫu. Chứ ta biết hỏi ai... Bọn thuộc hạ thì theo ta ra Lũy Thầy... còn đám nữ tỳ thì con cho về nhà hết. Nhà này còn ai ngoài hai người...!

Nhũ mẫu cười nhẹ nhưng đầy vẻ châm biếm. Bà nói:

- Kẻ thuộc tỳ gia lão này theo phu nhân từ ngày bà mới thành gia thất với tướng công. Nay phu nhân mất, thì tiếp tục nuôi nấng tiểu thư cho đến tuổi cập kê... Tướng công nghĩ thế nào mà lại hỏi kẻ thuộc tỳ này điều ấy?

Trương tiểu thư cũng nhú mày giận lẫy:

- Ai đã báo với phụ thân chuyện xấu xa ấy. Con luyện tập kiếm cung là để giữ gìn nhà cửa. Hôm nay phụ thân bảo vậy là có ý ngờ cho con và nhũ mẫu chứa chấp kẻ gian sao?

Trương Phúc Hùng hắng giọng nói:

- Ta vẫn tin rằng các người không làm điều ấy, nhưng có thể kẻ gian kia nhân lúc vắng người mà chui lén đâu đó chăng?

Trương tiểu thư cười khẩy hỏi:

- Phụ thân bảo y có công đưa bé, thế nếu y ẩn nấp trong nhà ta thì liệu đứa bé kia có chịu nằm im không?

Nhũ mẫu cũng nói:

- Hay là tướng công nên đi xem qua một lượt cho an tâm!

Trương Phúc Hùng lẩm bẩm:

- Để ta nhờ bọn thám sát binh vào lục soát mới xong!

Nhũ mẫu nhìn tiểu thư họ Trương. Bà lo lắng bồn chồn chưa biết làm cách nào để cản việc Trương Phúc Hùng cho bọn lính thô lỗ ấy vào trong dinh cơ lục soát thì Trương tiểu thư đã đứng lên. Nàng ném thanh liễu kiếm xuống nền gạch. Mắt long lên sòng sọc nói:

- Phụ thân mà đưa đám du tử như bản ấy bước vào dinh cơ này thì con sẽ bỏ dinh cơ ô uế này mà đi... Tại sao phụ thân và con lại không đi truy tìm kẻ gian được mà lại nhờ bọn khốn ấy? Phụ thân không tin trong nhà à?

Trương Phúc Hùng cười yếu ớt đáp:

- Ta thì tin, nhưng Trương quyền thần thì không.

Nhũ mẫu chợt hỏi:

- Sao lại có quyền thần vào đây được hỉ?

Trương Phúc Hùng đáp:

- Ngài quyền thần được trưởng đội thám sát binh báo tin riêng.

Họ Trương dừng lại nhìn hai người rồi nói nhỏ:

- Ta chỉ nói riêng với hai người mà thôi. Bởi đây là chuyện mật Họ báo rằng cái tên đánh bọn thám sát binh ấy là người của vua Lê muốn vào đây để truy tìm một điều bí mật. Rất có hại cho ngài quyền thần.

Trương tiểu thư nói:

- Nhưng dù sao phụ thân cũng là kẻ cận tướng Một quan trấn biên chứ có phải thấp hèn gì mà để đi nhờ bọn tục tằn ấy?

Nhũ mẫu hiểu được lòng của họ Trương đã dao động. Bà thêm vào. Bà bảo Trương tiểu thư:

- Nếu vậy nhũ mẫu và tiểu thư dọn một ít tư trang về bên ngoại tộc mà ở nhờ vài tháng. Chờ đến khi nào vụ việc xong thì ta trở lại... Còn ở đây sẽ không yên nếu cứ ngày một mà bọn vô lại ấy đều đến quấy rầy thì chịu sao nổi...!

Trương tiểu thư hiểu ý nhũ mẫu. Nàng đứng dậy thưa với Trương Phúc Hùng:

- Xin phép phụ thân!

Hai người phụ nữ một già một trẻ cùng nhau vào khuê phòng. Nhũ mẫu thăm thì bảo Trương tiểu thư:

- Ta và con cứ đi... Khóa kho ta giữ. Bọn chúng sẽ không dám nạy phá đến cửa kho nếu không có ta. Con nghĩ sao?

Trương tiểu thư bỗng nói khẽ:

- Rồi... chàng ta và đứa bé sẽ ăn uống bằng gì?

Nhũ mẫu giật mình đáp:

- Chết chữa! Ta quên mất điều này... Để xem... thử...

Trương tiểu thư nói:

- Hay là nhũ mẫu cho chàng ta và đứa bé chui vào xe kiệu để đưa đi theo luôn.

Bà nhũ mẫu lắc đầu:

- Việc này khó lắm... Thôi hãy cứ trì trệ lại cho đến đêm sẽ hay...

## Hồi 10

Trương Phúc Hùng ngồi trước thềm đại sảnh. Lão cho đặt một bàn rượu để ngồi độc ẩm chờ tên Trưởng đội thám sát binh đến. Ánh nắng chiều nhạt cuối thu. Làn gió se se lạnh thổi về từ núi Ngự Bình. Vài chiếc lá rơi đánh vào xuống chân viên lão tướng tuổi vừa tròn năm mươi.

Trương Phúc Hùng thở dài. Thỉnh thoảng lão nhìn vào phía khuê phòng của con gái. Lão muốn hủy bỏ việc chấp nhận cho bọn kiêu binh đến lục soát dinh cơ của mình. Nhưng khi nghĩ đến cơn giận của Trương Phúc Loan thì lão khẽ rùng mình lo sợ. Lão châm cho mình chén tiểu rồi uống khà một cái như uống niềm ẩn ức vào lòng.

Đã hai lần lão gọi con gái ra. Nhưng cô tiểu thư bướng bỉnh đã không chịu nghe. Lão thầm nhủ: Đứa con ngang tàng, tốt bụng từ nhỏ. Nay vì lệnh quái ác kia mà dám chống lại cha! Con bé thật bướng như mẹ nó... Ta đành vậy thôi!

Trương Phúc Hùng cúi xuống nhặt chiếc lá vừa bay tạt vào. Lão nhìn lên bầu trời xám xám lạnh lạnh rồi lẩm bẩm nửa như mừng nửa như lo lắng:

- Không khéo trời lại chịu ý con ta!

Quả đúng như lời dự đoán của Trương Phúc Hùng. Một cơn gió nhẹ thoáng qua khiến lão rùng mình rớt thêm một chén nữa. Cơn gió thứ hai bỗng tốc kéo đến ào ào cuốn theo vô số lá vàng cuối thu... Mây đen bỗng chốc che kín cả bầu trời rồi những hạt mưa li ti bay vào thềm đại sảnh.

Họ Trương vẫn ngồi lì một chỗ mà nhìn đăm đăm ra cổng dinh... Mấy tên thám sát binh vẫn đi qua lại trước cổng như canh chừng luôn cả viên lão tướng nhu nhược đang ngồi phía trong dinh cơ. Trương Phúc Hùng ngẫm nghĩ:

- Nếu có kẻ gian thì hẳn làm sao ra khỏi vòng vây của bọn ác binh này. Phía sau cũng bị vây, trước cũng thế... Chỉ có lên trời... mà quả thật... chỉ có lên trời mới thoát...

Khi cơn mưa đông nặng hạt đang phủ kín cả Phú Xuân... Đội thám sát binh vội vàng tìm nơi ẩn nấp trận mưa đầu Đông mang theo cái lạnh đột ngột... thì bà nhũ mẫu đã lúi từ cửa ngách sau khuê phòng Trương tiểu thư... Bà cầm xâu khóa khoác áo toại chạy ra kho chứa củi và bảo vào trong ấy:

- Chìa khóa đây! Đợi mưa to... công tử lấy áo toại trong ấy mà tìm đường lên các mái ngói mà đi... các ngã dưới này bọn chúng đã vây kín... Hẹn trên chùa Thiên Mụ nhé!

- Đa tạ nhũ mẫu... Xin hẹn!

Bà nhũ mẫu vạch lối mưa chạy vào ngõ ngách... Trời sụp tối rất mau theo cơn mưa...

Lão phó tướng Trương Phúc Hùng đứng dậy mở đai kiếm treo vào thư phòng... Rồi kéo chiếc ghế lùi vào cánh cửa để tránh làn mưa tạt khá lạnh.

Ngoài cửa dinh có tiếng gọi:

- Trương tướng quân cho mở cổng!

Trương Phúc Hùng cười nhạt đứng dậy bước ra đứng trên thềm. Lão nhìn ra thấy một người khoác áo tơi đang chờ nơi cổng còn mấy tên thám sát binh thì mình trần đứng phía sau. Lão nói ra:

- Đẩy mạnh cổng rồi vào!

Người khoác áo tơi huých mạnh cánh gỗ lim. Cánh cửa mở ra, một nhóm bốn tên lom khom chạy sau lưng kẻ khoác áo tơi.

Cả bọn đứng ngoài thềm. Y mở áo ra và nói:

- Trương phó tướng vẫn bình an chứ?

Trương Phúc Hùng lạnh lùng nhìn lên. Bỗng lão đổi nét mặt vui mừng đáp lễ:

- Ô! Quý hóa quá! Hèn lâu mới gặp lại... tướng quân!

Người mới đến tự kéo ghế ngồi đối diện với Trương Phúc Hùng. Y hỏi:

- Nhân huynh đã tự truy xét chưa. Hay là đợi bên thám sát binh qua?

Trương Phúc Hùng lắc đầu đáp:

- Tại hạ chờ... quý đại nhân qua cho có chứng cứ, chứng nhân. Còn một mình e không an tâm lắm!

Người mới đến mỉm cười bảo:

- Vậy thì chúng ta bắt đầu được rồi chứ?

Trương Phúc Hùng uể oải đứng dậy. Lão gượng gạo đáp:

- Vâng! Nhưng còn mưa gió e... tướng quân ngại chẳng?

- Không sao. Miễn ta tóm cổ được kẻ gian là tốt!

- Vậy thì xin mời!

Người mới đến đứng dậy khoát tay bảo bốn tên hán tử đứng nơi thềm:

- Các người tìm vòng ngoài cho thật kỹ. Bên trong này để ta và tướng quân.

Bốn tên thám sát rút kiếm và đoạn đao đi ra vòng ngoài. Chúng sục sạo trong các lùm bụi hoa không chừa một nơi nào... khi không còn nơi để lục soát nữa thì đến gần kho chứa củi khô. Một tên bảo:

- Nơi đây có khóa. Bọn ta phải vào hỏi lệnh của Trương phó tướng mới xong!

- Được! Chú mi vào hỏi đi. Ba đưa ta chờ đây, nhưng nhớ là phải mau lên chứ ở đây lạnh lắm đấy nhỉ?

Tên thám sát binh vác đao đi ra phía đầu tiên sảnh để hỏi lệnh. Ba tên còn lại nhìn ống khóa. Một tên bảo:

- Khóa gì mà mở saỪn thế này. Không khéo kẻ gian đang nép trong ấy đó nhé!

- Vậy thì chú mi mở ra xem!

Hai tên nắm ống khóa giật mạnh. Ống khóa bung rơi ra. Ba tên mở rộng cánh cửa và nhìn vào. Bỗng cả ba thét lên một tiếng ngã ngửa ra nền đất đầy nước. Từ trong ấy Minh Quang tay công bé Nhật Lệ, vai khoác áo tơi. Tay cầm huyền kiếm lộ giác phóng ra trời mưa. Chàng nhảy một cái đã đứng trên đầu tường rồi phóng ra ngoài lướt đi như bóng ma trong mưa gió âm ỉ, ào ào.

Phía sau vẫn lặng như tờ...

Khi tên thám sát đi hỏi lệnh chạy ra. Hắn nhìn thấy ba đồng bọn nằm trên vũng nước pha hòa máu, thì hắn la lên thất thanh:

- Nó chạy thoát rồi! Nó chạy thoát rồi!

Trương phó tướng va kẻ lạ mặt chạy ra. Ba người đứng nhìn ba tên lính nằm bất động, trên ngực mỗi tên đều bị một đường chém xéo lên đến cổ họng. Kẻ lạ mặt gật gù nói:

- Hắn sử dụng đường kiếm quá tuyệt!

Trương Phúc Hùng ngạc nhiên hỏi:

- Hắn là ai thế?

- Một kẻ mà tại hạ đã gặp nhiều lần. Không ngờ hắn có tuyệt kỹ công phu đến thế...!

Phía trong Trương tiểu thư và nhũ mẫu thò đầu ra nơi cửa vòng nguyệt. Nhũ mẫu hỏi:

- Kẻ gian thoát rồi à?

Người lạ mặt đẩy áo tơi nhìn lên. Y lẩm bẩm một điều gì đó rồi bước lại nơi cửa kho cũi. Nhật ống khóa lên quan sát. Y gọi Trương phó tướng lại hỏi:

- Cửa kho này vẫn thường khóa chứ tướng quân?

Trương Phúc Hùng lắc đầu:

- Tại hạ không hề lưu ý đến việc nhà... Chuyện ấy do bà nhũ mẫu của con gái tại hạ quản lý...

Người lạ mặt gọi tên thám sát đến ra lệnh:

- Mang xác chúng nó về phủ. Truyền các nơi truy tìm hai đứa có mang đoản kiếm màu đen. Bắt được hay tìm ra nơi ẩn nấp sẽ được thưởng.



Tên thám sát binh chạy đến bờ tường phía sau. Hắn bám lấy rồi nhảy lên mà ra ngoài để làm theo lệnh vừa nhận.

Trương Phúc Hùng đi theo người lạ mặt. Viên phó tướng trấn biên nơi Lũy Thầy trầm ngâm suy nghĩ về một kẻ mang trên lưng một đứa bé mà chỉ thoáng cái đã đánh ngã ba tên thám sát binh có võ công. Lão ngồi xuống chiếc ghế đã ngồi rồi nhìn kẻ đối diện. Lão khẽ thở dài bảo:

- Một tên nguy hiểm lẫn tránh trong vòng dinh của ta mà không ai biết... thật đáng tội!

Kẻ lạ mặt gật gù bảo:

- Chắc chắn là có sự giúp đỡ của người trong dinh nên hắn mới chui vào kho được. Tướng quân cho gọi nhũ mẫu ra đây.

Bà nhũ mẫu thân nhiên đứng nhìn kẻ vẫn mặc áo toi. Phía sau lưng bà ta là Trương tiểu thư. Bà hỏi kẻ lạ:

- Đây là... Kiêu tướng quân... Người thay mặt Trương quyền thần chủ soái đến đây tìm kẻ gian. Nhũ mẫu hãy trả lời thật đúng như câu hỏi của tướng quân!

Nhũ mẫu vẫn đứng chờ. Sắc mặt của bà thân nhiên, bình tĩnh:

- Tiện nhân nghe đây! Tướng quân cứ hỏi!

Kẻ lạ mặt cười thâm hiểm hỏi:

- Cửa kho hàng ngày vẫn khóa chứ?

Bà nhũ mẫu đáp:

- Vâng! Nhưng sáng nay tiện nhân vừa bỏ thêm củi vào thì chủ nhân gọi vào nên quên khóa lại.

- Nhũ mẫu bỏ gì vào kho?

- Tiện nhân cất một ít thóc dư cho ngựa và gia súc.

- Thế sao khi tướng quân hỏi chuyện xong. Bà lại không ra khóa lại?

Nhũ mẫu bật cười khan châm chọc:

- Nơi đây đâu có gì đáng kể cho lũ gian lục soát và trộm cắp nên việc khóa lại hay không cũng chưa cần thiết... với lại tiểu thư của lão đang bực với tướng công nên lão phải dỗi dằn... thế được chưa ạ.

Người lạ cười khan. Y đứng dậy nói:

- Ngày sau... khi biết được sự việc gian dối bản chức sẽ không tha thứ đâu!

Y nói xong thì đứng dậy khẽ chào Trương Phúc Hùng rồi bước ra ngoài mưa mà đi...

Trương Phúc Hùng nhìn theo dáng đi của kẻ thay Trương quyền thần đến khám xét nhà ông rồi nhìn theo dáng bà nhũ mẫu đang đóng mạnh cửa gỗ lim ngoài cổng. Lão nói một mình:

- Hai kẻ quái dị cả... Ta biết tin ai đây?

Minh Quang cũng Nhật Lệ chạy ngược trở ra ngõ cây Bàng. Cậu bé trên lưng nhô đầu ra mưa cười thích thú:

- Đại ca đánh hay tuyệt! Bây giờ chạy cũng mau hỉ?

Minh Quang nạt khễ vừa chạy xuống bến Hương Giang:

- Chú mi mà la nói um sùm là ngu huynh bỏ xuống đường cho mà xem.

Nhật Lệ vẫn nói khe khễ trong gió thổi mưa bay:

- Đại ca mà bỏ xuống là tiểu đệ chạy theo ngay... Chạy bộ thích hơn ngồi trên lưng... Đại ca nhỉ?

Minh Quang buồn cười về chú em ngây thơ không biết sợ điều nguy hiểm. Chú bé luôn cười nói những điều mình nghĩ, chứ không e dè sợ hãi điều chi...

Minh Quang đứng tựa bờ sông. Chàng nhìn thấy một chiếc đò còn hé mui mà không có khói bếp hay lửa thấp sáng, mà chỉ leo lét ánh đèn dầu mù u. Chàng bước nhanh lại nơi tấm ván gỗ bắc xuống thuyền. Đứng nơi bờ vách lá chàng gọi:

- Chủ đò còn thức hay ngủ?

Trong ấy có tiếng trở mình rồi một cụ ông nhô đầu ra hỏi:

- Ai rứa? Ai đi mô giờ nì?

Minh Quang nói:

- Tiểu điệt muốn ngược dòng lên núi Ngự Bình được không cụ?

- Trả giá kha khá thì đi hỉ?

- Vâng!

Người già đẩy tấm mui che qua bên. Minh Quang nghiêng lưng cho bé Nhật Lệ trèo xuống. Chàng bước vào theo rồi để nguyên tấm mui trống cho thoáng. Người chủ đò hỏi:

- Cho tiền trước hỉ?

Minh Quang đặt vào tay cụ già ba quan tiền kẽm:

- Cụ cho tiểu điệt ghé qua Ngự Bình...!

- Đêm hôm như "Ri" mà đi đâu khổ "Rứa"?

Minh Quang nhìn ông cụ gần sáu mươi nhưng dáng vẻ còn quắc thước. Chàng đáp với ý dò dẫm:

- Đi tìm nơi sinh sống... ở đây khó tìm cái ăn quá!

- Chú mi có nghề chi mà khó sống?

- Cháu làm nghề đồn củi... mà ở đây thì... không ai mua củi.

Ông lão bật cười nói:

- Ở đây chỉ có quan quân... thì đồn quan quân mà bán... lo chi?

Minh Quang cũng cười. Chàng nói:

- Cháu sợ họ bắt giam thì chết... Bởi còn chú em ni nữa... bận lắm.

Đò ra đến gần giữa dòng. Lão chủ đò mới nói giọng tâm tình:

- Nói rứa chứ như lão đây gần đất xa trời mà còn khổ với tụi hần chứ nói chi chú mi... Thôi liệu mà sống... Hay là chú mi đi vô đất Qui Nhơn mà... tìm cái ăn!

Minh Quang khẽ lắc đầu đáp:

- Cháu còn em thơ đại... phải đưa hần gởi người bà con rồi tính sau.

Lão chủ đò vắn tim đèn lên cho sáng một chút rồi hỏi:

- Chú mi năm nay được bao nhiêu tuổi rồi?

- Cháu tròn mười chín!

- Cha mẹ còn không?

Minh Quang thở dài đáp:

- Anh em cháu mồ côi từ nhỏ.

Lão già chợt nói:

- Trả lại cho hai anh em một quan đây ni. Lão nhận hai quan đủ mua gạo mướm ăn vài ngày thôi... À! Hay là để lão gởi hai anh em chú mi lên người quen trên chùa Linh Mụ hi?

Minh Quang không nhận lại tiền. Chàng chỉ hỏi ông lão cho có tình cảm mà không nghĩ đến chuyện nhờ vả ông lão nghèo.

- Cụ có quen ai trên Linh Mụ hi?

- Một người nghèo, tật nguyên nhưng lại tốt bụng!

Minh Quang nghe đến một người nghèo mà tật nguyên thì yên lòng. Chàng hỏi:

- Đã nghèo và có tật... thì giúp được ai mà cụ giới thiệu?

Ông lão cười khanh khách đáp:

- Người này sống bằng nghề bẫy thú... Chú mi có thể theo hần ta được đấy... Đồn củi và bẫy thú nương nhau là hay lắm đó hi?

Minh Quang hỏi tới:

- Bầy thú rồi làm sao bán hoặc đổi thức ăn...

Ông lão lắc đầu giải thích:

- Anh ta bầy thú còn sống rồi nhờ lão đi bán. Ai muốn nuôi thì nuôi, ai muốn làm thịt thì làm. Nhưng phần nhiều là người ta nuôi hơn ăn thịt.

Minh Quang lại hỏi:

- Người bầy thú ấy bị tật thế nào mà lại giỏi như thế? Ông lão lái đò đẩy mái chèo bằng một cánh tay rồi lấy chân đạp cho bánh lái nghiêng qua một bên. Lão hít một hơi rồi đáp:

- Chân thì thẳng như cột nhà, tay thì còn một, lưỡi thì co mất không nói được... Thế mà giỏi vô cùng.

Minh Quang thất giọng chàng nghĩ thầm:

- Lê Trương chỉ bị đứt một tay trái. Thế mà người bầy thú này lại bị nhiều tật... Vậy chắc gì đúng là người mà ta tìm kiếm bấy lâu.

Lão chủ đò nhìn chàng trai đang trầm ngâm nhìn ra mặt sông Hương còn lù mù trong cơn mưa phùn. Ngọn đèn dầu soi không đủ sáng hai người. Chú bé thì nằm co trong bụng chàng trai mà ngủ say.

Lão chặc lưỡi nói:

- Dù thế nào thì lão vẫn tin anh ta giúp chú mi được mà... Cứ nghe lời lão đi...

- Vâng! Nhưng...

Minh Quang nói dờ câu rồi nhìn lão chủ đò. Chàng thấy ông lão thật sự là một người tốt không phải là kẻ đáng đề phòng. Ông lão hỏi:

- Nhưng thế nào. Chú mi nói tiếp ta nghe thử?

Minh Quang kéo tấm áo tơi che thân cho bé Nhật Lệ rồi nói:

- Cháu chỉ nhờ cụ đừng kể lại cho bất cứ người nào ở quanh phủ Phú Xuân, nhất là bọn lính kiêu binh có tra hỏi... thì cụ đừng kể rằng có chở anh em cháu lên núi Ngự Bình nhé!

Lão chủ đò đập nhẹ tay xuống đầu gối. Lão bảo:

- Không bao giờ! Lão mà đi kể cho lũ trâu chó đó hay sao? Nhưng mà chú mi phải lên Linh Mục mới được.

Minh Quang nhìn lão lái đò loay hoay trong tấm vải bố dày. Hai tay lão gói gọn trong hai cuộn vải gai cứng ngắt. Chàng nhìn người già quắc thước rồi hỏi:

- Cụ cũng bị tật hai tay phải không? ... Xin lỗi cụ đừng giận cháu nhé!

Lão chèo đò nhìn chăm chăm Minh Quang. Lão nhìn quanh về phía thanh kiếm đeo trên ngực trước của chàng... Lão mỉm cười hiền hậu nói lảng qua chuyện khác:

- Lão thì bị tật bẩm sinh, nhưng mê võ học từ ngày biết đi đứng. Chú mi đường như cũng biết võ công hỉ?

Minh Quang khẽ gật đầu:

- Cháu chỉ vòn vện vài ngón để tự vệ mà thôi.

- Thế mà dám mang kiếm ra đời hỉ?

Chắc sáng nay chú mi là người đánh ngã mấy thằng thám sát binh thì phải?

Minh Quang nhìn lão già vẫn điều khiển bánh lái bằng chân. Còn tay thì cứ đẩy chèo như cái máy xay bột... Chàng cười hỏi:

- Thế cụ có thích đánh bọn chúng không?

- Lão mà còn trai trẻ thì khỏi phải nói. Tiếc rằng nay đã già rồi. Mà chú mi đã ra đi giang hồ kiếm ăn còn dẫn trẻ con theo làm gì?

Minh Quang buồn buồn đáp:

- Em cháu không có ai chăm sóc. Với lại chú ấy mê võ học lắm. Cứ đòi đi theo... xem thế mà hấn can đảm lắm đấy cụ ạ!

Lão chủ đò cười buồn nhìn về phía xa. Con đò đang từ từ trôi dần đến tiếng chuông rõ dần... Chuông chùa Linh Mục âm vang trong mưa đầu Đông. Lão bỗng cất giọng hò nhỏ nhỏ mà tha thiết nhớ nhung xa vắng:

*Đêm đêm chuông vắng Hương Giang*

*Khói hương Linh Mục... bẽ bàng phận duyên*

*Ai người xuôi ngược... Ai người xuôi ngược*

*có nhớ lời nguyên khi xưa!*

*Kiếm thê, rượu ấm... trong mưa*

*Hãy giữ lấy... Hãy giữ trọn kéo gió đưa... cái bẽ bàng!*

*Đêm đêm chuông gọi Hương Giang!...*

Chú bé Nhật Lệ đang ngủ chột lồm cồm ngồi dậy. Chú nhìn ông lão rồi nói nhỏ nhỏ:

- Cụ ni hò... làm đệ nhớ cụ Lữ quá đại ca ơi!

Minh Quang vỗ vào vai chú bé. Chàng bảo khẽ:

- Hiền đệ ngủ đi... Chưa đến nơi đâu.

- Đệ đâu có mong đến nơi... Đệ nhớ cụ Lữ mà thôi.

Lão lái đồ hơi dừng tay chèo. Lão hỏi Minh Quang:

- Chú bé ni nói cụ Lữ nào thế?

Minh Quang nói:

- Chú ấy là cháu ngoại cụ Lữ ở gần Lũy Thầy... đó mà!

Lão lái đồ lại hỏi:

- Thế sao chú mi lại bảo hần là em ruột?

- Vâng! Mẹ chú ấy bị chết gần Nhật Lệ. Cậu hần là Cả Lú thì phải trốn vô Đàng trong... cụ Lữ giao chú ấy cho cháu dạy dỗ... thì như em ruột chứ có gì khác đâu.

Lão lái đồ thở dài nói:

- Vậy thì chú mi là ai thế hử?

Minh Quang chậm rãi nói:

- Thật ra cháu là con một võ tướng nhà Lê... phụ thân cháu bị hại... Sư phụ đưa về núi nuôi từ ngày còn nhỏ dại. Mới đây lão sư bị hại trên núi Hoành Sơn... Cháu phải xuống núi đi tìm người quen...!

Lão lái đồ lẩm bẩm hỏi:

- Hoành Sơn! Hoành Sơn! Trên ấy có ai ần dật thế?

Minh Quang đáp:

- Sư phụ cháu Người có tục danh là Lê Chiêu Phước.

- Lê Chiêu Phước! Vậy cháu là con của Lê Duy Khâm Tả tướng quân phải không?

Minh Quang giật mình nhìn lão lái đồ. Chàng hỏi:

- Cụ là ai mà biết phụ thân cháu?

Lão chủ đồ khẽ lắc đầu đáp:

- Chú mi cứ hiểu như rửa thôi! Ngày sau sẽ biết thêm...

Vậy là ta đã gặp được chú mi... Hôm nay chú mi phải lên Linh Mục và gởi chú bé này cho người bấy thú dạy dỗ...!

Minh Quang cứ nhìn lão đăm đăm. Lão lái đồ thì quay qua chú bé Nhật Lệ. Lão bảo chú bằng giọng ầm áp:

- Chú bé lên trên ấy mà học tập văn võ. Lão là bạn của bà ngoại cháu đấy... Nghe lời lão là nghe lời ngoại nghe chưa?

Minh Quang và Nhật Lệ cứ nhìn lão lái đồ. Còn lão thì lại cầm cùi đẩy mái chèo đi nhanh hơn...

Gần nửa đêm con đồ mới ghé vào bến đá... Hai anh em Minh Quang nhìn lên tháp chùa Linh Mục... Ngọn tháp mờ mờ trong cơn mù sương. Nhật Lệ nhảy lên bến khi đó vừa cặp sát bờ đá. Minh Quang bước lên sau. Chàng cột dây kéo đồ vào một bụi trúc rồi chờ lão lái đồ bước lên bến...

Ba người cầm đèn dầu đội mưa phùng đi vào cổng đá phủ rêu xám đen. Lão lái đồ bước đến một chái lá cất sát lưng chùa và nằm dựa mé sông... Lão gọi khẽ:

- Chú Tam ơi!

Bên trong có tiếng đánh đá lửa rồi ánh sáng lù mù hiện ra. Cánh cửa liếp hé mở. Người bên trong hỏi:

- Lão Nhị đó hỉ?

- Ủ! Choa đây! Còn thức chứ?

Người được gọi chú Tam khẽ ừ một tiếng rồi nói:

- Vô đi! Ai mà chọn rận rứa?

Lão lái đồ cười đáp:

- Người nhà cả. Một lát nữa chú mi sẽ biết thôi! Bây giờ để đây ta lo cho... Chú mi còn khoai thì đi luộc một mớ cho khách... Họ đói cả ngày nay rồi đó...

Chú Tam lừ đừ nhìn qua vai lão lái đồ. Chú thấy một chàng trai và một đứa bé thì gãi đầu lăm bắm:

- Từ đâu mà đến đây... Không khéo lộ hết!

Lão Nhị cười bảo:

- Chú mi chi mà nhát như cáy rứa? Người mà bọn ta đang tìm đã đến rồi đấy! Mau đi luộc khoai đi.

Chú Tam quay lại nhìn một cái rồi đi xuống phía sau chái...

Lão Nhị quay lại Minh Quang và chú bé Nhật Lệ. Lão bảo:

- Hai chú mi ngồi xuống ổ rơm kia cho ấm. Chờ hầy luộc khoai ăn no rồi tính sau.

Minh Quang kéo Nhật Lệ ngồi xuống ổ rơm. Chàng vuốt mái tóc vàng cháy rối bù của thằng bé. Chàng hỏi:

- Đệ nghe đói lắm rồi hỉ?

- Dạ! Đệ đói cào ruột rồi nhưng không buồn ngủ... Đại ca nên ngủ để có sức mà chạy nữa... Chạy vui ghê hỉ?

Minh Quang khẽ cú lên mái tóc rối của chú bé. Chàng bảo:

- Chạy trốn mà vui hỉ! Chú mi láo nhỉ. Hôm nào ngu huynh để cho chú mi chạy một mình cho biết vui hay là mệt...!

Nhật Lệ vẫn cười liến thoắng bảo:

- Hễ đại ca chạy hướng nào là đệ chạy theo hướng đó làm gì mà sợ... hi?

Lão Nhị ngồi xuống vỗ lưng chú bé. Lão nói:

- Cậu ni rồi sẽ khá đây! Nhờ hấn mà lão mới nhìn ra chú mi... Không thì khó đấy hi? Thật là khi tìm mỗi mắt không ra. Lúc thì ngồi gần bên mà không hay!

Cả hai cười. Còn chú bé thì cứ nhìn mà chẳng hiểu gì cả. Lão Nhị bảo Minh Quang:

- Chú mi nằm một chút cho khỏe. Cả ngày đã đói mà lại còn chạy nữa thì mệt lắm đấy!

Nhật Lệ lại cười thích thú. Chú bé nói:

- Lúc đại ca đánh mấy người lính kia rồi chạy không vui bằng lúc đại ca múa lưỡi kiếm đen "Rẹt... rẹt".

Lão Nhị cười khà khà rung cả chòm râu bạc. Lão chợt hỏi:

- Từ bấy lâu không có ai hỏi đến Huyền kiếm lục giác của chú mi à?

Minh Quang suy nghĩ rồi đáp:

- Ở Lũy Thầy có Mạc Long Kham chương cơ và một người thợ săn tên Kiều A Túc... Hai người này rất chú ý đến thanh đoản kiếm của phụ thân tại hạ.

Lão Nhị trầm ngâm rồi bảo:

- Mạc Long Kham thì lão có nghe Hấn là con của Mạc Kiến Hùng, kẻ vây đánh đoàn hộ tống kho châu báu với một tên lạ mặt... Còn Kiều A Túc thì lão không nghe đến... Chỉ còn phải tìm cho được kẻ thừa kế của Trương Đàm Trương Đàm là người bắn tên độc vào Lê Trương khiến họ Lê phải chặt tay để khỏi chết, nhưng không ngờ sau này thuốc độc ấy phác tác nên hấn phải bị câm luôn. Thật tội cho Lê Trương... Một kẻ gan dạ trung thành luôn lẫn trốn kẻ thù mà vô đến trong này...

Minh Quang hỏi:

- Lê Trương thúc thúc hôm nay đi đâu rồi lão bá?

Lão Nhị lắc đầu nói:

- Để chờ chú Tam lược khoai xong ta sẽ hỏi xem. Có khi hấn lại đi bẫy cũng nên.

Minh Quang hỏi lão Nhị:

- Lão bá có biết về hai người "Anh em Song Tử Nguyệt đào"?

Lão Nhị gật đầu. Lão bảo:



- Hai vị tướng quân này được lệnh vua Lê... đi tìm cho ra nguyên do vụ mất tấm kho tàng và điều tra cái chết của phụ thân của chú mi... Hai người trà trộn vào bọn lính rồi mất tăm cho đến nay ta không nghe.

Minh Quang đáp:

- Họ bị lộ suýt bị Mạc Long Kham hạ thủ... nên phải chạy vô Đàng trong... Nhưng tiểu điệt đã dẫn họ vào trại Vú Cồn với anh em phù Lê chờ ngày hành động!

Lão Nhị lẩm bẩm:

- Kiêu A Túc! Cái tên nghe lạ nhỉ? Chú mi gặp hắn nơi đâu?

Minh Quang kể lại chuyện khi chàng từ núi Hoành Sơn ra đi... cho lão Nhị nghe rồi hỏi lão:

- Lão bá có nghi ngờ gì về cái chết của lão sư phụ và tờ di thư?

Lão Nhị chậm rãi nói:

- Chắc chắn lão sư phụ của chú mi bị thuốc độc, nhưng tại sao một kẻ sống lâu năm trên núi như lão ấy mà còn bị trúng thuốc độc nghĩ cũng lạ... Còn lá di thư thì lão chắc rằng có kẻ đã đánh tráo lá thư ấy để đánh lạc hướng chú mi. Kẻ đánh tráo ấy nếu không là Kiêu A Túc thì ai vô đó? Hắn là người có dính líu vào cái chết của sư phụ chú mi... Phải tìm cho ra gốc gác tên này mới biết được các thứ khác.

Minh Quang hỏi lão Nhị:

- Chứ Lê thúc thúc không biết được nơi chôn giấu kho báu sao?

Lão Nhị lắc đầu đáp:

- Lão ta không nói được, nhưng qua cách lão diễn tả viết bằng chữ thì ta hiểu là lão chỉ theo được đến Hoành Sơn thì bị đánh lén và bị tên độc... Khi tỉnh dậy thì mọi việc đã đầu vào đó rồi. Lão chỉ viết được như thế thôi...

Minh Quang hỏi:

- Thế lúc ấy lão bá đang ở đâu?

Lão Nhị thở dài đáp:

- Lão lúc ấy đang chốn trong Chân Lạp. Hiểu được vua Nặc Ông Thu sắp xếp kho tàng lo lót cho Trịnh để đánh Nguyễn nên mới báo cho Lê Trương Lê Trương vốn là người của Trịnh nhưng vẫn thờ vua Lê nên y có thông báo cho vua Hy Tông nhà vua mới sai phụ thân chú mi đi tiếp giải kho tàng, không ngờ bọn kia lại giở trò hai mặt để thanh trừng trung thần nhà Lê... Nếu lão mà còn ở trong kinh thành thì làm gì xảy ra việc này!

Minh Quang ngạc nhiên hỏi:

- Vậy lão bá là...?

Lão Nhị cười buồn bã đáp:

- Lão là Võ Thước đã cùng với Lê Duy Mật mưu đốt kinh thành chúa Trịnh không thành nên phải chạy vào xứ Chân Lạp ẩn náu... Không ngờ trong cái không may mắn đấy lão đã khám phá ra âm mưu của Mạc Kiến Hùng và Trương Đàm. Do hai gian thần này truyền lệnh ám hại trung thần... Ngày nay chúng đã chết nhưng nhọt ung của chúng còn lưu lại nơi bọn truyền nhân như Mạc Long Kham và những người mà ta chưa biết tới...

Minh Quang tặc lưỡi than:

- Vậy là chúng ta sẽ khó khăn nhiều đấy lão bá à!

- Đúng vậy!

Hai người nói chuyện một lúc thì chú Tam đã bung khoai ra. Lão Nhị bảo:

- Lay thẳng bé dậy cho nó ăn kéo dài từ sáng đến giờ... đúng là trẻ con, lúc nào cũng ngủ được...

Chú bé Nhật Lệ thức dậy. Chú chụp vội củ khoai nóng hổi, mồm vừa thổi vừa xuýt xoa:

- Đói quá! Nóng quá! Đại ca ăn đi, lão bá ăn đi kéo dài. Sao mà lão bá và đại ca nói chuyện nhiều quá vậy...?

Minh Quang nhìn chú Tam ngồi yên ở góc ổ rơm. Chàng mời:

- Ăn luôn cho vui chú Tam.

- No rồi!

Minh Quang nhìn người đàn ông có vẻ lạnh lùng ngồi nhìn về phía ngọn đèn dầu. Chàng khều tay lão Nhị hỏi:

- Chú Tam là thế nào với Lê thúc thúc?

Lão Nhị nói:

- Chú ấy là người theo lão từ Chân Lạp về đây. Đó là một tướng khá giỏi về trường thương, nhưng lại rất lo sợ bọn nhà Trịnh.

- Tại sao vậy lão bá?

- Một lần hắn ta bị Trịnh Tạc treo cổ vì lộ bí mật việc chúa. Ta là người van xin để cứu hắn. Đến khi bọn ta âm mưu đốt kinh thành không xong thì rủ hắn cùng trốn vào Đàng trong. Đến nay cứ trông thấy kẻ lạ là hắn lo sợ người của chúa Trịnh...

- Lão bá hỏi chú ấy xem Lê thúc thúc đi đâu?

Lão Nhị đập nhẹ vào lưng chú Tam làm anh ta giật bắn người lên. Lão hỏi:

- Chú mi có biết lão thợ bẫy thú đi đâu không?

Chú Tam chỉ về phía bên kia sông Hương. Chú nói khẽ:

- Đi về bên kia từ sáng sớm.
- Đi bằng gì. Có đem theo bầy không?

Chú Tam lắc đầu đáp:

- Lội sông mà đi. Không đem gì theo cả.

Lão Nhị nhìn Minh Quang rồi nhìn chú Tam. Lão nói:

- Sao lại lội sông mà không đi đò?

Chú Tam vẫn ngồi lặng lẽ không trả lời. Lão Nhị lại hỏi:

- Thế mấy ngày gần đây chú mi có thấy lão đi bầy thú không?
- Không đi đâu cả.
- Có người lạ nào đến chùa không?

Chú Tam ngồi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói khẽ:

- Có một bà cụ đi với một cô gái lên chùa, nhưng họ lại vào đứng cửa chái nhìn lão Lê.

Minh Quang giật mình hỏi:

- Có phải bà lão tóc đen và một cô gái đẹp khoảng mười bảy tuổi?
- Chỉ thấy trẻ thôi... Làm sao đoán được tuổi!

Lão Nhị hỏi Minh Quang:

- Chú mi muốn nói ai thế?

Minh Quang bảo:

- Tiểu diệt đã gặp một "Bà lão họ Mạc ở Tuyên Quang". Bà này đi chung với cô gái và Kiều A Túc. Nay bà ta xuất hiện nơi Linh Mục thì họ Kiều chắc chắn đã có mặt ở Phú Xuân...

Lão Nhị lo lắng hỏi:

- Vậy chú mi định ra sao?

Minh Quang nói:

- Lão bá đưa chú Tam về bến Hương Giang may ra an toàn hơn. Tiểu diệt phải vào Phú Xuân dò xem...

- Còn chú bé?

Minh Quang nhìn chú bé Nhật Lệ đã ăn xong và lại tiếp tục ngủ. Chàng bảo:

- Nhờ lão bà chăm sóc chú ấy... Vài hôm cháu trở lại ngay.

Chú Tam bắt chợt hỏi:

- Còn ta thì đi đâu?

Lão Nhị bảo y:

- Chú mi theo ta và chú bé ni đi khỏi đây.

Minh Quang nói:

- Đêm nay lão bá đưa họ về bến Hương Thủy. Chú ở lại đây vài hôm nữa ta sẽ gặp lại sau...

## Hồi 11

Minh Quang nằm trên một tầng tháp nhất. Chàng nhìn qua mặt Hương Giang lơ mơ giữa đêm quá khuya. Đêm lặng lẽ quá, cơn mưa không còn tầm tã nữa. Vài tiếng bìm bịp kêu lên buồn lẫn trong tiếng cú kêu đầu đó trên đỉnh tháp. Minh Quang ngồi dậy. Chàng tựa lưng vào vách tháp để nhìn xuống chái lá cho dễ dàng hơn.

Ngồi nhìn mãi mà không thấy có dấu hiệu gì chứng tỏ kẻ gian sẽ đến tìm Lê Trương hay chú Tam. Minh Quang nằm xuống. Chàng mở tấm đồ gai ra đắp ngang người, thanh kiếm đen đặt bên hông chàng để saÛn sàng xuất thủ...

Khi tiếng gà cuối canh từ phía Thọ Xương vẳng đưa vang xa. Minh Quang đang mơ màng trong giấc ngủ chập chờn thì dưới chái lá xuất hiện một bóng người. Tiếng kéo cửa liếp đã đánh thức Minh Quang. Chàng thầm khen cái suy đoán trước của mình nên đã để phía trong cửa liếp một khúc gỗ để khi kẻ gian kéo cửa thì khúc gỗ ngã xuống và đập vào chiếc chum vỡ gây ra tiếng vang... Kẻ gian nhảy lùi lại phía sau để thủ thế phản công, nhưng bên trong vẫn yên lặng. Hắn đứng nghe ngóng một lúc rồi lách mình vào trong.

Minh Quang nhẹ nhàng ngồi dậy. Chàng nhìn nơi cửa liếp cho đến khi kẻ gian đi ra. Hắn đứng ngoài đưa tay lên miệng hú dài một tiếng rồi bước lại ngồi xuống vách tháp chờ đợi.

Từ trong ngọn đồi trọc có hai bóng đen chạy ra. Minh Quang nhìn kỹ rồi chàng thầm kêu:

- Bà cụ họ Mạc và cô gái đã trở lại Phú Xuân!

Kẻ gian đang ngồi bên vách tháp đứng dậy. Hắn chờ mục già họ Mạc đến gần mới nói:

- Hắn vẫn không về!

Mục già họ Mạc nói khẽ:

- Vậy là động ỏ nên hắn đã chuồn êm... Còn cái tên ở chung thì đi đâu?

Bóng đen trả lời:

- Tại hạ cũng không hiểu. Tuy nhiên theo hơi lửa nơi bếp thì chúng nó vừa rời nơi đây không lâu. Có lẽ độ vài canh mà thôi!

Mục già họ Mạc hừ khẽ một tiếng:

- Vậy ai là kẻ làm lộ cho bọn hắn nghỉ ngơi... Có phải các hạ không?

- Không hề! Tại hạ mới xuất hiện ở Phú Xuân từ trưa hôm qua. Làm sao chúng nó hay được.

Mục già họ Mạc lẩm bẩm:

- Ai nhi? Làm sao gã này lại thính hơi như thế. Ta về xem lại việc này rồi kết luận sau.

Tiếng cô gái nói:

- Bà bà, sao ta không ở lại đây để canh chừng họ?

Lão già họ Mạc hừ khê:

- Thôi, về. Ngày mai ta trở lại xem qua các việc để rõ hơn. Đêm thế này không thấy được gì đâu.

Bóng đen kia cũng nói:

- Tại hạ về trước. Đêm mai ta gặp lại nhau ở phủ Trương quyền thần.

- Ủ! Các hạ về trước đi.

Bóng đen phóng mấy cái đã lần vào màn sương mù. Còn lại mù già họ Mạc và cô gái. Hai bà cháu này đứng nhìn qua dòng Hương Giang rồi nói:

- Hắn chỉ có đi bằng lối này người của ta mới không gặp thôi.

Cô gái bỗng hỏi:

- Sao bà lại cứ theo dõi họ làm gì mãi thế?

- Hừ! Cháu còn nhỏ làm sao hiểu được việc người lớn.

Cô gái Lac đầu đáp:

- Cháu nghĩ chúng ta về lại Bắc Hà thích hơn. Cháu thích những nơi có núi cao thật cao kìa. Ở đây mênh mông quá... Mụ già họ Mạc gắt khề

Đừng nhiều lời. Hãy theo ta qua bên kia sông... Sáng mai ta trở lại đây.

Minh Quang ngồi trên tầng tháp. Chàng suy nghĩ:

- Hóa ra Kiều A Túc và mụ già họ Mạc giết một kẻ giống Lê Trương để lừa ta rồi lại giả vờ cùng Kiều A Túc về Bắc Hà, để những người cùng cánh với Lê Trương ngỡ họ không còn nghi ngờ gì ở Phú Xuân nữa mà lộ mặt... Nay ta và lão Nhị đã rõ âm mưu này, còn Lê thúc thúc thì lưu lạc nơi đâu. Hay lại bị bọn chúng thủ tiêu...

Chàng đang suy nghĩ thì dưới chân tháp bỗng có tiếng người nói xôn xao:

- Bọn các người chia ra bốn mặt tháp mà canh gác. Khi nào thấy có kẻ khả nghi thì báo cho ta hay. Rõ chưa!

Minh Quang thấy kẻ ra lệnh ấy là một trung niên lực lưỡng cầm thanh nhuyễn tiên. Hắn đứng trước cổng đá vào chùa. Còn mụ già họ Mạc và cô gái thì đã đi đâu mất tăm. Minh Quang đếm khoảng hai mươi tên mặc võ phục lam màu khói đang chia làm bốn phía quanh chùa mà ẩn núp để canh chừng.

Chàng lại nghe một kẻ nào đó hỏi:

- Ngài đội trưởng tả quân! Ta có nên lên các tầng tháp chứ ạ?
- Không cần! Các người chỉ nên quanh quẩn dưới này thôi.

Người đội trưởng tả quân nói xong thì chui vào chân tháp. Minh Quang lăm bắm:

- Chú mi muốn tìm chỗ gây hấn chứ không phải ta đấy nhé!

Chàng lùi vào một góc và cuộn chiếc đồ gai lại, buộc vào lưng. Chưa bao lâu thì phía cầu thang đi lên tháp có tiếng động rồi tên đội trưởng lực lưỡng hiện ra. Minh Quang ngồi xếp bằng. Mắt nhắm lại như một nhà tu...

Tên đội trưởng quơ quơ ngọn đèn dầu mù u trước mặt. Khi hắn nhìn thấy Minh Quang thì giật mình kêu lên:

- Mẹ cha hắn! Nơi đây mà cũng có loại thầy tu lạ lùng thế này à? Minh Quang vẫn im lặng như pho tượng. Tên đội trưởng đặt cán roi lên đầu chàng trai trẻ sơ đã. Hắn cười cười như hai thân tre ma sát nhau.

- Nếu ta không làm thì mi là kẻ đã đánh ngã sáu tên lính thám sát và giết chết ba đứa trong dinh ngài phó tướng Trương Phúc Hùng? Bây giờ trốn ra đây và giả vờ làm thầy tu để qua mặt bản chức. Hãy xem ta gõ cho nát vụn cái đầu của mi ra đây!

Tên đội trưởng vừa nói vừa nhắc cán roi lên để gõ xuống đầu Minh Quang. Nhưng khi cán roi hắn vừa đánh xuống thì đã ngã lao ra ngoài cửa tháp như viên sỏi bị ném xuống đáy vực. Minh Quang ngồi bật dậy nhìn xuống tám thân lực lưỡng của tên đội trưởng đang là đà rơi xuống, kẻ ra tên này cũng có bản lĩnh khá. Hắn vừa gần chạm mặt đất thì thân người đã bật dậy như con thoi.

Minh Quang đứng trên tháp mỉm cười bảo xuống:

- Nhà người cứ đứng đó chờ ta xuống, đừng vội lên mà té xuống một lần nữa nhé.

Tên đội trưởng múa cây roi nhuyển tiên đánh vút trở lên cho đầu roi bám lấy mái tầng tháp để hắn tung người lên, nhưng thân người của hắn đang lơ lửng giữa chừng thì Minh Quang từ trên bay ra như con én. Lưỡi huyền kiếm lặc giặc vung lên như áng mây đen cắt ngang qua thân roi khiến cho tên đội trưởng đang lơ lửng nương đà rơi bỗng bị hất ngang. Hắn mất thăng bằng bay thẳng ra bờ Hương Giang đánh tùm xuống sông mờ mờ sáng như quả chín lìa cành chìm lìm...

Mãi thật lâu mới thấy tên đội trưởng cầm khúc roi cụt một nửa chạy lên chân tháp. Hắn nhìn Minh Quang đang cầm đoản kiếm đen kỳ dị đứng ở giữa. Còn bọn thám sát binh thì đang vây tròn chung quanh. Điều buồn cười là tên nào đứng cũng thập thò mà trên tay thì vũ khí cũng bị cụt một nửa.

Tên đội trưởng nạt vang lên:

- Bọn bây còn chưa xông vào giết hấn cho ta. Sao mà cứ nhấp nhô như bà nhấp rứa.

Đám thám sát nghe chỉ huy la mắng thì đồng loạt hè vào, kẻ đâm người chém như một đám hát rôi. Minh Quang mỉm cười vừa xoay một vòng như con quay tít thì hai tên đã ngã sóng xoài xuống đất. Chúng kêu la như cha chết:

- Cứu thuộc hạ với! Nó chém rụng tai thuộc hạ rồi!

Tên đội trưởng múa cán roi nhào vào đánh xuống lưng đối thủ một roi cực độc. Đòn pháp của hấn trông thì chậm, nhưng khi gần chấm lưng Minh Quang thì bỗng chéch ngang như một làn vạch để lừa địch thủ lách qua rồi xoay ngược trở lại biến thành kiếm đâm vào nách kẻ thù mà tiêu diệt.

Minh Quang như đoán ra thủ đoạn độc của đòn phép ấy.

Chàng không lách như ý của kẻ địch mong đợi, mà xoay luôn thuận chiều với thế vạch ấy rồi đánh cán lộc giắc xuống cổ tay tên đội trưởng một phát khiến hấn phải buông cán roi và ôm lấy khẩu tay phóng ra ngoài vòng chiến mà chạy như ma đuổi.

Những tên thám sát binh cũng bám theo chủ tướng mà chạy như một cuộc chạy đua trong ngày hội lễ. Tên đội trưởng vừa vượt qua một đoạn đồi đồi cắt xuống ngõ bờ sông thì chạm phải hai nữ nhân đang bung quả lễ đi lên.

Nữ nhân trung niên nhìn thấy cảnh ấy thì chấp tay bảo tên đội trưởng:

- Mô phật! Mới sáng ra mà các vị quan quân lại bày trò thi chạy thế sao?

Tên đội trưởng dừng lại trừng mắt nạt:

- Này mụ là ai mà lại giờ trò châm chọc quan quân của phủ quyền thần đây hử?

Nữ nhân trung niên cười nhạt bảo:

- Ô! Các ngài là quan quân phủ quyền thần đây à? Thế mà mụ đây cứ tưởng đầu đám quan quân Đàng trong bị quân nhà Tây Sơn đánh đuổi đây chứ? Mô Phật! Xin miễn tội cho!

Tên đội trưởng được thể nạt thêm:

- Chúng bây mau bắt mụ ni lại, đem về phủ để ta trình lại với quan trấn thủ cho ngài trị tội...!

Đoàn thám sát binh ào đến để túm nữ nhân trung niên, thì thiếu nữ xinh đẹp phía sau lướt đến. Trên tay nàng điểm vun vút những đường sáng loang loang vào ngực và cổ đám binh đang đến gần nữ nhân trung niên. Bọn lính nhảy tránh những nhát gươm như mưa tạt ấy rồi la lên:

- Trương tiểu thư!

Tên đội trưởng lơ trớn nạt át đi:



- Trương tiểu thư nào cũng bắt luôn cho ta!

Cô gái xinh đẹp ấy là Trương Thu Hà con gái của phó tướng Trương Phúc Hùng. Nàng chống gươm, ngẩng mặt lên bảo tên đội trưởng:

- Ta cũng không cậy vào quyền lực của phụ thân ta. Nào, kẻ nào giỏi cứ vào bắt được ta thì vào.

Trương Thu Hà nói xong thì tay kiếm điểm loang loáng đến trước mặt những tên thám sát binh ấy như kẻ đuổi gà. Từng tên chưa kịp đưa cán dao, cán kiếm lên đỡ thì cổ và tay bị từng vết thương rướm máu...

Tên đội trưởng cắn gan hậm hực bảo:

- Được! Ta sẽ báo lại cho ngài phó tướng họ Trương để xem ông ta có trừng trị đứa con gái tiếp tay cho quân náo loạn phủ Phú Xuân hay không?

Trương Thu Hà bật cười khanh khách trêu:

Ồi! Đường đường là một đội trưởng thám sát binh của Phú Xuân thế mà lại cứ hết đòi đi thưa ngài này rồi lại đến báo với ngài khác... Vậy ra quan quyền thần lập ra chức vụ này cho nhà người để đi hù dọa dân nghèo và kẻ cô thế đấy à?

Tên đội trưởng tức nghẹn cổ, hấn ném cái roi xuống đất và quát:

- Chúng bây! Lui về... để ta báo lại với quan trấn thủ...

Một đám tàn binh chạy lúp xúp theo đội trưởng. Chúng nhắm con đường dọc theo bờ sông mà chạy...

Trương Thu Hà vỗ tay cười. Nàng quay qua nhũ mẫu đang đứng phía sau:

Chúng ta đi nhũ mẫu!

Nhưng bà nhũ mẫu chỉ Minh Quang đang đứng trên đồi cỏ trọc. Bà nói:

- Tiểu thư lên chùa hay đi gặp người mà mình .... Cứu?

Trương tiểu thư lắc đầu bảo:

- Con chỉ đi theo nhũ mẫu mà thôi... Nhũ mẫu muốn đi đâu con cũng nghe theo...!

Bà nhũ mẫu cười hiền hậu bảo cô gái:

- Ta lại muốn nói vài câu với chàng trai kia mà thôi...

Trương tiểu thư quay lưng, chu miệng lại nói:

- Thì nhũ mẫu cứ nói. Con xuống đây chờ... Chừng nào nhũ mẫu nói xong chuyện thì về...

Bà nhũ mẫu cười xòa bảo nàng:

- Thế tiểu thư không đòi chiếc chìa khóa kho của nhà ta à?

Trương Thu Hà xách gươm chạy về phía bờ sông. Tiếng nàng văng vẳng đưa lại:

- Nhũ mẫu đòi... đi! Con không biết ... gì cả.

Bà nhũ mẫu lắc đầu nhìn theo cô gái mà bà đã nuôi từ ngày còn đỏ hỏn trên tấm tã lót..

Bà quay lên đồi nơi Minh Quang đang chậm chậm bước xuống. Chàng đến trước mặt nhũ mẫu cúi đầu thi lễ:

- Kê sơn đã xin kính chào... nhũ mẫu.

Bà nhũ mẫu nhân ái đáp lễ rồi hỏi:

- Đêm qua công tử nghỉ lại trên tháp Linh Mục có lạnh lắm không?

- Đa tạ nhũ mẫu. Tại hạ vốn quen sương gió rồi nên không có gì để bị ảnh hưởng!

Bà nhũ mẫu chợt hỏi:

- Dự định của công tử sắp tới sẽ về đâu?

Minh Quang vô tình nhìn xuống dòng Hương Giang đang hồng lên dưới ánh thái dương ban mai. Chàng đáp nho nhỏ:

- Tại hạ còn phải ở lại Phú Xuân một thời gian nữa đấy ạ!

Bà nhũ mẫu ngạc nhiên hỏi:

- Công tử từ nơi đâu đến mà định ở lại nơi tao loạn này?

Minh Quang thành thật đáp:

- Dạ, ở Hoành Sơn!

- Công tử làm gì trên núi ấy?

- Cháu học với sư phụ từ thuở nhỏ.

Nhũ mẫu nhìn vẻ chân chất nhưng khá thông minh của Minh Quang. Bà chậm rãi hỏi:

- Công tử quý danh là gì nhỉ?

Minh Quang nhìn nhũ mẫu. Chàng đáp:

- Cháu tên gọi Minh Quang!

- Minh Quang, nhưng họ gì?

- Cháu họ Lê...!

nhũ mẫu lắm bầm:

- Lê Minh Quang! Hẳn là dòng dõi gì với vua Lê chăng?

Minh Quang lắc đầu lia lịa:

Tại hạ không là gì với nhà vua... hay tiên đế... cháu là người sơn dã mà thôi!

- Công tử định ở lại Phú Xuân... làm gì?

Minh Quang suy nghĩ cảm thấy khó khăn cho câu trả lời. Chàng không hiểu mình nên nói thế nào cho bà nhũ mẫu tốt bụng hiểu được việc làm của mình mà không bị tiết lộ điều quan trọng của sự phụ di bút lại. Cuối cùng chàng trai sơn dã đành phải nói dối:

- Tại hạ đi tìm một người bà con đã thất lạc từ lâu.

Nhũ mẫu thương cảm bảo Minh Quang:

- Người ấy tên tuổi thế nào. Vóc dáng ra sao? Ta có thể tìm giúp cho công tử.

Minh Quang suýt bật cười vì sự chân thật của bà nhũ mẫu. Chàng khẽ lắc đầu đáp:

- Cháu chỉ nhớ họ. Còn vóc dáng thì lúc ấy cháu còn bé nên không thể mô tả được.

Nhũ mẫu hỏi tới:

- Công tử có thể nói họ tên người ấy được chứ?

Minh Quang đành nói liệu tên của chú Tam. Là người cùng ở chung với Lê Trương. Bất ngờ bà nhũ mẫu hỏi:

- Có phải chú Tam là người từ Chân Lạp về tại Phú Xuân. Một người thâm trầm ít nói chuyện. Gần như khá cục cằn....?

Minh Quang thử liếc một lúc xem bà nhũ mẫu có hiểu về con người khá kỳ lạ mà chàng được lão chủ dò dẫn đến hôm qua trên Linh Mục này. Nhưng chàng bỗng chỉ về chân tháp, nơi có những bậc thềm đá sạch sẽ. Chúng lễ phép bảo:

- Thừa nhũ mẫu. Chuyện chắc còn dài, nếu cảm thấy tiện xin nhũ mẫu đến ngồi nơi ấy... Cháu sẽ kể tiếp cho người nghe. Xin đưa hoa quả cháu mang giúp một tay.

Bà nhũ mẫu đổi hoa quả trên tay qua cho Minh Quang. Bà lẩm bẩm khen:

- Một chàng nam tử hiền hậu đấy!

Hai người một già một trẻ đi về phía chân tháp. Phía sau Trương tiểu thư đi cách xa xa như một người bảo vệ. Đến chân tháp, bà nhũ mẫu tự nhiên vén áo dài gắm thâm ngồi xuống. Bà chỉ bờ đá đối diện và nói:

- Công tử ngồi bên kia. Bên này để cho Trương tiểu thư.

- Bà chếp miệng rồi nói tiếp:

- Tội nghiệp cô ấy mất mẹ từ bé dại nên rất yêu thương ta như mẹ ruột... Duy chỉ có cái tật ngông bướng là khó ai làm cho cô ta nghe được.

Minh Quang ngồi bờ đá đối diện. Chàng trả lời tiếp câu hỏi của nhũ mẫu:

- Vâng! Chú Tam quả đúng là người như thế.

Nhũ mẫu bật cười hỏi vặn lại:

- Công tử không biết người này vì lúc ấy còn nhỏ dại. Sao lại khẳng định đúng là con người như thế?

Minh Quang lúng túng đỏ mặt đáp liêu:

- Sư phụ cháu có nói qua về cá tính của một người như thế.

Nhũ mẫu bồng thờ dài rồi nói:

- Lão “chú Tam” ấy không biết có phải là người mà công tử tìm hay không, nhưng ở đây y là một tay rất nguy hiểm!...

Minh Quang giật mình suýt kêu lên, nhưng chàng vẫn để yên cho nhũ mẫu kể. Tuy nhiên hình ảnh khá lạ lùng của người này đã làm cho Minh Quang lo lắng. Chàng hỏi:

- Thừa nhũ mẫu... Người ấy nguy hiểm thế nào ạ?

Nhũ mẫu lại thờ dài kể:

- Cách đây ba năm. Trương Phó tướng dẫn về nhà một trung niên lạnh lùng, khó hiểu. Người này được phó tướng cho ở căn phòng phía Tây gần tường thông ra vườn liễu. Nơi đây có thể nhìn bao quát một vùng về bên kia thôn Vĩ Dạ... Có thể nói đó là nơi để cho văn nhân, quân tử ở mới thích hợp.

Người trung niên tức chú Tam ít khi ra ngoài ... Một đêm vào khoảng tháng đầu thu. Con trăng lên khá cao. Trăng tròn đẹp gọi cho ta nổi bồi hồi nhớ quê. Ta đi ra vườn và dạo theo lối trăng sáng dưới các cành lá... Đi mãi đến quên rằng khu vực của căn phòng “chú Tam” ở đã được lão Trương Phúc Hùng căn dặn mọi người trong dinh cơ không được lai vãng qua. Thế mà ta thì đã đứng dưới cửa sổ của căn phòng ấy.

Đang định quay gót để khỏi vi phạm điều lão phó tướng ra lệnh, thì ta nghe có tiếng cười gần rất cay độc rồi tiếng nói tiếp theo:

- Ta đã bảo các hạ ở ngoài ấy để ngăn chặn họ Mạc làm điều lộ liễu khiến chúng đánh hơi được thì lần trốn hết. Thế mà các hạ cứ vào xin “quan quyền thần” cho về Phú Xuân là thế nào?

Tiếng của Trương Phúc Hùng yếu ớt đáp:

- Tại hạ ở xa, nhà không người trông nom mà con bé còn nhỏ dại...!

Lại vẫn tiếng của “chú Tam” nói:

- Còn bà nhũ mẫu thì để làm gì?

Tiếng Trương Phúc Hùng đáp:

- Dù gì bà ta cũng vẫn là một nữ nhân, làm sao có thể xoay chuyển khi có biến loạn...

Chú Tam lạnh lùng bảo:

- Ta bảo các hạ ở ngoài ấy thì cứ ở... Nếu không ta sẽ vào báo cho Trương quyền thần thì các hạ sẽ được đưa vào trấn thủ Qui Nhơn cho biết thế nào là gươm đao bọn “Nhạc Lữ”...

Trương Phúc Hùng yếu ớt buông xuôi:

- Vâng! Tại hạ nghe lời!

- Vậy thì vài hôm nữa các hạ trở vào Lũy Thầy đi!

Trương Phúc Hùng chợt hỏi:

- Còn các hạ sẽ thế nào?

- Hừ! Ta phải rời nơi đây... Khi nào có gì ta sẽ tìm đến nhà người! Thôi các hạ đi nghỉ... Tại hạ rời đây ngay bây giờ.

Ta nghe tiếng mở cửa sổ thì vội vàng quay lại. Lăn vào các bóng cây rồi đi nhanh ra phía cổng núp vào một thân cột để xem “chú Tam” ra đi thế nào?

Không lâu, từ trong phòng đi ra một người tóc rối bù, mặc áo quần lam lũ. Vai vác một bọc hành lý tồi tàn lầm lũi bước nhanh ra cổng. Y không mở cổng gỗ để ra ngoài mà phóng mình lên bờ tường rồi ra ngoài kia mất tăm. Từ đó đến nay ta không thấy y nữa...

Minh Quang nhăn mày nhíu trán. Chàng thâm nhủ:

- Không lẽ “chú Tam” là người này. Sao lại có sự trùng hợp vô lý đến thế? Nhưng người nấu khoai lại có hành động khá nghi ngờ... Hoặc có thể y làm lộ điều gì nên Lê Trương mới bỏ đi bắt ngờ như vậy...

Minh Quang hỏi bà nhũ mẫu:

- Nhũ mẫu có nhớ ông ta còn dấu vết nào đáng để ý không?

Bà nhũ mẫu lẩm nhẩm một điều gì đó rồi chợt gọi Trương tiểu thư đang ngồi dưới một gốc thùy dương trên đồi trọc. Nàng nhìn ánh thái dương đã lên đến đầu rừng cây bên kia sông Hương một cách say mê...

- Trương tiểu thư! Mau đến đây.

Trương Thu Hà giật mình quay lại phía bà nhũ mẫu. Nàng khẽ lắc đầu tỏ ý không muốn đến. Nhưng bà nhũ mẫu đã gọi giục:

- Ta có chuyện cần hỏi con. Mau đến đây ngay!

Trương Thu Hà vác kiếm lưng thững bước đến. Minh Quang nhân dịp này liếc nhanh cô gái xinh đẹp, mảnh khảnh đang giẫm từng bước chân lên mặt cỏ. Chàng trầm nghĩ:

- Trông thế mà cũng thích múa kiếm... Chắc nàng học với bà nhũ mẫu? Trương Thu Hà đã ngồi xuống bên bà nhũ mẫu. Nàng quay mặt về phía núi Ngự Bình chứ không nhìn về phía Minh Quang. Minh Quang lại mỉm cười và nghĩ thầm:

- Vậy rất tiện cho ta khỏi phải tránh mắt nàng...

Tiếng bà nhũ mẫu nhỏ nhẹ hỏi Trương tiểu thư:

- Con còn nhớ “chú Tam” ở căn phòng phía Tây nơi dinh cơ của ta chứ?

Trương Thu Hà ngơ ngác quay lại hỏi:

- Nhũ mẫu hỏi làm gì “con cú” ấy?

- Ta muốn xem con còn nhớ nét đặc biệt gì đó nơi “con cú” ấy!

Trương tiểu thư ngẫm nghĩ một lúc mới nói:

- Một lần con ra vườn gặp y đang hái mấy quả ổi. Ôi! Khiếp, bàn tay sáu ngón mà to như quả chuối... Bàn tay ấy làm con sợ cho đến ngày y đi mà vẫn còn sợ. Có lần con hỏi phụ thân: Sao lại đưa cái “con cú” ấy về đây như thế? Thì phụ thân con đã mắng rằng: “Không được gọi như vậy... Trương quyền thần nghe được thì cả cha con ta đều đi xa cả đấy!”

Con mới hỏi:

- Hắn là gì mà Trương lão bá “gờm” y quá vậy?

Phụ thân thờ dãi đáp:

- Hắn là người thân cận nhất của Trương lão gia... Ta không nên nói gì đụng chạm đến hắn ta...

Bà nhũ mẫu nhìn Minh Quang rồi nói:

- Hắn có bàn tay sáu ngón... có đúng không?

Minh Quang cố nhớ lại “chú Tam” nấu khoai trong chái có bàn tay như thế không. Nhưng không thể hình dung ra, bởi khi ấy trong căn chái tối mờ mờ và chú Tam thì lăm lè tìm chỗ tối mà ngồi ... chàng đáp:

- Cháu không nhớ rõ... Tuy nhiên sẽ tìm cho ra... người này!

Bà nhũ mẫu lại hỏi:

- Công tử là thế nào với hắn mà phải kiếm?

Minh Quang vẫn giữ sự bí mật. Chàng đáp:

- Đó là một người đã ám hại sư phụ cháu...

Bà nhũ mẫu thở dài bảo Trương Thu Hà:

- Nếu có dịp, con cũng nên tiếp một tay với Minh Quang nhé?

Trương Thu Hà tròn đôi mắt đen láy hỏi nho nhỏ:

- Nhũ mẫu bảo con tiếp một tay với Minh Quang là ai?

Bà nhũ mẫu vuốt tóc cô gái. Bà ngược mắt nhìn qua phía chàng trai đang nhìn ra dòng Hương Giang:

- Minh Quang là ... công tử... ấy đấy!

Trương Thu Hà lắc đầu quày quạy nói:

- Thôi! Con không... con không làm được đâu!

Nàng nói xong thì đứng dậy bỏ chạy xuống nơi gốc thùy dương dưới đồi. Bà nhũ mẫu cũng đứng dậy bảo Minh Quang:

- Công tử đặt hộ hoa quả lên tháp giúp cho nhũ mẫu nhé. Ta phải về... Trời khá nắng rồi đấy! Xin tạm biệt!

Minh Quang nhìn theo bà nhũ mẫu của Trương Thu Hà. Chàng đáp nho nhỏ:

- Xin tạm biệt... nhũ mẫu!

Hai người một già một trẻ đang đi lần xuống bờ Hương Giang. Minh Quang nhìn theo đến khúc quanh. Chàng thở dài quay lại phía tháp. Ôm bó hoa và laŨng quả. Minh Quang đi vào chân tháp để lên điện thờ trên tầng hai... chùa Linh Mục. Minh Quang đặt hoa quả lên bệ thờ. Chàng chấp tay khẩn:

- Kê lặc lợng cô đơn... Cầu mong Phật trời hỗ trợ sớm hoàn thành việc sư phụ giao...!

Minh Quang khẩn xong. Chàng trai son đã lạy điện thờ và quay trở xuống tầng trệt của tháp...

Khi ra cửa tháp chàng chợt thấy một bóng áo lam khói đang lướt chạy qua đồi trọc. Minh Quang lâm bầm:

- Bọn thám sát binh có một tên còn lẫn quẩn theo ta? Được. Cho chúng mày cứ theo.

Minh Quang trở lại chái lá bên chân tháp. Chàng thấy cánh cửa liếp lá đã ngã sụp xuống nền đất... Đi vào phía bếp củi, Minh Quang quan sát một lúc mới phát hiện ra trên mấy tấm lá tranh đều bị tháo gỡ rơi rụng vương vãi. Chàng tự nhủ:

- Vậy là bóng lam kia đã đến đây lục soát lúc ta ở trên tầng tháp! Hẳn tìm gì trong bếp này?

Minh Quang cào dưới đáy bếp. Qua hết lớp tro chàng lục tìm xuống nền đất rồi nói:

- Chỉ có nơi đây mới giấu được các thứ mà không ai ngờ đến. Và, “chú Tam” thì có thể làm được việc này... Bởi hẳn ta lúc nào cũng ở dưới bếp...

Minh Quang dùng đoản kiếm đen đào đất lên, xuống gần hai gang tay Minh Quang bỗng thấy một hộp gỗ bằng quả trám. Hộp gỗ khắc tiện rất đẹp. Chàng cảm lấy và đi ra ngoài sân. Nơi này sẽ không giúp chúng mày rình thấy ta đang làm gì bởi chung quanh đều trồng trái... hà! Hà!... lũ thám sát binh!

Minh Quang ngồi xuống và tìm cách mở chiếc hộp gỗ ra Không lâu đâu Chiếc hộp mở ra theo câu nói của chàng trai sơn dã. Trước mắt Minh Quang là một tấm đồng vuông vức chạm khắc khá tinh vi... Chung quanh hoa văn, chính giữa là một chữ Trương Lật phía sau tấm đồng Minh Quang thấy chữ:

*Chiêu Phước phụng chỉ...*

Minh Quang giật mình khi xem xong tấm bảng đồng ấy Chàng tự nghĩ:

- Vậy đây là tấm bảng đồng của sư phụ ta đã bị tên lạ mặt đánh cắp khi ta ra mộ người ngôi khóc. Rồi kẻ ấy sửa chữ “Phước” lại làm chữ “Trương” để đánh lạc hướng... Còn về việc kho châu báu là thế nào mà trong bảng đồng chỉ dặn sư phụ ta “phụng chỉ”. Hoặc có thể là vua Lê đế Duy Phương dặn sư phụ ta làm một việc gì đó chẳng? Thật là một sự rối rắm khó hiểu. Hãy cứ để đấy đã ... Sẽ tìm ra sau!

Chàng sơn dã bỏ hộp gỗ vào bụng áo rồi xách đoản kiếm đứng dậy đi xuống bờ sông. Chàng nhủ thầm:

- Đi tìm lão Nhị chèo đò và chú Tam sẽ ra việc này...!

Minh Quang nhìn lên bầu trời đã đứng bóng. Chàng tìm một nơi kín đáo trong lùm cây rồi tháo tấm đồ gai và bọc hành lý giấu vào đó đoạn giắt đoản kiếm đi xuống bờ sông để đi về bến thuyền lão Nhị. Vừa đi chàng vừa suy nghĩ:

- Lão Nhị thì bảo “chú Tam” đã theo lão đi từ Chân Lạp về đây... Trong lúc bà nhũ mẫu lại kể khác. Vậy lão Nhị chèo đò và nhũ mẫu là người thế nào? Ai cũng tốt cả, cũng giúp đỡ ta cả...

Minh Quang đi đến những đoạn vắng thì chạy. Phép chạy của chàng trai sơn dã khá lạ lùng. Chân thì bước liên hồi mà người thì cứ nhón nhơ như kẻ nhàn du bách bộ... Cách ấy gọi là “Cước táo khăn” có nghĩa là “chân quét gió”. Nó bước liên tục như cào đôi chân xuống mặt gió mà đi.



## Hồi 12

Minh Quang đã vào phủ Phú Xuân. Chàng tránh đi lối phố chính mà cứ đi theo hướng nhà dân đã bên bờ sông mà bước. Đến ngang một quán bán thức ăn và rượu, Minh Quang nhìn vào, chàng thấy khách trong quán chỉ có toàn lớp dân dã không có bóng áo lam nào cả, Minh Quang mới bước vào gọi thức ăn... Chàng quyết tâm ngồi chờ. Mắt nhìn ra ngoài đường đất...

Người bán hàng bung lại cho Minh Quang một tô “bún giò lợn” khá to. Chàng ăn vội vàng rồi gọi nước dừa để uống. Người bán hàng nhìn người khách trẻ lưng mang cây kiếm quái dị và ăn uống vội vàng thì có phần ngạc nhiên. Đến khi trả tiền ông ta hỏi nhỏ Minh Quang:

- Tráng sĩ hử là người vùng xa qua đây à?

Minh Quang nhìn người chủ quán không có vẻ gì khác lạ ngoài tính tò mò. Chàng mỉm cười đáp:

- Tại hạ ở phía Bắc. Đi vào đây tìm sinh kế!

Người bán hàng nói nhỏ:

- Phú Xuân ni khó làm ăn đối với khách phương xa. Tráng sĩ cẩn thận, nhất là khi có cây gươm trên lưng.

Minh Quang cười. Chàng hiểu người chủ quán tốt bụng. Chàng đáp:

- Đa tạ các hạ!

Minh Quang đứng dậy ra cửa. Người chủ quán lại hỏi:

- Tráng sĩ nên đi đường thuyền để hơn trên bờ.

Minh Quang nhú mày khó chịu. Chàng đáp cộc lốc:

- Không sao đâu!

Nói xong Minh Quang bước thẳng về phía bờ Vĩ Dạ... Đang đi được một khoảng thì thả bước phía trước có dáng quen. Minh Quang nhìn kỹ thì thấy lưng người ấy mang một bó tên còn tay thì mang cây cung choàng ra phía trước bụng.

Minh Quang nhủ thầm:

- Mụ già họ Mạc đi đâu rồi mà người thợ săn còn lảng vảng nơi đây? Thôi thì tránh đường tên gian hiểm này cho xong!

Minh Quang quay qua hướng tả để đi, thì Kiều A Túc đã quay lại gọi:

- Trương đệ! Chú đi đâu đó?

Minh Quang dừng chân lại. Chàng lạnh lùng nhìn người thợ săn:

- Tại hạ vào đây tìm “người”. Còn lão huynh thì sao?

Kiều A Túc cười khà khà bảo:

- Tại hạ cũng thế!

Minh Quang giả vờ hỏi:

- Bây lâu nay lão huynh không đi săn bắn à?

- Không! Nay tại hạ quay qua đi săn thứ khác!

- Săn gì thế?

- Tại hạ săn người...

Minh Quang châm biếm:

- “Săn người” thì chỉ có bọn du tử thám sát binh chuyên đi đánh hơi để người. Còn lão huynh là người thượng du sao lại làm như thế?

Kiều A Túc vờ không hiểu. Y hỏi:

- Người thượng du chân chất, trung thực không làm việc hèn hạ của lũ sói lang làm. Lão huynh không thấy họ sống hiền hòa với buôn rẫy thôi sao?

- Ừ! Có lẽ tại hạ không gặp... Thế còn huynh đệ đi “tìm người” hay săn người?

- Tại hạ đi “tìm một người”... Chứ không săn đuổi người ta!

Kiều A Túc chợt hỏi qua việc khác. Lão có ý lảng tránh chuyện tranh cãi. Lão nói:

- Các hạ hẳn đã gặp rồi?

Minh Quang đo lòng tên gian ác. Chàng nói:

- Đã gặp!

Kiều A Túc tròn mắt ra nhìn:

- Người ra sao thế?

Minh Quang cười bí mật:

- Một lão già có tật tay.

Kiều A Túc hỏi tới:

- Lão đệ gặp ở đâu vậy?

Minh Quang làm nghiêm hỏi lại:

- Lão huynh có cần biết việc này không?

Kiều A Túc chặc lưỡi nói:

- Dường như đã có lần ta nói với huynh đệ là sẽ giúp người ấy cho huynh đệ kia mà.

Minh Quang cười khẽ đáp:

- Nhưng nay tại hạ đã tìm ra y. Vậy lão huynh đừng bận tâm nữa.

Kiều A Túc lưỡng lự một lúc mới bảo:

- Một lời hứa, đồng thời cũng là một điều hiếu kỳ. Lời hứa thì ta làm không tròn. Nay sự hiếu kỳ thì đang có. Huynh đệ có thể cho tại hạ biết nơi người đó ẩn náu để ta xem hình dáng y ra sao?

- Họ không muốn cho người thứ hai nào gặp mặt, nhưng nếu lão huynh muốn thì tại hạ cho biết hướng người ấy đi...

Kiều A Túc nhìn chăm chăm vào mắt Minh Quang rồi hỏi:

- Cũng được tại hạ có cái thú hay đi tìm người, nhưng còn huynh đệ sao lại không làm theo lời dẫn dò của y mà còn ở Phú Xuân.

Minh Quang bây giờ mới nói thật. Chàng thờ dãi đáp:

- Lão này cũng không biết được nơi cất giấu kho tàng. Vì lúc ấy lão đã bị ngắt đi. Còn lão Mạc Kiến Hùng và Trương Đàm mới là kẻ đi cất giấu mà thôi. À! Lão đi về phía Lũy Thầy rồi!

Kiều A Túc gật gù ngẫm nghĩ:

- Ủ nhỉ! Vậy thì có thể Mạc Long Kham đã biết việc này.

Minh Quang vui trong lòng. Chàng chợt nghĩ ra một diệu kế. Chàng bảo họ Kiêu:

- Đúng vậy! Người có tật bảo chỉ có hai người con của Mạc Long Kham và Trương Đàm mới biết chỗ mà thôi...

Họ Kiêu cười gằn nói:

- Vậy nên họ Mạc mới xin vào trấn Lũy Thầy để chờ có dịp khai quật kho châu báu...!

- Đúng vậy! Nhưng còn người kế nghiệp của Trương Đàm đâu?

Kiều A Túc lắc đầu đáp:

- Trương tiền bối lúc chết không có con ở gần, nên không nói lại được... nơi chôn cất.

Minh Quang trầm ngâm nói:

- Tại sao Trương Đàm chết mà không có con ở gần?

Kiều A Túc nghiêng răng bảo:

- Sao chú mi hỏi mãi vậy?

Minh Quang cũng cười gằn đáp:

- Tại hạ muốn hỏi về cái chế của họ Trương mà thôi.

Kiều A Túc cười lạnh đáp:

- Ông ấy chết vì bị ám hại bất ngờ...

Minh Quang cười nhạt đáp:

- “Của thiên thì trả địa” Ác giả ác báo Rốt cuộc lại thì một đám người chết mà không ai giữ được kho tàng. Lạ thật!

Kiều A Túc lại hỏi chàng trai sơn dã:

- Bây giờ đệ đi đâu?

- Tại hạ định qua sông.

- Để làm gì thế?

Minh Quang trợn mắt gắt:

- Tại hạ hỏi thì lão huynh khó chịu. Còn đây là chuyện riêng của tại hạ sao các hạ hỏi mãi vậy... Thôi ta đi đây!

Kiều A Túc nhìn theo Minh Quang đi xuống bên đò, lão lẩm bầm:

- Ta trở lại phủ Phú Xuân thôi!

Minh Quang xuống đến bên đò. Chàng nhìn dáo dác để xem con dò của lão Nhị neo nơi đâu. Nhưng nhìn mãi vẫn không thấy. Minh Quang tìm một gốc cây tựa bờ sông, chàng ngồi xuống ngắm dòng sông trong vắt chảy lững lờ. Từng ánh mây trời chậm chậm trôi, in bóng xuống mặt nước. Ngoài xa đưa lại điệu hò mái đẩy buồn hiu hắt... buồn não ruột. Minh Quang trầm nhủ:

- Ngày nào xong việc ta sẽ trở về núi ẩn cư. Sống nơi hạ du sao mà khó khăn quá. Lúc thì xao động kinh khủng, lúc thì êm ả buồn đến nẫu cả lòng... Quả là cõi trần gian!

Giọng hò kéo dài:

*“À... ạ... ời! Chiều chiều ông Lữ đi xa...*

*Bỏ nơi bến đậu... Xót xa mái chèo...”*

Minh Quang thở dài theo làn hơi mái đẩy. Chàng ngả lưng vào thân cây định nhắm mắt nghỉ một chút, thì phía sau có giọng nói trầm trầm:

- Tiểu tử đem qua thức suốt hay sao mà giờ này còn định ngủ?

Minh Quang chậm chậm quay đầu lại. Chàng thấy lão Nhị đang đứng ủ rũ như kẻ xấu đời bị nhện ăn mấy ngày. Chàng buột miệng hỏi:

- Làm sao mà lão bá yếu xìu thế kia?

Lão chèo đò râu rĩ đáp:

- Chú Tam ấy đã đánh cắp thuyền của ta và chớ luôn thẳng bé đi mất sáng nay!

Minh Quang đứng phắt dậy. Chàng trợn mắt đứng sừng nhìn lão Nhị:

- Tên “chú Tam” ấy đã trốn rồi à?

- Phải!

- Thế lão bá đi đâu mà giao thuyền cho y?

Lão Nhị thở dài bảo:

- Ta lên chợ tìm thức ăn cho ba người chúng ta. Không ngờ hắn lại ra tay sớm hơn ta!

Minh Quang kéo lão chủ đồ đến một bãi vắng không có cây cối mọc chung quanh. Chàng nhìn lại một vòng để xem chừng Kiều A Túc có theo đến đây không. Khi thấy đã yên cả. Minh Quang mới hỏi khẽ:

- Lão bá là thế nào với gã ấy?

Lão Nhị bây giờ mới thú thật:

- Quả thật ta không rõ y là ai, nhưng cách đây gần một năm y xuống ngay đò của ta cũng như chú mi đêm qua. Y bảo y từ Chân Lạp trở về Phú Xuân nầy từ lâu, sống khổ cực để cố tìm cho ra xe châu báu của vua Lê bị đánh cắp. Nhưng tìm mãi mà không ra trong khi người càng ngày càng đói khát nên có ý định tìm một chỗ để tu thân ở ẩn sống qua ngày... Ta qua lại trao đổi với y gần cả năm nay mà y có lộ nét khả nghi nào cho ta biết, ta ngờ đâu... Thế mà khi ta đưa y lên Linh Mục sống với gã thợ săn thì y sống như cầm và rất tốt với người nầy... y cứ lẩn quẩn trong căn chái. Còn người săn bày thú chỉ việc tìm khoai sắn về cho y nấu nướng và cả hai ăn uống như một đôi bạn tri kỷ lâu năm... Ai có ngờ mới đây người thợ săn bỗng bỏ trốn qua sông. Nay lại đến “chú Tam”. Thế là nghĩa lý gì?

- Tại hạ tưởng lão bá biết rõ hai người kia lắm chứ!

- Ta thì như kẻ bỏ đi rồi. Còn đi tìm hiểu người khác làm gì.

Minh Quang trầm ngâm một lúc mới nói, nhưng vẫn giấu kín chuyện đã hiểu về chú Tam:

- Có thể y đánh cắp thuyền đi tìm người bẫy thú. Thôi ta cứ chờ xem.

Lão Nhị ngồi nhìn xuống mặt nước vẻ mặt đau khổ. Lão chợt nói:

- Ta không thể bỏ thằng bé lêu bêu đói khát với tên bần cùng đó. Ta phải đi tìm nó mới được...

Minh Quang thở dài. Chàng hỏi:

- Bây giờ lão bá định về hướng nào?

Lão Nhị nghiêng răng đáp:

- Ta mượn đò của bạn đi tìm bên kia sông... May ra!

Minh Quang cầm tay lão chủ đồ, nhưng lão đã hoảng hốt giật ra và vội vã nói:

- Thôi để ta đi!

- Nhưng lão bá hầy từ từ đã chứ... Để cháu nói vài điều đã...

Lão Nhị râu rĩ bảo:

- Chú mi cứ nói đi!

- Cháu muốn lão bá đi đâu thì đi... đúng chiều ngày kia ta gặp lại đây nhè!

- Cũng được... thôi!

Minh Quang nhìn lão Nhị đi dọc theo bên đò cho đến khuất mới quay trở lên bờ. Mặt trời đã ngả xuống bên kia núi...

Minh Quang nhắm hướng Linh Mục mà rảo bước...

Chàng trai sơn dã ngồi trên tàn cây bên bờ sông. Nơi đây có thể quan sát mọi vùng rộng phía trước căn nhà tranh của “chú Tam” và người bầy thú bên tháp Linh Mục.

Đã mấy khắc trôi qua. Trời đang vào Đông lạnh riu riu trên mặt. Minh Quang ngồi nghĩ đến những con người mà chàng đã gặp qua như anh em Song Tử Nguyệt đào. Họ là những người tốt, nhưng không hiểu đứng về phía nào cho rõ ràng. Bà nữ mẫu và Trương Thu Hà là những người nhân ái, nhưng lại ở vào gia tộc có tội với Tiên đế cũng như với dân gian hiện nay trong phía Đàng trong. Rất cảm mến và biết ơn tấm lòng tốt ấy của hai người phụ nữ trong dinh thự họ Trương. Bà cụ Lữ và bé Nhật Lệ là những ngư dân chất phác trung thực, cần phải giúp họ thoát khỏi cảnh đau khổ. Nếu họ bằng lòng, sau này sẽ đưa họ lên núi Hoành Sơn cùng sinh sống... Còn các người như lão Nhị, Lê Trương (dù chưa gặp mặt) chàng sẽ kết thân như những bậc tiền bối rồi đời trước cùng thời phụ thân chàng. Một sự kết thân đúng nghĩa chân thành... Những kẻ khác cần tránh và đề phòng là Kiều A Túc, chú Tam v.v...!

Minh Quang vừa suy nghĩ vừa nhìn xuyên vào màn đêm xem kẻ gian có trở lại chòi tranh để tìm “điều chúng cần”. Tất cả vẫn lặng yên như tờ... Minh Quang lại nghĩ đến mấy hảo hán uống rượu như uống nước dừa... Chàng mỉm cười một mình: Phải lúc này có một chén nhỏ, chắc sẽ ấm bụng lắm nhỉ?

Minh Quang kéo choàng qua cổ áo, sửa lại thanh đoản kiếm cho ngay trước bụng. Chàng định nhảy xuống cành cây bên dưới thì đã thấy từ bờ sông một bóng người gầy lêu khêu đang phóng mấy cái đã đứng trước cửa Linh Mục. Hắn dừng lại nghe ngóng một lúc rồi mới chậm chậm bước lên thềm đá để tiến lại chòi tranh...

Phía sau bóng đen vừa xuất hiện thêm một người. Bóng người này thì Minh Quang đoán chắc là lão Kiều A Túc, bởi chiếc cung sáng lấp lánh trên vai y cứ nhấp nhô theo động tác của y... Minh Quang ngồi thêm một lúc nữa để xem còn ai xuất hiện nữa hay không, nhưng chẳng còn ai ngoài bóng đen của họ Kiều và bóng từ bờ sông đi lên.

Minh Quang buông người nhẹ nhàng rồi nép mình theo vách tường ngoài cửa cổng Linh Mục. Chàng cố tình xem cho rõ mặt kẻ xuất hiện trước khi họ Kiều đến. Chàng ngồi bên trụ cột đá Nơi đây là chỗ ra vào của bất cứ kẻ nào muốn đến phía trong Linh Mục.

Ngồi chưa yên thì đã nghe tiếng Kiều A Túc nạt khề:

- Trịnh Du! Nhà người đào bới gì dưới ấy... Hà... hà! Ta đã tìm rồi mà không gặp... Có lẽ tên thợ bầy đã lấy đi rồi...! Ta không ngờ lại gặp nhà người ở Phú Xuân!

Bóng đen đứng tựa lưng vào vách lá phía bờ sông. Trong ánh đèn dầu lù mù y nhìn Kiều A Túc rồi cười nhạt bảo:

- Chứ nhà người không ở đây à?

Kiều A Túc lại hỏi:

- Nhà người biết Lê Trương đi đâu không?

- Không!

- Nghe nói hắn và người sống nơi đây từ gần năm nay rồi?

- Thì đã sao?

Kiều A Túc bực mình hỏi:

- Mi đến tìm món đó... Nói đi, may ra ta chỉ cho.

Trịnh Du trừng mắt nhìn y rồi nói:

- Nhà người lui đi cho ta yên thân, nếu không thì chớ trách...

Kiều A Túc cười khây bảo:

- Có lẽ Lê Trương đã mang đi rồi. Nhà người đừng tìm nữa tốn công... Hà! Hà...!

Trịnh Du nạt khề:

- Nhà người lắm lời. Chuyện của ta mà không hiểu hay sao mi cứ lải nhải thế?

Kiều A Túc lại dò dẫm nói:

- Một tám họa đồ kho tàng bị mất cắp.... Do kẻ ở cùng lấy mang đi... hà! Hà!

Trịnh Du bật cười ghê rợn. Y nói như nghiền răng:

- Ta biết bọn người vẫn hằng đi tìm Lê Trương để hỏi hắn về nơi cất giấu kho châu báu, nhưng thật ra y không biết gì đâu và...

Kiều A Túc lại nói:

- Sao y không biết mà nhà người cứ bám lấy y?

Trịnh Du lại nói giọng ghê rợn hơn như quyết định một số phận mà họ Kiều có thể sẽ nằm trong đó. Y nói:

- Ta đã giết hắn rồi!

Kiều A Túc kêu lên:

- Nhà ngươi đã giết Lê Trương? Sao lại giết y?

Trịnh Du bật cười ghê rợn hơn:

- Ta nói ra cho ngươi nghe thì hơn không sống qua đêm đâu.

- Cứ nói đi... Ta không sợ nhà ngươi.

- Hà! Hà! Hắn không phải là Lê Trương.

Một kẻ đội lốt. Chính hắn đã đầu độc lão Chiêu Phước rồi cướp đi vật của lão ấy đem về đây... Không ngờ ta lại biết được...

Hà! Hà! Sau nhiều lần hỏi hắn không khai... Thế là ta hạ thủ luôn!

Kiều A Túc lạnh lùng hỏi:

- Vậy nhà ngươi vẫn chưa tìm ra di vật của lão Chiêu Phước?

- Chưa!

- Ngươi giết hắn bao lâu rồi?

- Cách đây vài hôm... Khi ta thấy bọn mi xuất hiện ở Phú Xuân?

Kiều A Túc lẩm bẩm:

- Chưa tìm ra mà đã giết hắn... Thế ai đào xới dưới bếp tro này?

- Ta chẳng hiểu... Lúc đầu cứ ngỡ bọn ngươi!

Kiều A Túc chột hỏi:

- Ngươi nói như vậy, có thật... không?

Trịnh Du rít lên một tiếng lạnh:

- Đủ rồi. Ta đã ban ân cho mi nhiều quá rồi... Đi!

Kiều A Túc nghe họ Trịnh nói dứt câu, y xoay lưng lại thì một đường sáng vạch nhanh tới trước ngực họ Kiều khiến họ Kiều phải ngã ngửa ra để tránh lưỡi trủy thủ và ngọn đòn độc hiểm.

Kiều A Túc lăn đi hai lần trong căn chòi tranh, ngực lão bị xe toạc cả áo vì lưỡi trủy thủ. Trịnh Du như con hổ vồ sẩy mồi. Hắn ta lao theo vạch liên tiếp mấy đòn nữa vào lưng và đầu họ Kiều... Lưỡi trủy thủ bị trượt đi vì cái lăn nhanh nhẹn của Kiều A Túc. Trịnh Du nạt lên một tiếng:

- Mi như con “chó đen” hèn hạ! Ta cho mi chết lẫn ra để mi đỡ ngượng!



Trịnh Du bất chợt nhảy lùi lại sau một câu nói. Y thấy trước mặt y mục già họ Mạc đã đứng đó từ bao giờ và lưỡi trường kiếm còn rung rung sau nhát chém hụt. Trịnh Du cười nhạt:

- Hôm nay lại có thêm mục già hôi hám này đến đây. Ta chắc chắn là bọn các ngươi sẽ không tìm ra một chút dấu vết nào đâu... Chào!

Trịnh Du dứt lời thì hất tấm vách sau lưng ngã xuống. Y nhào theo ra phía bờ sông... mất dạng!

Mục già họ Mạc tắc lưỡi.

- Cha hử! Cái tên giặc nước này quả là tinh quái...!

Kiều A Túc đã đứng dậy. Người thợ săn lắc đầu thở dài bảo:

- Rốt cuộc lại hử cũng không tìm ra họa đồ... Chính kẻ đào đáy bếp này là kẻ đã lấy được sự bí mật ấy!

Mục già họ Mạc lạnh lùng hỏi:

- Theo các hạ, kẻ ấy là ai?

Kiều A Túc đáp nhỏ:

- Có thể là tiểu tử Minh Quang!

- Chắc chắn chứ?

- Có thể như thế, bởi ngày qua y còn lẩn quẩn vùng này sau cùng.

Mục già họ Mạc chợt hỏi:

- Bản lĩnh hử thế nào?

Kiều A Túc cười nhạt đáp:

- Cứ giao đấu thì rõ, nhưng hãy cẩn thận...

Mục già họ Mạc bật cười nham hiểm:

- Hừ! Ta đã có cách trị hử!

- Tùy tiền bối!

Mục già họ Mạc lại hỏi:

- Các hạ về đâu?

Kiều A Túc lạnh lùng đáp:

- Dường như ngày vừa qua tại hạ có hẹn tiền bối ở trong phủ quan quyền thần!

- Ừ ta quên mất!

- Tại hạ đi trước vậy.

Hai bóng người lại bước ra ngoài căn chòi tranh, Kiều A Túc nhắm hướng nội phủ mà chạy như biến. Còn lại mẹ già họ Mạc. Mẹ đứng nhìn chung quanh một lúc mới gọi nhỏ:

- Mạc Yến!

Trên nóc tháp một bóng đen nhảy xuống la đà như con yến.

Minh Quang nép bên ngoài kêu khẽ:

- Thuật khinh công khá tuyệt! Của cô gái bán dưa.

Bà lão họ Mạc bảo cô cháu gái:

- Gửi kiếm cho ta... Nào đi về!

Mạc Yến nhặt hai thanh kiếm lại trong nách. Nàng bảo:

- Bà bà chạy trước. Cháu sửa lại đôi hài rồi theo ngay.

Mẹ già họ Mạc hừ khẽ một tiếng rồi chạy biến vào lòng đêm. Cô gái vờ cúi xuống sửa hài. Nàng nhặt một hạt sạn trong tay và trước khi phóng chạy đi, cánh tay không cặp kiếm khẽ phẩy về phía Minh Quang đang nép mình một phát...

Chàng trai khẽ cúi tránh và đưa tay đón lấy món ám khí. Chàng kêu khẽ:

- Cô ta đã nhìn thấy mình?

## Hồi 13

Minh Quang đứng dậy bên chân tường phía trong “Phủ quyền thần”. Chàng lắng nghe động tĩnh rồi phóng nhẹ nhàng lên mái hiên bên dinh phủ. Chân vừa đạp xuống mái ngói âm dương thì chàng đã nhón nhẹ lướt qua mái khác... Ngồi trên một mái đầu hồi để có thể nhìn được xuống phía dưới sân dinh.

Trên sân loáng thoáng vài ánh đèn tù mù để có thể thấy được vài tên lính nội dinh cấp gươm trần đi dọc theo sân phía trong dinh Trên đầu chàng một bóng đen lướt qua mái ngói.

Minh Quang ngồi yên để định hướng xem nơi nào là nơi họ Trương “Quyền thần” sẽ có mặt để nghe bọn họ Kiều về báo tin... Chàng ngồi chờ hy vọng sẽ thấy được họ Kiều hay mẹ già họ Mạc đi vào nơi nào trong số các ngôi nhà cao như nhau...

Chưa bao lâu thì Minh Quang chợt thấy cô gái họ Mạc một mình đi vào sân. Nàng đứng lại giữa sân gọi:

- Đội trưởng họ Nguyễn đâu rồi?

Một tên lính cơ chạy đến thi lễ rồi nói:

- Bẩm công nương! Ngài đội trưởng đã vào nơi họp rồi đấy ạ!

Mạc Yến ngẩng đầu nhìn lên sao trời. Nàng bỗng chỉ về phía ẩn núp của Minh Quang rồi nói:

- Đêm nay yên tĩnh quá! Cái sao phía này sáng đấy nhỉ?

Tên lính cơ ngơ ngác hỏi:

- Bẩm cô nương! Cái sao nào đâu ạ?

- Thôi! Nhà người hãy chỉ cho ta nơi các vị đang họp xem!

Tên lính cơ chỉ ngôi nhà đối diện với nơi Minh Quang đang núp. Hắn nói:

- Ngôi nhà kia đấy ạ!

- Được... Cho người đi ... Đi!

Tên lính cơ cấp gươm bước ra phía cổng. Còn Mạc Yến thì đi vào...

Cô gái này có ý gì mà nói năng kỳ lạ... Kể cả nơi họp của mẹ già họ Mạc mà nàng không biết hay sao, lại đi hỏi một tên lính cơ... Hay nàng lại muốn lộ nơi họp cho ta biết để gài bẫy?

Minh Quang mỉm cười rồi đứng dậy nhắm hướng bên kia mà phóng đi nhẹ nhàng như chú chim ngói. Mặc! Dù gì ta vẫn cứ đến xem sao.

Tìm được một chỗ thuận tiện để có thể nhìn vào nơi có ánh đèn sáng hắt ra. Minh Quang thấy chỉ có mái hiên phía dưới là ngang lỗ thông gió. Nơi đây dù không nhìn rõ mặt người, nhưng vẫn có thể nghe được và đoán được kẻ nói ấy là ai.

Minh Quang khẽ đu người xuống mái hiên rồi lắng tai nghe. Bên trong sảnh phòng im lìm như không có người. Minh Quang nhón chân lên nhìn vào Chàng thấy bên một bàn dài vải màu vàng có thêu lân phụng là lão già khoảng năm mươi vẻ mặt gian ác. Chòm râu mép lưa thưa trệ xuống ngực khõe miệng. Đôi mắt kéo chỉ cứ nhìn thẳng về phía lão bà họ Mạc ngồi đầu bàn bên này. Phía tả của lão ria mép là Kiều A Túc đang nhấp nhấp chung rượu. Vẻ mặt y trông có vẻ bức bối, nôn nóng. Còn mục già họ Mạc thì lạnh lùng nhìn về phía hữu của lão già. Nơi ấy là Trương Phúc Hùng và một người mặc võ phục đen che mặt...

Tất cả ngồi yên như các pho tượng được đem ra dựng đó để làm cảnh trong phòng. Lão già râu mép cất giọng the thé bảo:

- Cách đây vài tuần trăng... Phủ chúa Đàng ngoài có cho người Lão hát đầu về phía hữu của lão Vào đây khuyến dụ bản chức việc đó rồi.

Nhưng xét thấy tình hình Đàng trong chưa thể biết thế nào để trả lời...

Vậy bản chức nhờ Mạc lão bà trở về báo lại với phủ chúa...

Mạc lão bà cười nhẹ quay ra hỏi Kiều A Túc:

- Thế nào các hạ!

Họ Kiều nhìn về phía người che mặt đang ngồi gần Trương Phúc Hùng. Y cười khẩy đáp:

- Việc ấy phải hỏi Trịnh Du tả quân thì hay hơn.

Trương Phúc Hùng ngơ ngác nhìn mọi người rồi nhìn Trương Phúc Loan. Lão hỏi nhỏ người che mặt:

- Sao y lại gọi các hạ là Trịnh Du?

Người che mặt trầm trầm bảo mọi người:

- Tại hạ vào đây với mục đích khác. Còn việc của Trương quyền thần với chúa Đàng ngoài thì nên hỏi Mạc lão bà hay hơn.

Kiều A Túc cười nhạt. Y nói với người che mặt:

- Mục đích của Trịnh tả tướng là giết Lê Trương để đi tìm hạo đồ kho báu phải không? Còn “chú Tam” thì lại làm việc chuyển tin cho chúa Trịnh với Trương quyền thần. Hai việc ấy do hai danh xưng đảm nhận, nhưng lại chỉ do một con người bằng xương bằng thịt đang che mặt nơi đây. Vậy sao các hạ không quyết định đi?

Người che mặt khẽ hừ một tiếng rồi nói:

- Nhà người đã đi xa việc chính hôm nay. Ta e có ngày xác của Khương Khuru sẽ được treo trên nóc phủ nhà chúa đây.

Trương Phúc Loan khẽ đập tay xuống mặt bàn. Y nói:

- Trương tức hạ! Không nên nóng nảy mà mất hòa khí huynh đệ trong lúc này. Ta cố gắng hòa thuận để làm chuyện lớn chứ!

Kiều A Túc hừ một tiếng rồi đưa chung rượu lên môi, lão đổ cả chung rượu vào mồm như nuốt cơn giận dữ vào lòng.

Mạc lão bà cười cười với vẻ hiền hậu nói:

- Mọi sự bí ẩn hôm nay không thể vén lên hết được đâu. Theo bản thân của gia này thì Trương Phúc Hùng phó tướng cho người qua khỏi Lũy Thầy để thông tin cho chủ phủ chúa Đàng ngoài biết ý của Trương quyền thần... phải không?

Người che mặt gạt gù cái đầu phủ phải đen:

- Có lẽ nên như thế. Vì Mạc lão bà và Kiêu... Kiêu các hạ phải ở lại Đàng trong để tìm họa đồ... đấy chứ!

Mạc lão bà nhíu mày bảo:

- Các hạ không nên công kích bọn ta nơi trang nghiêm như thế này đó... hi?

Trương Phúc Loan đưa tay ra như ngăn mọi người. Lão nói:

- Mọi việc đâu còn đó. Quý vị không nên xáo trộn trong vùng Phú Xuân. Ở đây thì còn có bản chức, nhưng ra khỏi phủ dinh này, các vị sinh hoạt thế nào thì bên thám sát binh họ sẽ ngăn cản đấy... Nhớ rằng bản chức không thể ra lệnh nào khác được. Đó là lệnh chung của chúa Đàng trong đã ban ra...

Mạc lão bà đứng dậy. Mụ ta quay ra đằng sau. Mạc Yến đang ngồi nơi cảm đôn gần cửa khẽ gạt đầu. Mạc lão bà nói:

- Đêm đã khá sâu. Ta xin lui đây!

Kiều A Túc cũng đứng dậy. Y không nói gì cả mà khẽ gạt đầu chào Trương Phúc Loan rồi liếc mắt cảm cảm qua người che mặt. Y nói qua kẽ răng:

- Sẽ gặp lại!

“Hai vị khách” của Trương Phúc Loan đi ra ngoài, họ Trương mới hỏi người che mặt:

- Tướng quân không thể ra “Đàng ngoài” một lần nữa sao?

- Không! Tại hạ còn nhiều việc phải làm nơi đây.

Trương Phúc Loan nhìn qua người phó tướng trấn biên Lũy Thầy mà cũng là cháu của lão. Lão bảo:

- Nhà người liệu làm việc này có được không?

Trương Phúc Hùng lúng túng đáp:

- Vâng! Vâng... Tiêu diệt cố gắng!

Trương Phúc Loan vuốt ria mép. Đôi mắt ti hí của lão nhìn qua một vòng các chiếc ghế trống. Lão cười nham hiểm bảo hai người còn lại một cách có ý nghĩa:

- Ngày nào công việc hoàn thành, bản chức sẽ đặt thêm người vào những chiếc ghế trống trái như thế này... Các người nên giữ lấy ghế của mình hôm nay.

Người che mặt hất hàm cho Trương Phúc Hùng:

- Các hạ xong việc rồi... cũng nên lui về. Tại hạ cần bàn riêng với Trương đại nhân.

Trương phó tướng lễ phép đứng dậy từ tạ hai người. Một kẻ thì không thấy được tình cảm thế nào trong lớp vải che. Còn một thì mặt lạnh lùng đang tự châm cho mình một chung rượu màu hổ phách.

Khi viên phó tướng trấn biên đã khuất ngoài cửa, người che mặt đứng dậy bước lại thì thăm bên tai của lão quyền thần họ Trương, lão nghe đến đâu thì gạt gù đến đấy... Xem ra chiều đắc ý.

Minh Quang nép mình trên mái hiên. Khi thấy kẻ che mặt đứng dậy chia tay với lão quyền thần, thì chàng cũng phóng lên mái ngói để đón đầu y. Chàng ngồi phía mái ngói gần cổng ra vào chờ mãi, chờ đến gần sang canh tư mà không thấy kẻ mà chàng nghĩ: “Chú Tam” và cũng là Trịnh Du không biết đi ngõ nào để ra ngoài phủ. Thế là chàng cũng rời nơi hang ổ của bọn gian tặc mà về phía sông Hương.

Đêm đã bắt đầu có tiếng gà giục canh.

Lão Nhị chèo thuyền dọc theo bờ tả ngạn sông Hương. Lão cứ chậm rãi đưa con thuyền xuôi theo bờ và hy vọng gặp được con thuyền của lão.

Mái chèo khuấy nhẹ nước đêm khuya, trôi đi êm đềm như sương khói trên mặt sông. Thỉnh thoảng lão Nhị gặp một con thuyền đi giăng câu lênh đênh một ngọn đèn dầu leo lét...

Tiếng hò buồn xa vắng miên man bay về. Lão chủ dò lằm bằm:

- “Ta mà tìm ra mi thì mi sẽ biết tay ta!”

Lên quá nửa tả ngạn bờ sông, lão Nhị lại cho thuyền đâm qua bờ bên này phía hữu và thả xuôi dòng xuống ngay đến chòi tranh bên hông chùa Linh Mục, thì nghe có tiếng động trên bờ...

Lão Nhị bỏ thuyền sát bờ cỏ lác rồi giả vờ nằm xuống sàn đồ mà ngủ... Không lâu trên bờ cỏ có bóng hai người đứng trong sương mù ném xuống thuyền của lão mấy viên sỏi. Tiếp theo có tiếng gọi:

- Lão dò nào neo tại đây thế?

Đến viên thứ ba và hai lần gọi tiếp nữa thì lão Nhị mới ngồi dậy hỏi:

- Ai gọi đồ lão ni rửa?
- Đồ nhà ngươi có qua sông không?

Lão Nhị nhìn kẻ mang cung tên và một bà lão mặc áo the tay cầm cây gậy đầu hổ. Lão hiểu những kẻ này là ai nên nói:

- Các vị đi qua sông lúc này phải trả cao giá hỉ?
- Được! Nhờ lão cứ đưa thuyền lại đây.

Lão Nhị xoay mũi thuyền sát vào bãi đá thì người mang cung đã nhảy xuống đứng nơi mũi thuyền mà không làm đầu thuyền lay động. Còn lão bà chống gậy thì chậm rãi bước vào mũi. Động tác của bà lão xem ra rất chậm chạp như kẻ không hề biết qua một ngọn võ công. Nhưng lão Nhị thì dư hiểu họ là ai và sẽ đi đâu... Lão đợi cho hai người ngồi yên rồi mới hỏi:

- Các vị dừng bến nào bên kia?

Người mang cung hỏi:

- Bên kia có bao nhiêu bến?
- Dọc theo từ trên nguồn đến An Cựu thì đếm gần năm nơi đấy chứ ít sao?
- Thế lâu nay nhà lão có từng đưa người đến bến nào nhiều?
- Lâu nay thì không có ai qua bến cả. Duy mới cách đây mấy ngày có một người qua sông mà thôi.

Kẻ mang cung quay lại nhìn bà lão như ngăm bảo: Thế đó! Rồi hỏi:

- Có đúng cách đây mấy hôm à?

Đúng như thế!

- Người qua sông bao nhiêu tuổi?

Lão Nhị giả vờ suy nghĩ một lúc mới đáp:

- Một người độ trên dưới năm mươi. Có điều lạ là y chỉ có một tay và không biết nói:

- Người mang cung hà lên một tiếng rồi nói với bà lão:

- Vậy là cái tên “chú Tam” của tiền bối đã nói dối. Hắn bảo đã hạ thủ người bấy thú...

Y quay lại hỏi tiếp:

- Lão nói thật, ta sẽ thưởng thêm vài quan tiền.

Lão Nhị vẫn trong tư thế chèo thuyền. Lão bảo:

- Lão sống trên bến ni gần mười năm... quanh đây có ai thấy hoặc nghe lão lừa dối ai bao giờ hi?

- Thôi cứ kể, tại sao lão biết y không nói được?

- Bởi vì khi lão hỏi ghé bến nào thì y ú ớ rồi chỉ cái bến mà y muốn đến. Thế là lão ghé qua đúng nơi...

Người mang cung tên ra chiều vui mừng. Nét mặt y tươi lên như ánh thái dương đang nhô ở phía bên kia sông. Y bảo lão Nhị:

- Ta muốn qua cái bên ấy... Nhanh lên!

Lão Nhị lăm lỳ chèo đò qua hướng ấy... Khi đò gần cặp bến. Người mang cung tên ném xuống sàn đò cho lão lái đò nắm tiền rồi lặc mình nhảy lên bờ như cánh cò vượt lên khỏi ao đầm. Còn lão bà chống gậy đầu hồ thì thâm trầm hơn. Bà ta chờ thuyền chạm bãi đất mới chắm đầu gậy xuống mũi thuyền tức thì người bà ta lộn lên bờ trông rất đẹp như cánh én chao trên bầu trời...

Hai người trên bờ bắt đầu lướt đi như cơn gió đẩy cánh lá rồi mất hút trong ngàn cỏ lau sậy... Còn lão Nhị thì quay mũi thuyền trở lui và con thuyền lại bắt đầu lao nhanh hơn lúc đầu qua sông. Lão khẽ nói:

- Một cặp ma đầu đã qua sông đi tìm cái bóng ảo ảnh!

Con đò vừa chạm bờ bên Linh Mục, lão Nhị mới chậm rãi bước lên bờ đá và đi vào lùm tre trúc giống Bạch Mã Sơn. Lão bảo nhỏ:

- Ra nhanh lên cháu bé. Lão đã đến đưa cháu về đây!

Từ trong khóm trúc kín đáo, chú bé Nhật Lệ chui ra. Mặt chú hốc hác nhưng không kém vẻ vui mừng. Chú nhảy mấy bước đến bên lão Nhị:

- Lão bá bá. Sao người thấy cháu nơi đây?

- Xuống thuyền nhanh lên, để bá bá đưa con đi tìm đại huynh của con.

Bé Nhật Lệ nhảy mấy bước xuống con thuyền và gọi lên:

- Bá bá mau xuống đi. Sư huynh con đang chờ đầu bến của sông này đây!

- Sao chú mi biết?

Bé Nhật Lệ vừa thoát nước bên hông thuyền để đẩy con thuyền đi nhanh vừa trả lời:

- Sư huynh con vừa ở đây đi đến nơi ấy.

- Hắn ta đến làm gì thế?

- Sư huynh bảo cứ đến sẽ biết.

Lão Nhị ầm ừ trong miệng rồi vừa chèo thuyền vừa hỏi:

- Chú mi từ đâu về đây?



- Con ở Hương Thủy!

- Chú mi ở Hương Thủy về đây, thật không?

Nhật Lệ gật đầu ra vẻ thích thú đáp:

- Con nói thật đấy...

Lão Nhị bảo:

- Một chú bé tí tuổi mà vượt gần năm dặm đó hỉ? Chú mi kể cho bá bá nghe!

Nhật Lệ đứng dậy, tấm áo trên người chưa khô hẳn. Chú bé chỉ qua sông rồi nói:

- “chú Tam” ấy chống thuyền đi lúc nào con không hay. Đến khi con thức dậy thì thuyền đang qua khỏi An Cựu... Con sợ quá con hỏi:

- Chú Tam đi đâu đó? Còn lão bá đâu?

Chú Tam nạt khễ:

- Đừng hỏi, cứ ngủ đi!

Con nhìn mặt của chú ấy đang chống thuyền đi vùn vụt. Con mới hỏi:

- Chú đi tìm người bẫy thú đó hả?

Chú Tam đáp:

- Ừ!

Thế là con hỏi:

- Nơi đây là đâu vậy... chú?

Chú Tam đáp:

- Xa Linh Mục. Xa Vĩ Dạ gần nửa ngày đường rồi. Chú mi ngủ đi... Không thì ta xô xuống sông bây giờ.

Con thấy người này như nồn nóng khi thấy lão ta cứ nhìn dáo dác rồi lại nhìn lui về phía sau... Thế là con nhảy ùm xuống nước. Khi trôi lên giữa sông, con thấy chú Tam quay thuyền lại để đuổi theo. Con liền hụp xuống và lặn sâu, lặn mãi về bờ bên này sông...

Lúc con trôi lên nhìn quanh thì không còn thấy bóng con thuyền chú Tam đâu nữa. Con nhắm bờ bơi vào và cứ nhắm hướng núi Ngự Bình mà chạy... Khi nào gặp sông ngăn thì con bơi qua... sông. Đêm qua con ngủ trên cây xoài bên kia bờ... Sáng ra đói bụng, con hái xoài ăn luôn mấy quả là no. Ăn xong con lội sông qua. Vừa lên bờ thì con thấy chùa Linh Mục. Thế là con chạy vào, nhưng từ trong ấy có tiểu thư họ Trương đang múa kiếm đuổi theo một cô... Cô này là cháu của bà cụ họ Mạc trong Quảng Trị, nơi con và sư huynh đã gặp... Con định chạy theo gọi thì sư huynh bảo phải chui vào bụi trúc chờ sư huynh trở lại.

Con hỏi:

- Sư huynh đi đâu đó?
- Sư huynh đến cái vịnh đầu sông Hương đây thôi!

À! Sao bá bá nhìn thấy con mà đến?

Lão Nhị cười:

- Bá bá chỉ cầu may thôi. Không ngờ thằng bé sông Nhật Lệ lại giỏi đến thế...  
Thôi ta đến nơi ấy xem sư huynh con làm gì?

Lão Nhị nói dứt câu thì con thuyền cũng gần đến khúc vịnh của sông Hương. Lão đẩy thuyền vào một lùm lau sậy sông xuôi... Lão bước lên bờ. Nhật Lệ nhảy lên theo. Hai ông cháu lần theo tiếng kiếm chạm nhau phía trong bãi phi lao.

Vừa qua đến hàng phi lao, lão Nhị kéo Nhật Lệ đứng sát vào ông và chỉ về phía khoảng cát trắng:

- Kia chú mi xem gã sư huynh đang làm trò gì thế?

Nhật Lệ nhìn thấy Minh Quang đang cầm thanh kiếm đứng giữa. Hai bên là Mạc Yến là Trương Thu Hà đang múa gươm chém xuống. Chàng đưa đoàn kiếm lên đỡ rồi nhảy ra ngoài:

- Tại hạ mong hai cô nương không nên giao tranh nữa.

Mạc Yến cười nhạt đáp:

- Ai bảo công tử can ngăn. Đây là việc của bọn ta.

Trương Thu Hà cũng đâm đến một kiếm rồi nạt khề:

- Công tử tránh ra cho bản cô nương hạ thủ y thị!

Minh Quang vừa nhảy ra đã vội nhảy vào đưa đoàn kiếm lên gạt hai lưỡi gươm của họ Mạc và Trương đang đâm chéo vào nhau. Chàng tặc lưỡi bảo:

- Tại hạ sẽ chém gãy kiếm của nhị vị cô nương đấy nhé!
- Cứ chém xem!
- Cứ chém đi!

Hai tiểu thư xinh đẹp lại múa kiếm nhảy vòng qua phía sau lưng Minh Quang để giao tranh tiếp...

Minh Quang lắc đầu khổ sở. Chàng nạt vang:

- Tại hạ đành cam thất lễ!

Lời vừa dứt thì lưỡi kiếm đen vung lên như đám mây xám quét một đường vòng chéo điểm về hai phía Đông Tây... Hai tiếng: Keng! Keng vang lên giòn tan khô khốc. Hai mẩu đầu lưỡi kiếm bay văng cắm phập vào hai thân cây hai bên

phía sau lưng Minh Quang. Đồng thời cánh tay của chàng trai sơn đã đã nhanh nhẹn đâm vào hai khẩu tay của hai mỹ nhân...

Hai tiểu thư họ Mạc và Trương té ngồi xuống hai đầu bãi cát trắng. Họ cùng kêu lên:

-Tiểu tử! Đã đánh gãy kiếm của ta rồi!

Minh Quang vòng tay bái tạ lễ mỗi cô gái một bái:

-Tại hạ mong nhị vị cô nương tha lỗi cho. Nếu không như thế thì trận đấu còn dài... Tại hạ xin hẹn lại ngày sau...

Chàng quay về phía cậu bé Nhật Lệ đang chạy ra. Chàng bảo lão Nhị:

- Xin tạm biệt lão bá! Tiểu diệt phải đi đây.

Lão Nhị hoảng hốt gọi:

- Chú mi đi đâu thế?

Minh Quang chạy lại thì thắm mấy câu với lão lái đò:

Minh Quang nhìn hai mỹ nhân rồi bảo Nhật Lệ:

- Nhảy lên lưng ngu huynh mau!

Minh Quang vẫy tay chào lão Nhị. Hai anh em bắt đầu lên đường...

Phía sau hai mỹ nhân thoát ngồi dậy. Trên tay mỗi người cầm một chuôi kiếm chạy theo gọi:

- Đại huynh đi đâu vậy?

Bé Nhật Lệ đưa tay chỉ về phía Đàng ngoài. Chỉ trong thoáng. Bóng hai anh em đã khuất xa rồi mất hút.

Phía sau nữa. Trong lùm cây chú Tam đứng dậy. Hẩn lẩn bầm:

- Chúng nó về Hoành Sơn!

Buổi trưa hai anh em Minh Quang đã về đến quán lá bên đường của vùng quê Quảng Trị. Khu đất xanh màu mỡ và những cây dừa trĩu quả che mát xóm nhà tranh nghèo nằm giữa vùng đất cát mênh mông.

Minh Quang đặt chú bé Nhật Lệ xuống. Chàng đứng nhìn đôi ngựa chiến cao lớn đang nhai cỏ trong giỏ tre treo nơi cổng gỗ. Chàng gật gù rồi bảo chú bé:

- Hiền đệ vào xem có phải hai người đeo trên lưng hai thanh đao. Người ốm cao, người mập hơi thấp... rồi ra báo cho anh biết.

Nhật Lệ chạy vào quán cù Lữ... Chú bé nhìn trước sau vẫn không thấy bóng người khách nào trong quán thì ngạc nhiên. Chú chạy thẳng ra ngõ sau thì thấy cù Lữ đang đứng nói chuyện với hai người như sư huynh đã dặn. Chú nép vào vách nghe cù Lữ trả lời:

- Từ hôm ấy đến nay choa có nghe tin tức gì của hai anh em chú ấy mô!

Một người mập thấp có vẻ bồn chồn bảo:

- Gần hai tháng trắng dài đằng đẳng mà Trương đệ không có tin về là thế nào. Hay anh em ta vào thẳng trong Nam... được không sư huynh?

Người ốm cao lắc đầu bảo:

- Không nên, bởi Trương đệ không bao giờ bỏ cái nơi mà chú ấy sống từ nhỏ. Hay là thế này nhé!

Lão ốm quay lại cụ Lữ bảo:

- Bọn tại hạ trở về trú nơi cuối đường Truông nơi trại của Bát ma Cù Lao Chàm. Khi nào cụ biết có ai vô Đàng trong thì nhắn với Trương đệ là Song Tử Nguyệt ma đang cần gấp y gấp?

Cụ Lữ lắc đầu nói:

- Choa có biết Bát ma. Bát quỷ là nơi nào... Thôi hai chú mi nếu là bằng hữu của chú nó thì cứ ở nơi đây... Choa tin chắc hẳn sắp về rồi ... đó nghe!

Lê Ban (người ốm cao) hỏi:

- Cụ dựa vào đâu mà nói vậy?

Cụ Lữ nhìn lại sau quán đề cảnh giác. Bỗng cụ kêu lên:

Kìa... thằng cháu của choa kìa. Hẳn đã về đó hỉ!

Chú Nhật Lệ phóng ra ôm lấy bà cụ. Chú với tay chụp lão mập (Lê Nhân) mà nói:

- Thúc thúc đừng nóng nẩy. Đại huynh của cháu đang đứng ngoài cổng kìa.

Hai lão song tử nghe đến đó thì chạy ào ra. Họ, người thì cầm tay tả, kẻ cầm tay hữu của Minh Quang mà lắc lay mừng rỡ:

- Gặp Trương đệ bọn ta mừng lắm. Quả là khi có việc cần thì gặp chú mi ngay!

Minh Quang nhìn hai vị huynh đệ họ Lê. Chàng lo lắng hỏi:

- Có việc gì mà nhị vị lão huynh phải bỏ trang trại Vú Cồn vô đây?

Lê Ban buồn rầu bảo:

- Nhị vị huynh đệ Lý Hồng Cầu đã bị giết cách đây gần tuần nhật. Còn anh em Thập nhất trại Vú Sơn thì bị thương hết ba chết một .... Đường Truông coi như bị phá tan hoàn toàn... Lão Lê Xuân Ước bảo anh em tại hạ vô Đàng trong tìm hiền đệ... Ta trù trừ đến nay mới chịu rời trại.

- Tại sao vậy?

- Một đêm cả trại Vú Cồn đang an giấc thì bên trại đầu của Lý Hồng Cầu có tiếng pháo nổ báo hiệu... Lê Xuân Ước chạy ra nhìn thì thấy lửa đỏ rực cả một vùng. Xuân Ước điều động các huynh đệ kéo qua thì mới hay Mạc Long Kham đã dẫn ngàn quân tấn công bất ngờ đầu Truông khiến anh em họ Lý không kịp trở tay nên bị hạ thủ bằng tên độc.

Lê Xuân Ước tả xông hữu đột cùng anh em đánh vào giải cứu để đưa Lý Trường và Lý Thứ về cứu chữa nhưng đến nửa đường hai anh em họ Lý đã chết. Không chỉ như thế mà trong mười một anh em bên trại Vú Cồn cũng bị thương mất ba, chết một ... thật là đau buồn!

Minh Quang nhíu mày hỏi:

- Còn bên cuối trại của Bát ma Cù Lao thì ở đâu mà không cứu trợ?

Lê Ban cười nhạt:

- Bọn này có bao giờ ở Truông đâu. Chúng nó cạy hai trại đầu nên cứ đêm xuống thì kéo nhau vào Đàng trong đánh phá quan quân chúa Nguyễn. Trương đệ không nhớ cái ngày bọn ta vào đến đây thì gặp tám con ma này từ Đàng trong đi về hay sao?

Minh Quang lắc đầu nói:

- Đó là điều mà tại hạ nghĩ hoài không ra. Bởi trong vòng mười ngày mà ở Phú Xuân xuất hiện những danh thủ từ Bắc Hà kéo vào thăm phủ của chúa Nguyễn mà không gặp một người ngăn đón.

Lê Nhân nóng nảy hỏi:

- Những ai thế?

- Mạc lão bà bà và cô cháu gái; Trịnh Du và Kiều A Túc ... Chưa kể những kẻ chưa ra mặt...

Lê Ban suy nghĩ rồi hỏi:

- Vậy là thế nào?

Minh Quang hừ một tiếng rồi nói:

- Truông không người trấn giữ nên họ vào ra như chỗ không người. Đây là âm mưu của Mạc Long Kham. Hắn giả vờ kéo lính cơ đi chinh phạt giặc thảo khấu... Chứ thật ra trong ấy lẫn lộn có bọn cao thủ lén lút hạ thủ các huynh đệ bằng hữu trong Truông này...

Lê Nhân nóng nảy bảo:

- Vậy ta vào ngay Phú Xuân trừng trị chúng nó một trận mới xong. Cho hả giận!

Minh Quang đưa tay ngăn Song Tử Nguyệt đao. Chàng nói:

- Không cần! Trước sau gì rồi họ cũng trở ra Lũy Thầy. Ta sẽ đợi ở đây...

Cụ Lữ bước ra bảo mọi người:

- Vào trong mà ăn uống rồi bàn bạc. Sao lại đứng ngoài rứa?

Minh Quang quay lại chú bé Nhật Lệ. Chàng dặn:

- Hiền đệ ở ngoài canh gác nhé, lát nữa sẽ được thưởng.

Nhật Lệ cười:

- Đại huynh không thưởng, đệ cũng chu toàn trách nhiệm mà thôi.

Mọi người mỉm cười vì câu nói của chú bé. Còn cụ Lữ thì lại bảo:

- Choa máy mắt máy hôm ni là biết làm sao hai anh ni cũng trở về đây. Quả đúng như rứa. Thôi vô ăn cho no rồi tính việc.

Khi mọi người ngồi vào chiếc bàn tre giữa chiếc quán, bốn bên không vách che. Minh Quang bảo hai anh em:

- Nhị vị lão huynh ngay chiều nay về Vú Cồn báo trước cho các huynh đệ trên ấy chuẩn bị bỏ trại. Khi tại hạ đến trại sẽ sắp đặt để tất cả vào Lũy Thầy...

Lê Ban thắc mắc hỏi:

- Có gì khẩn cấp và nguy hiểm không mà hiền đệ làm gấp rứa?

Minh Quang chậm rãi bảo:

- Anh em trên ấy thì theo bọn ta về Lũy Thầy. Anh em Bát ma cứ để cho họ ở lại Truông để nghỉ trang. Chuyện chưa thể tiết lộ ra ngoài. Khi nào đến Vú Cồn tại hạ sẽ bàn kỹ hơn... Thôi ta ăn kéo đói...

Lê Nhân rót rượu đưa lên tới cho Minh Quang. Lão nháy mắt:

- Hơn hai tuần trăng ta mới lại được uống với chú mi một vài chén cho đã thích. Uống đi, ta sẽ chạy về nơi ấy trước. Còn lão Nhất thì đi sau với anh em chú mi. Được không?

Minh Quang cũng nâng chén lên và bảo với cụ Lữ:

- Cụ bà dọn dẹp saŰn... Đêm nay bà cháu ta về lại Đồng Hới hỉ?

Cụ Lữ cười với người trai trẻ:

- Choa thì có chi mà chuẩn bị. Đi thì một túi áo và xách theo hai đùi thịt cho huynh đệ mi uống rượu mà thôi... Còn thì để lại cho bà con nghèo nơi đây... Chứ có chi hơn.

- Vậy thì cụ bà ngồi vào ăn luôn với bọn tiểu diệt.

Minh Quang nói xong thì lão Lê Nhân đã chạy ra sân gọi Nhật Lệ:

- Chú bé vô nhậu... rồi về quê tắm sông nhé?

Nhật Lệ vui mừng nói năng líu lo. Chú khoe với mọi người:

- Cháu lội từ Hương Thủy rồi lên bờ chạy vô, rồi bơi từ Hương Giang đến chùa Linh Mục? Lần này về cháu sẽ tập lội ra cửa Nhật Lệ cho mau giỏi... hỉ?

Minh Quang cười bảo:

- Nhưng ngu huynh đưa em lên núi... Em có thích không?

- Ưng ngay. Đệ sẽ chạy từ núi xuống sông tắm rồi chạy lên thì có chi mà sợ?

Minh Quang chợt nói nhỏ với chú bé:

- Hiền đệ ăn mau rồi đi cùng với Lê Nhân thúc thúc. Ngu huynh còn phải đưa bà đi cùng chuyến sợ bị chậm thời gian nhé!

Cậu bé Nhật Lệ gật đầu mà mặt buồn xo. Chú ăn qua loa rồi đứng nơi cây cột tre mà nhìn về phía núi mờ mờ xa như suy nghĩ một chuyện gì đó. Đến lúc lão Lê Nhân đi ra. Xách một túi lợn và hai vò rượu cột ngang lưng ngựa. Lão quay vào gọi Nhật Lệ:

- Ra mau tiểu tử. Tối mù rồi đây.

- Vâng!

Nhật Lệ dạ xong mới hỏi cụ Lữ:

- Bà ngoại có gì đưa cháu mang hộ cho nhẹ bớt?

Cụ Lữ xoa đầu đứa cháu. Cụ bảo:

- Bà đâu có mang chi nhiều... Tất cả ở đâu thì trả lại nơi ấy cháu à... Thôi cháu đi nhanh lên.

Nhật Lệ được lão Lê Nhân nhắc bỗng lên phía trước bụng rồi lão lại hô:

- Tại hạ đi trước hỉ?

Con ngựa chiến cất cao vó trước rồi hí lên một tiếng đoạn phóng tới như bay vào trời hoàng hôn.

Còn lại Minh Quang bây giờ mới nói với Lê Ban thật khẽ:

- Đến Vũ Cồn lão huynh và lão Nhị về Lũy Thầy trước và bảo với Mạc Long Kham như thế này nhé...

Chàng thì thầm bàn bạc một lúc... lão Lê Ban cứ gật đầu lia lịa rồi hỏi:

- Còn huynh đệ Lê Xuân Ước thì làm gì?

Minh Quang bảo:

- Tại hạ sẽ sắp đặt cho họ sau. Lão huynh cứ lo phía mình cho ăn khớp với nhóm của Lê Xuân Ước... Như thế là đủ tốt.

Khi mọi người bàn bạc hội ý với nhau thật kỹ lưỡng thì trời đã xuống đêm. Minh Quang chất đồ đạc của mấy người lên lưng ngựa và đỡ cho cụ Lữ ngồi ngựa. Còn hai người thì đi bộ chạy theo hai bên... Đêm ấy tắt bật người và ngựa, vượt

qua cánh đồng cát mập mờ ẩn hiện dưới sao trời. Ba người và ngựa đã vào đến đầu Trông bên này.

Đường Trông âm u, sừng sững vươn cao những ngọn tranh như các mũi cây chống trời. Gió ù ù thổi lao xao tiếng tranh reo lạnh lạnh buồn buồn tịch mịch cô liêu. Minh Quang chợt nghe có tiếng hú thật dài lạnh lạnh trong hoang vắng bề loãng ra, rồi tám con ngựa xuất hiện chặn ngay lối Trông. Lão Nhất Lê Ban thúc ngựa chở cụ Lữ tránh qua bên. Lão đứng ở đầu ngựa mà bảo với người cao lớn đang vác đỉnh ba trên vai:

- Đây là Trương huynh đệ của tại hạ. Anh em ta đưa cụ bà về Đồng Hới. Các huynh đệ của Đình Lão Nhất hôm nay đi đâu mà đông đủ quá vậy?

Người được gọi là Đình Lão Nhất cười đáp:

- Huynh đệ chúng tôi được lệnh chặn giữ nơi vị huynh đệ và cụ già kia. Đường Trông hôm nay đã bế tỏa. Xin quý vị vui lòng theo tại hạ lên Trông trại.

Minh Quang kinh ngạc hỏi:

- Đình Lão Nhất. Tại hạ muốn hỏi một điều có được không?

Họ Đình, nhóm tám người này không có họ tên mà chỉ dùng tên vũ khí để làm họ theo thứ tự. Vũ khí của Bát ma Cù Lao Chàm là Đình Ba cười nhạt đáp:

- Nếu tại hạ không lầm thì các hạ là Lê Minh Quang. Được, các hạ cứ hỏi:

- Minh Quang đáp và hỏi luôn:

- Quả tại hạ là Lê Minh Quang Xin hỏi các hạ Ai là người ra lệnh cho các huynh đệ bế tỏa đường Trông?

Đình Lão Nhất cười nhạt đáp gọn:

- Mạc tướng quân!

Minh Quang nhíu mày hỏi:

- Mạc Long Kham! Y đã trả cho các huynh đệ bao nhiêu vàng bạc?

Đình Lão Nhất bật cười thích thú:

- Các hạ đoán đúng thì tại hạ cũng bảo thật. Mạc tướng quân trả cho huynh đệ ta một phần năm kho tàng tìm được.

Lê Ban tức giận quát:

- Hóa ra vì vàng mà các người đã phản bội lời kết giao với anh em Lê Xuân Ước và Nhị Hồng Cầu họ Lý?

Đình Lão Nhất quay lại nhìn bảy tên đàn em rồi nói giọng kiêu ngạo:

- Quả đúng như thế!

Lê Ban rút nguyệt đao ra tay, lão hỏi:



- Sư đệ và cậu bé của ta qua đây đầu hôm ra sao với bọn ngươi?

Đình Lão Nhất cười khanh khách trả lời:

- Tại hạ đang mời họ nằm nghỉ trên trại. Chỉ có điều không được thông thả lắm...

Lê Ban múa đao nhảy tới, nhưng Minh Quang đã giữ tay lão lại. Chàng bảo:

- Lê huynh. Anh lên ngựa bảo vệ cụ Lữ. Để bọn phản phúc này cho tại hạ. Chàng nói xong lạnh lùng bước lên, tay đặt vào cán lược giác. Nét mặt trầm lại:

- Vàng đã làm mờ mắt bọn giặc biến bọn ngươi. Ta ngỡ khi vào đất liền thì ít ra bọn ngươi cũng thức tỉnh để biết đâu chính ta... Hóa ra anh em Lê Xuân Ước bị ám hại cũng có sự tiếp tay của bọn ngươi...

Đúng! Bát ma cù lao phải làm chúa đường Truông! Chỉ có Bát ma mà thôi!

Minh Quang lướt lên theo câu nói của Đình Nhất. Lưỡi kiếm đen sáng lên như những làn chớp... Bóng chàng sơn đã nhảy từ lưng ngựa này qua lưng ngựa khác... Bọn anh em Bát ma chưa ứng trả kịp những đòn tuyệt chiêu của Minh Quang thì đã rơi xuống lưng ngựa như xung rụng. Minh Quang thét lên đầy căm hận. Cứ mỗi tiếng hét là một thân rơi khiến Lê Ban rùng mình lạnh bảm kêu:

- Trong đời ta chưa bao giờ thấy được sự phần nộ của một con người chân chất như người này!

Cụ Lữ kêu lên:

- Thôi tiểu tử... Hãy lấy nhân đức mà tha cho chúng!

Hai người kêu xong thì tám xác ma của bọn tham vàng đã nằm rải rác trên đường Truông. Minh Quang ôm đầu nức nở:

- Ôi! Tại hạ đâu muốn như thế... Sao họ lại vì vàng mà bội phản bằng hữu?

Tám con ngựa chạy lòng vòng, xôn xao, ngơ ngác... khiến lão Lê Ban thúc ngựa chạy tới. Lão vỗ vỗ vào lưng từng con vật rồi nhảy qua lưng một con và bảo:

- Hiền đệ! Chú mi đừng sầu não nữa. Hãy lên lưng ngựa, bọn ta đưa mấy con này về Vú Cồn trại cho anh em họ Lê sử dụng về Đồng Hới!

Hai tiếng Đồng Hới đã vực Minh Quang ngồi dậy như có sức thần linh. Chàng nhảy lên lưng một con và bảo hai người:

- Đi thôi! Dù sao thì cũng đã rồi! Đường Truông sẽ không làm khổ khách thương buôn từ hôm nay.

Ba con ngựa lừa bảy ngựa sáu con chạy vào giữa đường Truông. Lão Lê Ban thúc ngựa chạy lên trước. Khi đến ngã rẽ vào trại của anh em họ Đình thì nơi ấy đã có Lê Nhân và chú bé Nhật Lệ cùng mấy anh em Lê Xuân Ước đứng chờ. Minh Quang vui mừng nhảy xuống ngựa hỏi Nhật Lệ:

- Hiền đệ có bị xây xát gì không?

Nhật Lệ lắc đầu đáp:

- Tiểu đệ không bị trời, nhân lúc “tám con ma” ấy kéo xuống đường Truông. Lê Nhân thúc thúc mới dẫn đệ chạy qua trại Vú Cồn gọi Lê đại huynh đến cứu...!

Lê Nhân nhăn mặt nói:

- Bọn khốn kiếp ấy dùng hầm bẫy mới hạ được tại hạ. Chứ bằng không thì còn lâu thằng Đinh đầu đàn ấy mới... mới....

Minh Quang cầm tay lão Nhị bảo:

- Chuyện đó đã xong, bây giờ các vị nhân huynh lên đường gấp cho. Chàng lại bảo Lê Xuân Ước:

- Lê nhân huynh! Tại hạ cần bàn với anh một kế lược để hành động khi đến Lũy Thầy.

Lê Xuân Ước bước lại gần Minh Quang. Chàng ta hỏi nhỏ:

- Bọn Bát ma thế nào rồi?

- Đã về cù lao biển. Bây giờ nhân huynh phải làm thế này nhé...

Hai người họ Lê lại thì thầm với nhau một lúc. Khi Lê Xuân Ước trở lại với các huynh đệ họ Lê thì Lê Minh Quang bảo:

- Phiên nhị vị Song Tử Nguyệt đào về Lũy Thầy làm theo điều đã bàn bạc. Bọn tại hạ sẽ lần lượt theo sau...

Anh em Lê Ban đưa tay vẫy mọi người rồi ra roi cho ngựa vượt đê trường mà chạy như gió cuốn...

## Hồi 14

Anh em Song Tử Nguyệt đao dừng lại trước huyện đường Cháp Lê thì trời đã mờ sáng. Huyện đường chưa mở cửa. Tên lính cơ ngồi trên chòi canh được đánh thức bằng một viên sỏi ném từ tay Lê Ban vào mặt trống treo trên đầu hắc. Một tiếng “tùng” giòn tan bất chợt làm tên lính canh hốt hoảng dựng ngược thanh đao nhìn quanh quất rồi nhìn xuống cửa huyện đường.

Lão Nhất Lê Ban thì thầm tai lão Nhị:

- Chú mi không được bộp chộp làm lộ việc anh em ta hiểu được âm mưu của tên Nguyễn Hiệu và Mạc Long Kham định thủ tiêu ta nhé. Mọi việc phải làm theo ta thật bình thường.

Lão Nhị Lê Nhân gật đầu rồi gọi vang lên:

- Lính canh! Mở cổng cho anh em ta!

Tên lính canh giục mắt nhìn xuống. Hắc bảo:

- Nhị vị chờ tại hạ hỏi lại ngài đội cơ rồi sẽ mở cửa...

Lê Ban quát vang:

- Việc thì cấp bách mà ngươi thì còn chần chờ đấy à?

Tên lính cơ lặng im trèo xuống thang để vào huyện đường thì phía ngoài Lê Nhân đã cùng sư huynh phóng lên đầu tường và nhảy xuống sân huyện. Hai anh em sả một phát vào lưng tên lính cơ đoạn chạy vào hậu dinh huyện quan...

Lê Nhân đứng ngoài cửa gọi to:

- Nguyễn đại nhân mở cửa mau!

Thật lâu từ trong mới có giọng nhừa nhựa nhưng không kém phần kẻ cả:

- Đưa nào đấy!

- Trương Khưu đây! Đại nhân mau mở cửa...

Cánh cửa phòng hậu dinh của Nguyễn Hiệu vừa mở ra thì mũi tên từ tay Lê Ban đã cắm vào ngực họ Nguyễn... Quan huyện chỉ kịp nhìn hai anh em Song Tử Nguyệt đao đang mỉm cười trước mắt y rồi ngã xuống buồng xuôi...

Lê Ban bây giờ mới chạy đến đập cửa phòng cai bạ của đội cơ:

- Mở cửa mau!

Trong ấy tên thuộc hạ thân tín của Nguyễn Hiệu xách đoản kiếm chạy ra thì Lê Ban bảo:

- Nhà ngươi nằm đây mà để Kiều A Túc bắn chết quan huyện rồi...

Tên đội cơ hốt hoảng hỏi:

- Sao thế? Còn nhị vị nhân huynh từ đâu đến?

Lê Ban múa cây nguyệt đao đáp:

- Ta đuổi Kiều A Túc từ Đông Hà về đến đây. Họ Kiều âm mưu diệt vây cánh của Mạc tướng quân... Bây giờ nhà ngươi phóng ngựa vào Lũy Thầy báo cho Mạc tướng quân hay. Còn anh em ta phải truy cho ra hắc ở quanh đây. Nhớ bảo với Mạc tướng quân hãy thận trọng nếu có Kiều A Túc ra đến nơi... Thôi chạy mau đi...

Tên đội cơ binh xách kiếm phóng lên ngựa quên cả thay quần áo cơ binh. Bóng hắc phóng ào ào làm cuốn cả bụi mù trên cánh đồng cát buổi mai...

Anh em Song Tử Nguyệt đao lại lên ngựa chạy chậm rãi về phía huyện Cô Liêu... để vào Lũy Thầy.

Phía sau một đám bụi mù bắt đầu xuất hiện. Bảy người mặc y phục thợ săn, lưng đeo cung, bầy thú chạy qua huyện đường rồi tản mát để vào các lối nhỏ trong cánh đồng cát và phi lao. Họ lần lượt đi vào các cánh đồng mênh mông để vượt sông Linh Giang về phía Bắc Bộ Chính... Đó là bảy anh em họ Lê do Lê Xuân Ước hướng dẫn để vào núi Hoành Sơn.

Tiếp theo là một xe trâu chở đầy rom bó. Trên xe trâu có cụ Lữ và chú bé Nhật Lệ ngồi. Minh Quang đội nón rom lợp xụp che cả cán lộc giác huyền kiếm. Chiếc xe trâu lọc cọc vượt đường cát lún sâu đi về huyện Cô Liêu...

Minh Quang quay lên nói với cụ Lữ:

- Ba anh em Lê Thập, Lê Cửu và Lê Tam sẽ nằm lại quán để cụ bà săn sóc vết thương. Còn chú Nhật Lệ phải cẩn thận canh chừng cho các huynh đệ ấy. Đêm nay chắc chắn họ Kiều sẽ rình rập quanh quán... Cụ bà nhớ làm theo cháu đã dặn nhé?

Cụ Lữ nhỏ bãi trâu xuống cát. Bà lão đáp:

- Choa nhớ mà... Chưa lú lẫn đâu... Chú mi cứ dặn dò mãi rứa?

Minh Quang cười khà rồi hỏi:

- Vậy chứ cụ bà quên họ Kiều lúc nào cũng không quên tìm kiếm cụ để khai thác về người bị thương ngày xưa à?

Cụ Lữ cười khà khà rồi nói:

- Đó là chuyện cũ. Hôm nay hắc đã tìm ra chú mi và đã biết chỉ có chú mi mới có họa đồ vô Hoành Sơn mà thôi. Còn choa chẳng còn chi cho hắc tìm nữa, nghe chưa?

Minh Quang gật đầu vui vẻ:

- Vậy là cụ bà còn tinh anh lắm... Kìa có đám bụi phía bên tả cánh đồng cát đấy...!

Chú bé Nhật Lệ từ đầu đến giờ vẫn ngồi yên để theo dõi quang cảnh hai bên đường. Khi nghe Minh Quang nói. Chú mới đáp:

- Chỉ có một người cỡi ngựa. Người này chạy vòng để tránh xe trâu của mình đó đại huynh!

Minh Quang nhìn chăm chú một lúc rồi mới gật đầu bảo:

- Chính hần chứ không ai cả.

Cụ Lữ hỏi:

- Có phải thằng thợ săn chứ chi?

Minh Quang gật đầu rồi dặn:

- Có lẽ đưa ba anh em họ Lê vào phía trong buồng trong của cụ bà. Còn mấy bà cháu ta ngồi ngoài nói chuyện hay hơn nhỉ?

Cụ bà bảo Nhật Lệ:

- Nghe đại huynh mi dặn chứ? Hể anh mi ngồi nơi nào thì bà ngồi theo nơi ấy... mi cũng rứa hi?

- Vâng!

Chú bé Nhật Lệ nói xong thì nhảy xuống xe trâu. Miệng chú la to vui mừng:

- Về đến nhà rồi!

Minh Quang đứng trước cửa quán nhìn bao quát một vùng rồi bảo Nhật Lệ:

- Chú mi ra trông chừng để ngu huynh đưa các huynh đệ kia vô trong nhà. Kẻo tên thợ săn họ Kiều lại đến đây!

Chú bé Nhật Lệ vẫn chậm rãi bước quanh xe trâu. Chú đáp:

- Bây giờ còn sớm lắm. Muốn gì thì cũng tối “lão ấy” mới đến rình!

Minh Quang nhìn lại thằng bé tám tuổi nhưng không ngoan trước tuổi. Chàng cười nói:

- Ngu huynh chịu thua hiền đệ đây!

Cả hai anh em đều cười vang.

Bữa cơm thanh đạm trong quán tranh của cụ Lữ được dọn ra khi ánh tà dương đã lặn bên kia núi Hoành Sơn.

Cụ Lữ ngồi đầu bàn tre giành bới cơm cho anh em Minh Quang. Cụ bà bảo:

- Gần ba tháng rồi. Nay về quán của choa thì choa lại làm chủ đó hi? Anh em mi ăn đi cho no để hôm nào mà vô Hoành Sơn...

Minh Quang vừa ăn cơm vừa lắng tai nghe phía bên ngoài. Chàng gật đầu như vừa khám phá ra điều gì. Cụ Lữ vẫn nói:

- Khi choa vô Đông Hà xa cách với mấy chú mi. Choa buồn lắm. Cũng chẳng hay biết gì việc chú mi có tìm được người bị tên năm xưa không? Đến mấy bữa trong chú mi về ghé qua dặn choa về đây. Vậy thì đã tìm ra người ấy hay chưa mà choa chưa kịp hỏi? ...

Minh Quang nhìn chú bé Nhật Lệ đang ngồi ngáp. Chàng bảo:

- Hiền đệ dọn chén bát, đi rửa miệng rồi lên ngủ trước đi.

Chàng vừa nói vừa nháy mắt với chú bé. Đoạn quay lại trả lời cụ Lữ:

- Người bị tên năm xưa đã bị một kẻ có tên “chú Tam” giết chết rồi giấu xác mất tăm. Nhưng rất may là cháu đã tìm được tấm bằng đồng của sư phụ giữ. Kẻ ấy chôn dưới đáy bếp sau khi đánh cắp trên Hoành Sơn đem về. Thế mà... thật lại không may vì trong khi giao đấu trên Linh Mục thì lại rơi vào tay của tên Đội trưởng thám sát binh ở phủ Phú Xuân. Tên này đem về đưa cho Trương Phúc Loan và Loan lại đưa cho Trương Phúc Hùng để viên phó tướng này đưa cho Mạc Long Kham Bởi Long Kham và Phúc Loan đang liên kết với nhau hầu đoạt kho báu. Hôm nay cháu về đây mục đích là chặn đường người phó tướng họ Trương để đoạt lại “tấm bằng đồ” của sư phụ...

Cụ Lữ thở dài hỏi:

- Nếu họ Trương đã đưa cho Mạc Long Kham rồi thì làm sao chú mi biết. Rủi giết oan một người nữa thì không hay.

Minh Quang rót chén nước đưa đến cho cụ Lữ rồi lại tự rót cho mình. Chàng uống một hớp quay lại nhìn Nhật Lệ đang nằm co xoay mặt vào vách lá. Chàng nói:

- Dễ hiểu thôi. Nếu họ Trương mà đưa cho họ Mạc thì họ Mạc sẽ mau vào Hoành Sơn để tìm cho ra cửa kho châu báu ấy mà thôi.

- Chắc gì y chịu đi một mình... Không lẽ kéo cả quân lính cùng đi thì bị quân chúa Trịnh đập cho tan xác thôi.

Minh Quang lại suy nghĩ, nhưng chàng nghe rất rõ có hơi thở nhẹ dồn dập bên ngoài vách. Chàng mỉm cười rồi nói:

- Cụ có biết họ Mạc rất tinh khôn. Hắn giả sai hai anh em Song Tử Nguyệt đào vào “Đàng trong” để tìm người họ Lê Trương cho Kiều A Túc nghi ngờ bám theo hai người ấy. Còn lại ngoài này một mình y vượt Linh Giang vào Hoành Sơn dò tìm ngày đêm, nay có bằng đồng trong tay y sẽ tìm ra sớm hơn. Thì tội gì mà không đi sớm khi được họ Trương phó tướng trao cho chìa khóa châu báu... cũng như y muốn gieo nghi ngờ cho họ Kiều về...

Cụ Lữ đập một con muỗi khiến Minh Quang dừng nói. Cụ hỏi:

- Chú mi muốn nói Mạc Long Kham muốn gieo nghi ngờ gì?

- Khi họ Mạc được lão bà họ Mạc sai Mạc Yến về báo rằng bọn tại hạ sắp về Hoành Sơn chắc chắn họ Kiều cũng sẽ bám theo. Họ Mạc bèn tìm cách giết lên viên huyện quan Nguyễn Hiệu bằng mũi tên của Kiều A Túc để gài y vào tội giết người của chúa Nguyễn...

Cụ Lữ lắc đầu hỏi:

- Sao không phải là “chú Tam” giết mà lại là Kiều A Túc?

Minh Quang cười nhạt đáp:

- “Chú Tam” tức là Trịnh Du thì việc giết huyện quan của Đảng trong đầu có gì là tội. Còn Kiều A Túc và Trương Khuru có quan hệ thân thiết với Trương Phúc Loan thì việc tách rời họ ra mới quan trọng chứ.

Cụ Lữ gật đi. Cụ hỏi:

- Chú mi giải thích choa khó hiểu quá. Này hi, nếu Kiều A Túc là người của Trương quyền thần thì sao lại đi với cụ bà họ Mạc. Còn Trịnh Du tức là “chú Tam” là người của chúa Trịnh sao lại ở trong phủ Trương quyền thần?

Minh Quang bật cười giải thích:

- Bởi cụ không phải ở trong triều đình, phủ chúa nên không hiểu thủ đoạn của bọn háo vàng, háo danh. Bọn này có khi gần ta mà lại phản ta để cầu vàng và danh. Huống gì kẻ ấy.

Cụ Lữ gật gù nói:

- Phải... choa hiểu rồi. Thế bây giờ chú mi định thế nào?

Minh Quang nói chậm rãi:

- Cháu phải vào Hoành Sơn sau khi đón Trương Phúc Hùng ở Lũy Thầy. Phải làm gấp không thì trễ mất.

- Vậy chú mi đi đêm nay à?

- Không đâu. Dù sao cũng phải để sáng mai cháu sẽ đi sớm...

- Ừ cũng được.

Minh Quang nói xong quay qua đập mấy con muỗi cho chú bé Nhật Lệ, nhưng thật sự chàng nghe tiếng giẫm lên cát mà chạy. Tiếng chạy nhẹ nhàng rất nhanh, chàng nghĩ thầm:

- Vậy là nhà ngươi lọt vào bẫy của ta hết bốn trên năm phần... Còn chờ phần cuối nữa mà thôi.

Hai bà cháu nhìn nhau mỉm cười về vở kịch vừa rồi. Cụ Lữ đứng dậy đi trải tấm đệm gai dưới đất thì Minh Quang đã giành lấy. Chàng bảo với cụ già:

- Cụ lên nằm trên vạc giường với chú bé Nhật Lệ. Cháu nằm dưới này cho mát lưng.

- Ừ thì tùy chú mi...

Kiều A Túc chạy đến hàng phi lao cách quán tranh cộ Lữ đến hai dặm. Nơi đây con chiến mã đang đứng cú rữ như bị chôn chân từ lâu. Khi thấy chủ đến, nó hí lên sung sướng rồi giậm vó nghe đồm độp. Kiều A Túc nhảy lên lưng ngựa tháo dây cương và roi ra...

Trong đêm ấy họ Kiều đã vượt cả trăm dặm đường để mờ mờ sáng hôm sau thì đến Lũy Thầy. Họ Kiều ngồi trên lưng ngựa nhìn đám lính cơ bình thần lui tới trước dinh quan trấn biên họ Mạc. Cửa dinh mở bình thường. Hai tên lính cơ vác giáo đứng nghiêm nhìn người qua lại.

Kiều A Túc thúc ngựa đến, vẫn ngồi trên cao họ Kiều hỏi lính canh:

- Mạc tướng quân còn trong dinh không?

Một tên nhìn qua họ Kiều. Hắn lắc đầu đáp:

- Bọn tôi làm sao biết được trong dinh. Các hạ vào mà xem.

Họ Kiều khề hừ một tiếng rồi thúc ngựa đi vào sân dinh. Tên lính cơ gọi theo:

- Xin các hạ xuống ngựa kéo chúng tôi bị phạt.

Họ Kiều vẫn thản nhiên thúc ngựa đến trước cửa dinh. Y nhìn một tên lính cơ từ trong bụng mâm khay bước vào khách phòng, gọi:

- Này anh kia lại ta hỏi!

- Tên lính nhìn người khách quen của quan trấn thủ. Hắn lẩm bầm một câu gì đó ra vẻ bức bối rồi dừng lại chờ đợi câu hỏi của họ Kiều.

- Chú mi có trông thấy Mạc tướng quân trong ấy không?

- Mạc tướng quân đã lên ngựa từ mờ sáng.

Họ Kiều giật mình hỏi:

- Mới mờ sáng mà đã đi rồi, thế đi với ai?

Tên lính canh nhìn vẻ nôn nóng của khách. Hắn đáp chậm rãi:

- Đi với quan phó tướng Trương Phúc Hùng!

Kiều A Túc lại hỏi thêm một câu vừa quay đầu ngựa ra cửa:

- Về hướng nào? Mạc y phục ra sao?

- Không hiểu... Chỉ thấy hai ngài ấy mặc y phục dân dã...!

Giật cương ngựa một phát. Con ngựa hí chồm lên. Họ Kiều kèm ngựa lao ra cổng dinh như bay... Bụi tung lên trong trời bắt đầu rõ ánh dương quang...

Phía sau một người đội nón nan rộng vành cũng vừa chạy đến nhìn theo gật gù thích thú. Minh Quang là người đội nón rộng vành lại cầm cúi đi về phía Lũy Thầy. Chàng nhìn dấu ngựa in trên mặt cát lổ chỗ thì lẩm bầm nói:



- Có thể các huynh đệ Lê Xuân Ước đã qua sông Linh Giang trước cả họ Mạc. Ta nhân nhớ đến cũng vừa.

Chàng thư sinh sơn dã đi lẫn vào đám dân thương buôn từ trong Lũy Thầy đi qua sông Linh Giang mà không sợ lộ tung tích.

Đến khi mặt trời gần đứng bóng trên đỉnh đầu, Minh Quang đã đến bờ Linh Giang.

Nhìn những con đò nhỏ đậu cắm sào dọc theo bờ Nam. Chàng tìm một chiếc không chở đông người và hỏi chủ đò:

- Anh có qua sông không?

Người chủ đò gật đầu đáp:

- Giờ ni qua là tốt nhất đấy hỉ?

- Vậy thì cho tại hạ qua mau mau nhé!

- Được thôi.

Con đò nhỏ sào từ từ qua sông. Minh Quang bây giờ mới hỏi:

- Từ sáng đến giờ anh có thất toán thợ săn qua sông nơi đây không?

- Không thấy người thợ săn nào cả. Chỉ có họ Kiều qua cách đây khoảng tàn một canh.

- Anh cũng biết họ Kiều à?

Chủ đò cười khà đáp:

- Hắn là khách quen mà. Có khi một ngày qua lại đôi ba lần chứ ít chi.

Minh Quang lại hỏi:

- Họ Kiều có mang ngựa qua sông không?

- Không. Hắn ta gửi ngựa tít đằng nhà đó của quan Mạc trấn thủ.

Minh Quang hỏi:

- Quan trấn thủ cũng có lập nhà giữ ngựa cho khách qua sông à?

Chủ đò lắc đầu đáp:

- Không! Ngài chỉ làm ra cho quan quân gửi khi cần quan sông, nhưng khách giang hồ gửi nhờ cũng được...

Minh Quang gật gù nhủ thầm:

- Vậy là anh em nhà Lê Xuân Ước chắc cũng gửi ngựa nơi ấy, không hiểu Kiều A Túc có nhìn ra ngựa "Tám con ma cù lao" không?

Vừa nghĩ đến đó thì đò đã cập bờ Bắc. Minh Quang đặt mấy quan tiền vào tay người chủ đò rồi nhảy lên cầu trạm của bờ Bắc. Hai tên lính trong đội cơ binh bắc

Linh Giang lần lượt khám xét từng người. Đến khi Minh Quang bước tới. Một tên vỗ vào cán kiếm lộc giác của chàng thư sinh rồi nói:

- Mắc mớ chi mà sáng nay bọn tráng sĩ phía Nam mang cung kiếm ra Bắc nhiều rứa hi?

Minh Quang cười, đặt vào tay hắn mấy quan tiền rồi đáp:

- Bờ Nam không có thú nên phải đi qua đây mà săn bắt. Huynh đệ cầm uống rượu lấy thảo hi?

Tên lính cười giòn vỗ vai Minh Quang:

- Anh “lịch” lắm hi? Khi về nhớ cho chúng tớ một con mồi nhé.

- Vâng!

Minh Quang nhảy mấy bước lên bờ đá và bắt đầu đi nhanh về Ròn để vào Hoành Sơn.

Đặt chân lên đất trung du. Minh Quang bồi hồi nhìn cảnh cũ. Chàng thở dài:

- Mới đó mà đã bốn mùa trăng mình xa núi. Không hiểu mộ phần của sư phụ có suy suyển chút nào không?

Nhìn lên trời sắp về chiều, Minh Quang lại nghĩ:

- Tìm nơi nghỉ qua đêm Ngay sáng mai ta sẽ vào Hoành Sơn.

Chàng thư sinh đi loanh quanh trong vùng Vinh Sơn một lúc mới ghé vào một quán tranh vừa ý. Chọn một bàn trong góc để nhìn ra cửa có thể thấy hết vùng đường qua lại bên ngoài quán.

Chàng thư sinh gọi một đùi gà và mấy củ khoai sắn. Người bán quán mang đến. Chị ta hỏi:

- Cậu không ăn được bún ả?

Minh Quang cười trả lời:

- Cũng được, nhưng hôm nay tại hạ còn ít tiền lắm.

Chị bán quán cũng cười nói:

- Tui bán thiếu cho cậu. Ai lại để một người có tướng phúc hậu lại chịu đói vì nghèo... Ủi chà, thế còn hơn để tui lính cơ hắn ăn quịt hết cũng vậy.

Minh Quang cảm động hỏi:

- Thế rồi chị lấy vốn đâu mà buôn tiếp?

- Chồng tui đưa thịt sắn được về đây bán cũng tìm sống qua ngày... Thời giặc già mà cậu. Ai giàu mau chết lắm.

Minh Quang nhìn người bán quán vui tính hiền hậu. Chàng hỏi:

- Từ sáng đến giờ khách ăn uống có đông không?

Người đàn bà lẩm nhẩm tính rồi nói:

- Một toán gần bảy người, hai thợ săn, một thầy cúng, một bà cụ với cô gái, một ông lão với một cô gái... Chỉ có rứa thôi!

Minh Quang cười hỏi:

- Họ đi về ngõ nào?

Người đàn bà chỉ vào phía núi đáp:

- Vô trong ấy.

- Thầy cúng thì vô núi cúng ai hỉ?

- Rứa mới lạ...à! Cậu ngồi, tui vô làm tô bún cậu ăn. Mãi nói chuyện mà quên.

Minh Quang cười nhìn theo người chủ quán vui tính. Chàng nghĩ:

- Một toán bảy người thì biết rồi. Hai thợ săn không lẽ là họ Mạc và họ Trương? Một thầy cúng là ai? Bà cụ và cô gái chắc là cụ già họ Mạc và Mạc Yến. Một ông lão và một cô gái là ai?

Minh Quang suy nghĩ mãi về những nhân vật khó hiểu kia đến lúc người chủ quán mang bún ra. Chàng ăn xong mới lấy hết tất cả mấy quan tiền còn lại đưa cho chủ quán:

- Tại hạ cũng vô trong núi nên không cần tiền nữa. Ắ giữ mà dùng. Đêm nay tại hạ xin ngủ lại phía ngoài hiên. Sáng đi sớm...

Người chủ quán gạt đi:

- Tui không lấy tiền của cậu. Còn ngủ thì kê ghế nơi nì để tránh sương gió rồi mai muốn đi đâu thì đi. Ai lại nằm ngoài hiên, ông nhà tui về mắng tui chết.

Minh Quang lại cười. Chàng giải thích:

- Tại hạ muốn đi sớm để khởi phá giấc ngủ của ả mà...

- Không sao! Ông nhà tui cũng dậy sớm để vô núi!

Trời còn mờ sương, các đầu cỏ ướt mềm, uống cong ngọn. Minh Quang chia tay người đàn ông chủ quán. Ông ta bảo:

- Cậu đi hướng lên núi thì được, đừng dọc theo đường suối mà nguy hiểm.

Minh Quang hỏi:

- Sao vậy nhân huynh?

- Chiều qua có mấy người thợ săn phía Nam vô trong ấy. Họ đánh nhau với hai tay thợ săn ở Lũy Thầy vào. Tại hạ rình xem thì bị mục già lấy cây gậy đầu hồ đập cho một phát chạy muốn chết...

Minh Quang gạt đầu cảm ơn ông ta rồi nhắm vào hướng trăng trắng mà đi. Đến một nhánh của Cửu Long Khúc, chàng định đi theo hướng con suối từ trong

lòng núi chảy ra. Những gộp đá lờm chờm giữa lòng suối đối với kẻ thường không luyện võ thì quả là gay go, nhưng với Minh Quang lại trở thành hữu ích. Chàng cứ từ đầu gộp đá này nhảy qua gộp đá khác như con thiềm thừ mà không mất thời gian vạch lá, phát quang những dây nhợ giữa rừng chẳng chặt.

Đến một vùng trống chỉ có cỏ mượt bên bãi suối, Minh Quang thoáng nghe có tiếng kiếm thép chạm nhau.

Chàng vội vàng tìm lối cây rừng thấp mà len lách để đi... Đến một khúc suối quanh Minh Quang nghe tiếng Mạc Long Kham quát mắng:

- Trương Khuru mi lại nổi tiếp cái gian ác của thân phụ mi để bám theo họ. Mạc nhà ta à?

Minh Quang nhảy lên một cây cao che kín đầy lá. Chàng nhìn xuống hiện trường, thấy Mạc Long Kham đang chống kiếm một bên xác chết của Trương Phúc Hùng. Còn Kiều A Túc đang cầm cây cung bạc đứng đối diện. Phía ngoài vòng chiến mục giả họ Mạc và Mạc Yến đang đứng gần Trịnh Du. Ba người này đứng im nhìn Kiều A Túc. Họ Kiều cười nhạt đáp:

- Tại hạ đâu muốn hạ thủ hấn làm gì... Chẳng qua đó là cách trừng phạt một kẻ phản phúc cam tâm làm tay sai cho Trịnh mà thôi.

Mạc Long Kham cũng cười nhạt bảo:

- Ngày trước cha mi cũng nói như thế để hạ thủ phụ thân ta khi vừa xong việc. Nay mi lại giở giọng nguru mã ra mà che đậy tội lỗi của mi. Hãy xem cây kiếm của họ Mạc nhà ta lấy đầu mi đây.

Kiều A Túc bật cười khan thách thức:

- Sở dĩ ta không hạ thủ bọn mi cho đến hôm nay là cố ý tìm cho ra tấm bảng đồng của lão vua Lê để xem lão ghi chép điều chi. Nếu biết điều thì trao lại cho ta sẽ được chia hai kho báu. Bằng không chớ trách cây cung vô tình này. Thế nào?

Mạc Long Kham múa kiếm xóc tới, viên tướng trấn thủ không chém từ trên xuống mà đâm một nhát như rồi xoay tròn đường kiếm ngang ngực của Kiều A Túc. Thế đánh lạ kỳ này không tạo được khoảng cách cho họ Kiều đưa cung lên để bắn, nên y chỉ dùng thân cung gạt mũi kiếm của Mạc Long Kham ra ngoài rồi nhảy lùi lại một bước để đưa cung lên, nhưng họ Mạc đã bám theo như bóng với hình. Đường kiếm thứ hai lại phát chiêu vào hông của Kiều rồi điểm luôn một lúc năm mũi trên dưới ngực và lưng Kiều A Túc. Họ Kiều lần này không nhảy lùi nữa mà nhảy bổng lên cao rồi từ trên đánh xuống một thân cung như én liệng khiến Mạc Long Kham nghiêng đầu tránh. Bất ngờ Kiều A Túc quét ngang một thân cung và từ tay tả của y một làn sáng xuất phát ra như tia chớp. Họ Mạc không ngờ kẻ đòi thủ của y lại có truy thủ giấu trong tay áo, nên chỉ kịp kêu lên một tiếng đau đớn rồi ôm ngực ngã xuống bên bờ suối nằm bất động. Kiều A Túc nhanh nhẹn cúi xuống lục trong ngực áo Mạc Long Kham, nhưng Trịnh Du đã nạt khế:

- Trương Khuru! Đừng hòng đoạt món ấy. Hãy xem vũ khí ta đây! Kiều A Túc nhảy lùi lại để tránh một làn sáng vù xuống đầu y rồi đưa cây cung lên, nhưng Trịnh Du đã tung luôn một phát roi nhuyễn tiên chực quẩn lấy chân của Kiều A Túc. Đầu roi như con rắn uốn cong nhưng đã cuốn hút vào khoảng không do cái nhảy cao của họ Kiều. Trịnh Du không dại dột bước vào con đường mà Mạc Long Kham đã bị. Y múa roi quất ngược trở lên, đánh vào cái đà rơi của họ Kiều và bất ngờ tung luôn một nhúm đạn sắt nhỏ li ti vào người họ Kiều. Kiều A Túc khoa cán cung một vòng đánh tạt ra ngoài món ám khí ấy rồi nói:

- Chú Tam! Nhà ngươi biết khôn thì trở ra Bắc Hà, đừng ở nơi đây mà theo chân họ Mạc.

Trịnh Du cười nhạt không trả lời. Y lại múa roi đánh vùn vụt vào ngực, đầu và chân Kiều A Túc. Họ Kiều lùi lại thật nhanh và quay qua một vòng rồi ngã ngựa ra bên bờ suối. Trịnh Du tung ngọn roi lên nhảy bám theo để quyết đánh tan chiếc đầu người thợ săn. Không ngờ họ Kiều đã bật qua bên và hai tiếng bựt! Bựt! Của dây cung bắn ra hai mũi liên hoàn tiễn. Họ Trịnh nghiêng người tránh ra bên đường một mũi thì mũi thứ hai đã cắm sâu vào phần tim của lão Tam. Kiều A Túc cười ngạo nghễ nhìn họ Trịnh trợn mắt căm hờn từ từ ngồi xuống bãi cỏ. Y nói dứt khoảng:

- Trương Khuru!... mi sẽ bị đền tội nay mai...!

Tiếng nói uất nghẹn tiếp theo không phát ra được. Còn Kiều A Túc thì nhìn hai bà cháu họ Mạc. Y lạnh lùng bảo:

- Hấn đền tội cho việc giết chết hiền đệ của tại hạ. Vậy là xong món nợ máu ấy. Còn lão bà thì nghĩ thế nào?

Lão bà họ Mạc trầm giọng bảo:

- Nhà ngươi mới thật là kẻ đã giết hiền đệ của mình. Tại sao lại đi sai một đũa em võ nghệ tầm thường để lên núi rải thuốc độc giết chết lão sư Chiêu Phước rồi còn thu giấu tấm bằng đồng để làm của riêng mà không mang về trao lại cho chúa Trịnh? Có phải một kẻ tài hèn sức kém mà giữ vật quan trọng trong người là tự hại mình?

Kiều A Túc bước lại phía xác chết của Mạc Long Kham. Y cười lạnh bảo mẹ già họ Mạc:

- Để ta lấy bằng đồng trong người hấn rồi mẹ thắng được ta thì lấy lại cũng không muộn...

Mạc lão bà cười lạnh bảo:

- Cứ hãy để đó. Lão đây cũng muốn so với ngươi vài chiêu thức rồi quyết định số phận nó cũng được chứ?

Kiều A Túc mỉm cười ngạo nghễ bảo:

- Tại hạ nghĩ mụ nên về Bắc Hà, còn không thì cũng cho Mạc công nương giúp một tay... Chứ đấu với người già thì quả tình tại hạ không ưng chút nào cả.

Mạc lão bà hừ một tiếng. Tay kiếm đưa qua cho Mạc Yên đồng thời cây trượng đầu hồ đã quét nhanh vào ngực của Kiều A Túc. Họ Kiều đưa cung lên đỡ đầu gậy, nhưng lão bà họ Mạc đã rút trượng lùi lại rồi đâm tới một nhát nữa. Lần này thế đâm nhanh hơn khiến Kiều A Túc phải nghiêng người để tránh, lập tức mụ già kỳ quái đã đặt gậy nằm ngang như đo theo chiều ngã của họ Kiều và bầm mạnh vào đầu hồ. Từ đuôi trượng bắn ra gần mười phát tên nhỏ li ti... Kiều A Túc giật mình lăn xuống mặt cỏ để tránh. Nhưng cái lăn của y đã quá chậm. Và, trên vai của người thợ săn đã được ghim chặt hai mũi tên màu đen.

Họ Kiều ôm vết thương nhảy lùi ra thật xa. Y căm hận nói:

- Hôm nay tại hạ thua mụ một keo, dù có chết cũng quyết trả thù cho được.

Lão bà họ Mạc cười nhạt châm chọc:

- Đã chết thì còn làm sao trả thù được. Nhưng lão nói thật, tên của lão không giết người đâu. Nó chỉ làm cho đối thủ liệt cả tứ chi để không còn cầm được thanh kiếm, cán cung đi bắn lên người khác... Thôi nhà ngươi nên lui để cho lão làm công việc của mình.

Kiều A Túc thét lên một tiếng đầy căm phẫn. Cánh tay y cụp xuống làm chiếc cung rơi theo xuống bãi suối. Y nói trong hơi hân hân:

- Hãy giết ta đi. Đừng hành hạ ta như thế này!

Lão già họ Mạc ngoảnh mặt qua phía khác. Mụ bảo:

- Bây giờ còn thời gian cho nhà ngươi ra khỏi vùng núi này. Nếu để đến ngày mai là không còn chỗ ẩn núp thú dữ kéo đến đâu...

Mụ nói xong đi lại lục tìm trong người Mạc Long Kham. Bỏ mặc họ Kiều đang lao xuống dòng suối đang rì rào chảy. Xác họ Mạc nằm chìm lìm dưới đáy nước trong veo.

Minh Quang ngồi trên nhánh cao. Chàng thở dài bảo:

- Những kẻ chết vì kho báu. Thật đáng tội.

Mụ già họ Mạc tìm hết người này đến xác chết khác mà vẫn không thấy tấm bảng đồng thì bực tức nói trống:

- Sao bọn chúng lại nói nó ở trong tay Mạc Long Kham do Trương Phúc Hùng trao cho?

Mạc Yên thở dài bảo:

- Bà bà ơi! Chúng ta bị lừa cả rồi. Có lẽ kho tàng ấy không ai biết được nơi cất giấu đâu.

Mạc lão bà hần học bảo:

- Sao lại không biết. Chính hai lão Mạc Kiến Hùng và Trương Đàm đã cất giấu nên mới bị ám hại chết ngày trước...

Mạc Yên lại hỏi:

- Sao trước khi chết hai người này không nói lại cho con cháu của họ biết?

Mạc lão bà bảo:

- Họ chỉ nói lại cho mấy mụ vợ. Còn mấy đứa con thì còn bé nhỏ nên họ không dám dặn lại vì sợ chúng bị giết.

- Thế sao mấy phu nhân lại không nói lại khi con họ khôn lớn?

- Còn đâu nữa mà nói. Họ chỉ giữ được trong lòng vài mươi ngày thì bị một kẻ bí mật hạ sát...

Mạc Yên kinh ngạc hỏi:

- Một kẻ bí mật. Vậy thì y còn sống chứ? Và kho tàng ấy chắc đã vào tay y?

Lão bà họ Mạc khẽ gật đầu đáp:

- Có thể lắm. Nếu không thì đến hôm nay lão cũng đã xuất hiện để tìm nó chứ?

Mạc Yên thở dài bảo:

- Kho tàng thì mãi đâu đâu mà người lại tranh giành trước cửa hang núi Hoành Sơn. Nghĩ ghê thật... Thôi về bà bà à?

Mụ già họ Mạc chột nói:

- Còn thằng tiểu tử họ Lê đâu không thấy?

Mạc Yên cúi đầu buồn bã đáp:

- Chắc y không buồn tranh giành nên đã lẩn đi rồi.

Mụ già họ Mạc cầm gậy đầu hồ nhìn lên đỉnh núi. Mụ bảo:

- Ta muốn lên trên đỉnh núi để xem cái nơi lão Chiêu Phước ẩn náu thế nào. May ra tìm được gì chăng?

Mạc Yên gật đầu đáp:

- Nơi ấy có thể gặp người họ Lê “bé nhỏ” ấy đó bà bà!

- Ừ! Ta lên nhé!

Hai bà cháu họ Mạc định bước đi theo bờ suối thì có tiếng nói trầm trầm phát ra từ sau một thân cây tùng:

- Các vị hãy chôn cất mấy thầy ma kia đi kéo hôi thúi rừng núi thiêng liêng ở đây!

Mụ già họ Mạc đứng khựng lại rồi từ từ quay về phía có giọng nói. Sau thân cây tùng bước ra một người đội mũ nan tre. Lão ta bảo:

- Lão muốn hai vị hãy chôn nhưng xác thúi tha kia rồi ra khỏi địa phận Hoành Sơn!

Lão bà họ Mạc nhìn đăm đăm người nói xuất hiện. Mụ ta hỏi:

- Các hạ là ai?

Người đội nón trầm giọng lại đáp:

- Có cần thiết để cho nương nương tìm hiểu không?

- Nếu các hạ bỏ mũ nan ra!

Người đội mũ nan bật cười khan rồi hất chiếc mũ ra sau! Lão bà họ Mạc kêu khẽ:

- Lê Trương!

Còn trên cành cây thì Minh Quang lâm bầm:

- Lão Nhị chủ đồ...!

Mụ họ Mạc hỏi:

- Thế mà Trịnh Du đã bảo hạ thủ các hạ rồi... Lạ thật.

Lão Nhị hay Lê Trương cười nhạt:

- Cái tên phản bội ấy làm sao tìm ra tung tích của tại hạ. Hắn chỉ hạ thủ một kẻ tạt nguyên vô tội... Bây giờ cô nương nên chôn hắn lại kéo bản đất Hoành Sơn.

Lão bà họ Mạc bật cười như khóc:

- Ta mà đi làm cái điều ấy được à?

Lão Nhị trầm mặt lại hỏi:

- Thế tại hạ phải làm hay sao?

Lão bà họ Mạc quay lưng lại bảo Mạc Yến:

- Ta đi về!

Lão Nhị cười lạnh lùng bảo:

- Mạc Tiểu Châu! Cô nương chưa đi được đâu.

- Tại sao vậy?

- Hừ! Chuyện kho châu báu, chuyện giết oan biết bao người từ nơi cô nương phát sinh, nay sao vội quên quá vậy?

Lão bà tên Mạc Tiểu Châu cười lạnh hỏi:

- Các hạ dựa vào đâu mà bảo như thế?



Lão Nhị đội mũ trở lại. Lão nói:

- Cái chết của Lê Duy Khâm do ai?

Mạc Tiểu Châu chuyển tay trượng qua một bên. Đầu trượng chỉ về phía lão Nhị. Mụ cười dài bảo:

- Điều ấy các hạ phải hỏi Trương Đàm và Mạc Kiến Hùng. Sao lại hỏi ta?

Lão Nhị quay lại phía Mạc Yến. Lão bảo:

Mạc cô nương cô có biết cô đang đứng với ai đây không?

Mạc Yến ngơ ngác, lưỡng lự nhìn Mạc Tiểu Châu rồi nhìn lão Nhị. Nàng lắc đầu. Còn Mạc Tiểu Châu thì lạnh lùng bảo:

- Đừng nghe lời y. Cháu là con của Mạc Long Quang em trai của Mạc Kiến Hùng tức là cháu ta...

Lão Nhị bật cười khan. Lão bảo:

- Cô nương là con gái của Lê Duy Khâm... Là tiểu muội của cái gã đang ngồi trên cành cây kia kia.

Mạc Yến nhìn ra phía sau. Còn Mạc Tiểu Châu bất ngờ chụp lấy tay của cô gái, nhưng cái chụp của mụ đã trễ, vì chiếc nón nan của lão Nhị đã lướt đến chặn ngang tạo một bức tường và hất bàn tay như vuốt ó của Mạc Tiểu Châu ra ngoài. Và từ trên cao lão Nhị đã đứng chen vào giữa.

Lão Nhị kéo Mạc Yến qua bên sau và gọi:

- Minh Quang! Tiểu tử nhà ngươi mau xuống giữ đứa em lưu lạc đây này.

Minh Quang như kẻ lạc từ cõi trời mây nào đó xuống trần gian. Chàng ngơ ngác một lúc rồi đáp xuống như cánh chim trước mặt ba người. Lão Nhị bảo:

- Cô nương này là Lê Phi Yến. Khi phụ thân các hạ bị họ mạc này ám hại thì mẫu thân nhà anh sắp sanh. Mẫu thân các hạ sanh được ba tháng và trong một đêm mưa gió cũng bị mất tích cùng đứa con gái... Sau này lão thăm dò, theo dấu và được người tùy nữ của Mạc Tiểu Châu cho biết sự tình. Bởi người nữ tì này được giao cho việc nuôi giấu em gái các hạ... Thật là một thủ đoạn thâm độc của Mạc Tiểu Châu. Y thị biết Chiêu Phước đại huynh chúng ta đem con trai của Duy Khâm về nuôi nên muốn tạo một nghịch cảnh cho hai đứa trẻ sau này. Không ngờ lão biết nên có ngày nay...

Mạc Yến hay là Lê Phi Yến ôm mặt một lúc mới căm giận hỏi Mạc Tiểu Châu:

- Sao bà bà lại làm chuyện ấy?

Mạc Tiểu Châu hừ một tiếng mà không đáp. Lão Nhị lại nói tiếp:

- Có gì đâu. Bởi mẹ ta căm thù Lê Duy Khâm do mối tình không được đáp lại đồng thời cũng do sự ưu ái của nhà vua đối với Duy Khâm nên họ Mạc đem tâm trả thù...

Minh Quang cầm tay em gái:

- Anh em ta đã gặp được nhau thật bất ngờ và hạnh phúc. Hãy chờ ngu huynh hỏi tội họ Mạc đã...

Minh Quang quay lại phía lão Nhị. Chàng hỏi:

- Lão bá nói tiếp về âm mưu của Mạc Tiểu Châu cho anh em cháu nghe đi.

Lão Nhị gật đầu đáp:

- Khi Trương Đàm và Mạc Kiến Hùng chặn đoàn xe châu báu để tiêu diệt hòng cướp đoạt... Lê Duy Khâm đến nơi thì thấy những xe trống không... Lão tướng đâu hiểu rằng những châu báu kia đã được chuyển đi trước khi vào Đồng Hới. Và lão là người biết rõ việc này nên chúng muốn thủ tiêu. Cả Mạc Kiến Hùng cũng như Trương Đàm cũng làm mưu của Mạc Tiểu Châu và một người nữa, nên hai viên ngu tướng này sau khi hạ thủ đoàn bảo tiêu và bắt lên Lê Trương giả kẻ ấy được lão cứu và đưa về Linh Mục. Sau này y làm nghề bẫy thú và bị Trịnh Du hạ thủ vì ngỡ rằng anh ta biết nơi giấu kho tàng.

Lúc ấy lão về thẳng Bắc Hà để truy tìm kẻ đứng đầu việc soán đoạt kho báu của nhà vua. Và ta đã tìm ra y thị, kẻ đang đứng trước mặt chúng ta ... Một nữ gian ác tặc cấu kết với họ Trương...

Lão Nhị vừa nói đến đó thì Mạc Tiểu Châu đã quật tới một trượng vào ngực ông ta. Đường trượng thật hiểm độc lão Nhị phải kêu lên:

- Đến tuổi này mà mẹ vẫn còn khá đầy nhỉ?

Lão Nhị nhảy lùi lại để tránh đường trượng thứ hai rồi gọi Minh Quang:

- Tiểu tử, chú mi đưa cây Lộc giác huyền kiếm cho ta mượn. Chỉ có cây kiếm này mới trị được khúc thép của mẹ mà thôi.

Minh Quang rút huyền kiếm ra ném cho lão Nhị. Lão đưa tay bắt lấy thì họ Mạc đã đâm tới một trượng và bấm chốt ở đầu hồ. Một đám tên li ti bay ra, nhưng lão Nhị đã hất mũi nan ra đỡ gọn. Lão cười nói:

- Ta rất sành âm mưu và thủ đoạn độc của mẹ. Đừng giờ ra đối với ta... Biết khôn thì đào lỗ chôn mấy xác chết hôi thúi kia rồi nấp mình để ta đưa về cho chúa Nguyễn may ra còn sống sót vài năm...

Mạc Tiểu Châu hừ một tiếng rồi múa trượng lên như chong chóng tấn công lão Nhị. Đường trượng của mẹ lúc trên lúc dưới lúc đâm lúc quét kín như tường sắt, nhưng lão Nhị vẫn như người nhàn tản trước gió mưa. Lão cặp sát thanh kiếm đen xuôi theo sóng tay. Chuôi lộc giác chĩa ra ngoài và tránh những đường trượng

ào ào, vù vù, vun vút của Mạc Tiểu Châu. Thỉnh thoảng lão Nhị lại điểm đến đầu vai của địch thủ một nhát kiếm khiến mục họ Mạc loạng choạng nhảy lùi.

Trận đấu xem thì nhẹ nhàng đơn giản như đùa giỡn giữa hai bạn già, nhưng tính ra đã trên năm mươi hiệp, khiến Minh Quang nóng ruột. Chàng gọi to:

- Lão bá kết thúc đi chứ... Sao cứ kéo dài mãi vậy?

Lão Nhị nghe Minh Quang giục thì đổi lối đánh. Lão bảo họ Mạc:

- Mạc Tiểu Châu ta cam thất lễ với cô vậy?

Mục già họ Mạc nhú mào quay mũi trượng về trước, đếm một phát nhưng không bấm chốt trên đầu hồ. Lão Nhị khoa kiếm một vòng để ngăn ám khí, nhưng đó chỉ là đòn hư nên lỡ bộ vừa trở cán lộc giác lại thì từ tay của Mạc Tiểu Châu bay ra một đám sương mù. Lão Nhị giật mình nón nan xuống đỡ đồng thời tay kiếm đen đã chém ngược từ trong ra ngực của Mạc Tiểu Châu. Lão Mạc đưa trượng ra đỡ. Một tiếng soạt ngọt xót vang lên. Thanh trượng của Mạc Tiểu Châu bị cắt làm đôi như cắt thanh gỗ. Mạc Tiểu Châu kinh hoàng nhảy lùi lại để chạy...

Lão Nhị mỉm cười bảo:

- Hãy chậm rãi mà đi. Ta không truy kẻ bại trận đâu.

Mạc Tiểu Châu vẫn lướt theo đường suối mà chạy, bất ngờ trong rừng cây xuất hiện bảy người thợ săn phóng ra chặn đường. Họ Mạc vòng tay qua một vòng và vẫy mạnh. Trong đám anh em Lê Xuân Ước vừa xuất hiện ngã xuống mấy người, nhưng trên lưng và trên ngực mục già đã bị cắm vào hai mũi kiếm của Lê Xuân Ước và huynh đệ của chàng.

Lão Nhị khẽ lắc đầu nói:

- Một thời ngang dọc và đầy thủ đoạn lại chết dưới tay của kẻ võ công bình thường nhất. Ấu đó cũng là nhân quả. Thôi chúng ta lên núi.

Từ phía sau Lê Xuân Ước gọi:

- Lão bá đợi anh em chúng cháu với.

Lão Lê Trương quay lại bảo:

- Chú mi xem chỗ xa xa đào lỗ huyết chôn những xác ấy rồi lên núi sau.

Lão lại đi, nhưng một bóng y phục trắng bước ra chặn lối:

- Lão bá và các vị không được đi...

Minh Quang nhú mào ngạc nhiên hỏi:

- Trương cô nương! Sao lại chặn lối chúng tôi thế?

Trương Thu Hà đưa kiếm chĩa mũi ta trước. Nàng trầm nét mặt lại bảo:

- Tiểu... tiểu... bản cô nương muốn hỏi ai là người hạ thủ phụ thân?

Minh Quang lắc đầu bảo Trương Thu Hà:

- Bọn tai hạ không làm điều đó đâu. Chính Kiều A Túc đã hạ thủ Trương tướng quân, nhưng y đã chết rồi...

Trương Thu Hà ôm mặt khóc:

- Nhân huynh không ngăn lại... để y hạ sát phụ thân, .. Tiểu muội!

Minh Quang lung túng bảo em gái:

- Hiền muội đỡ Trương tiểu thu dậy đi!

Lê Phi Yến chạy lại cầm tay Thu Hà:

- Tiểu thư không nên buồn... dù sao thì Trương tướng quân cũng đã chết!

Trương Thu Hà lắc đầu, xô Phi Yến ra. Nàng bảo:

- Cô nương cũng một cánh với Mạc lão và Kiều A Túc... Ta không nghe đâu...

Lão Nhị bước tới một bước, lão bảo:

- Cô nương nhầm lẫn cả rồi... để lão kể cho mà nghe...

- Không! Ta không nghe!

Minh Quang nghiêm giọng bảo nàng:

- Tiểu thư hãy bình tĩnh! Không nên hồ đồ mà mất hòa khí.

Trương Thu Hà quay qua nhú mày nhìn Minh Quang một phát như trách móc, như căm giận. Nàng đứng yên chờ đợi. Lão Nhị mới nói:

- Lẽ ra phải có nơi để ngồi giải thích cho các huynh đệ, nhưng do cần thiết trước mắt. Lão nói vắn tắt để cô nương rõ. Thật sự cô nương không phải con của Trương Phúc Hùng đâu... đã bị Mạc Tiểu Châu bắt trộm khi lão tướng đưa Minh Quang lên núi. Đó là nỗi buồn rầu của lão huynh ta suốt bao nhiêu năm, nhưng ta không thể bảo cho lão biết khi mà mẫu thân cô nương tức là bà nhũ mẫu đang bị Trịnh Du tức chú Tam lưu giữ ở dinh cơ họ Trương. Một mưu kế thâm độc để lão huynh Chiêu Phước phải ra mặt... Nhưng số trời đã định, rốt cuộc lại Trịnh Du cũng tìm ra được nơi ẩn của Chiêu Phước và hạ thủ ông ta để đoạt tấm bằng đồng của vua Lê để Duy Phương giao cho Chiêu Phước phải tìm cho được kho châu báu...

Minh Quang lấy tấm bằng đồng có hoa văn ra. Lão Nhị cầm lật lại phía sau và bảo:

- Đây chỉ là một mặt hiệu của nhà vua.

Chỉ có lão huynh Chiêu Phước mới rõ. Theo lão nhà vua dặn lão Lê: “Phải giữ kho tàng mà trao cho những người có phước đức”. Chữ Chiêu là tìm tòi chiêu mộ người có đạo đức để bảo vệ giữ nước!

Lão Nhị trao tấm bản đồ lại cho Minh Quang rồi nhìn Thu Hà:

- Diệt nhi cùng bọn ta lên núi thăm mộ phụ thân. Dù sao bọn lão cũng còn xuống Phú Xuân một chuyến. Lúc ấy cháu rước mẹ ra khỏi móng vuốt của họ Trương luôn thể.

Minh Quang nhìn Thu Hà. Chàng xúc động bảo:

- Vậy là từ đây muội muội làm em của ngu huynh rồi nhé...!

Thu Hà nhìn Phi Yến. Nàng tỏ vẻ nghi ngờ. Minh Quang biết ý bảo:

- Phi Yến là tiểu muội của ngu huynh đấy. Cô ấy cũng bị lưu lạc bấy lâu... Nay mới được sum họp.

Chàng quay lại bảo Phi Yến:

- Tiểu muội chào Lê cô nương đi!

Phi Yến cười bảo:

- Tiểu muội chỉ chào tí tí thôi à?

Lão Nhị bật cười khà:

- Cũng được chứ sao? Bọn ta sẽ lập một đại gia đình họ Lê trên núi Hoành Sơn đấy nhé!

Cả mấy người vừa nói đến đó thì Lê Xuân Ước cũng đã xong việc chôn xác những kẻ chết. Chàng chạy lại bảo:

- Lão bá! Bây giờ chúng ta lên núi được rồi chứ ạ?

- Ừ! Lên núi ta sẽ kể lại chuyện thảm kịch của mười mấy năm về trước cho các diệt nhi nghe... Rồi mới trở lại Phú Xuân.

Đoàn người vượt lên núi bằng con đường mà những tháng trước Minh Quang từ trong miệng hang suối đi lên. Chàng đi đầu, khi lên đến lưng chừng núi thì bỗng thấy một chú vượn màu vàng đang chườn xuống nhìn chàng. Minh Quang chợt nhớ ra. Chàng bảo:

- Đây là chú vượn bị tên của Kiêu A Túc. Tại hạ đã cứu sống... nay chú ta xuống tạ ơn đấy.

Chàng đưa tay ra. Chú vượn nhảy bám lấy rồi ngồi vắt vẻo trên vai trông rất thân thuộc. Lê Phi Yến khẽ kéo Thu Hà, nàng bảo nhỏ:

- Đại huynh sẽ không còn quý mến tí tí nữa đâu. Vì trên vai đã có tí tí khác rồi kia!

Thu Hà đập vào lưng cô gái một phát. Nàng đỏ mặt bảo:

- Khi nào lên đến đỉnh. Tí tí sẽ xô muội muội xuống vực cho biết...

Những tiếng cười vang lên khiến hai chàng trai họ Lê đi phía sau không hiểu chuyện gì...

## Hồi 15

Lão Nhị ngồi bên gộp đá gần mộ phần lão sư Chiêu Phước. Chung quanh là Minh Quang, Thu Hà, Phi Yên, Lê Xuân Ước và Lê Tứ...

Ánh trăng soi tỏ mặt đá và những viên sỏi trên sân lều. Chú vượn nhảy lon xon quanh mọi người như đứa trẻ đang tập đi...

Lão Nhị thở dài nói:

- Thấy cảnh nhớ người. Ngày ấy cũng vào đêm trăng như thế này. Bọn ta gồm bốn người: Lê Duy Khâm, Trương Đàm, Mạc Kiến Hùng và ta. Bốn cận tướng của vua Lê Duy Phương. Nhà vua tin yêu mến tài nhất là Duy Khâm và ta. Bởi ngài chuộng do thẳng tính, không hay gièm pha kẻ khuất mặt.

Một đêm trăng bọn ta đang ngồi uống rượu, thì nghe tin chúa Trịnh Giang bắt nhà vua phải tự giáng chức để làm Hôn Đức Công. Một chức vị không có quyền lực trong tay. Chưa hết bâng hoàng thì có quân cấm binh đến báo lệnh của chúa Trịnh cho vời Trương Đàm và Mạc Kiến Hùng vào phủ chúa.

Vua Lê nhìn hai ta. Ngài rung rung bảo nhỏ:

- Các khanh hãy liệu giữ mình. Trẫm từ đây không còn cách gì để bảo ban cho các khanh được... Ngày mai hai khanh hãy vào gặp hoàng hậu để nhận mật lệnh của trẫm. Thôi các khanh lui về đi...

Lê Duy Khâm và Lê Trương tạ từ nhà vua. Cả hai lui ra đến vườn ngự uyển thì thấy Trương Đàm và Mạc Kiến Hùng từ cửa môn quan cỡi ngựa chạy về phủ chúa.

Lê Duy Khâm bảo với Lê Trương:

- Lê huynh đến dinh của đại huynh Lê Chiêu Phước báo hung tin, để tiểu đệ theo dò họ Trương với họ Mạc xem có điều mờ ám không?

Lê Trương gật đầu, nhưng căn dặn bạn:

- Lê huynh nhớ cẩn thận. Lúc này phủ chúa canh phòng cẩn mật lắm đó. Lê Duy Khâm lại bắt ngựa dẫn ra hoàng môn rồi phóng theo hướng đến phủ chúa Trịnh. Lê tướng quân cách phủ chúa nửa dặm đường thì xuống ngựa... Viên võ tướng nịt lại quần áo và đoản kiếm rồi bước mau theo bóng tối của đêm lẫn tới tường thành phủ chúa.

Tường thành khá cao, nhưng đối với một võ tướng thì không phải là điều đáng kể. Lê Duy Khâm chỉ ngại hai chòi canh ở hai đầu tường thành. Nhưng rất may lính canh cũng chỉ là những người cầu an lánh cực nên không xem việc đột nhập của kẻ lạ là việc dễ dàng. Dù sao cũng nơi chúa ngự. Chỉ có những kẻ điên rồ mới tìm chỗ chết.

Lê Duy Khâm không điên rồ mà vẫn bám lên đầu tường thành nhẹ nhàng rồi thả người vào bên trong. Lại nương theo bóng tối của các thân cây vườn chúa ngự mà chạy đến tường nhà cao bám lấy mái để lên nóc...

Khi tìm được nơi có đèn sáng, Lê Duy Khâm nhìn qua lỗ tò vò thông hơi. Họ Lê thấy chúa Trịnh Giang ngồi nơi trường kỷ còn họ Mạc và Trương thì ngồi cách đấy một tầm kiếm. Chúa Trịnh đang nói một câu gì đó với hai tên phản tướng.

Họ Trương cung kính thưa:

- Bẩm chúa! Kê hạ thần nghĩ hai người cùng đi thì lộ. Phải để Mạc huynh ở lại nội cung mà kèm nhà vua... tiện hơn...

Trịnh Giang gạt đi:

- Ta cần hai người cùng đi... Còn Duy Phương chưa phải lúc để ta kèm giữ. Đợi xong việc sẽ hay!

- Vâng!

- Phải nhớ nhỏ cho sạch cỏ đây nhé?

- Bẩm vâng!

Mạc Kiến Hùng chợt hỏi:

- Bẩm chúa, bọn hạ thần đi ngay đêm nay chứ?

Trịnh Giang lắc đầu:

- Các người đợi hai ngày nữa rồi hẵng lên đường. Đợi đoàn xe ấy vào đến Đồng Hới rồi hãy ra tay...

- Vâng!

Chúa Trịnh cầm hai gói giấy điều đưa cho hai viên phản tướng:

- Ta ban cho các khanh đây!

- Tạ ơn chúa... công!

- Cho các người lui...

Lê Duy Khâm chui ra mái ngói, vượt ra khỏi tường thành trước, rồi chạy một mạch đến nơi giấu ngựa. Họ Lê đứng trong bóng đêm chờ ngựa của họ Mạc và Trương chạy về dinh riêng rồi mới chậm rãi cho ngựa đi nước kiệu về dinh của Lê Chiêu Phước.

Duy Khâm đi chưa bao lâu thì đã gặp Lê Trương từ cửa Chiêu Phước cỡi ngựa đi ra. Cả hai lại quay vào...

Lê Chiêu Phước đứng nơi cửa hỏi:

- Chào lão đệ... Sao lại cùng trở lui thế?

Lê Duy Khâm xuống ngựa, ông kéo hai người bạn đến nơi đặt đôn đá mà nói:



- Chúa Trịnh âm mưu gì đó trong Phú Xuân... Y sai Trương Đàm và Mạc Kiến Hùng cùng đi vào trong ấy... khi về sẽ thủ tiêu nhà vua sau. Đại huynh thấy thế nào?

Chiêu Phước trầm ngâm một lúc mới bảo:

- Qua lời của hoàng thượng, thì ngày mai, hai hiền đệ vào hậu cung, xem hoàng hậu căn dặn điều gì không. Lúc ấy ta sẽ tính sau.

Lê Trương ngẫm nghĩ bảo:

- Sao lại hoàng hậu căn dặn hi?

Chiêu Phước giải thích:

- Hoàng thượng lúc nào cũng bị chúng theo dõi nên người phải nhờ hoàng hậu chứ sao?

- À! Có thể mà ta không nghĩ ra.

- Thôi bọn ta lui. Để chúng nghi ngờ thì hỏng hết.

Một nữ tỳ cầm lồng đèn đi trước. Nàng dẫn đường cho một nữ nhân vào hậu cung. Nữ nhân ấy là Lê Trương phu nhân. Bà làm theo lời căn dặn của chồng vào gặp hoàng hậu để nhận mệnh lệnh.

Đứng trước cửa hậu cung. Nữ nhân nhìn hai đầu hành lang rồi mới tiếp tục đi vào ngạch cửa phượng cung. Từ trong ấy hoàng hậu khẽ gọi:

- Khanh chờ ở đây... Ta sẽ đưa... nhớ cẩn thận khi về.

Lê phu nhân khẽ vâng rồi đứng chờ trong bóng tối nhờ nhờ. Còn nữ tỳ cầm đèn lồng chậm rãi đi thẳng về dọc hành lang...

Hoàng hậu từ trong đưa ra một gói giấy mỏng. Bà bảo:

- Di vật của hoàng thượng. Hãy trao lại cho Lê tướng công cẩn thận. Ngày mai chúa Trịnh sẽ triệu tướng quân đi theo bảo tiêu. Nhớ giữ gìn kẻo mang tai họa... Thôi phu nhân về đi... Ta không còn dịp gặp lại nữa đâu...

Lê phu nhân nghe tiếng nói uất nghẹn trong tối rồi im bật. Bà vội giấu kín vật của nhà vua rồi lần ra ngoài vườn ngự uyển... mà đi.

Võ tướng Lê Duy Khâm và Lê Trương vào yết kiến chúa Trịnh. Chúa thờ ơ ngồi trên đôn chạm rồng xà cừ. Chúa nhìn hai người rồi hỏi:

- Hai khanh ai đủ sức vào Đồng Hới?

Lê Duy Khâm đáp:

- Hạ tướng có sức khỏe hơn Lê Trương tướng quân!

- Sao thế?

- Bẩm chúa! Lê huynh đang bị ốm đấy ạ!

- Hừ! Khanh nghe tin nhà vua bị giáng thì đau chứ gì?

Lê Trương nghiêm trang đáp:

- Không phải thế đâu. Hạ tướng bị ốm do thời tiết gần tuần trăng này rồi!

- Vậy thì sáng mai Duy Khâm tướng quân đi Đồng Hới nhé! Vào trong ấy để áp tải xe châu báu của nhà vua... Phải giữ gìn cho tốt. Nếu suy suyển là tự xử nặng đấy.

- Tuân lệnh!

- Các người lui!

Hai viên võ tướng lui ra bắt ngựa về nhà sửa soạn. Lê Trương bảo bạn:

- Lão huynh an tâm đi... tiểu đệ sẽ vào Phú Xuân xem xe châu báu xuất phát từ đâu và xem hành động của Trương và Mạc thế nào?

- Hiền đệ nên đi trước ngay trong đêm nay...

Ngay trong đêm ấy, Lê Trương thay dân phục. Như một tay giang hồ du thủ. Viên võ tướng cho vợ con lên xe trốn về quê. Ông bảo:

- Ta đi lần này hung nhiều lành ít. Có thể ta sẽ không trở về... phu nhân hãy can đảm về quê. Đó là hành động trung nghĩa với hoàng thượng, đất nước.

Lê phu nhân rơm rớm nước mắt bảo chồng:

- Phu quân khá giữ gìn sức khỏe. Hãy dẫn theo đứa thân tộc để khi có việc cần đến thì có người...!

Lê Trương suy nghĩ rồi gật đầu:

- Phu nhân có lý. Để ta dẫn theo một đứa...

Hai thầy trò cấp kiếm, đội khăn nâu và bắt ngựa lên đường. Còn Lê phu nhân cùng gia nhân thì lách về quê chờ nghe tin tức... chồng.

Ngày đi đêm nghỉ. Suốt hai ngày đường Lê Trương và Lê Nhân người thuộc hạ hai mươi hai tuổi, trung thành nhất của võ tướng họ Lê đã vượt dặm đường dài với đôi ngựa chiến lai giống Trung nguyên. Chiều ngày thứ ba hai thầy trò đã đến Phú Xuân. Lê Trương bảo thuộc hạ:

- Nhà người dẫn ngựa đi tìm một ngôi miếu gần phủ chúa. Chỉ có nơi ấy ta mới theo dõi được những kẻ ra vào phủ...

Người thuộc hạ dẫn ngựa đi, thì Lê Trương tìm đến một quán rượu ngồi chờ. Khi người thuộc hạ trở lại. Anh ta nói nhỏ với Lê Trương:

- Phía sau phủ có mấy xe trâu vừa vào cổng... Loại xe này rất lạ, kiểu dáng rất giống loại xe người Lâm Ấp. Tướng quân đến xem thử.

Lê Trương mừng rỡ hỏi:

- Có quân theo bảo tiêu chứ?
- Vâng! Khoảng trên dưới hai mươi người.

Lê Trương bảo Lê Nhân:

- Nhà ngươi cứ ngồi đây ăn uống chờ ta nhé.

Họ Lê đi một mạch như kẻ thương nhân qua đường. Viên tướng vừa qua cổng sau phủ thì nhìn thấy Mạc Tiểu Châu đang đứng nơi cổng. Dù y thị hóa trang thành nam tử, nhưng Lê tướng quân không nhầm. Ông nghĩ:

- Mạc Tiểu Châu vào đây từ lúc nào?

Lê Trương đi qua rồi vòng lại để về quán rượu. Hai thầy trò ăn uống no nê rồi trở về miếu. Đêm ấy Lê Trương xâm nhập vào phủ chúa Nguyễn thì bắt gặp Trương Phúc Loan đang ngồi cùng bàn ăn với Mạc Tiểu Châu thì bảo:

- Trương trấn thủ, ngài nhớ gìn giữ cái kho ấy. Chờ xong xuôi ta sẽ phân chia... còn các xe kia thì cứ bịt kín và hai hôm nữa sẽ cho lên đường đến Đông Hà cũng vừa lúc hai họ Trương Đàm và Mạc Long Kham đến tiếp nhận đưa về Bắc Hà... Qua Đồng Hới sẽ có Lê Duy Khâm nhận về... và hắn sẽ chịu tội vì để sống mất tài vật, châu báu... Bọn ta sẽ ngồi không mà hưởng...

Trương Phúc Loan bảo họ Mạc:

- Chỉ tháng trăng tới đây chúa Nguyễn về phủ. Ta e bị lộ, theo ta ngay đêm nay cô nương cho chuyển về dinh của bản chức thì hay hơn...

Mạc Tiểu Châu lắc đầu bảo:

- Nơi phủ chúa, tướng quân đứng vào hàng thứ nhì thì ai dám mở kho ra, nếu không có lệnh. Còn chúa Định Vương thì lúc nào mà không tin tướng quân... Thôi hãy cứ để nơi ấy.

Trương Phúc Loan mỉm cười thâm hiểm bảo:

- Tùy Mạc cô nương. Thế chừng nào cô nương về Bắc Hà?
- Chưa định trước. Ta còn ở đây để xem bọn chúng làm ăn thế nào đã.

Thấy không còn cần phải nghe thêm, Lê Trương lên ra dãy trại của bọn thuộc tướng trong phủ. Lão chọn một bộ võ tướng và các thứ cần dùng rồi phóng ra về...

Đúng hai ngày đoàn xe hai chiếc lên đường. Nếu để ý kỹ sẽ thấy trong đám thuộc binh thám sát đi theo đoàn có cả Mạc Tiểu Châu. Y thị song song ngựa với một đội trưởng cơ binh đi phía sau xe trâu.

Đến đêm hôm ấy. Đoàn xe dừng lại Đông Hà để chờ người từ Bắc Hà ra. Lê Trương nhân trời tối ông lần đến nơi bọn cơ binh ngồi và chờ đợi...

Khi có tiếng ngựa từ phía Bắc phi đến. Một tên cơ binh đứng dậy bảo:

- Vậy là các quan Trương và Mạc đã đến. Tại hạ ra lùm cây một chút hi?

Lê Trương chỉ chờ có thể. Viên võ tướng lấy bộ y phục cơ binh trai cho Lê Nhân và dặn dò người thuộc hạ những điều cần ứng xử rồi đẩy anh ta ra:

- Chú mi nhập vào đội cơ binh đi. Họ đang lên đường đấy, nhớ kéo nón đầu xuống sát mí mắt.

Lê Nhân nhập vào đoàn áp tải về phía Đồng Hới. Chàng trai vô tình nghe được chúng trao đổi nho nhỏ:

- Châu báu ni được đưa từ Chân Lạp về Bắc Hà dâng lên hoàng thượng... không khéo sẽ được đưa vào kho nhà chúa đấy!

- Chú mi có im đi không. Cái gương kê cổ đấy. Hãy coi chừng!

Người nói câu ấy đi gần Lê Nhân. Chàng vờ không hiểu gì cả nên hỏi:

- Sô lại từ Chân Lạp mang về..?

- Nói nhỏ rứa.. Vua Nặc Ông nạp dâng lên vua Lê để tạ tội xâm lấn biên cương ta... thế mà... thế mà...

- Thôi im! Sao mà lảm mồm thế hi?

Đoàn người đi đến mờ sáng thì hai người khách của Bắc Hà bỗng tách ra đi trước... và phía sau Mạc Tiểu Châu cũng biến đi từ lúc nào. Lê Nhân lo lắng. Chàng tìm cách đi lùi lại phía sau để tìm chước... Nhưng bất ngờ từ trong các lùm bụi bắn ra từng loạt tên...

Lão Nhị kể đến đây thì dừng lại và nói:

- Phần còn lại thì các cháu đã biết.. Đến khi đoàn xe đến Đồng Hới thì Lê Nhân được cụ Lữ cứu đưa về. Ta đến kịp nên cậu ta mới sống đến ngày gặp Trịnh Du.

Minh Quang nôn nóng hỏi:

- Thế rồi lão bá có trở lại Bắc Hà chứ?

Lão Nhị tiếp:

- Lão theo Lê Duy Khâm về đến Bắc Hà. Hai chúng ta chia tay khi nghe tin hoàng thượng đã bị chúa Trịnh ép lui vào nơi quân chế, mất cả liên hệ với các thuộc tướng và quần thần.

Lão quay đi tìm nghe tin tức vợ con để đưa vào Đảng trong, không ngờ vợ con ta bị hạ thủ khi về đến quê nhà... Thật là một cái tang khá lớn, nhưng biết làm sao. Lão lại trở vào kinh thành thì hay Lê Duy Khâm đã bị giết hại. Lão Lê Chiêu Phước cũng đưa Minh Quang lên núi như các điệt nhi đã hiểu...

Lão giả ra người ăn xin lê la các nơi để tìm cho ra kẻ chủ mưu làm điều ấy thì mới hay Mạc Tiểu Châu làm ra tất cả do muốn bịt đầu mối kho tàng và muốn trả mối tư thù của mình. Thế mà trời lại không chiều lòng kẻ gian ác như Mạc Tiểu

Châu. Kho tàng mụ và Trương Phúc Loan âm mưu chiếm đoạt đã bị họ Trương âm thầm dò đi để làm của riêng...

Mạc Tiểu Châu như con thú điên, mụ vào Phú Xuân để vừa xoa dịu vừa hăm dọa họ Trương. Nhưng họ Trương bảo: “Chúa Nguyễn Định Vương đã phát hiện ra kho tàng và đã cho nhập kho... Phải để chậm rãi mà lấy lại”.

Mạc Tiểu Châu cảm thấy bị lừa một cách nhục nhã như thế. Nếu sử dụng võ lực thì sẽ không tìm ra kho châu báu nên ngầm về báo với chúa Trịnh Sâm: “Kho tàng hiện nằm trong tay Trương Phúc Loan”. Chính vì vậy mà chúa Trịnh đang chuẩn bị quân và sai Hoàng Ngũ Phúc vào Bồ Chính để bắt họ Trương...

Minh Quang chợt hỏi:

- Bây giờ Mạc Tiểu Châu đã chết. Hoàng Ngũ Phúc sắp đưa quân vào Nam Bồ Chính. Cháu không muốn kho tàng lọt vào tay chúa Trịnh...

Lão Nhị nói:

- Theo các diệt nhi thì nên làm thế nào cho đúng cái ý của hoàng thượng là: “Phải đưa kho tàng vào tay người có đức độ”?

Thu Hà nói:

- Cháu thấy ở Qui Nhơn có anh em nhà Tây Sơn đang chiêu binh mộ mã để dẹp giặc...

Họ là người nhà nông cực khổ khởi nghĩa thì chắc là những người có đức độ. Vậy sao lão bá bá không đưa kho châu báu ấy cho họ? Lão Nhị nhìn quanh hỏi:

- Thế ý của các cháu thế nào?

Lê Xuân Ước đáp:

- Huynh đệ chúng tại hạ đóng trại ở Trường là mục đích phù Lê diệt Trịnh. Nay nhà Lê suy nhược khó phục hồi. Thôi ta cứ làm theo ý của lão Chiêu Phước, dù sao đó cũng là ý của hoàng thượng...

Mọi người đều đồng lòng, Lê Tứ nói:

- Vậy ngày mai ta vào Phú Xuân ngay... cho kịp.

Lão Nhị khẽ bảo:

- Phải chờ anh em song tử nguyệt đao từ Bắc Hà vào đây rồi quyết định.

Minh Quang ngạc nhiên hỏi:

- Sao lão bá lại biết anh em Song Tử Nguyệt đao ra Bắc Hà?

Lão Nhị nói:

- Khi lão vào ngõ núi phía Đông thì gặp hai người ấy đi ra. Lão hỏi thì Lê Ban bảo:

- Việc Minh Quang giao đã làm xong. Nay định ra Linh Giang để đón cậu ta. Ta mới bảo:

- Vậy thì lão nhờ nhị vị vào Bắc Hà xem việc động binh của Hoàng Ngũ Phúc đến đâu rồi... và phải trở vào gấp cho bọn ta hay! Vậy thì các người hãy bình tâm mà chờ nhé?

Mọi người vâng lời và bếp lửa rừng được nhóm cao ngọn. Già trẻ ngồi quây quần gần một lão sư Lê Chiêu Phước. Ánh trăng đã lên cao. Chú vượn vàng ngồi yên trong lòng chàng trai sơn dã. Minh Quang khẽ hỏi Thu Hà ngồi gần bên chàng:

- Muội muội có định ở lại trên núi hay khi về Phú Xuân lại không muốn đi xa nữa.

Thu Hà long lanh nhìn ngọn lửa bập bùng. Nàng nhìn qua Phi Yến đang khều khúc củi đỏ rực đưa qua cho Lê Xuân Ước. Cô gái khẽ mỉm cười bảo nhỏ:

- Nơi nào có đại huynh là có tiểu muội. Em muốn theo giúp anh diệt ác trừ gian mà thôi.

Minh Quang bật cười nho nhỏ:

- Còn sư mẫu của anh thì sao?

- Bà thích yêu tinh. Em sẽ đưa mẹ lên đây để bà săn sóc phụ thân em!

Phi Yến chột xen vào:

- Huynh đệ chúng mình sẽ cất một dãy trại tranh trên Hoành Sơn rồi chia ra hai bên mà ở. Để sư mẫu ở gian chính giữa được không... đại huynh?

Minh Quang nhìn qua lão Nhị đang ngồi xếp bằng tròn. Mắt nhắm lại như đang trôi về cõi xa xưa nào đó. Chàng đưa tay lên miệng ra dấu cho mọi người không được gây ồn ào, rồi nói:

- Điều đó thì tốt lắm. Ngu huynh rất ưng ý, nhưng để xem lão Nhị dạy như thế nào đã...

Lê Xuân Ước nói khẽ:

- Tại hạ thì chưa yên để ngồi tịnh dưỡng được. Xong việc kho tàng, nếu lão Nhị bằng lòng, huynh đệ tại hạ sẽ tải kho tàng vào Qui Nhơn cho ba anh em Tây Sơn dựng nghiệp cứu nước.

Minh Quang thở dài rồi đáp:

- Vâng! Có lẽ tại hạ cũng đi vào con đường ấy với nhị vị mà thôi.

Thu Hà, Phi yến lắc đầu chen vào nói:

- Vậy bọn muội muội cũng theo tam vị nhân huynh mà ... diệt ác.

Lê Xuân Ước cười nhỏ hỏi:

- Còn sư mẫu thì ai săn sóc?

Thu Hà cúi đầu xuống tỏ vẻ buồn. Còn Phi Yên thì nói:

- Nếu Thu Hà tỷ tỷ ở nhà săn sóc sư mẫu thì tiểu muội cũng ở lại...!

Minh Quang đặt thêm khúc củi khô vào bếp lửa. Chàng nói:

- Thu Hà phải ở lại núi với sư mẫu và Phi Yên muội muội. Bọn ngu huynh đi vài năm là trở về ngay thôi... Thế Tây Sơn đang cường thịnh mà!

Mọi người đang bàn bạc nói chuyện cho đến lúc tiếng gà rừng phía núi Đông cất rộ tiếng gáy thì cũng có tiếng ồn ồn của Song Tử Nguyệt đao văng đưa lên. Lão Nhị mở mắt ra bảo mọi người:

- Các điệt nhi chuẩn bị ta vào Phú Xuân?

Minh Quang chậm rãi bước lại đường sạn đạo chạy từ dưới núi đi lên. Chàng thấy lão Nhất đang dìu lão Lê Nhân bước khập khễnh thì bước xuống đỡ.

Khi lão Lê Ban đặt Lê Nhân ngồi xuống bên tảng đá. Lão Nhị mới bước lại sờ vết thương nơi đùi của Lê Nhân. Một vết chém xéo từ ngang đùi chéo lên hông. Lão Nhị lấy trong ngực áo ra một gói thuốc bột rải lên vết chém và xé vải đay buộc vết thương cho kẻ bị nạn.

Minh Quang hỏi Lê Ban:

- Chuyện xảy ra như thế nào?

Lê Ban thở dài kể:

- Đêm qua anh em tại hạ về đến quán tranh dưới bìa rừng thì thấy một người thợ săn từ trong núi đi ra. Hắn vác trên vai một bọc to. Lão Nhân này mới để tâm theo dõi... Hai huynh đệ ta mới vào quán gọi thức ăn để xem cái bọc ấy là bọc gì mà tên thợ săn vác đi có vẻ dè dặt như vậy.

Bọn ta ăn xong mới bảo với người vợ:

- Anh em ta lỡ đường nay muốn nghỉ qua đêm rồi mai sẽ đi... Chị có giúp được không?

Người đàn bà chủ quán vui vẻ bảo:

- Được! Hai vị nằm ngoài mái hiên nhé?

- Được!

- Nhưng hai vị về đâu ngày mai?

- Qua sông Linh Giang.

Đêm ấy anh em ta nằm nhưng lắng nghe tiếng lục đục phía trong buồng... Ta mới se se ngồi dậy đi rình xem thợ săn làm gì, có thể hắn đã tìm ra kho châu báu và tải dần về nhà thì sao. Ta tự nghĩ như thế nên nhanh nhẹn vòng ra phía ngoài rồi lén tới vách nhìn vào. Dưới ánh đèn, ta thấy hắn lôi trong bọc vải ra mấy đùi thịt... người và những thanh kiếm gãy. Ta bàng hoàng nhớ ra: “Vậy là tên thợ săn

này đã sả thịt những kẻ đánh nhau trong núi Hoành Sơn đem về cho mẹ vợ hắn bán...!”

Chưa hết hồn thì đã nghe mẹ đàn bà hỏi:

- Bữa ni săn thú không có hay sao mà sả thịt về bán?

Thằng chồng khề hừ một tiếng rồi đáp:

- Tụi ni dù có săn được thịt thú, ta cũng lấy thịt của nó cho đồng bọn ăn thịt khi chúng xuống núi. Bọn ni phải đối xử như thế mới hả giận.

Mẹ vợ hỏi:

- Sao mà giận người ta dữ rứa?

- Tụi hắn là người của Trịnh... còn ta là người của ai thì mẹ biết rồi.

- Sao còn lấy kiếm về làm cho chật nhà?

- Phải có vũ khí để phòng ngừa chứ... cũng như hai thằng nằm trước mái hiên. Nếu ta không có kiếm thì màn rặng đêm nay mỗ bụng tụi hắn?

Mẹ vợ xuýt xoa nói:

- Sao mà ông hung rứa? Họ có làm chi hại ông đâu... Hãy để yên cho họ.

Tên thợ săn hậm hực nói:

- Hai thằng ni cùng một phe với mấy đứa đang ở trên núi và mấy thằng đã chết mà ta sả đùi đây... Thôi mẹ ni đừng bô bô nữa mà hắn hay... Hãy liệu cái mồm.

Mẹ vợ nói:

- Tui có nói gì cản ngăn công việc của ông đâu!

Tên thợ săn nguyền rủa nói:

- Mẹ không nhớ cái hôm đó có thằng tiểu tử ngủ lại đây để mai lên núi à? Chính mẹ cản ngăn không thì ta đã mỗ bụng hắn rồi!

Mẹ vợ lại nói giọng nhỏ nhẹ hơn:

- Chú nó còn nhỏ, với lại tui thấy như em trai tui... Ai nỡ để ông làm điều ác đức ấy.

Người chồng gằn giọng hỏi. Còn tay y thì lăm lăm mũi kiếm chỉ vào cổ vợ:

- Vậy đêm nay mẹ có can ta nữa không?

Giọng người vợ rầu rĩ trả lời:

- Tui đâu dám!

- Hừ, vậy thì đem mấy cái đùi ni mà cắt đi. Mai nấu bán cho tụi trên núi xuống ăn. Để ta ra mỗ bụng hai tên ngoài mái hiên luôn thể.



Tên thợ săn cầm kiếm soi đèn chậm chậm đi ra cửa. Còn Lê Ban thì chạy nhanh về chỗ nằm giả vờ ngủ say.

Tên thợ săn bước ra. Hắn đặt đèn nơi ngạch cửa rồi đưa kiếm lên cao đâm xuống ngực lão Nhất. Lê Ban như con lật đật tung người dậy lăn qua và đá quét vào ngực tên thợ săn một cước. Cú đá thần tốc của họ Lê tưởng sẽ hạ thủ tên thợ săn trong chớp mắt. Không ngờ hắn lách ra sau và chém lại một kiếm rồi nhảy ra sân. Lê Ban nhảy theo Lê Nhân thì đứng nơi cửa bảo người vợ:

- Ta thấy chị hiền hậu, ta tha cho chị khỏi chết... Vậy chị mau rời khỏi đây ngay... Đừng để ta đổi ý hử?

Người đàn bà mừng rỡ lắp bắp nói:

- Đa tạ ngài, nhưng tui sợ ông ấy sẽ theo tìm tui được thì hắn sẽ giết tui mất.

Lê Nhân ngạc nhiên hỏi:

- Hắn là chồng chị mà?

- Không phải. Hắn ép tui... Hắn là đội cơ trong thám sát binh ở Phú Xuân ra đây rình người của Trịnh...

- Vậy thì chị cứ về Bắc Hà đi. Hắn chẳng dám ra ngoài ấy đâu.

- Cám ơn ngài... tui đi ngay đây.

Người đàn bà nói xong thì vào gói tư trang áo quần chạy ra cửa sau mà trốn đi... Lê Nhân bây giờ mới quay ra tìm xem trận đánh. Lão thấy tên thợ săn không phải tay tầm thường. Đường kiếm của hắn linh diệu tinh thông. Quả đúng là một tay trong đội thám sát binh.

Lê Ban múa nguyệt đao điểm tới những đường đao kỳ ảo. Lão chém và đâm rồi sả xuống ngang hông của tên thợ săn bằng một thế “Bách đao tải nguyệt”. Ánh đao đi lấp lánh đưa ánh sáng trắng nhảy múa như trăm đóm sao lượn trên sông trời... Khiến tên thợ săn nhấp nhô nhảy tránh và đường kiếm của hắn cũng thay đổi luôn.

Lê Nhân thấy cần phải giúp một tay cho đại ca mình mau kết thúc trận đánh. Lão Nhị quay lại cầm nguyên ngọn đèn dầu ném vào vách tranh. Ngọn lửa tấp cháy bùng lên cao làm tên thợ săn luống cuống ném vào người Lê Ban một nắm kim độc rồi phóng vào quán, nhưng lão Nhị đã múa đao ngăn hắn lại. Không ngờ kẻ liều lĩnh kia đã hất nguyên một tấm vách lửa vào người Lê Nhân và chém luôn một đường kiếm “Bát bộ thoát hiểm”. Lão Nhị nhảy tránh tấm vách lửa thì bị luôn đường kiếm ấy vào đùi. Lão kêu lên một tiếng rồi ngã sóng soài bên khối lửa, khiến lão Lê Ban phải chạy lại cứu sư đệ...

Khi đỡ được chú em đứng dậy thì tên thợ săn đã biết mất trong đêm. Lê Ban kể đến đó thì nói:

- Cũng may nếu không thì ngày mai các vị được ăn một bữa thịt người trước khi vào Đàng trong.

Mọi người thì xôn xao bàn tán. Riêng Minh Quang cứ vuốt cần cỏ và nuốt nước bọt rồi nhổ mãi xuống nền đá núi. Thu Hà và Phi Yến ngạc nhiên hỏi:

- Sư huynh làm sao thế. Anh có ăn thịt người đâu mà nhổ mãi vậy?

Minh Quang lắc đầu không đáp, nhưng chàng nhớ đến bữa ăn trước khi đi vào núi Hoành Sơn. Chàng nghĩ:

- Hôm ấy mình ăn một đùi gà và mấy miếng thịt... gì nhỉ?

Lão Lê Trương lẩm bẩm nói với Minh Quang và Lê Xuân Ước:

- Tên thợ săn này có lẽ do họ Trương đưa vô đây để dò những ai vào ra núi Hoành Sơn. Vậy là hắn đã biết cái chết của Mạc Tiểu Châu, nhưng không hiểu có khám phá ra Mạc Yến là Phi Yến không? Nếu vậy thì kế hoạch của bọn ta khó khăn khi vào Phú Xuân đấy!

Minh Quang lắc đầu bảo:

- Không lộ đâu, bởi cho đến phút chót, tiêu diệt còn ngồi trên cành cây mà không thấy có kẻ lạ mặt đến quanh trận đấu. Có thể hắn chỉ phát hiện ra Mạc Tiểu Châu chết khi mấy huynh đệ Lê Xuân Ước đào huyệt chôn lấp...

Lê Xuân Ước cũng nói:

- Lão bá yên tâm... Huynh đệ bọn cháu sẽ liệu khi vào Phú Xuân. Nếu kẻ thù biết thì ta sẽ đổi cách hành động.

Thu Hà cũng bảo:

- Chúng ta vào dinh của Trương Phúc Hùng một vài bữa cho nhũ mẫu cháu sắp đặt rồi sẽ hành động sau.

Phi Yến đùa Thu Hà:

- Sao tỷ tỷ không gọi sư mẫu là mẫu thân mà gọi nhũ mẫu. Hay tỷ tỷ muốn tiếp đại huynh em như lúc đầu mới vào Phú Xuân?

Thu Hà đập vào vai bạn. Nàng bảo nhỏ:

- Phải từ từ mới quen, nhưng nhũ mẫu và thân mẫu cũng thế thôi tiểu muội à?

Nàng nói xong mới quay lại nói với Lê Trương:

- Bá bá! Vô Phú Xuân... cháu và tỷ tỷ sẽ ở trong dinh phó trưởng họ Trương với mẫu thân cháu nhé.

- Ừ! Còn hai lão Lê Ban và Lê Nhân thì phải cải trang thành đội cơ ở Lũy Thầy vào Phú Xuân. Còn lại những người khác sẽ tùy tình thế, hoàn cảnh mà thay hình đổi dạng.

Lê Nhân lắc đầu bảo:

- Vết thương của tại hạ liệu có lành hẳn chưa. Nếu lành thì để tại hạ cũng tùy nghi mà thay đổi hình dạng...

Lão Lê Trương gật đầu:

- Ngày hôm nay ta chia làm ba toán để lên đường. Ta sẽ đi bằng đường thủy với Lê Nhân. Lão Lê Ban, Lê Xuân Ước và Lê Tứ đi chung. Còn Minh Quang đi với hai cháu gái của lão... Thôi tất cả lại từ giã lão Nhất của ta (ngày xưa lão Lê Chiêu Phước là đại huynh, Lê Trương nhị ca, Lê Duy Khâm là tam ca...) để lên đường...

## Hồi 16

Trời đã vào giữa Đông. Mưa phùn lạnh như dao cắt thịt. Gió ù ù thổi như muốn đẩy lùi khách bộ hành lùi lại phía sau. Trời âm u xám xịt một màu buồn buồn da diết...

Đoàn ba người mang toi đội nón nan tre lá rộng vành vượt mưa từ Quảng Điền về Phú Xuân. Những con ngựa cao lớn như không đủ sức để chạy trong mưa gió. Chúng cứ hí lên, thở ra mây luồng hơi sương rồi nhắm khu nhà bên đường để dừng chân. Một người trong số ba người ấy giật cương rồi quay qua nói với người đi bên:

- Lê Xuân Ước! Bọn ta phải dừng chân cho ngựa tránh lạnh. Dù sao thì nơi ấy cũng sắp đến rồi... Ta cũng thêm một bầu rượu ấm lấm đấy!

Lê Xuân Ước nhìn lại người đi sau rồi hỏi:

- Lão Tứ! Chú mi thấy thế nào?

- Tùy nhị vị! Chứ tại hạ đã rét lấm rồi đây!

- Ủ, vậy thì tìm chỗ nghỉ chân...!

Ba người tìm được một quán rượu khuất sau hàng phi lao và phượng vĩ thì cho ngựa chạy vào sân. Lão Lê Ban kè ngựa sát thềm quán rồi nhảy xuống. Lão kéo ngựa sát vào bên hông quán rồi gọi vào trong:

- Quán đâu! Có ai sẵn sóc ngựa cho bọn ta không?

Từ trong, một trung niên ăn mặc áo đay dày chạy ra. Y bắt từng con ngựa kéo vào cột sau mái hiên quán. Lê Ban bảo:

- Cho chúng nó ăn no giúp bọn ta, sẽ có thưởng đấy!

- Vâng! Mời ba quan nhân vào quán cho.

Lê Ban đi đầu. Lão ngồi khuất vào bên cửa để tránh gió. Hai anh em Lê Xuân Ước thì nép qua phía cửa bên kia. Ba người cởi áo to ra thì chủ quán bước ra hỏi:

- Ba vị dùng chi?

Lê Ban bảo:

- Cho rượu ba vò to và bánh bột gạo chấm mắm cái nhé!

Người chủ quán hỏi:

- Ba vị không dùng thịt lợn à?

Lê Xuân Ước nhìn Lê Ban. Chàng nhớ câu chuyện ở quán tranh mà lão kể thì mỉm cười nói:

- Nếu có gà vịt thì cho bao con. Còn không thì cứ bánh bột gạo và rượu!

Lê Tứ nhìn ra ngoài trời mưa phùn rồi chỉ cho Lê Xuân Ước:

- Chúng ta đi ngựa mà còn đuổi súc, thế mà vẫn có kẻ đi bộ... khỏe hỉ?

Lê Xuân Ước lắc đầu đáp:

- Người bản xứ thì đi bộ chứ đâu như bọn ta...

Lê Ban thì lặng yên nhìn ra ngoài đường... Từ đầu ngõ một người vác bao cỏ ướt sũng nước mưa đi vào nơi cột ngựa. Lê Ban cười nhặt bảo:

- Bọn ta thì được uống rượu ấm. Còn ngựa thì lại nhai cỏ lạnh, nghĩ cũng lạ cho ông trời khéo bày vẽ hỉ?

Người chủ quán mang rượu ra. Lão Lê Ban nhắc lấy một bình rót ra chén rồi nói:

- Cho món ăn nhanh nhanh đi! Bọn ta đói lắm rồi. Nào, các huynh đệ uống đi.

Ba người uống một lúc rồi nhìn ra ngoài đường mưa gió. Họ bỗng nghe tiếng ngựa giẫm chân và hí phía sau mái hiên. Lê Xuân Ước bảo:

- Chúng nó ăn no lại nhớ đường dài nên giục bọn ta uống nhanh lên đây!

Lê Tứ đùa:

- Có khi bọn gian lấy ngựa để ta đi bộ cho giống dân bản địa thì... mệt lắm đấy nhé lão Lê!

Lê Ban hừ một tiếng. Lão rót chén rượu đầy đưa lên miệng, nhưng bỗng ném chén rượu ra sân rồi chụp thanh nguyệt đao nhảy ra dưới trời mưa. Lão hét:

- Đuổi theo chúng mau lên!

Lê Xuân Ước và Lê Tứ cũng chụp lấy vũ khí để đuổi Lê Ban. Ba người ra đến ngoài thì thấy lờ mờ trong màn mưa một kẻ cỡi ngựa dẫn theo hai con ngựa phía sau. Lê Ban đá chân vào đường lầy lội chửi:

- Mẹ cha hần! Vậy mà không ai phát hiện ra kẻ trộm ngựa.

- Có lẽ cái tên đi bộ lúc nãy đấy... Thôi lờ rồi... Bây giờ trở vào ăn uống no rồi lội mưa mà đi. Lê Xuân Ước hậm hực bảo.

Ba người lại quay vào quán. Lê Ban gọi chủ quán:

- Ra đây cho lão gia hỏi!

- Quan nhân thông hiểu cho. Nơi đây giặc cỏ nhiều lắm. Còn bọn dân dã như chúng tôi thì đâu dám chỉ điểm... Sợ chúng trả thù thì chết.

Lê Xuân Ước hỏi:

- Tên cho ngựa ăn đâu rồi. Đưa hần ra đây.

Chủ quán khép nép gọi vào trong:

- Tiểu nhị ra đây!

Lê Tứ cười gằn bảo:

- Thân mi to như con trâu cổ mà lại tiểu nhị là thế nào? Có phải mi ở trong đám trộm ngựa không?

Tên tiểu nhị lấp bắp nói:

- Bẩm quan nhân. Chúng dân dã này đâu dám làm điều ấy... Ba vị tha tội cho.

Lê Tứ đứng dậy chộp cổ áo tay của hắn. Giọng chàng gằn lên:

- Bọn ta đây là chủ trại trong Truông nhà Hồ đây! Mi không khai báo thật là ta mổ ruột mi ra mà uống rượu... Nói mau! Tên trộm ngựa là ai?

Chủ quán sụp xuống năn nỉ:

- Chúng dân dã không biết các ngài là chủ trại Truông nhà Hồ... Xin để cho tại hạ nói.

- Nói đi!

- Tên trộm ngựa ấy là “Dạ thử tinh” làm nghề săn thú trong Hoành Sơn. Y vừa về đây sáng nay... Nhà y mãi trong Phú Xuân...

Lê Ban gạt ngay lời tên tửu quán:

- “Chuột tinh ban đêm” là tên trong đội thám sát binh rồi. Vậy bọn mi cũng là một cánh với nhau... mau khai thật không ta mổ bụng cả lũ...!

Lê Ban vừa nói dứt thì ôm đầu than:

- Đầu ta nhức quá các lão đệ ơi!

Lê Xuân Ước giật mình kêu lên:

- Hắn bỏ độc dược vào rượu rồi! Mau lấy thuốc giải ra đây!

Lê Tứ rút phán quan bút ra điểm vào ngực tên chủ quán. Lê Xuân Ước thì múa kiếm đâm tên tiểu nhị. Hai tên nhảy lùi lại quát lên:

- Bọn mi không thoát khỏi nơi đây đâu. Độc dược sẽ trói ba đứa mi về Phú Xuân cho ngài đội cơ xử tội...!

Hai tên nói xong thì rút vũ khí dưới gầm bàn ra... Tên tiểu nhị cầm đoản đao đâm xóc tới ngực Lê Tứ. Còn chủ quán thì múa dùi sắt đập xuống đầu Lê Xuân Ước. Hai người lùi ra cửa vừa ôm đầu vừa đánh trả yếu ớt trong khi Lê Ban thì cứ ôm bụng nằm lăn lộn bên bàn rượu...

Cuộc đấu không cân đối đang xảy ra thì kẻ ăn trộm ngựa đã dẫn xác tới. Hắn nhảy xuống đất bảo:

- Đừng giết hắn. Cứ trói đưa về Phú Xuân cho ta!

Lê Xuân Ước tức giận. Chàng vận công hét lên một tiếng như hổ gầm rống thét:

- Họ Lê ta chết tại đây sao...? Trời hỡi!

Ba tên thám sát binh nhảy tới trói ba người rồi đặt lên lưng ngựa. Tên thợ săn bảo hai tên thuộc hạ:

- Bọn hần còn đông lắm. Cố mà bắt hết cho ta... Thôi ta đi trước!

“Dạ thử tinh” cỡi ngựa đầu ra roi chờ ba người chạy trong mưa về Phú Xuân...

Minh Quang và hai tiểu muội đội mưa gió, khoác áo tơ ra roi cho ngựa phi nhanh. Trời lạnh như cắt, nhưng ba người không biết lạnh. Minh Quang chạy đến quán của bọn thuộc hạ “Dạ thử tinh”. Chàng thấy dấu chân ngựa giày xéo trước quán thì có ý nghi ngờ bảo khê Thu Hà và Phi Yến:

- Nhị tiểu muội! Nơi đây dường như vừa xảy ra trận đánh. Hãy cẩn thận theo lời ngu huynh!

Chàng cho ngựa vào đến bờ rào thì hắt đầu chỉ về phía mảnh chén vỡ cho Thu Hà và Phi Yến. Hai thiếu nữ nhìn nhau cùng hiểu rồi giục ngựa ruổi theo Minh Quang vào tận mái hiên.

Minh Quang cột ngựa nơi cột mái hiên. Chàng gọi:

- Chủ quán!

Tên tiểu nhị to cao bước ra nhìn đăm đăm ba tay thư sinh. Hần thi lễ:

- Có tại hạ đây. Xin mời quý công tử vào trong cho ấm.

Minh Quang nhảy xuống đất. Chàng bảo tên tiểu nhị:

- Cho ngựa ăn cẩn thận để bọn ta kịp vào Phú Xuân nhé!

- Vâng!

Ba người vận võ phục nam vào ngồi đúng chiếc bàn của bọn Lê Tứ đã ngồi. Minh Quang gọi chủ quán vừa thoáng trông thấy ba chiếc áo tơ còn treo trên vách lá. Chàng hiểu chuyện gì đã xảy ra nơi đây. Chàng gọi:

- Chủ quán!

- Có ngay đây ạ!

Tên chủ quán lom khom bước ra. Minh Quang nhìn y rồi khê bảo hai cô gái:

- Nhị đệ trông mấy con ngựa của chúng ta như thế nào?

Thu Hà bước ra cửa. Tên chủ quán ngạc nhiên nhìn theo thì cánh tay của Minh Quang đã tóm lấy ngực áo hần như vuốt hồ bầu chặt. Minh Quang trầm giọng hỏi:

- Ba người vào quán nhà ngươi đang ở đâu?

Tên chủ quán giật lùi lại nhưng cánh tay của chàng trai sơn dã như sắt thép không lung lay. Hần lắp bắp nói:

- Dạ! Kẻ dân quê này đâu có biết chuyện gì. Mong công tử xem lại.

Minh Quang hắt đầu về phía ba chiếc áo tôi còn ướt nước treo trên vách.  
Chàng bảo:

- Chúng mi gian mà không ngoan. Đã hại người mà còn để áo tôi của bằng hữu ta trên vách. Hừ! Hãy nói thật... Hiện họ đã chết rồi phải không?

Tên chủ quán gọi to:

- Tiểu nhị ơi! Mau vào giải thích cho công tử này hiểu cho ta!

Minh Quang hiểu hần muốn gì. Chàng đưa mắt cho Thu Hà. Khi tên tiểu nhị vừa chạy vào thì nàng tiểu thư giả trai đã tung luôn mấy quyền vào bụng và ngực của y. Tên tiểu nhị không ngờ hai tiểu tử nhỏ người này lại có ngọn quyền mạnh đến thế. Hần kêu lên một tiếng thì đã bắn ra ngoài sân bùn lầy. Thu Hà lướt ra như cơn gió. Nàng điểm luôn lên người hần mấy điểm vào phế huyệt võ công. Tên tiểu nhị kêu vang lên:

- Ôi! Chết tại hạ rồi! Cứu tại hạ với lão huynh!

Chủ quán cố vùng ra. Tay hần đánh ngược lên hai quyền để giải cái gọng tay như thép của đối thủ đang giữ trên ngực áo. Đồng thời hai thủ gôi đánh lên hạ bộ Minh Quang như khối đá, nhưng hần đã nhầm. Chàng trẻ tuổi dùng quyền chưởng nên xuống thủ cước của hần một quyền làm hần ngồi sụp xuống luôn. Chàng nhắc hần lên:

- Mi nói cho ta nghe. Không thì ta phế mạng mi ngay lập tức?

Tên chủ quán nhìn đứa tiểu nhị to lớn của hần đang nằm rên rỉ trên mặt đất.  
Hần thều thào bảo:

- Tại hạ không biết gì cả!

Minh Quang đẩy hần vào lưng ghế. Chàng ấn vào huyệt Bách hội và Nhĩ môn của hần. Tên chủ quán kêu lên như lợn thọc tiết

Đề tại hạ nói!

- Nói đi!

- Ba người ấy bị trúng độc tửu và bị lão “Dạ thử tinh” đưa về Phú Xuân rồi!

- “Dạ thử tinh” là người như thế nào?

- Lão ta mặt nhọn như chuột. Sống bằng nghề đi săn ngoài Hoành Sơn! Minh Quang ấn mạnh vào tử huyệt tên chủ quán một phát. Hần gục xuống nín thở luôn. Chàng bảo hai tiểu muội:

- Bọn này thì không nên để sống mà hại dân lành... Tên thợ săn ấy là người đã chém Lê Nhân nơi đồi... Đề ta vào Phú Xuân tìm cho ra hần mà cứu ba huynh đệ Lê Ban.



Thu Hà bước lại tên tiểu nhị. Nàng kéo áo hắt dậy và xô ngã vào trong quán. Hắt kêu la rồi lên, nhưng Phi Yến đã hắt ngọn đèn dầu sau bếp vào vách là. Ngọn lửa bắt cao dần...

Ba con ngựa đã rời xa trong mưa. Minh Quang không nhìn lại ngôi quán đồ rục trong màn mưa đông tâm tã. Ba anh em chạy đến đêm tối thì tìm được một quán ăn khá đông khách. Minh Quang bảo:

- Chỉ có nơi đông đảo thế này chúng nó mới không dám giở trò pha độc được vào thức ăn uống, hai tiểu muội ăn uống cho no, đêm nay ta vào Phú Xuân.

Thu Hà hỏi:

- Sư huynh! Chúng ta vào dinh Trương phó tướng luôn nhé?

Minh Quang nhìn ánh mắt của thiếu nữ đã cứu chàng một lần. Chàng mỉm cười gật đầu. Thu Hà hỏi:

- Sao lại cười?

Minh Quang đùa:

- Ngu huynh nhớ nhũ mẫu đã cứu mình ngày trước nên... muốn về sớm thăm bà...

Thu Hà cầm tay Phi Yến. Nàng bảo nhỏ:

- Theo ngu tử vào quán. Ta ngồi, đừng ngồi chung với chàng sơn dã ngán lắm.

Phi Yến nhìn sư huynh. Nàng hỏi chàng:

- Sư huynh! Ty Ty đã ghét anh rồi đấy! Hãy cẩn thận!

Minh Quang phớt tỉnh bảo:

- Vậy thì đêm nay ngu huynh vào chùa Linh Mục mà nghỉ... Để khỏi bị ám hại!

Thu Hà thúc cùi chỏ vào hông chàng trai sơn dã. Nàng giả giọng Nam:

- Đại ca! Dô nhanh lên bọn đệ đã đói lắm rồi... Đại ca không đói à?

Ba người trai trẻ tìm một chỗ ngồi sát vách trong để có thể nhìn thoàng khắp nơi trong quán. Minh Quang gọi thức ăn cho cả ba, rồi hỏi:

- Quán ta có nước dừa không?

Người tiểu bảo lắc đầu đáp:

- Nơi đây chỉ có rượu và trà ngon.

- Cho ta một ấm trà ngon nhé... Mang thức ăn nhanh lên!

Gọi xong các thứ. Bây giờ Minh Quang mới quan sát chung quanh. Chàng lắng nghe bọn vương tôn công tử đang uống rượu nói chuyện ăn chơi và chuyện trêu hoa ghẹo nguyệt của chúng thì khẽ lắc đầu hỏi Thu Hà:

- Hiền đề! Có từng chạm trán với họ khi còn đi theo nhũ mẫu chứ?

Thu Hà lắc đầu đáp:

- Đệ ít khi ra nơi đông đảo lắm. Có bao giờ nhũ mẫu cho đi một mình... Chỉ có khi gặp đại huynh thì... đệ... đệ mới liều lĩnh vậy thôi!

Minh Quang quay qua Phi Yến:

- Còn hiền đề?

- Đệ may mắn đi nhiều với Mạc Tiểu Châu. Nhưng mỗi việc bà ta đều giải quyết giúp... Ai mà quấy phá... đệ thì bị “bà ta” cho ăn gậy ngay!

Minh Quang thở dài bảo:

- Ngu huynh không thích hợp được những nơi phức tạp như thế này. Ngày sau ngu huynh sẽ về núi ẩn dật thích hơn!

Cả ba anh em vừa ăn uống vừa râm rì chuyện trò, đến lúc thấy khách vương tôn đã ngả nghiêng khoác lác, nói năng ồn ào thì họ trả tiền rồi rời từ quán, nhắm hướng dinh Trương Phó tướng mà đi.

Thu Hà cỡi ngựa đi trước. Minh Quang và Phi Yến song song đi sau. Qua dinh phủ Trương Phúc Loan cả ba thấy một toán năm thớt ngựa từ phía Đội thám sát binh chạy ra. Đi đầu là tên thợ săn... Cả bọn mặc võ phục màu lam khói. Minh Quang bảo:

- Tên “Chuột đêm thành tinh” đã biết hai thủ hạ bị giết. Quán bị cháy thiêu nên dẫn thuộc hạ đi tìm đấy! Anh em ta về nơi nhũ mẫu đi.

- Vâng! Đêm nay chắc chúng sẽ không để yên những nơi hoang miếu hay đình chùa đâu.

Cả ba anh em nhìn nhau cùng cười...

Nhũ mẫu họ Trần nhìn hai cô gái đã thay xiêm y đang ngồi trước mặt. Bà cười rạng rỡ:

- Mẹ không ngờ vong linh của phụ thân con linh thiêng đến vậy. Ông đã đưa đây cho anh em gặp nhau. Thầy trò, mẹ con được sum họp... Mẹ chỉ chờ lão Nhị thúc thúc của hai con đến Phú Xuân là chúng ta rời khỏi nơi đây ngay thôi.

Thu Hà lắc đầu bảo:

- Thúc thúc và chúng con còn phải lo cho xong việc của hoàng thượng đã giao cho phụ thân con nữa mẹ à! Khi đó mẹ con, anh em ta sẽ về núi lo gì.

Phu nhân bảo Phi Yến:

- Con có nghe sư huynh con bảo chừng nào về lại đây không?

Phi Yến se sẽ lắc đầu đáp:

- Thừa sự mẫu anh ấy ít khi bàn trước công việc với chúng con. Anh sợ người chờ sẽ lo lắng khi biết công việc người đi sai giờ hẹn... hay là sự mẫu cho chúng con ra ngoài tìm dò thử.

Thu Hà cũng nói vào:

- Mẹ cho hai chị em con đi tìm sự huynh nhé?

Phu nhân khẽ lắc đầu nhìn ra ngõ công:

- Không nên như thế... Cứ chờ sự huynh con sẽ về ngay thôi.

Vào lúc ấy ngoài cổng có tiếng gọi vào:

- Quý nhũ mẫu mở cổng!

Phu Nhân nhú mào lo lắng. Bà đứng dậy bảo Phi Yến:

- Con liệu có gì phiền phức nếu chúng khám phá ra gốc gác các con không?

Phi Yến bậm môi lắc đầu rồi nàng nhắc thanh trường kiếm của Mạc Tiểu Châu đã giao cho nàng giữ. Nàng nói:

- Cứ mở để bọn chúng vào xem thử.

Phu nhân chậm rãi ra mở cổng gỗ. Bà nhìn thấy năm tên thám sát binh đang đứng với một tên đội cơ đã từng đến dinh. Bà hỏi:

- Các hạ cần điều chi?

Tên đội cơ đáp:

- Chúng tôi chỉ xin nhũ mẫu cho khám qua trong nội dinh theo lệnh trên. Mong nhũ mẫu hiểu cho.

Phu nhân mỉm cười hiền hậu đáp:

- Các người cứ tự nhiên. Nhưng hôm nay không có kẻ đã hạ thủ ba lính cơ đạo trước đầu nhé.

Tên đội trưởng đỏ mặt dù mặt hắc xám đen hắc đáp:

- Nhưng chắc có người lạ chứ nhũ mẫu?

- Cứ vào thì biết.

Năm tên thám sát binh bước vào sau cái lách người qua bên của nhũ mẫu. Chúng bước lên thềm thì thấy hai tiểu thư đang ngồi nơi khách phòng nhìn ra.

Tên vệ thi lễ rồi hỏi Thu Hà:

- Trương tiểu thư từ Lũy Thầy về đây à?

- Đúng! Ta đi thăm thân phụ ta... thì có gì lạ?

- Tại hạ cũng nghĩ như thế... Còn công nương này là ai?

Thu Hà cười nhạt bảo:

- Các người làm sao biết được Mạc cô nương. Người thường đi với Mạc lão bà... Mà chỉ có quan quyền thần mới biết mà thôi.

Tên đội cơ khẽ liếc nhanh trường kiếm. Hắn nói:

- Tại hạ có nghe về Mạc cô nương... Hôm nay mới biết... Không ngờ ở tại dinh nhà Mạc cô nương vẫn còn cầm kiếm... Chắc là...?

Phi Yến hừ một tiếng rồi lạnh lùng bảo:

- Bản cô nương không cột nhả đầu nhé. Nhà người muốn gì thì vào hỏi quan quyền thần thì biết. Còn không dám thì để hôm sau ta vào hỏi giúp, nhưng người danh xưng thế nào?

Tên đội cơ nghe hỏi như thế thì lấm lét lui ra. Hắn khoát tay cho bốn tên thuộc hạ:

- Lui! Ở đây có Mạc cô nương thì không có kẻ lạ đâu.

Hắn lui ra chào phu nhân thật lễ phép... Đám thám sát binh vừa khuất ngoài cổng thì từ vườn sau Minh Quang bước vào. Chàng chào mọi người rồi nói với phu nhân:

- May quá. Con đã gặp được lão bá và Lê Nhân ngoài dòng Hương Giang. Các vị ấy mới đến sáng nay.

Phu nhân mừng vui hỏi:

- Thế lão thúc thúc sẽ ăn nấu nơi đâu?

Minh Quang đáp:

- Lão bá không nói chỗ ở, nhưng bảo đêm nay sẽ cùng bọn đệ tử vào phủ họ Trương thám thính để cứu ba người bằng hữu ra ngoài.

Thu Hà nũng nịu cầm tay mẹ:

- Cho con cùng đi với sư huynh nhé mẹ?

Phi Yến thì suy nghĩ một điều gì đó mà không nói. Mãi đến khi Minh Quang gật đầu bảo:

- Lão bá bảo phải cần đến hai tiểu muội... Người bảo phải làm như thế này...! Chàng thăm thì vào tai ba người.

Phi Yến cười rạng rỡ. Nàng nói:

- Tiểu muội cũng nghĩ như thế. Phải giữ chân chúng ở trong...

Phu nhân đứng dậy bảo:

- Các con vào ăn rồi mang theo thức ăn cho lão thúc thúc và chú Lê Nhân... Ngoài cổng phủ quan quyền thần họ Trương bọn lính cơ lao xao một lúc để rồi yên lặng nhìn từ trong phủ bước ra hai phó tướng nội phủ. Một người cao như cây tre trước gió, trông y đi lêu khêu không vững trước thanh đao to bản đeo lưng lẳng

trong đùi. Vẻ mặt y lạnh lùng rất hợp với màu da tái xanh và hàm râu én cụp xuống dưới cằm. Còn người đi một bên thì to phốp pháp như pho tượng trước đền Trần Quốc. Người mập to này không râu, màu da đỏ au như màu gà chọi bao quanh chiếc đầu trụi tóc. Y giắt một quả chùy to như quả bưởi có gai sau lưng.

Hai phó tướng nội phủ chậm chậm bước ra cửa phủ. Bọn lính cơ và đội thám sát binh đứng nép dọc về hai bên và nhìn theo hai viên tướng dị hình đang đứng trước hai thiêu nữ mặc võ phục trắng. Người ốm lêu khêu khẽ nghiêng người tỏ vẻ lịch thiệp hỏi:

- Chẳng hay Mạc cô nương và Trương tiểu thư đến phủ làm gì vào giờ này?

Còn người to mập thì vừa cười vừa vò cái đầu trọc nhìn Phi Yến. Y cất giọng rề rề bảo:

- Hôm nay Mạc lão bà không cùng đi với cô nương sao?

Phi Yến thản nhiên đáp:

- Bản cô nương muốn vào yết kiến Trương quyền thần theo lời căn dặn của bà. Nhờ các vị đưa hai ta vào...

Người ốm nhìn thanh trường kiếm trên lưng của Phi Yến. Hắn nói:

- Tại hạ nhìn kiếm là biết người... Chắc Mạc lão bà cũng lẫn quân đầu trong Phú Xuân này chứ?

Phi Yến lạnh lùng bảo:

- Điều đó bản cô nương không thể tiết lộ cùng tướng quân được. Tướng quân nên tránh sang bên cho hai ta vào.

- Vậy Trương tiểu thư cũng vào ư?

Thu Hà hừ khê:

- Ta vào hỏi xem phụ thân ta bao giờ trở lại Phú Xuân. Nhị vị tướng quân vừa đến đây chắc cũng do cái tin phía Bắc chứ gì?

Hai viên tướng nhìn nhau rất nhanh như ngầm hỏi về cái tin từ Bắc Hà đưa vào. Người ốm lêu khêu đứng qua một bên. Thu Hà và Phi Yến thản nhiên bước vào và đi thẳng một mạch đến đại sảnh phủ.

Viên tướng mập to nói khê:

- Sao họ lại biết quân Trịnh sắp vào đây?

Người ốm trả lời:

- Họ cũng là người từ Lũy Thầy vào đây kia mà. Nữ nhân ngày nay gan dạ nhỉ?

Hai viên tướng quay ra bọn đội cơ và thám sát binh. Hai người bảo:

- Đêm nay không cho kẻ lạ vào tìm quan quyền thần như vừa rồi đấy nhé. Ai sai lệnh ta cắt đầu ngay.

Họ vừa nói vừa đi vào đại sảnh mà không hề hay biết từ phía sau phủ đang xuất hiện mấy bóng người chuyễn đi trên mái ngói và ngục thất.

Người mập bước vào đại sảnh đứng phía tả. Người gầy cao thì đứng phía hữu nhìn ra ngoài. Trên ghế quyền thần Trương Phúc Loan ngồi chễm trệ nhìn nhìn xuống. Hai bên tả hữu là võ tướng nhìn đôi nhau trong tư thế bảo vệ...

Thu Hà và Phi Yến bước đến cách võ tướng năm sải tay thì một viên võ tướng đưa tay ra chặn lại:

- Hai cô nương hãy dừng lại nơi đây. Bỏ kiếm đao ra như lệnh đã ban.

Thu Hà cười nhạt nhẽo:

- Bảo cô nương từng vào ra nơi đây như vào khách phòng. Chưa hề nghe luật nào ngăn cấm. Nay theo Mạc cô nương từ Bắc Hà vào phủ báo hung tin không lý lại làm kẻ thích khách hay sao mà các hạ lại bảo bỏ vũ khí ra?

Viên thuộc tướng của Trương quyền thần nắm đốc gươm định xóc tới thì Phi Yến đã quát khê và nhìn lên nơi Trương Phúc Loan đánh lạnh lùng yên lặng:

Ta là Mạc Yến chưa hề thấy người vô lễ như các hạ. Nay trước quan quyền thần thì kẻ nào rút gươm ra trước chính kẻ ấy có ý định mưu phản... Vậy Trương quyền thần ngài nghĩ thế nào?

Trương Phúc Loan đưa tay ra. Y cười nhạt bảo:

- Các ngươi lặng yên để bản chức nghe Mạc tiểu thư báo tin! Chẳng hay tin dữ như thế nào vậy?

Phi Yến nhìn thẳng vào mặt tên tham quan gian ác. Nàng bảo:

- Chúa Trịnh Sâm đã ban lệnh cho đại tướng Hoàng Ngũ Phúc điều động ba vạn quân vượt sông Gianh vào Phú Xuân hỏi tội tướng quân. Bản cô nương được nghe Mạc bà bà căn dặn phải vào hợp sức với tướng quân để đưa... đi nơi khác. Chẳng hay tướng quân có hiểu điều ấy không?

Trương Phúc Loan đập nhẹ tay xuống tay ghế võ tướng. Lão nhìn hai bên tả hữu võ tướng thuộc hạ rồi nói nhỏ. Giọng khàn khàn khó nghe. Thu Hà và Phi Yến biết tên tham quan đang bị xúc động mạnh. Hai tiểu thư nhìn hai bên tả hữu, nhưng thật tình cố nghe thử trên mái ngói hay ngoài xa có sự kiện gì xảy ra không. Nhưng Trương Phúc Loan đã bảo:

- Bản chức chưa hiểu nhị cô nương nói điều gì?

Phi Yến cười nhạt bảo:

- Nếu tướng quân muốn ta nói thẳng thì ta nói, nhưng việc ấy e không tiện cho ngài sau này.

Họ Trương trầm giọng đầy thủ đoạn. Lão bảo:

- Mạc cô nương cứ nói:

- Phi Yến không ngờ tên giặc ác này khôn ranh đến như thế. Nàng bảo:

- Cách đây trên mười năm. Mạc bà bà cùng tướng quân đã âm mưu chuyển bảo vật châu báu của vua Nặc Ông qua nước Chân Lạp triều cống cho vua Lê. Ngày ấy chính ngài đã đưa vào Phú Xuân để cất giấu. Nay Mạc bà bà muốn ngài hãy đưa ra và chuyển đi nơi khác kéo quân của đại tướng Hoàng Ngũ Phúc vào thì không biết làm sao để giữ cho trọn...

Trương Phúc Loan nghe dứt lời thì bật cười khanh khách:

- Hà! Hà! Bản chức không ngờ chuyện đùa trên mười năm giữa ta và Mạc Tiểu Châu với hoàng Thượng mà ngày nay cô nương lại đem ra đây. Có phải cô nương định nhân lúc quân Trịnh sắp qua Nam Bố Chính vào Phú Xuân mà gieo tiếng độc cho thuộc hạ của bản chức nổi loạn tranh châu báu hay sao?

Phi Yến căm tức nhìn họ Trương rồi quay qua Thu Hà. Nàng thực sự lúng túng hành động gian ngoan kia của họ Trương thì Thu Hà đã nghiêm chỉnh bảo:

- Trương tướng quân! Chính phụ thân của tiện nữ cũng đã biết được điều này. Nay tướng quân muốn nuốt lời, thì Mạc bà bà sẽ đến đây nay mai để nói chuyện với ngài... Thôi bọn tiện nữ xin cáo lui!

Trương Phúc Loan nạt khê:

- Các cô nương dâu thế đến đây rồi đi. Đến để lại những điều ác ý cho bản chức rồi cáo lui gieo sự phân tán trong lòng các thuộc tướng ta hay sao?

Phi Yến cười nhạt nói:

- Trương tướng quân! Việc làm của ngài bấy lâu nay mọi người đều hiểu. Nếu ngài không giao trả xe châu báu cho vua Lê thì khi quân Trịnh đến đây, ngài là kẻ bị giết đầu tiên!

Thu Hà lại nhìn hai bên tả hữu tướng mà giao cho quân Trịnh để được chu toàn tánh mạng đấy!

Phi Yến quay lại nói:

- Ta cáo lui! Quân Trịnh đang vượt qua bờ Nam đấy!

Quả như ý nghĩ của hai vị tiểu thư. Bọn thuộc tướng của họ Trương nhìn nhau ngơ ngác lo lắng. Nhưng Trương Phúc Loan đã bật dậy giận dữ:

- Bản chức không cho nhị vị cô nương ra khỏi đây. Ta chờ quân Trịnh đến để xem chúng mạnh đến mức nào!

Họ Trương nói xong thì nhìn qua hai bên đám thuộc tướng. Lão bảo:

- Nguyên tướng quân! Đồ tướng quân! Giữ cửa đại sảnh cho bản chức. Ai bước ra thì cứ hai thủ ngay!

Hai phó tướng ồm lêu khêu và mập tròn đứng nơi cửa rút vũ khí ra.

Trương Phúc Loan cười như ma tru quỷ khóc. Lão nhìn hai nữ tiểu thư hỏi:

- Thế nào nhị vị cô nương có muốn ra khỏi đây để tìm xe châu báu chứ?

Lão chưa nói dứt lời thì bên ngoài có tiếng huyền não rồi tiếng quân kêu la:

- Cháy! Lửa cháy ở hậu dinh!

Bọn tả hữu tướng đồng tuốt gươm ra. Họ dáo dác tướng quân Trịnh đã đến Phú Xuân. Hai phó tướng họ Đỗ và Nguyễn bước ra cửa đại sảnh để nghe ngóng thì lại nghe tiếng quân thám sát binh kêu la vang trời đêm:

- Chúng nó đốt trại phía Bắc và phía Nam rồi. Các người mau ra chống đỡ!

Thu Hà và Phi Yến đặt tay vào đốc kiếm. Cùng lúc ấy những ngọn đèn dầu treo lủng lẳng trên trần bỗng rơi xuống: Choang! Choang! Rồi ánh sáng tắt ngấm một màu đen. Tiếng vũ khí va chạm chan chát. Tiếng ngói rơi đánh choảng! Choảng! Trong màn đêm kinh khủng.

Thu Hà và Phi Yến như hai con chim én bay lên xà ngang của mái dinh phủ. Trong khi bọn võ tướng đang đánh chém loạn đả giữa đêm tối thì những bóng người lao ra ngoài vòng tường phủ Phú Xuân như những cánh dơi đêm chao lượn bắt mồi...

Ba con đò chầm chậm trôi giữa dòng Hương Giang về phía bên kia bờ tả ngạn. Trời mờ sáng, nhưng mặt sông còn sương phủ trắng nhờ nhờ. Nên những con thuyền ở xa không nhìn rõ được thuyền lân cận cách nhau năm sáu sải tay... bởi màn sương mù ấy.

Mặt sông đông lạnh buốt. Gió thổi từng hồi đẩy đưa con thuyền như vồng ru trên sông. Cảm thông cảnh giá buốt tịch mịch ấy hay sao lại bỗng đưa đến tiếng hò da diết buồn. Ai lại hò trong sương lúc mờ sáng thế nhỉ? Vậy mà vẫn có tiếng hò... dang dặc đưa:

*“À... ạ! À... ạ... ời!*

*Mờ sương con gió lạnh... con gió lạnh mù sương!*

*Về đâu trời với nước... về đâu trời với nước tỏ tường cùng em?*

*Chàng đi chinh chiến bao năm...*

*Mài miệt em chải tóc... à! Ai! Em mài miệt chải tóc biết hỏi thăm đâu... chừ!*  
*À... ời! ời!*

Con đò trôi phía trước dừng lại. Từ trong đò nhô ra một người già. Lão Nhị lão gọi với ra sau:

- Minh Quang hiền diệt! Chú mi đâu rồi... Chắc mãi nghe hò nhỉ?

Minh Quang ngồi ở con thuyền thứ ba. Chàng bò ra mũi thuyền trả lời rồi hỏi:



- Lão bá cần chi cháu?
- Xem thử Lê Nhân và Lê Ban thế nào?

Minh Quang khuấy mạnh mái chèo cho đò lên gần đò lão Nhị. Chàng thì thầm:

- E khó qua được ngày hôm nay!
- Còn đò thứ hai có tiếng hỏi của Trần phu nhân:

- Thúc thúc không còn cách nào khác à?

Lão Nhị thở dài rồi nói với Minh Quang như giải thích với Trần phu nhân:

- Kẻ trúng độc được rồi lại bị tra khảo. Kẻ bị thương mất máu lại cứ đòi tham dự trận đánh phủ quyền thần nên vết thương sau nặng hơn vết trước thử hỏi làm sao mà tránh khỏi thương vong? Thôi chú mi qua thuyền ta, để lão qua bên ấy cho.

Minh Quang hỏi nhỏ lão Nhị khi hai người đã ngồi yên:

- Lão bá biết nơi nào có thuốc giải độc cho vết thương nơi người Lê Nhân?

Lão Nhị lắc đầu đáp:

- Loại tên độc này nếu cứu thoát chết thì cũng bị câm điếc như người thuộc hạ của ta ngày xưa. Hắn được ta cứu đem về Linh Mục thì điếc và câm luôn. Chú mi có nhớ cái người bị Trịnh Du hạ thủ khi y đi bẫy thú đấy.

Trần phu nhân bơi thuyền đến gần thuyền lão Nhị. Bà hỏi:

- Bây giờ thúc thúc định thế nào?

Lão Nhị lại thở dài đáp chậm rãi:

- Tiểu đệ qua sông với huynh đệ này. Nếu vào buổi trưa ngày mai mà thuyền tiểu đệ trở lại Linh Mục thì anh em Lê Ban còn sống. Còn trễ đến chiều thì họ đã được yên nghỉ bên An Cự. Thôi đại tẩu tẩu và các cháu xuôi về Linh Mục chờ đệ...

Lão Nhị nói xong thì chèo nhanh cho con thuyền lướt đi trong sương mai. Minh Quang cặp thuyền sát thuyền Trần phu nhân. Chàng hỏi mấy cô tiểu thư:

- Nhị vị tiểu muội tịnh dưỡng cho đến ngày mai rồi ngu huynh sẽ tính công việc cho. Kể từ hôm nay chỉ có ngu huynh lên bờ... và Lê Lão bá mà thôi. Còn các muội muội thì ẩn dưới thuyền để sẵn sóc Lê Xuân Ước, Lê Tứ và sư mẫu. Bởi công việc từ đây không còn đơn giản nữa.

Thu Hà lắc đầu bảo giọng triu mến:

- Tiểu muội giả nam trang đó ai biết được. Em không muốn sư huynh đi một mình.

Minh Quang nhìn vẻ ngổ ngáo của người mình yêu mến. Chàng quay lại Trần phu nhân như cầu cứu:

- Sư mẫu hãy bảo tiểu muội giúp con một tiếng đi.

Trần phu nhân lắc đầu. Bà đáp giọng đầy thân yêu:

- Diệt nhi cứ để Thu Hà giúp con một tay. Ở lại thuyền chỉ cần Phi Yến và ta là đủ rồi. Nếu có gì thì còn có người về báo tin chứ.

Minh Quang bắt lực trước sư mẫu quá chiều con mà không sợ nguy hiểm. Chàng đành bảo Thu Hà:

- Tiểu muội nên đổi trường kiếm để chúng khỏi nhìn ra mới theo ngu huynh được.

Thu Hà cười thích thú. Nàng cầm tay mẹ hỏi:

- Thanh trủy thủ mà mẹ cất giấu bấy lâu đâu rồi?

Trần phu nhân lắc đầu cốc vào đầu con gái yêu:

- Điều gì cũng không qua được mắt cô nương!

Bà quay lại lôi trong bọc hành trang và lấy ra một thanh trủy thủ dài khoảng một gang rưỡi tay. Cán màu hổ phách, lưỡi xanh biếc như nước hồ thu. Bà giải thích:

- Đây là thanh “Thanh thủy Lê gia”. Sư phụ con được ông dòng tổ “Lê Chiêu tộc” truyền lại. Nay ta trao lại cho hai người giữ như một tín vật bất ly thân, hai con hãy nhớ lấy?

Thu Hà nhăn nhó hỏi mẹ giọng nũng nịu:

- Vậy là mẫu thân trao cho sư huynh con chứ đâu có giao cho con?

Minh Quang cười nói:

- Muội muội cứ giữ lấy mà hộ thân. Còn ngu huynh đã có thanh “Lộc giác huyền kiếm” của phụ thân giao cho đây này.

Phi Yến đang đắp chăn nằm im từ đầu đến giờ bỗng ngồi dậy nhăn nhó:

- Sư huynh và tỷ tỷ cứ ồn ào mãi. Tiểu muội phải lên bờ tìm chỗ ngủ mới yên thân.

Thu Hà quay lại bảo người bạn gái:

- Ý thôi thôi... Để tỷ tỷ lên bờ cùng Lê huynh cho muội muội được mẹ chiều nhé?

- Không cần! Muội muội lên bờ đây!

Phi Yến nói xong thì nghe một tiếng “ùm” vang lên bên kia thuyền. Nàng đã lặn xuống nước mất tăm. Mãi lúc sau giữa lúc Trần phu nhân đang hốt hoảng gọi Minh Quang bơi thuyền tìm nàng thì giữa dòng nước lạnh có tiếng gọi của Phi Yến:

- Tỷ tỷ xuống bơi với em đi!

Trần phu nhân kêu rầy:

- Trời đang đông mà tắm thì có chết thôi, mau lên bờ!

Còn Thu Hà thì bảo giọng trêu chọc:

- Tỷ tỷ còn phải đi với sư huynh. Tiểu muội tắm một mình nhé!

Phi Yến ở dưới nước kêu lên:

- Tỷ tỷ khôn ranh vừa vừa đấy. Em cũng phải theo sư huynh đây!

Nàng nói xong bèn lặn xuống nước biệt tắm. Trần phu nhân gọi Minh Quang:

- Làm sư huynh mà không ra oai cho chúng nó sợ được à?

Minh Quang cười hiền hậu đáp:

- Phi Yến không dám lên bờ với bộ y phục đầy nước đâu sư mẫu à. Thôi để chúng đệ tử đi...!

Hai người nhảy lên ghềnh đá bên kia chùa Linh Mục rồi nhắm hướng Phú Xuân đi vào như đôi chim câu chao động.

## Hồi 17

Chợ Đông Ba vẫn kẻ mua người bán. Kẻ đi ăn uống thì vào các hàng quán ngoài bìa chợ. Kẻ sắm sửa thì len lỏi vào giữa các hàng sạp mà kén chọn lựa lọc.... Với bọn thám sát binh thì nơi đâu cũng có. Trong chợ, chúng chọn món này bỏ món kia rồi cho vô đầy đi thẳng... quên cả trả tiền. Người bán chỉ biết nhìn theo chửi mắng lầm bầm trong mồm chứ không dám nói to.

Giữa chợ đã vậy. Trên các tửu lầu, quán ăn cũng không kém phần bát nháo. Bọn đội cơ, trưởng toán, cai bạ thoải mái gọi rượu thịt. Khi no say xong thì thân nhiên lão đảo đi xuống lầu. Nếu ai gọi lại đòi tiền sẽ được chúng tặng cho cái danh hiệu: “Người của quân Trịnh vào do thám”. Vì danh hiệu không mấy may mắn để được ưu đãi khi nằm trong ngục thất chưa biết khi nào sẽ được ra, nên không mấy ai muốn dính vào.

Mặt trời đang vào trưa... Ngoài các hàng quán, chợ búa đông đảo bọn thám sát lung sục, trên đường phố vắng người cũng có từng toán lính cơ, thám sát binh cỡi ngựa rong ruổi quanh để tra xét kẻ bộ hành khả nghi... để được dịp hạch sách kiểm lợi...

Trước dinh phủ họ Trương, bọn lính cơ canh gác dày đặc mấy lớp. Còn thám sát binh thì lảng vảng bên ngoài. Không khí xem chừng khá căng thẳng. Bỗng từ đường cái quan xuất hiện hai thớt ngựa chiến phóng rầm rập đến trước phủ Trương quyền thần. Trên lưng ngựa hai người trung niên mặc võ phục quân trấn biên.

Từ trong Đổ phó tướng là người cao lêu khêu (từ đâu đó) phía trong cổng bước ra đồng dặc hỏi:

- Các người từ đâu đến?

Một người đáp:

- Bọn ta từ bờ Nam Bồ Chính về đây báo tin.

Họ Đổ nhìn một lượt hai võ sĩ trung niên đang ngồi ngất ngưỡng trên lưng ngựa. Hắn hừ một tiếng nói giọng châm chọc:

- Lại từ Linh Giang về báo tin?

- Đúng! Bọn ta về báo tin quan trọng. Một người tỏ vẻ tức trả lời.

Họ Đổ đưa tay ra:

- Đưa tin đây. Ta vào trình cho quan quyền thần.

Người cỡi ngựa nghi ngờ hỏi:

- Nhưng các hạ là ai mà ta chưa từng biết mặt?

Đổ phó tướng cười nhạt:

- Tả phó tướng! Cỗ hạng nhà ngươi thì làm sao biết được ta!

Người đưa tin khẽ hừ một tiếng đầy căm giận. Y thò tay lấy trong ngực áo ra một nếp giấy điều xếp tư, niêm khấn kỹ lưỡng ném vào tay họ Đỗ:

- Chánh tướng Trương Phúc Phần gọi về đây... Không được khui mở mà bị chết chém nhớ chưa!

Đỗ phó tướng không trả lời. Y cầm nếp giấy điều quay lưng đi thẳng vào đại sảnh...

Hai người đưa tin nhìn nhau rồi quay ngựa về phía tửu lầu xây chênh chếch đối diện với phủ trấn. Họ dừng ngựa trước tửu lầu rồi gọi:

- Kê giữ ngựa đâu?

Một người chạy ra đỡ lấy dây cương của hai ngựa chiến dẫn vào tào ngựa. Hai võ sĩ đưa tin song song bước lên lầu. Họ chọn một chỗ ngồi gần cửa. Một người bảo bạn bằng giọng bức dọc:

- Ngồi đây để hắn có thể thấy mà gọi ta. Thật là một kẻ hợm hĩnh đáng ghét.

Phía sau lưng hai võ sĩ có tiếng phụ họa nho nhỏ:

- Hắn là một kẻ đã từng bị bá tánh ở Phú Xuân nguyên rủa đấy!

Một võ sĩ quay lại nhìn hai thư sinh trang nhã đang ngồi nhâm nhi một vò rượu nhỏ. Y khẽ gật đầu như chào rồi nói:

- Tiếc rằng hắn chưa có dịp gặp anh em ta!

Thư sinh chít khăn nâu cười nhạt thờ dãi:

- Đại huynh nên cẩn thận. Người ấy đã từng hạ thủ nhiều võ lâm cao thủ. Sau hắn còn một người nữa cũng không kém phần tài ba nguy hiểm.

Võ sĩ thứ hai lăm lè không nhếch môi. Y gọi tiểu bảo mang rượu đến uống luôn một lúc mấy chén, rồi mới quay nhìn xuống công phủ. Khi quay lại y bảo bạn:

- Ta muốn “đập” cho hắn một trận cho hả cơn tức... Mạc huynh thấy sao?

Người kia gật đầu đồng tình đáp:

- Bọn ta thì vượt hàng ngàn dặm đến đây mà chưa gặp được Trương tướng soái. Còn hắn lẩn quẩn nơi xó chợ này mà cứ lên mặt xem thường người trấn ải.

Người họ Mạc lại lặng yên vừa uống rượu vừa nhìn xuống đường. Thư sinh đội khăn nâu thờ dãi nói với thư sinh bằng hữu:

- Huynh đệ ta mau đi khỏi tửu quán này. Kẻo các vị tướng quân trừng trị bọn gian ác dưới kia, chúng sẽ kéo lên bắt hết anh em ta đấy!

- Vâng!

Hai võ sĩ bỗng đứng dậy cất giọng oang oang bảo:

- Tiểu sinh cứ ở đó chờ ta trừng trị tên thô lỗ kia rồi lên uống rượu với nhau cho vui.

Y nói dứt lời bèn từ lầu cao nhảy xuống phía dưới đường phố nhẹ nhàng rồi chạy bộ qua đường. Đến trước cửa phủ quyền thần, y quát lên:

- Bầy gọi cái thằng mặt xám cao lêu khêu ra đây cho bản chức dạy cho hần mấy quyền. Còn chậm trễ là lão già phá sập cổng đường bây giờ!

Bọn thám sát và cơ binh nhón nháo nhìn ra. Và, không lâu từ trên thềm đại sảnh nhảy xuống người họ Đỗ. Y chạy ra quát:

- Mi là “thằng giặc Trịnh” nào đấy mà dám vào đây khuấy phá?

Người võ sĩ không thèm trả lời. Y tổng luôn một lúc hai quyền vào ngực họ Đỗ. Tên phó tướng chụp lấy tay y vừa đưa trảo phía tả bầu vào ngực địch thủ như vuốt hồ. Người võ sĩ đưa tin ngả người ra sau, đồng thời tay ta của y vụt xéo qua một nhát. Đỗ phó tướng thét lên một tiếng. Y ôm ngực nhìn thanh trủy thủ trong tay kẻ thù rồi kêu lên đau đớn:

- Quân Trịnh tấn công!

Từ trong thềm đại sảnh lại chạy ra một người mập tròn. Y không nói năng gì cả, tiện tay rút quả chùy gai đánh xuống lưng người võ sĩ đưa tin một phát. Quả chùy tưởng đã đập nát lưng kẻ địch, không ngờ từ phía bên hông của người phó tướng sử dụng chùy một dây xích sắt quật ngang quần lấy quả chùy mà giật mạnh.

Người võ sĩ thứ nhất kịp lúc ngẩng đầu lên rồi lại vạch ngang một nhát nữa. Thế là chỉ trong chốc lát hai viên phó tướng của họ Trương đã nằm sòng soài trước cổng phủ. Bọn thám sát binh và lính cơ ào ào múa binh khí chạy ra tiếp ứng.

Một trận loạn chiến giữa hai võ tướng đưa tin với bọn cơ binh Phú Xuân diễn ra tàn khốc... Bọn tả tướng nội dinh cũng vác binh khí chạy ra. Có người nhìn thấy hai người võ tướng đưa tin thì kêu lên:

- Nhị vị phó tướng trấn biên sao lại đánh nhau với quân nhà?

Hai người phó tướng dường như hả cơn tức. Họ khóa vũ khí một vòng rồi nhảy lùi về sau mà chạy lại nơi cột ngựa. Một người bảo bạn:

- Ta về Lũy Thầy nhanh lên!

Hai người ra roi cho ngựa phi như gió để chạy thoát thân ra vòng vây. Phía sau có tiếng Trương Phúc Loan quát vang rền:

- Sao các ngươi để cho bọn phản loạn chạy thoát. Mau đuổi theo cho ta!

Bọn binh tướng quay vào bắt ngựa để đuổi theo thì bên ngoài đường phố lại xuất hiện một lão già quái dị, râu tóc bù xù, màu da đen đúa, áo quần hôi hám. Lão ta gõ vào mũ nan bằng một khúc mây và hát:

*Guom ta mang Lê hề mang cung Trương  
Đầu hấn sắp lìa thân hề tâm chưa thay  
Thực đã gian hề lại vừa nguy  
Đến chết vẫn tham lam hề không tỉnh ngay  
Thân xác thói tha hề dân gian vẫn còn tham  
Hồn phách chú Trương hề làm quỷ lang thang!”*

Trương Phúc Loan đưa tay ngăn bọn kỵ mã sắp đuổi theo hai viên võ tướng. Y bảo:

- Bắt lão già kia lại đây cho ta!

Bọn lính cơ nghe lệnh lại kẻ chụp tay người bầu cõ để kéo lão già, nhưng không tên nào tóm được lão, mà cứ đụng vào lại dội ra như có bàn tay vô hình của lão đánh ngã...

*“Guom ta mang Lê hề mang cung Trương  
Đầu hấn sắp lìa thân hề tâm chưa thay*

Lão già cứ chậm rãi bước đi. Phía sau bọn lính chạy theo để bắt, nhưng lại cứ tiếp tục ngã xuống mặt đường.

Trương Phúc Loan gầm thét như điên cuồng.

- Một lão già như vậy mà không bắt được à? ... Lũ khốn kiếp. Lão hét xong lại gọi bọn thuộc tướng:

- Bắt ngựa ra cho ta mau!

Một viên thuộc tướng chạy lại thì thầm bên tai họ Trương:

- Bẩm quan quyền thần. Ngài không nên nóng giận vô ích. Ngài nên vào lo chuẩn bị “kho báu” cho mau. Bọn thuộc hạ đang chờ lệnh để đưa nó đi...

Trương Phúc Loan như giật mình. Y nhón nhác hỏi:

- Sao lại đi sớm thế?

- Bẩm ngài... Ta vào trong dinh nói chuyện... kéo bên ngoài...

- Ừ!

Họ Trương vừa quay vào vừa lặp lại câu hỏi:

- Sao lại đi sớm thế?

Viên thuộc tướng bảo:

- Chủ soái không nhớ việc đốt dinh hậu đêm qua và hôm nay cũng như lá thư ngoài Lũy Thầy vừa gửi về báo cho ngài hay sao? Quân Trịnh đang chuẩn bị qua sông Gianh.

Trương Phúc Loan vừa đi vừa ôm đầu. Y lẩm bẩm đọc lại câu hát của lão già:  
*“Đầu sắp lìa thân hễ tâm chưa thay..”*

Họ Trương quay lại viên cận tướng, y nhìn người ấy bằng đôi mắt gian thật lâu rồi bảo khẽ:

- Vũ tả tướng quân! Ông trung thành giúp bản chức sẽ được hưởng một phần năm số châu báu của ta... nhớ chưa?

- Vâng! Chủ soái hãy tin Vũ Giang này.

Trương Phúc Loan giật mình hỏi lại như có vẻ châm biếm:

- Ông bảo “Vũ gian” hay Vũ Giang?

Vũ Giang sầm mặt rất nhanh rồi đáp:

- Hạ tướng tên là Vũ Giang. Tức là “sông mưa” đấy mà.

- À! Sông mưa! Ta nghe rõ rồi. Thôi đêm nay tướng quân lên đường cùng bản chức nhé!

- Vâng! Nhưng chủ soái nên đem theo vài người thân cận thôi.

Trương Phúc Loan gật đầu như thói quen. Y lẩm nhẩm đáp:

- Bản chức giao cho tướng quân lo việc ấy!

- Vâng!

Phía hậu dinh quan phủ quyền thần nơi cách đây mười mấy năm hai xe trâu kền cang che kín chung quanh, trên dưới. Xe trâu được dẫn bộ ra đường kiệt nhỏ vừa đủ cho hai bên hàng lính cơ đẩy đi. Phía trước có hai phó tướng lực lưỡng mang kiếm ngắn. Phía sau là Vũ Giang cỡi ngựa song song với Trương quyền thần.

Đoàn người âm thầm đi trong đêm. Họ vượt theo con đường mòn dọc bờ Hương Giang vắng vẻ... Chung quanh vắng đưa lại tiếng cóc kèn và nhạc sênh tỉ tê kêu áo nã.

Trên trời những ánh sao không sáng tỏ vì vướng vào từng đám mây sậm sịt la đà như muốn rơi xuống các đồi trọc của dãy Ngự Bình. Gió đông rì rào, vì vu lạnh giá thổi làm hai mươi tên lính cơ đi theo hai bên phải co ro...

Trương Phúc Loan hỏi thuộc tướng họ Vũ

Tướng quân đã cho người đưa thân quyến bản chức xuống bến chưa?

Vũ Giang cảm cúi nắm dây cương ngựa. Y đáp:

- Chủ soái yên lòng. Kẻ hạ tướng đã chu toàn mọi việc cho ngài rồi.

Trương Phúc Loan lại hỏi giọng tiếc rẻ giả tạo:



- Ba vị tướng quân, nếu bản chức chia cho một phần năm số châu báu ấy thì liệu có ưng thuận không?

Vũ Giang cười ra vẻ trung thành:

- Đã là thuộc tướng của ngài. Nếu không có phần lợi nào cũng đâu ảnh hưởng gì... thừa chủ soái.

Trương Phúc Loan cười thỏa mãn:

- Ủ! Có như thế mới là tướng trung thành của ta. Ngày sau ta thành đạt sẽ không quên tướng quân đâu.

- Vâng! Đa tạ chủ soái đã chiêu cố!

Đoàn xe trâu và người đi theo gần đến bờ sông. Họ Trương thấy dưới mé nước thấp thoáng năm bảy chiếc thuyền nan đang cắm sào.

Trương Phúc Loan hỏi:

- Thuyền của ta đây à? Nhỏ thế thì làm sao mà tải hết?

Vũ Giang không trả lời. Viên võ tướng bảo khẽ:

- Chủ soái ngồi yên để hạ tướng cho đẹp lũ lính này trước khi đi. Để chúng sống không có lợi cho chủ tướng.

- Ủ! Nhanh lên!

Vũ Giang tuốt kiếm ra lệnh hô to:

- Nhị vị tướng quân... Hành động đi!

Hai viên võ tướng cỡi ngựa đi đầu nghe gọi tức thì tuốt kiếm ra. Họ chém dồn từ đầu chém lại. Vũ Giang từ sau chém tới. Những tiếng thây ngã, tiếng kêu than uất nghẹn vang lên trong đêm khuya. Ba tên phó tướng chúi kiếm lên xác chết rồi đi đến nơi họ Trương đang ngồi trên ngựa. Vũ Giang trầm giọng bảo:

- Bây giờ thì chủ soái xuống ngựa cho họ trói lại!

Trương Phúc Loan như người từ trên trời rơi xuống. Hắn ú ớ kêu:

- Nhà ngươi trung thành với ta kia mà.

Vũ Giang hầm hầm đáp:

- Tội ác của ngươi chỉ có cái chết mới đủ xóa được. Mau trói y lại để đưa qua Bắc Bộ Chính nạp cho chúa Trịnh Sâm.

Hai tên phó tướng thúc ngựa tiến lại. Họ dùng dây cột chặt tay họ Trương quặt ra sau. Vũ Giang lại bảo:

- Kho châu báu của nhà ngươi ở đâu?

Trương Phúc Loan lắp bắp nói:

- Các ngươi đã chở đi theo đó còn gì?

Vũ Giang cười gằn đáp:

- Hai xe chở đầy gạch đá và rom trong thùng gỗ. Bao lâu nay nhà ngươi đã cất giấu nó đâu?

Họ Trương bắt đầu kêu than:

- Ta không biết! Bọn ngươi đã chiếm đoạt nó rồi... mau trả lại cho bản chức...

Vũ Giang bật cười ghê lạnh nói:

- Giờ này mà nhà ngươi còn xưng bản chức. Ta xẻo một tai cho mi trở thành con chuột nhủi luôn.

Trương Phúc Loan rên rỉ:

- Kho tàng của ta. Ta chia cho ba người một nửa... Hãy thả ta ra!

Vũ Giang hầm hầm bảo:

- Kho tàng nhà ngươi ở đâu?

- Ta đã cho chở ra đây rồi!

Vũ Giang đưa kiếm lên cao như sắp chém xuống đầu họ Trương, thì trong hàng tre có hai bóng người nhảy ra:

- Các ngươi không được giết y!

- Các ngươi là ai?

Người thư sinh đáp:

- Tại hạ là người đã đến Phú Xuân để lấy lại kho châu báu cho hoàng thượng.

Vũ Giang nhìn người ấy rồi nhìn lão già đang cầm khúc cây mây. Hắn hỏi:

- Mấy hôm nay quý tráng sĩ đến khuấy động Phú Xuân để tìm kho báu à?

Minh Quang đáp:

- Đúng như thế!

Trương Phúc Loan nhìn Minh Quang. Y bảo:

- Các hạ cứu ta sẽ được nửa kho tàng. Hãy cứu đi!

Vũ Giang cười nhạt nói:

- Đây, hai xe châu báu của y chở đến đây chỉ toàn là gạch đá và rom.

Lão Nhị nghiêm giọng lại hỏi họ Vũ:

- Nhưng các hạ là người được cử theo bảo vệ kho báu mà?

Vũ Giang đáp:

- Tại hạ chỉ đứng ngoài cửa. Còn bọn đang nằm phơi xác kia là những kẻ chất hàng vào xe.

Minh Quang quay lại Trương Phúc Loan. Chàng hỏi:

- Có thật nhà ngươi lại tráo một lần nữa chứ gì?

Trương Phúc Loan ngẩng đầu lên trời đêm. Lão kêu lên:

- Trời ơi! Lão thiên hãy chứng giám cho kẻ này. Chính tên phản tướng kia đã đứng ra chỉ bảo cho bọn lính cơ sắp thùng gỗ vào xe. Sao lại vu cho ta?

Lão Nhị gọi vào trong lùm bụi:

- Các người ra khám xe xem sao?

Từ trong các lùm tre Thu Hà, Phi Yến, Lê Tứ và Lê Xuân Ước nhảy ra. Họ lấy kiếm sả dây ràng thùng và thắt đuốc tở lên... Nhưng trước mặt mọi người là những bó rơm và gạch đá lẩn lóc. Minh Quang căm giận bảo:

- Tháo thả trâu rồi đốt tất cả của ma quỷ ấy đi.

Chàng lại hỏi lão Nhị:

- Bây giờ bá bá liệu thế nào?

Lão Nhị trầm giọng bảo:

- Giữ ba viên phó tướng này lại. Còn Trương thì dẫn về phủ quyền thần của y để lục soát... Chờ quân chúa Trịnh vào sẽ giao tất cả bọn này cho Hoàng Ngũ Phúc.

Trương Phúc Loan kêu lên:

- Hãy thả ta ra. Kho châu báu ta không hiểu lạc mất nơi đâu.

Minh Quang kéo dây cương ngựa của họ Trương lùi lại và bảo anh em Lê Xuân Ước:

- Lê huynh giữ ba người này chờ khi nào tìm ra kho báu hãy giao họ cho Đảng trong hay Đảng ngoài cũng được.

Vũ Giang rút kiếm chĩa mũi ra, y cười ngạo nghễ:

- Các người tưởng giữ được “Tam độc xà Phú Yên” là dễ à? Cả ba tên múa kiếm kết lại thành một trận thế. Minh Quang căm giận. Chàng bảo:

- Các huynh đệ lùi ra! Để ba con rắn độc này cho tại hạ, chắc chắn bọn này ra tay chiếm đoạt kho báu của hoàng thượng rồi!

Mọi người lùi lại cho chàng trai trẻ sơn dã đang nổi giận lần thứ hai. Minh Quang lướt người vào giữa trận kiếm đang chĩa mũi ra. Chàng lầm thầm nói: Các người phải trả lại kho tàng cho người có đức độ giữ nước!

Một vòng ánh linh quang phát ra bao quanh chàng trai trẻ. Lưỡi huyền kiếm kỳ dị màu đen lại phát ra sáng xanh khi người múa nó quá nhanh.

Hai mũi kiếm đang chĩa thẳng bỗng rút lại và trở thành dựng đứng để cản ngang đường kiếm đen đang lướt qua... Còn thanh kiếm của họ Vũ thì lại chĩa đứng tạo thành dấu thập.

Lão Nhị ở ngoài gọi nhỏ:

- “Song thập ác kiếm” một thế kiếm đã hạ biết bao nhiêu danh thủ Quy Nhơn. Một trong “thiết mã phân kim” lợi hại đấy!

Lão vừa nói dứt, thì Minh Quang đã lộn người ngược trên đầu sóng kiếm của “tam độc xà” và lưỡi huyền kiếm rung lên cắt ngang sóng cổ tay Vũ Giang ngọt như cắt một nhát vào sinh...

Họ Vũ kêu lên một tiếng. Hai lưỡi kiếm kia lập tức chụm lại và đâm thẳng vào ngực của Minh Quang như muốn phân thân chàng ra hai mảnh. “Thiết mã phân kim”!

Minh Quang kêu lên khe khẽ và đảo lộ lưỡi kiếm đen một vòng vào ngực hai kẻ đang lấn người đến. Hai tiếng rú tiếp theo tiếng rên rỉ của Vũ Giang. Hai thân người gục xuống nằm im.

Vũ Giang được Lê Xuân Ước nhắc lên nhưng bất ngờ một lưỡi trủy thủ từ ống tay áo của hắn đâm tới ngực Lê Xuân Ước. Họ Lê nhảy lùi để tránh thì lập tức lưỡi trủy thủ của họ Vũ lộn lại cắm sâu vào tim hắn. Tiếng thở ra của họ Vũ trước khi tắt thở:

- Bọn ngươi không tìm... ra... nó... đâu!

Minh Quang nhìn lão Nhị. Cả hai thở dài rồi bảo những người họ Lê và chị em Thu Hà:

- Chúng ta đưa Phúc Loan và Phú Xuân để tìm kho châu báu.

Lê Xuân Ước và Lê Tứ đặt họ Trương lên lưng ngựa rồi hai anh em đi kè hai bên. Phía sau là Thu Hà và Phi Yến đi phòng hậu. Minh Quang cỡi ngựa đi đầu với lão Nhị...

Cả toán sáu người đi về tới phủ họ Trương thì trời cũng vừa hừng sáng. Dân thương buôn và khách bộ hành bàng hoàng nhìn toán người đi vào cửa phủ quyền thần với kẻ bị bắt là Trương Phúc Loan. Họ thì thầm bàn tán rồi kéo theo sau như một đám hội có múa rồng rần.

Minh Quang phải quay lại bảo:

- Bọn ta bắt Trương Phúc Loan để giao cho chúa Trịnh. Bà con trong dẫn đã hãy tránh đường. Ai ngăn cản sẽ bị xem là đồng lõa, đồng phe cánh của họ Trương...

Dân chúng nghe nói bèn tránh dạt qua bên để nhường lối đi cho huynh đệ Minh Quang tiến vào phủ. Có người hiểu chuyện nói rằng:

- Nếu không giao nộp Trương ác bá cho Hoàng đại tướng, thì quân Trịnh sẽ đưa gươm giáo vô Phú Xuân và lúc ấy sẽ gây thương đau cho bá tánh sinh linh. Các tráng sĩ này làm thế là đúng.

Bọn lính cơ và thám sát binh vừa nhắc thấy chủ soái bị trói trên lưng ngựa trước cổng vào thì vội bỏ gươm giáo xuống rồi quần tụt lại một nơi để hàng phục. Minh Quang gật đầu nói:

- Các người hiểu điều ấy là đúng. Nhưng hãy cứ giữ binh khí để dẹp giặc cướp cho bá tánh yên vui. Chứ không nên hà hiếp họ như ngày trước mà mang tội.

Chàng ra lệnh dẫn Trương Phúc Loan vào đại sảnh. Nhưng khi y vừa bước lên bậc thềm cuối thì từ trong nhảy ra năm tay võ tướng bao lấy y và chỉ binh khí về phía bọn người Minh Quang. Một tên bảo:

- Bọn người không được bắt chủ soái của chúng ta. Biết khôn thì lui trở ra, nếu không thì...

Lão Nhị quay lại bảo Thu Hà và anh em họ Lê:

- Các người đi lùng sục các nơi, đừng bỏ sót... Để ở đây Minh Quang và ta giải quyết cho.

Thu Hà và Phi Yến đi vòng ra các kho tàng trữ phía sau hậu cung. Còn anh em Lê Xuân Ước thì xách phán quan bút đi thẳng vào cửa bên đại sảnh. Lão Nhị bảo Minh Quang:

- Chú mi cứ thẳng tay với bọn này, để lão vào lược trận các nơi.

Minh Quang gật đầu rồi bảo năm tay võ sĩ đang đứng cản ngay rượu mặt Trương Phúc Loan, chàng trầm mặt xuống nói:

- Vậy là các người cố tình chống lại chúa Trịnh để làm khổ cho bá tánh Phú Xuân à?

Một tên cười nhạt đáp:

- Bá tánh khổ thì có can gì cho bọn ta. Các người nên lui về Bắc Bó Chính cho Phú Xuân khỏi đổ máu. Nếu không thì ngay ngày nay thám sát binh chúng ta sẽ không chừa một mống dân đi lại trên đất này!

Minh Quang chột nhìn tên vừa nói. Chàng hỏi:

- Nhìn mặt nhon như chuột của nhà ngươi, nếu ta không làm thì mi có “quý danh” là: “Chuột tinh ban đêm” phải không?

Tên mặt chuột ngẩng mặt vênh váo đáp:

- Đúng là ta thì sao nào? Thế còn nhà ngươi là ai?

Minh Quang cười:

- Là kẻ đã ném hai tên gian ác vào quán bán thuốc độc hại người. Chỉ có ngọn lửa mới rửa được tội chúng mình mà thôi.

Dạ thử tinh. Tên mặt chuột. Cát giọng the thé:

- Ta sẽ moi ruột mi để trả thù cho hia tên đệ tử của ta! Hắn nói xong thì quét một đường kiếm như gió vào bụng Minh Quang. Đường kiếm nhanh ấy vừa hệt thì hắn đã quạt ngược lưỡi trở lại rồi đâm một nhát vào ngực của địch thủ. Minh Quang lướt người qua bên thì bốn tên còn lại đã áo đến tấn công bằng bốn đường kiếm vòng vèo như dải lụa chực quần vào đầu chàng.

Minh Quang khê hừ một tiếng. Chàng nói:

- Chuột đêm! Ta không định sát sinh, nhưng đây là do ngươi cố tình muốn chết thay cho chủ... Được lắm!

Tiếng được chưa dứt thì đường kiếm đen nhấp nhô bay ra như hàng trăm thanh kiếm từ người chàng trai trẻ điềm đâm tới từng tên võ tướng thám sát binh. Chúng nhảy tránh và trả lại những đường kiếm hiểm độc, nhưng đường kiếm của Minh Quang như con rồng lúc đen lúc xanh uốn lượn phủ mỗ vào từng kẻ liều lĩnh. Và, điều mà chúng không ngờ được là sức vóc nhỏ nhắn như một thư sinh kia đã đưa từng tên một nằm sóng xoài trên mặt đất, và điều chắc chắn hơn nữa là chúng sẽ không còn có dịp để nhìn lại Trương chủ soái vẫn đang còn bị trói đứng dựa vách đại sảnh.

Minh Quang giúp từng tên “cỡi chó về âm phủ” và chàng bỗng cảm thấy nên chừa lại một con “chuột tinh ban đêm”. Bởi theo chàng cái tên đội trưởng ngoại dinh thám sát binh này có lẽ hiểu được nhiều điều về họ “Trương chủ soái” của hắn, nên khi thấy “Dạ thử tinh” đang múa cây trường kiếm cổ che và đỡ những phần yếu huyệt. Chàng bật cười lạnh lùng bảo:

- Ta không giết ngươi ngay đâu. Hãy để lại một cánh tay rồi làm những việc ta cần...

Minh Quang lướt đến sát “Dạ thử tinh” và xoay nhanh vòng kiếm một cái. Một tiếng thét vang lên đầy đau đớn phẫn uất. “Con chuột tinh” trung thành của Trương Phúc Loan đã ném kiếm xuống đất. Lạ lùng làm sao là nơi chuôi kiếm ấy còn dính theo một cánh tay đen đúa của “Dạ thử tinh”.

Minh Quang lướt đến điềm nhanh vào các huyệt trên người của tên đội trưởng đang ngã xuống nền đá. Và, chàng nhắc hắn đứng dậy hỏi:

- Mi không chết ngay đâu! Ta còn cần đến mi mà! Hãy nói cho ta biết “Kho châu báu của họ Trương” hiện chôn giấu ở nơi đâu?

Tên đội trưởng nhăn nhó khổ sở. Hắn nhìn họ Trương đang găm mặt xuống thật thảm hại rồi lắc đầu:

Minh Quang tức giận nói:

- Mi không can đảm lâu được đâu. Đừng để ta nổi giận.

Tên đội trưởng bất ngờ tung một quyền còn lại vào ngực của Minh Quang. Rồi phóng ra ngoài đại sảnh. Quả là kẻ ngu xuẩn và làm lẫn khi giờ thủ đoạn ra

với một danh thủ giang hồ. Bước chân của hắn vừa chạm đến bậc thềm đá thì Minh Quang như con diều từ trên đáp xuống chụp lấy cổ của kẻ đào tẩu mà nhấc lùi lại...

Hắn cố giằng giụa để trì kéo ra ngoài thì Minh Quang điềm vào Bách hội huyết của hắn một phát. Tên đội trưởng kêu lên đau đớn:

- Ôi! Để tại hạ nói! Để...nói!
- Nói đi!
- Kho ấy đã được dọn đi từ đêm qua!
- Ai dọn?
- Vũ Giang và đồng bọn!
- Từ khi nào và đi với những ai?
- Lúc ấy họ cùng đi với Trương chủ soái và hai phó tướng...

Minh Quang khê hừ:

- Điều ấy ta đã biết rồi. Chỉ là những xe gạch và rơm.

Tên đội trưởng thở hắt ra.

Minh Quang tức giận đặt tay lên thiên đình huyết của tên đội trưởng, bỗng chàng vội nhảy qua bên và múa thanh huyền kiếm đánh tạt ra sau:

- Bọn khốn kiếp bắn lên!

Khi quay lại thì tên đội trưởng đã vinh dự nhận một mũi tên vào phía lưng để theo đồng bọn đang nằm lăn lóc trong nền đình. Còn một mũi tên thì bị Minh Quang cắt làm hai. Chàng tức giận lắm bầm nói:

- Vẫn còn nhiều thuộc hạ của hắn đấy chứ nhỉ?

Minh Quang xách kiếm đen chạy vào, nhưng Trương Phúc Loan đã không còn bóng dáng đâu nữa.

Minh Quang nhìn quanh trong đại sảnh. Chàng thấy cửa các phòng thông nhau vẫn đóng kín. Còn trần mái thì không có ánh sáng chiếu xuống để cho biết có người đã đưa lão lên trên ấy...

Chàng suy nghĩ:

- Vậy là trong dinh cơ này có đường ngầm!

Minh Quang nói xong thì bước lại từng cánh cửa mà xô, nhưng tất cả vẫn chốt kín... Bỗng từ ngoài lão Nhị chạy vào hỏi:

- Chú mi có hay họ Trương đã chạy thoát ra ngoài rồi chứ?

Minh Quang gật đầu nhẹ nhẹ đáp:

- Vâng! Hắn nhân lúc cháu mãi đuổi theo tên đội trưởng nên chạy trốn hoặc là có kẻ giúp hắn chạy trốn. Lão Nhị bảo:

- Từ cửa hầm thoát ra phía sau dinh. Hắn được một kẻ che mặt cứu lên ngựa chạy về phía Ngự Bình.

- Sao lại chạy về phía Ngự Bình?

Lão Nhị gật đầu khe khẽ bảo:

- Cứ chờ xem! Thôi bọn ta lui về Linh Mục... mà chờ.

Minh Quang và lão Nhị bước song song ra thêm... vừa lúc ấy quân thám hỏa bài từ Lũy Thầy chạy về như ong vỡ tổ... Đứa thì mặt mày xơ xác, đứa thì y phục rách như tàu lá chuối... trong gió.

Chúng vừa chạy vừa nói to:

- Quân chúa Trịnh đã đến Phong Điền sắp vô Phú Xuân!

Thật là một cảnh tượng hỗn loạn chưa từng có. Áo quần lính cơ, quân thám sát ném bừa bãi trên đường đi. Cả gươm giáo cũng văng tứ tung như củi mục.

Minh Quang gọi các huynh đệ cùng theo lão Nhị đi Linh Mục. Chàng thắc mắc hỏi vị lão bá:

Lão bá định bỏ qua chuyện này ư?

Lão Nhị cười bí mật:

- Cứ chờ. May ra ta tìm được điều muốn tìm. Thôi đi!

Minh Quang nhìn lão Nhị khó hiểu. Nhưng vẫn giục cả mấy người cùng cỡi ngựa chạy theo lão bá...

Kẻ bịt mặt cỡi con ngựa cao lớn. Phía sau là Trương Phúc Loan cỡi con ngựa nhỏ hơn. Lão được cỡi trời nhưng không có binh khí. Họ Trương hỏi kẻ cứu mình:

- Ân nhân định đưa ta đi đâu? Hãy cho ta một món vũ khí để phòng thân chứ?

Kẻ bịt mặt lạnh lùng bảo:

- Tại hạ được lệnh chúa Nguyễn phải cứu tướng quân. Chúa Định Vương rất yêu quý ngài. Còn vũ khí thì làm gì có lúc này. Hãy để tại hạ bảo vệ tướng quân đủ rồi. Chỉ có điều tướng quân nên cởi áo bào ra để bá tánh không biết...

Trương Phúc Loan làm theo lời ân nhân và lột luôn chiếc khăn nhiễu quần đùi rồi cuốn mớ tóc dài nhét vào trong cổ áo lót. Trông y thật kỳ dị và khó nhìn ra. Người cứu y gật gù nói:

- Được! Bây giờ thì đổ ai nhìn ra được Trương quyền thần... Nhưng ta phải đến nơi tướng quân cất giấu kho châu báu mới được. Đó là lệnh của Định Vương!

Trương Phúc Loan giật mình hỏi:



- Sao lại châu báu?

- Vâng! Chúa Định Vương chỉ cần biết nơi ấy để khi đưa tướng quân vào nơi ngài ngự, ngài sẽ cho quân đến đóng quanh đấy gìn giữ kho tàng cho ngày sau.

Trương Phúc Loan nghi ngờ hỏi:

- Sao lại ngày sau?

Người bịt mặt giải thích:

- Ngài dự định đặt tướng quân lên làm Quốc trượng thì phải có châu báu mà thao luyện sĩ tốt. Còn hơn là để tướng quân cho quân Trịnh treo cổ rồi mất cả kho châu báu à?

Trương Phúc Loan gạt đầu ra chiều tin tưởng, nhưng lão lại hỏi:

- Thế ân nhân là ai mà phải che mặt... dường như ân nhân là nữ nhân?

Người bịt mặt gắt khề:

- Tướng quân đã lập được thám sát binh mà không hiểu sách lược của Định Vương. Ta là nữ nhân thật đấy, nhưng còn phải ra vào Nam Bắc nên không thể lộ ra cho bọn binh lính kẻ cả thuộc tướng của ngài thấy chân dung e ngày sau khó hành sự. Ngài hiểu rồi chứ?

- Nhưng những kẻ gần ta đều phản lại ta cả. Ta không thể tin một ai...

- Kẻ cả người đã chết để bảo vệ bí mật cho ngài à?

- Ai thế?

- Dạ thử tinh. Đội trưởng thám sát binh đã liều chết để giữ bí mật cho ngài.

Trương Phúc Loan gạt gù:

- Phải! Tên thuộc tướng ấy trung thành... tội nghiệp hắn đã chết. Còn ân nhân thì sao?

- Ngài có định chỉ nơi cất giấu để ta báo lại cho Định Vương chứ? Ta còn phải qua sông. Sợ không kịp đâu!

Trương Phúc Loan thở dài suy nghĩ thật lâu rồi nói nho nhỏ:

- Sau núi Ngự Bình có một tảng đá to. Nhắc tảng đá ấy, rồi đào thêm mấy lần... Thôi cứ hiểu như thế... Ta sẽ kể cho Định Vương khi gặp mặt ngài.

- Vâng! Cũng được!

Trương Phúc Loan nhìn lên trời rồi hỏi:

- Qua sông bằng gì mà ta vẫn chưa thấy?

- Chờ thuyền!

- Chờ!

- Họ sắp đến rồi kìa!

Họ Trương nhìn theo hướng tay người bịt mặt chỉ. Lão thấy sáu thớt ngựa đang phi từ phía sau đến. Sau khi người bịt mặt ném lên trời một quả pháo màu xanh.

Pháo nổ giòn tan khi lớp khói không còn lảng đãng trên mặt cỏ ngọn cây nữa thì người bịt mặt đã cởi tấm vải che mặt ra. Trương Phúc Loan ngạc nhiên hỏi:

- Ân nhân là ai thế?

Người ấy nghiêm mặt trả lời:

- Ngày trước có những lần tiện nhân qua lại dinh ngài cùng với Trương Phúc Hùng mà đồng thời cũng là cháu ngài. Ngài không nhớ à?

Trương Phúc Loan lắc đầu đáp:

- Không!

- Tiện nhân là vợ của Lê Chiêu Phước. Đã được Trịnh Du và ngài âm mưu quản thúc trong dinh họ Trương phó tướng... Rất tiếc vì đứa con còn nhỏ dại nên tiện nhân không thể trốn đi được... và một phần cũng do chưa tìm ra kho châu báu.

Trương Phúc Loan nhú mày khó hiểu nhìn Lê phu nhân. Lão quyền thần hỏi:

- Bây giờ phu nhân kể ra đây với ta làm gì?

- Hừ! Kể chuyện ấy ra để ngài thấy được tội ác của ngài đã đối xử với vợ một người trung quân ái quốc... Nhưng cũng may là...

- Là thế nào?

- Là ta đã theo dõi được cuộc tẩu tán kho tàng do ngài đem đi nơi khác. Có điều tiện nhân không hiểu nó cất giấu nơi đâu. Nay thì rõ rồi.

Trương Phúc Loan gầm lên. Lão đưa quyền tới để thôi Lê phu nhân, nhưng bà đã gọi:

- Lê Thứ và Lê Xuân Ước! Hãy đưa lão gian thần này ra Bắc Bó Chính giao cho Hoàng Ngũ Phúc!...

Phía sau Thu Hà và Phi Yến giục ngựa chạy lên. Hai thiếu nữ cười vui vẻ bên phu nhân:

- Mẫu thân cũng thích giao tranh đấy à?

Còn Minh Quang thì nhìn sư mẫu rồi nhìn lão Nhị.

Chàng hỏi nhỏ:

- Đây là mưu kế của lão bá?

Lão Nhị mỉm cười hiền từ đáp:

- Mưu kế của tử tử ta đây! Bà ấy là nữ hủ tướng của thời xưa đó mà.

Cả mấy người nhìn hai anh em họ Lê cột dây dẫn Trương Phúc Loan trên lưng ngựa chạy về phía Lũy Thầy. Lão Nhị nhìn Lê phu nhân khẽ hỏi: Thế nào tử tử?

Lê phu nhân gật đầu đáp:

- Xong rồi! Đúng như ngu tử dự đoán... Còn tùy thúc thúc và Lê diệt nhi mà thôi.

Lão Nhị vỗ vai Minh Quang:

- Cứ đề đây! Chờ gặp được minh quân nào thống nhất sơn hà ta sẽ trao lại... Phải không cháu?

Minh Quang vui sướng gật đầu đáp:

- Vâng! Đó là ý muốn của hoàng thượng và cũng là đi bút sự phụ cháu.

- Vậy thì bọn ta lên đường về Hoành Sơn, chờ gặp minh quân nhé!

Cả mấy người nhất là hai tiểu thư họ Lê cười vang:

- Vậy là chưa ai bỏ Hoành Sơn mà đi cả!... Vui quá thật là một nhà sum họp!

Đoàn người giục ngựa chạy nối đuôi nhau chen lẫn trong lớp quân lính cổ đang bỏ vũ phục, khí giới trên đường để chạy trốn về Phú Xuân. Họ trở lại sông Linh Giang giữa cơn tao loạn như thế ấy.